

A portrait of a woman with dark hair, wearing a red and black patterned dress, looking slightly to the side. The background is dark.

ĐÀNG  
SAU  
NHỮNG  
NU  
CƯỜI

*Khánh My*



vh

NXB Văn học

# ĐẰNG SAU NHỮNG NU CƯỜI

Khánh Ly



vh NXB Văn học

# **ĐẰNG SAU NHỮNG NỤ CƯỜI**

Tác giả: **Khánh Ly**

**Hồi Ký**

*Công ty TNHH Sách Phương Nam phát hành*

**Nhà Xuất Bản Văn Học**

Đóng Gói: **Cuibap**

**Ebook miễn phí tại : [www.Sachvui.Com](http://www.Sachvui.Com)**

Hình như chưa bao giờ  
mình viết yêu nhau.  
Về cái này giờ em viết. có tình  
không

# 1

## THAY LỜI TỰA

**V**iết. Với tôi, nghĩa là ghi lại những sự việc mắt thấy tai nghe. Vui, buồn, sướng, khổ, giàu, nghèo. Tất cả đều là sự thật từ trái tim, tự đáy lòng tôi. Đó là vì trách nhiệm. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm... với tôi. Chỉ là những chuyện lấm cấm, nhỏ nhặt của một người đàn bà bình thường. Và tôi tránh tuyệt đối cái việc được viết của mình làm tổn hại cho người khác.

Sở dĩ tôi chỉ thích viết về những gì tầm thường nhất mà lại hay xảy ra nhất ở bất cứ gia đình Việt Nam nào, là bởi vì khả năng của một người... ít học như tôi chỉ cho phép tôi làm được đến như thế mà thôi. Mà quả tình thật, tôi cũng không muốn, không dám sờ mó tới đời tư của ai. Tôi có hơn gì ai đâu? Đôi khi còn tệ hơn người khác nữa ấy chứ. Thế cho nên, tôi chỉ thích ghi nhận lên trên giấy những điều tôi biết rất rõ về tôi, nghĩa là những cái xấu nhất của mình, để... may ra nó bớt xấu đi chăng.

Người đời thường hay thích đề cập tới những điều ngoài tầm với, những chuyện “đội đá vá trời”. Nên hay bỏ quên hoặc khinh thường những gì họ cho là nhỏ nhặt không đáng nói đến. Song cái gần chúng ta nhiều nhất, trói buộc chúng ta nhiều nhất, làm phiền, làm khổ chúng ta nhiều nhất mà chúng ta phải nghĩ đến nhiều nhất. Hỡi ơi, lại chính là những cái nhỏ nhất. Thế mới biết... nói là một chuyện, ai nói thánh, ai nói tướng gì cũng được. Làm, lại là chuyện khác.

Tôi vốn hèn mọn như cỏ dại, chữ nghĩa không đầy một cái lá. Nhưng... bia đá còn biết đau thì nói gì là cỏ dại. Tôi cũng có những niềm vui, nỗi buồn của riêng tôi. Hát một tình khúc, làm một bài thơ. Trước hết là để giải tỏa bớt nỗi sầu thiên cổ của chính mình, sau nữa là để tìm, để tặng người... tri kỷ. Vô lý trời đất rộng bao la, bao nhiêu tỉ người, không có lấy một người cùng cảnh ngộ để chia sẻ với mình? Dù là những điều hèn mọn nhất.

Đời sống ở đây dễ làm cho tôi... điên. Hoặc trở thành bệnh hoạn. Cả hai điều, tôi đều không muốn. Chúa cho tôi một giọng hát, dù không ra gì. Đó là một... ân sủng. Bạn bè cho tôi một cơ hội, mảnh đất nhỏ nhoi trên báo, để tôi có dịp ghi lại những gì đến và đi trong đời sống tôi. Đó là một hạnh phúc. Dĩ

nhiên, không phải bất cứ bài nào cũng được mọi người thích. Không phải bất cứ bài viết nào của tôi cũng được mọi người khen. Tuy vậy tôi không thể làm khác hơn được là bởi vì... con người tôi như thế. Tôi hay mọi người, đều có những cái tốt hay xấu. Đều có đầy đủ Hi - Nộ - Ái - Ó - Ai - Lạc - Dục. Có điều, nói rất thật thà, tôi sợ làm điều xấu, tôi sợ xấu hổ khi nhìn mặt mình trong gương. Đôi khi tôi nghĩ: Đó cũng chưa hẳn là điều tốt. Nhưng tôi vẫn sợ và vẫn tránh, cố sức tránh để khỏi phải ân hận, để không phải né tránh cái nhìn của người đối diện.

Tôi là một người có nhiều khuyết điểm. Không thù, giận ai, không dám hại ai (dù chỉ là ý nghĩ trong đầu). Không dám mong sự dữ cho bất cứ ai. Khi không làm được điều gì cho ai, tôi áy náy không yên đến độ quay ra giận chính mình. Tôi chưa bao giờ hơn thua với bạn bè. Ai muốn hơn, cứ tự nhiên. Ai muốn chửi, cũng cứ tự nhiên. Chẳng bao giờ tôi có ý kiến. Tôi nghe nhiều, rất nhiều nhưng hình như những điều đó không liên quan gì đến tôi. Bởi tôi chỉ được nghe qua người này hay người nọ. Thế thì tại sao tôi phải để ý. Sự im lặng cũng dễ gây ngộ nhận. Nhưng con người tôi vốn như thế. Như cuộc đời vốn không thể khác. Đó là những khuyết điểm của tôi, làm tôi luôn luôn bị thiệt thòi. Mà tôi cũng... lạ thật. Có nhiều người chửi tôi, ngồi đâu chửi đó, cái gì cũng mang tôi ra, như một bằng chứng để mọi người tin. Nhưng rồi sau đó lại gặp tôi sau điện thoại rất âu yếm, rất ngọt ngào, rất tay bắt mặt mừng. Tôi cũng cười. Tôi ngu chẳng? Không. Tôi không ngu tí nào cả. Chỉ vì những điều đó, những người đó đã vốn như thế. Tôi biết hết nhưng không bao giờ nói ra. Tại tôi... muốn ngu mà thôi. Ngu để được bình an vì không có gì hạnh phúc cho bằng một con người được sống trong sự bình an. Tôi ăn cái gì, tôi được cái gì khi hơn thua với người khác. Ai ghét tôi người đó khổ chứ tôi không khổ. Vì ghét, nên họ cứ phải nghĩ đến tôi hoài, phải tìm trăm mưu ngàn kế để hạ tôi. Do đó họ khổ, cái tâm họ khổ vì cứ phải nghĩ đến người họ... không yêu. Trong khi đó tôi rất... nhẹ nhàng vì tôi... không biết. Và tôi... chưa bao giờ cần biết.

Tôi sống rất là... hồn nhiên. Hồn nhiên đến độ làm nhiều người bực mình. Thì tôi vốn thế. Lòng tôi như chiếc bánh đã bóc ra cho người thấy hết rồi, không có gì phải che đậy, giấu giếm. Trong gia đình, với chồng. Ngoài xã hội, với bạn bè, với khán thính giả. Tôi sống hết lòng. Người cho tôi một.

Tôi trả lại mùi. Từ 32 năm qua, tôi sống như thế. Tôi chỉ duy nhất... phụ một người. Người đó đã chết.

Tôi không gán được giới trí thức hay những người thường tự vỗ ngực khoe mình. Tôi không gán được những người giàu có, danh vọng. Bởi tôi sống giang hồ từ nhỏ. Tôi thường hãnh diện với chính mình về điều đó. Sống gán giới giang hồ nên tôi không thích những người... chơi bản. Và bạn tôi toàn những người chạy gạo từng ngày. Nhưng tôi kính phục và quý mến họ.

Mẹ tôi thường phàn nàn về cách ăn mặc giản dị của tôi. 32 năm tôi không thay đổi. Mẹ tôi lại phàn nàn tiếp, vì sao tôi thương bạn hơn anh em ruột thịt. Lúc tôi khổ sở, không tiền trả tiền nhà, tôi có thấy anh trên, em dưới nào đâu? Làm sao mẹ tôi biết và hiểu được nỗi cơ cực của vợ chồng tôi? Nhưng tôi biết nói thế nào cho mẹ tôi hiểu? Tôi không nói gì cả. Tôi vốn thế.

Mẹ tôi, người sinh ra tôi còn không bắt tôi sống khác đi được, huống chi là ai. Thì thế đấy, tôi có sao nói vậy nhưng không bao giờ nói bậy. Không nói bậy thì không làm bậy. Tôi cũng chưa bao giờ tự nhận mình là người lịch sự, chính vì thế trên sân khấu, hay trong các bài viết trên báo, tôi đã nói rõ rằng tôi là một người vô học và ăn nói đôi khi rất là... cà chớn. Có điều gì lỗi lầm, xin bà con, cô bác bỏ lỗi cho.

Nhưng mà những điều tôi nói hay viết dù không phải ai cũng thích, song cũng có người... không ghét. Đó là những người thích... có sao nói vậy, những người không hề đòi hỏi những điều quá khả năng của tôi. Bởi đời sống ở đây quá nặng nề với những... ý đồ vĩ đại, nên đôi lúc, cái lảm cẩm, đàn bà cà chớn của tôi đem đến ít phút thoải mái trong... phòng tắm.

Chú Mai Thảo của tôi bảo viết một bài trên báo *Văn*. Tôi dạ nhưng... vờ quên. Ông Nguyễn Xuân Hoàng kêu viết, cũng một bài ở *Thế Kỷ 21*. Tôi cũng dạ rồi thôi luôn. Lý do, tôi không dám, tôi không xứng đáng được chen chân, góp mặt. Cũng bởi tôi kính trọng và quý mến những người nghĩ đến tôi, cho nên không dám đưa cái văn bằng duy nhất của tôi ra (bằng quốc tịch ấy mà). Sợ làm hai ông mất mặt và những người khác không vui khi có tên tôi bên cạnh. Như thế cũng có thể gọi là biết điều đấy chứ.

Thường thường, ở những nước văn minh, người ta thường hay khuyến khích những... mồm non, ở bất cứ lãnh vực nào. Riêng tôi, tôi thấy người

mình hơi khát khe, hơi... ác với nhau đó. Ác nhiều hơn là khát khe. Vì ác khác mà khát khe khác. Dĩ nhiên là không phải mọi người ở đây đều như thế. Song người ác nhiều hơn và hay... khoe cái ác của mình, một cách hãnh diện. Đó chính là nỗi khổ tâm của họ, bởi những người có cái tâm độc ác, sẽ không bao giờ sung sướng, hạnh phúc cả. Nếu không thế, chẳng hóa ra ông trời bất công lắm ru.

Chính vì nhiều người không sống với nhau bằng sự tử tế, ngày về mới... bóng chim tắm cá. Phải chi. Ừ phải chi... Ôi nói ra thì vô cùng, mà lại bị... chửi là... ca sĩ mà cũng bày đặt nói chuyện nước non. Nhiều khi tôi có cảm tưởng mình là người... ngoại quốc xa lạ trong cộng đồng mình. Là sao? Rất nhiều lần, trên tàu bay, tôi bị hỏi: “Mày là người ở đâu đến...” Lúc đầu tôi hùng dũng trả lời: “Tao từ Việt Nam”.

Nếu bây giờ tôi nói tôi là... người Mỹ. Cũng đúng thôi. Vì tôi đang mang quốc tịch Mỹ. Tôi nhớ là tôi đã khóc rất lớn, khóc một cách tận tình, làm mọi người ngạc nhiên, khi giơ tay tuyên thệ, thề bảo vệ xứ sở này. Tôi đã từ bỏ, chối bỏ nguồn gốc của mình. Bài quốc ca Mỹ vang lên như những mũi đinh nhọn hoắt đâm thẳng vào tim tôi.

Tôi muốn được mãi mãi làm một người VIỆT NAM... NGUYỄN VĂN HÌNH HÀI... trong cái cộng đồng người Việt ở hải ngoại. Một cộng đồng biết thương nhau bằng trái tim Việt Nam, thì tôi cũng sẽ không phải, không đến nỗi phải yêu thương cuộc đời bằng chính trái tim... của tôi “MỖI NGÀY TÔI CHỌN NGỒI THẬT YÊN. NHÌN RÕ QUÊ HƯƠNG, NGỒI NGHĨ LẠI MÌNH. TÔI CHỢT BIẾT RẰNG VÌ SAO TÔI SỐNG. VÌ ĐẤT NƯỚC CẦN MỘT TRÁI TIM”. Tôi ở đây và tôi cũng cần một trái tim.



## 2

# Vì Sao Tôi Hát Nhạc Tiền Chiến

**H**át trở lại những ca khúc thời Tiền chiến, nói như nhạc sĩ Nguyễn Hiền là bình minh của nhạc Việt Nam, đối với tôi, còn là một sự trở về, tìm lại chính mình. Một thời đã qua, qua rất nhanh mà tôi không làm sao có thể quên được dấu nổi nhớ về đó, luôn luôn làm tôi đau lòng và chảy nước mắt.

Ngày xưa... ngày xưa... Bất cứ chuyện gì đã xảy ra, dù chỉ mới ngày hôm qua, thường được bắt đầu bằng hai chữ: Ngày xưa. Tưởng chừng như một câu chuyện thần thoại, cái ngày xưa ấy thoạt nghe có vẻ xưa lắm nhưng thật ra nó mới xảy ra cách đây... 40 năm và cái chuyện thần thoại đó là chuyện có thật. Tôi là người trong chuyện, bây giờ tôi kể lại chuyện đó nhưng sẽ không có bóng dáng của bà Tiên hay ông Bụt...

Trước ngày theo mẹ di cư vào Nam, thành phố Hà Nội tưng bừng với một hội chợ lớn. Tôi không nhớ rõ địa điểm là do ai tổ chức, hình như do người Pháp thì phải. Bởi lúc đó, người Hà Nội không gọi là hội chợ mà gọi là Kermesse. Cũng như tất cả các hội chợ ngày nay, với đủ tất cả trò chơi cho trẻ con và người lớn, tôi nhớ một sân khấu nhỏ được dựng lên cho một cuộc thi hát, kiểu tuyển lựa ca sĩ bây giờ. Lúc đó tôi được 9 tuổi. Mẹ ở xa, bà nội tôi thì hoàn toàn không biết gì về cái gọi là Kermesse bởi bà tôi vốn chân quê, không biết chữ. Làm sao tôi lọt được vào trong, tôi đi với ai, một thằng nhỏ cùng phố tên Đồng, và làm cách nào tôi có thể leo lên sân khấu để... hát. Hôm đó tôi hát bài "*Thơ ngây*". Tôi không biết tác giả là ai vì tôi học lóm từ những cửa hàng trên con phố Hàng Bông những ngày cuối tuần trên đường từ nội trú về nhà bà nội. Tôi chẳng được giải gì cả.

Sau đó tôi vào Sài Gòn. Một Sài Gòn thật xa lạ đầy quynh rữ với các ly đá nhân xi rô xanh, đỏ và tờ giấy một đồng xé làm hai mà vẫn xài được, mỗi nửa gọi là năm các. Năm 1956, dựng tôi nhận việc tại Đà Lạt, gia đình chúng tôi ở khu Chi Lăng, trước đó được gọi là Saint Benoit, nơi đó có những biệt thự được xây cất giống hệt nhau. Gia đình tôi ở căn đầu tiên cạnh con đường đất nhỏ đưa đến hồ Chi Lăng. Cũng đầu đường đó nhìn qua nhà tôi là hotel Chi Lăng có cái giếng giả xây đằng trước. Từ nhà, tôi đi bộ

khoảng một cây số hơn tới trường tiểu học Phan Chu Trinh.

Lúc đó, tôi không biết đọc tiếng Việt nên không đọc báo nhưng do đâu mà tôi biết được là ở Sài Gòn có một cuộc tuyển lựa ca sĩ nhi đồng và ai là người ghi tên cho tôi, thú thật tôi không nhớ. Song nhiều phần là ở bác tôi, bác Tuất là chị ruột của mẹ tôi. Bác trai là nhạc sĩ, bác sử dụng trompet hình như trong ban quân nhạc ở Hà Nội. Chị ruột tôi cũng hát, tên chị là Lệ Yên, hai người chị họ con bác Tuất cũng hát. Một chị là vợ ông Võ Lương, giám đốc trường Huân luyện cảnh sát, chị Kim Lan hiện giờ ở Đức. Còn một chị Tuyết là vợ ông Thẩm Nghĩa Bôi.

Nghĩ lại là nhiều phần tôi đã nhờ gia đình bác Tuất ghi tên cho tôi đi dự cuộc tuyển lựa ca sĩ nhi đồng khoảng cuối năm 1956. Làm thế nào mà một con bé mới 11, 12 tuổi dám làm quen và xin quá giang một xe chở bắp cải về Sài Gòn, tôi nằm ngủ còng queo phía sau với những chiếc bắp cải, rồi từ bên xe tôi tới nhà bác tôi. Ai cho tôi tiền để ăn dọc đường và về tới nhà bác Tuất, tôi không thể nhớ nổi.

Nơi có buổi tuyển lựa hôm đó là rạp Norodom do đài Pháp Á tổ chức. Tôi ghi danh với tên thật là Lệ Mai. Bài hát tôi chọn là bài "*Từ giã kinh thành*" nhưng bị bác. Lý do tôi còn nhỏ quá để hát một bài quá buồn, chỉ dành cho người lớn... "*Ra đi một sớm buồn, sương mờ chập chùng buồn...*" thể điệu Boston. Ban giám khảo cho tôi hát bài "*Ngày trở về*" của nhạc sĩ Phạm Duy.

Tôi mặc cái quần sọc trắng, cái áo sơ mi ca rô của anh tôi, cắt tóc tém như con trai và tôi hát. Và tôi chiếm hạng nhì sau thần đồng Quốc Thắng.

Sau buổi hát, bác Tuất gái bắt tôi phải về Đà Lạt ngay, mẹ và dượng tôi đang nổi trận lôi đình với đứa con gái bất trị gan liền tướng quân. Tôi lại ra bến xe rau tìm đúng ông tài xế tốt bụng, nằm co ro sau xe giữa đống hàng hóa cần chuyển từ Sài Gòn về Đà Lạt.

Không cần phải kể lại, bất cứ ai trong chúng ta cũng biết cách trừng phạt con cái ngày xưa ở Việt Nam. Tôi chui xuống rãnh nước cạnh nhà ngòi khóc. Lúc đó tôi mới khóc, không phải vì đau mà là tủi, tôi nhớ bố tôi, ông đang ở đâu, còn sống hay đã chết như mẹ nói. Ông rất yêu tôi, ông sẽ không bao giờ đánh tôi vì chính ông đã từng ôm tôi và hát. Ông đánh đàn mandoline hát bài "*Chiều vàng*" của Nguyễn Văn Khánh, "*Con thuyền không bến*" của Đặng

Thế Phong. Bố tôi chưa bao giờ đánh tôi, ông sẽ không bao giờ. Trái tim non dại của tôi không ngớt vang lên tiếng gọi xót xa... Bố ơi... Bố ơi...

Tôi chỉ thần tượng bố tôi, thế cho nên những điệu nhạc, những lời bài hát đã từ lúc nào xuyên vào tim tôi và ở lại đó. Tôi yêu tiếp những gì mà bố tôi đã yêu, trên hết là nhạc, bởi qua nhạc tôi như nhìn lại khuôn mặt của bố mình mà tôi biết rằng trên cõi thế, chẳng bao giờ tôi còn có thể gặp lại ông nữa. Ở một nơi nào đó, chắc bố tôi cũng không nghĩ rằng những bài tình ca ông hát trên bước đường ly loạn đã vô tình trở thành định mệnh. Một định mệnh đẹp đẽ nhưng nghiệt ngã dành cho đứa con gái xấu xí ông yêu thương nhất.

Trên sân khấu Anh Vũ ngày nào, ban ngày là quán cơm xã hội, với “*Biệt ly*” của Dzoãn Mẫn; “*Lá thư*”, “*Gửi gió cho mây ngàn bay*”, “*Chuyến bến*” của Đoàn Chuẩn – Từ Linh; “*Chiều vàng*”, “*Con thuyền không bến*”, tiếng hát của tôi chắc phải u uẩn lắm mới khiến cho ông Trung úy Không quân Lưu Kim Cương để ý. Ông khen tôi nhỏ mà biết chọn bài, ông khuyên tôi hãy cố gắng với những gì đã chọn lựa. Lúc đó mọi người chưa biết tôi là ai. Chưa mấy người để ý đến tôi. Họ đang chạy theo những thần tượng thời đó. Tôi mới 16 tuổi.

Những tình khúc người ta gọi là Tiền chiến đã gắn liền với tôi trong suốt năm năm trời ở Đà Lạt và sẽ mãi mãi về sau. Tôi vẫn luôn thắc mắc tự hỏi ở thời buổi loạn lạc, nhiễu nhương, thiếu thốn đói khổ, bằng vào những nguyên tố nào, các nhạc sĩ lại có thể gởi lại cho đời sau những tình khúc đẹp đẽ, trong sáng, lãng mạn mà vẫn thánh thiện. Một nét đẹp không hề vương một chút đời thường. Đẹp trên tất cả các vẻ đẹp, trong lành hơn cả nước mưa. Có buồn nhưng rất nhẹ, vừa đủ cho người hát và người nghe cảm nhận được nỗi buồn. Một nỗi buồn tự nhiên không son phấn.

Nhạc Tiền chiến tuyệt vời hơn nữa là ở bất cứ tuổi nào, bất cứ nơi nào, một mình hay nhiều người, cứ hễ cất lên tiếng hát, chúng ta đều cảm thấy lòng dịu lại ấm áp và bình an. Không có bóng đêm u tối, ghê rợn. Không có bóng dáng của tuyệt vọng, không có những đau đớn chìm con người vào nỗi chết. Nhạc Tiền chiến ngọt ngào dịu dàng. Giã biệt cũng là những giã biệt nhẹ nhàng.

Từ 1967 được biết đến qua nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, tôi vẫn tiếp tục yêu

“*Biệt ly*”, “*Suối mơ*”, “*Anh đến thăm em một chiều mưa*”, “*Lá thư*”, “*Lá đổ muôn chiều*”, “*Hà Nội 49*”. Phải nói rằng những tình khúc Tiền chiến là mối tình đầu của đời tôi mà đã là tình đầu, đâu có thêm một kiếp sống nữa tôi vẫn không quên. Tôi lại còn tiếc sợ mình không còn lại nhiều thời gian để được hát. Chưa bao giờ tôi cảm thấy là đủ. Lúc nào cũng thèm được hát và nổi say mê chỉ tăng dần theo thời gian và tuổi đời.

Trong tôi, nổi say mê được hát lớn nhất, vậy mà tôi lại hết sức ngần ngại trong việc nhận lời hát lại những bài tình ca tôi rất yêu. Nửa muốn nhận, nửa muốn từ chối, tôi sợ, đúng tôi sợ. Vì rằng đã lâu, tôi có ít dịp trình bày lại những tình khúc Tiền chiến. Hát sao được trong không khí của buổi dạ vũ khi người tham dự chỉ thực sự muốn giải trí sau một tuần lễ làm việc căng thẳng, sở trường của tôi là nhạc Trịnh Công Sơn, Vũ Thành An, Từ Công Phụng, Ngô Thụy Miên cạnh những bài hát có tính cách phổ thông dễ dãi. Nhạc Tiền chiến tạm vắng bóng trên những sàn nhảy, sân khấu, sòng bài.

Tôi sợ vì nhạc lý tôi vốn rất yếu, lại không quen bị gò bó trong một khuôn khổ nhất định của dàn đàn dây, thường đòi hỏi người hát kỹ thuật cao, nhạc lý giỏi, song cái chủ đề Tiền chiến lại quá hấp dẫn. Mối tình đầu phiêu bạt bấy lâu, bỗng chốc có cơ hội hồi sinh, có thể mang lại cái nhịp đập êm ái bình an cho trái tim của mọi người, qua bao nhiêu sóng gió. Đây là cơ duyên may mắn trong ánh hoàng hôn đời người. Tôi phải cố gắng vượt qua sợ hãi với cơ duyên may mắn. Đi tìm lại chính mình.

Tôi đặt tôi dưới sự điều khiển của người nhạc sĩ trẻ Thomas Ngô. Tôi bảo anh tôi dốt nhạc lắm, hãy giúp cho tôi nếu không xuất sắc lắm bên cạnh các chị Kim Tước, Mai Hương, Quỳnh Giao, Thanh Lan, Thái Hiền ít ra tôi cũng làm tròn được bài hát. Không đến nỗi phụ lòng các thánh giả. Không đến nỗi rớt lên, rớt xuống làm phiền lòng các nhạc sĩ... Thomas Ngô cười bảo tôi: “Chị cứ khiêm nhường thế, dẫu lời nhíp chị vẫn nhảy vào bắt kịp lại như thường.” “Không, đừng nói thế, khiêm nhường là một đức tính tốt nhưng ở đây chị thực sự cần sự giúp đỡ của Ngô và cả ban nhạc.” Tôi cười tiếp: “Chị dốt nhưng không ngu và chị rất biết vâng lời dẫu Ngô nhỏ hơn chị”.

Không khí trang nghiêm nhưng không quá cứng, Thomas Ngô vung tay, tiếng nhạc trỗi lên, các nhạc sĩ dường như quên đi chính mình. Nổi say mê biểu hiện trên từng khuôn mặt, từng ngón tay và cả chân thân là nhạc. Tất cả

chìm vào, hòa tan trong tiếng nhạc... “*Biệt ly, sóng trên dòng sông ôi còi tàu như xé đôi lòng...*” Tôi cất tiếng hát và như thấy lòng mình òa vỡ tiếng nấc nghẹn ngào... “*Người yêu đương cách xa đành sống vui cùng gió sương...*”

Sự trở về kỷ niệm, tìm lại chính mình bao giờ cũng trân trọng. Nếu không cuộc sống còn có ý nghĩa gì. Bao nhiêu năm qua, tôi luôn khắc khoải với những tìm kiếm vô vọng... Tôi buông màn sương pha muối, xót xa lòng thêm trăm mối. Gió thu xưa không quên về, có sao mà người cứ đi... Người đã đi vào thiên thu mang theo cả tình tôi một thời nồng nàn đậm thắm. Có phải chăng những người muôn năm trước đã thay chúng ta, viết cho chúng ta những ca khúc tuyệt vời. Người dẫu đã thiên thu nhưng gởi lại trong tâm hồn chúng ta giọt nước mắt hạnh phúc lấp lánh, lấp lánh ngời sáng mãi đến ngàn sau. Tôi ghi lại đây tâm sự riêng và cảm nghĩ của mình, nói lên sự biết ơn tất cả nhạc sĩ kính mến của hai thập niên 40, 50.

## Khoảng Trời Yêu Thương

Mấy hôm rồi, một mình tôi ở nhà, một mình tôi hưởng cái lành lạnh buồn buồn, nhẩm lại bài hát mới “*Có chút lệ nhòa trong phút hôn nhau, có những vực bờ chôn theo tình đầu. Có tiếng thở dài dưới gió thu đông. Có nỗi buồn ngủi bay đi thâm lặng.*” Trời buồn, một mình buồn, bài hát buồn, tôi chợt thấy lên đèn lẳng đặng, tôi trôi dần về kỷ niệm.

Cuộc đời tôi, mỗi bước đi qua, mỗi kỷ niệm. Vui buồn hay thương đau cũng như nhau, cũng là kỷ niệm làm lòng mình ấm lại trong những ngày chớm thu. Tôi đang bước về khoảng trời yêu thương nhất của một thời, tình yêu còn mới như trang giấy, mới viết một chữ yêu. Đà Lạt của năm 1962. Bắt đầu cho tôi những ngày sống thần tiên. Tôi yêu cái thành phố - đi dăm phút lại gặp nhau, trên những con dốc, những mái nhà ngói nhỏ thấp thoáng cao thấp trên những sườn đồi. Con gái Đà Lạt má đỏ, môi hồng, da trắng tóc dài giản dị mà duyên dáng nhẹ nhàng như con gái Huế. Những chiều nắng vàng, tôi trốn bạn bè lên đồi Cù, nằm một mình dưới gốc thông, lắng nghe gió thổi mơn man trên tóc trên da, có lúc đi bộ vòng vòng trước vườn ươm cây cạnh hồ Xuân Hương, có lúc một mình ngồi uống ly café sữa nóng tại nhà thủy tạ đợi chiều xuống. Rồi lại một mình đón xe đò về nhà. Đi xe đò, xe lam ở Đà Lạt cũng là một cái thú. Dù đi một mình hay với bạn bè.

Tôi yêu Đà Lạt như yêu Huế, yêu bờ sông Thạch Hãn. Rời Sài Gòn lên Đà Lạt, lúc đó tôi 16 tuổi. Quyết định một mình và ra đi một mình. Tôi bắt đầu hát trong night club ở Đà Lạt ngày 15-11-1962. Cái nhà hàng nằm ngay bên cạnh đường đi trại Hàm. Cũng từ ngày đó tôi tự coi tôi như người Đà Lạt, người của Đà Lạt. Không có một nơi nào của Đà Lạt mà tôi không đặt chân đến. Không có tiệm ăn nào, món ăn nào ở Đà Lạt mà tôi không nếm qua. Từ Mekong, Shanghai, đến tiệm Mì Quảng Ngọc Diệp có phòng tắm nước nóng, bà bún riêu, bán mắm cà chợ Hòa Bình, bao nhiêu năm sau dù đã rời xa Đà Lạt tôi vẫn ghé thăm mỗi khi trở lại. Phở Ngọc Lan, cơm thịt đông, dưa chua Bắc Hương, café Tùng... Gần như ngày nào tôi cũng có mặt. Cái thành phố lên cao xuống thấp, nhỏ như bàn tay, mọi người đều quen biết

nhau. Bây giờ người đã chết, người còn sống với bao nhiêu trách nhiệm bổn phận của gia đình. Nhắc nhớ là một chuyện không nên. Dù lòng tôi, tận trong thâm tâm tôi, tôi không hề quên. Có điều tự nhủ. Số phận. Mỗi người một phần số. “*Dòng đời trôi quanh co có khi xui người lỗi hẹn hò*”. Tất cả chỉ còn là kỷ niệm một thời, còn mãi những mộng mơ...

Giờ tuổi đã lớn, con cái đã lớn, có những chiều mưa buồn một mình như chiều hôm nay, tôi chợt thấy lại sống trong những kỷ niệm tôi đã đào sâu chôn cất bao nhiêu năm... Tôi đã tự nhủ với lòng rằng tất cả chỉ là định mệnh, trời đã cho ta thế, ta nhận thế. Tôi đã hài lòng, an phận với hạnh phúc gia đình đơn sơ như hôm nay.

Lẽ ra tôi không nên viết những điều này lên báo. Nhưng khổ nỗi, tôi chỉ có thể viết được những điều tôi nghĩ, không thể khác hơn... Có những lúc con nhớ nhà nổi lên bất tử. Đang ngồi tự nhiên la lớn... Trời ơi nhớ nhà quá, nhớ Đà Lạt quá, nhớ Huế quá...

Tôi ở Đà Lạt 5 năm, ai kêu ai rủ về Sài Gòn cũng lắc. Đà Lạt với tôi là nhất. Đà Lạt như chỗ ẩn náu thần tiên, người Đà Lạt thân thiết yêu thương tôi. Nhưng sau cùng tôi phải cắn răng bỏ Đà Lạt ra đi, để bước vào một định mệnh khác. Một hạnh phúc. Một bất hạnh khác. Sau đó nhiều lần tôi trở về thăm Đà Lạt như đưa con xa về nhà, không xa lạ như một người khách bất chợt trên đường ghé qua. Lần sau cùng tôi và một người của Đà Lạt về thăm nhà nhưng cây cầu La Ngà đã gãy, chúng tôi phải trở về. Từ đó tôi không bao giờ thấy lại người đó của Đà Lạt và cũng không bao giờ hy vọng về nhà nữa. Những đêm ngồi một mình đến 4 giờ sáng, nhiều lúc quanh quẽ cô đơn, tôi nhớ Đà Lạt biết đến chừng nào. Nhất là café Tùng, bến xe đò Minh Trung và con đường hun hút thông reo qua hồ Than Thở đến trường Võ Bị. Từ ở đó, cuộc đời tôi qua nhiều khúc quanh, từ ở đó nơi đêm đêm tôi hát “*Đời ca hát ngày tháng cho người mua vui.*” Nơi tôi khóc ngày mới đến, tôi khóc ngày ra đi, tôi đã tiếc nuối không được trở lại để sống cho niềm mơ ước của mình một lần.

Có còn bao giờ không em. Còn có bao giờ không anh. Có nỗi buồn ngùi bay đi thâm lặng, có ai nghe thấy tiếng thổn thức đó chẳng? Hay chỉ mình tôi, tôi nghe tiếng tôi thở dài trong đêm với Đà Lạt, với niềm mơ ước của tôi.





## 4.

# Hôm Nay Thức Dậy

“**H**ôm nay thức dậy không còn thấy mọi người, không còn thấy mặt người. Vây phủ quanh đời nói tiếng yêu thương” (Trịnh Công Sơn). Hôm nay thức dậy. Một mình. Bao nhiêu mệt mỏi của một cuối tuần. Bây giờ mới thấm. Tôi như người mộng du. Ở San José, mở mắt dậy, tưởng ở nhà. Về đây rồi. Còn tưởng sáng San José 6, 7 giờ sáng khi mọi người thức dậy, các con đi học thì tôi... ngủ. 3 giờ chiều mới mở mắt. Ngày hay đêm. Ở đâu đây. Chẳng biết. Chẳng cần biết. Mấy chục năm như thế rồi. Giờ đã gần cuối đời. Có cần thiết phải thay đổi một... thói quen. Một thói quen mọi người cho là... xấu. Khó chịu. Nhưng đáng yêu với tôi. Thói quen nào cũng đáng yêu. Yêu người, thương áo quen hơi ngọt ngào. Yêu đêm tối có nỗi cô lẻ mênh mông. Hơi áo người yêu. Tôi không chia cho ai. Đêm tối bao la kia. Không ai chia cho tôi. “*Một người điên trong thành phố.*” (Trịnh Công Sơn).

Đi. Về. Rồi lại đi, về. Cứ như thế. Chẳng cần biết nơi mình đến trời có xanh? Nơi mình về trời có vui? Những thành phố giống nhau đến nhàm chán. Những khuôn mặt da trắng, tóc vàng, mắt xanh... nhìn hoài nhìn mãi. Tôi đi ngỡ ngác, chán chường với một điểm hy vọng nhỏ nhoi. Đến với người mình còn yêu. Còn yêu mình.

Trời đã vào Thu. Con mưa bắt chợt phủ trùm thành phố. Vẫn tìm đến như đã tìm đến nhau. Mưa ngoài trời. Mưa trong lòng, trong mắt, trong cả môi cười. Đến với nhau. Lòng như đại dương. Tình như non cao. Giữa đời xuôi khe. Mưa nữa đi. Lạnh thêm chút nữa. Cho lòng thêm chút ấm. Vẫn chưa đủ, vẫn còn xa quá. Bao nhiêu cho đủ. Bao nhiêu cho vừa. Xuân. Không thấy Xuân vui. Hạ không thấy lòng bớt nhớ những chiều qua phố xưa. Thu. Nỗi nhớ nhiều hơn. Nhớ nhiều quá. Yêu nhiều quá những cơn mưa phùn Đà Lạt, những cơn dốc nhấp nhô, mái nhà ngói đỏ phơi mình giữa màu xanh của lá. Chưa lạnh lắm nhưng đủ để thu mình ở một góc nhỏ café Tùng. Hơi nóng từ ly café chuyền qua ấm dần hai tay giá lạnh. Thú vị lắm. Ngồi ở nhà thủy tạ, một mình nhìn mưa bay trên hồ Xuân Hương. Mưa bay dịu dàng. Nỗi buồn cũng dịu dàng. Trong cơn điên dịu dàng. Mướn taxi chạy xuống phi trường

Liên Khương. Không đón đưa ai. Đến để nhìn mọi người đưa đón nhau. Xem vui buồn đến đâu. Chạy lên phi trường Cam Ly, cũng chẳng đến đưa ai. Phi trường vắng lặng. Phi đạo nằm xoải im lìm chờ đợi. Như một người chờ một người. Người không đến thì ta đi. Phi đạo nằm lại. Tiếp tục chờ đợi. Nắng. Mưa. Ngày. Đêm. Phi đạo Cam Ly vẫn còn đó.

Bốn mùa buồn. Bốn mùa chờ đợi. Một chờ đợi dịu dàng. Nhớ Sài Gòn. Chạy ra chợ Hòa Bình rinh một sọt chuối Laba. Nhảy lên xe đò Minh Trung. Đi ghé Đình Quán ăn cơm thịt heo quay. Xe ghé Đình Quán cũng lại cơm. Tới Sài Gòn chỉ ở lại một ngày. Làm một vòng Sài Gòn Chợ Lớn. Phân phát hết sọt chuối. Lại nhảy lên xe Minh Trung về lại hồ Than Thở. Nhưng không thở than.

Một thời 20 rất bụi đời, rất via hè. Đến như gió. Đi như gió. Từ đâu tới. Đi về đâu. Không biết. Không cần biết. Đáng yêu biết bao những ngày tháng sống lãng đãng như mây trời, biển khơi. Phà khói thuốc vào sương mù Đà Lạt. Buổi sáng thức dậy, ngửi mùi thơm của thông. Nghe thông reo nhẹ nhẹ. Mặc áo len cổ tròn, quàng cổ, quần jean, thế là... xuống phố. Có lúc đi giữa mưa vẫn nghe tiếng chân mình rộn rã reo vui trên mặt đường loang nước. Ở ngã tư. Xe đò, xe lam từ hướng Chi Lăng chạy ra. Bước lên xe ngồi xuống. Bao giờ tôi cũng ngồi ngoái lại trường tiểu học Phan Chu Trinh nằm bên kia đường. Tôi đã học ở đây năm 1956. Xe qua nhà vắng lai dành cho các sĩ quan Không Quân nghỉ mát. Qua ga xe lửa. Tiệm phở ở ga ăn cũng khá. Đổ một con dốc. Rồi một con dốc nhỏ nữa, qua nhà thương Soyer, trường Yersin. Xe cứ chạy. Bên trái là sân vận động, sân tennis. Khách sạn Palace. Đường rẽ lên nhà thờ chính tòa Đà Lạt. Bên phải là hồ Xuân Hương. Vòng theo một bùng binh. Ngang qua khu quân vụ thị trấn, xe đò lên dốc. Vào bên đậu ngay cạnh café Tùng. Vào làm một ly đã. Mọi chuyện tính sau. Ngày nào cũng thế, năm nào cũng thế. Không thay đổi.

Không ai có thể “bẫy” tôi ra khỏi Đà Lạt lúc đó, dù là ông Cương khềnh, dù là ông Trịnh Công Sơn. “*Sợi tóc em bông trôi nhanh. Trôi nhanh.*” Mỗi người một đời nhỏ nhoi, mỗi người một góc trời nhỏ nhoi. Sơn không biết gì về tôi. Tôi không biết gì về Sơn. Không cần thiết. Sơn không bao giờ hỏi. Tôi không bao giờ hỏi. Một người hát nhạc một người. Anh Sơn và Mai.

Tôi chỉ thực sự là tôi. Thực sự hạnh phúc khi được hát. Sau này nhạc anh

Son. Đó là Trịnh Công Sơn. Không bao giờ hối tiếc. Sau này có ông Trầm Tử Thiêng. Tôi không bao giờ hối tiếc. Trong đời, tôi cũng đã gây nên nhiều lầm lỡ. Ân hận hối tiếc đã nhiều. Những vấp ngã ít người tránh khỏi. Nhiều hay ít mà thôi. Song trời đưa đẩy tôi gặp Sơn. Trời cho tôi những ngày đẹp đẽ đáng yêu nhất. Tôi không bao giờ hối tiếc. Nếu có kiếp sau. Tôi cũng xin gặp lại Sơn, như đã gặp. Ở Đà Lạt. Ở Việt Nam. Ở trong đời.

Mùa Đông cũng đã gần kề. Mùa Đông Đà Lạt như mùa Thu kéo dài. Thêm chút lửa ấm từ lò sưởi ngọt ngào mùi gỗ thông. Đêm Đà Lạt bao giờ cũng lạnh. Hơn, kém một tí cũng không cho ta thấy rõ mùa đang chuyển. Bốn mùa xoay quanh những thói đáng yêu... Hương café thơm ngát qua bao nhiêu suối khe đồi núi. Dốc thấp, dốc cao. Mái nhà ngói đỏ và mùi thơm của gỗ thông. Tôi yêu Đà Lạt vô chừng. Như một người tình. Hơn một người tình. Tôi rời Đà Lạt không ngờ, như khi đến. Rời xa mà vẫn yêu. Yêu nhiều hơn vì trong cái yêu có cái tiếc nuối mặc dù sự việc rời bỏ Đà Lạt năm 1967 đã đưa tôi đến một đôi thay, đến một hạnh phúc may mắn không bao giờ tôi dám nghĩ đến. Năm 1964 khi Trịnh Công Sơn rủ tôi về Sài Gòn đi hát với anh. Tôi từ chối. Không phải vì không yêu nhạc Sơn. Nhưng lúc đó tôi yêu Đà Lạt hơn. Cái lối sống xô bồ, ồn ào mãnh mẽ của Sài Gòn không hợp với tôi. Trong khi đó Đà Lạt là thiên đường. Êm ả, trong sáng. Sài Gòn đó không có một chỗ đứng nào cho tôi. Là một người không hề có một chút tham vọng. Thích an phận, bằng lòng với những điều mình có. Một đứa con gái tầm thường như tôi. Những ngày tháng ở Đà Lạt đã là một an ủi quá đủ rồi. Với làm chi những điều quá xa vời. Cũng không hề mơ ước một đôi thay. Hơn thế nữa con người tôi, tâm hồn tôi hợp với Đà Lạt hơn. Thế mà rồi tôi đã rời xa nơi chốn đã cho tôi biết bao ngày tháng đẹp đẽ trong sáng.

Một ngày của năm 1967. Tôi đến Nha Trang. Vùng biển xanh, cát trắng. Không một chuẩn bị nào cho nơi chốn mới. Thì cũng đến hát là cùng. Vẫn còn cơ hội để không trở lại Sài Gòn. Một vài tháng phù du đủ làm đời tôi nổi sóng. Nha Trang không có gì quyến rũ. Nha Trang tầm thường quá so với Đà Lạt. Nhưng tôi không muốn trở về Đà Lạt. Nơi tôi muốn ở nhưng vẫn phải đi. Trên một chuyến xe đò. Tôi và các con tôi trở lại Sài Gòn. Một nơi cũng đã làm tôi sợ hãi. Cùng với hạnh phúc tuyệt vời. Tôi cru mang cho đến cuối đời.

Mùa Thu nhẹ nhàng cho những tâm hồn đa sầu, đa cảm, đa tình, lãng mạn. Gọi biết bao nhiêu cảm hứng cho thi, văn, nhạc sĩ. Mùa Thu là mùa đẹp nhất trong bốn mùa. Đông đến. Mùa Đông ở xứ Mỹ bàng bạc khắp nơi màu trắng của tuyết. Cái lạnh lẽo bao trùm cả trời đất. Cả lòng người. Nhất là những người xa quê hương lưu lạc trôi nổi. Giáng sinh đã gần kề. Gần lắm rồi. Ở đây Giáng sinh được đón chờ nhiều hơn Tết Nguyên đán. Bà con gửi thiệp cho nhau. Quà cáp tặng nhau. Người lớn, trẻ con. Ai có phần nấy. Rộn ràng nhộn nhịp trong tiếng nhạc đón mừng con Đức Chúa Cha xuống trần gánh chịu tội lỗi của loài người. Và tội lỗi đó vẫn tiếp tục một cách thần nhiên. Chắc Chúa cũng phải hối hận khi đặt loài người trên tất cả mọi loài. Nhưng dù gì, mọi người, mọi nơi đều rộn ràng chờ đón Giáng sinh. Giàu có thì huy hoàng. Nghèo khó cũng rạo rạo cho được một cây thông nhấp nhánh những ngọn đèn xanh đỏ, tím vàng. Gọi là có với gia đình. Ấy, đôi khi nghèo mà vui. Bạn bè vài ba người quây quần bên mâm cơm. Ôn lại kỷ niệm cũ. Bạn bè cũ. Đứa nào còn, đứa nào đã về với Chúa. Hạnh phúc, niềm vui, không tìm được ở nơi chốn ồn ào náo nhiệt. Ở những nơi đó thường thiếu sự thật thà, sự tử tế. Bởi có những người đến với nhau không có lòng thật thà, không có lòng tử tế. Bởi cả hai điều này ngày càng ít đi.

## 5

# Bỗng Nhiên Gặp Lại Nơi Đây

Ở đâu và bao giờ cũng vậy, mỗi khi nghe tiếng anh nói cười, tôi đều cảm thấy một nỗi yên tâm vô cùng... “Ồ, Mai hả, có qua không?”. Tôi cười... “Em cũng chưa biết tính sao, để xem đã nghe anh...” Miệng thì nói vậy, sáng hôm sau tôi đã có mặt ở phi trường. Chuyến bay cất cánh lúc 7 giờ sáng.

Trời lúc đó đã sang tháng 4. Tuyết vẫn phủ trắng xóa hai bên đường từ phi trường về nhà. Hình như cái gì vào lúc sắp hết cũng mạnh mẽ thêm, như ánh lụa, như cơn nắng, như mùa Đông, như tình yêu - rồi mới chịu dứt hẳn, mới chịu buông tay chấp nhận. Cũng may, tôi chuẩn bị áo lạnh đầy đủ vậy mà cũng không tránh khỏi những xuýt xoa.

Tôi đi thẳng lên lầu, rón rén bước vào phòng. Anh đang ngủ. Giấc ngủ buổi chiều. Khuôn mặt gầy, xương xương góc cạnh. Cái kính gọng vân vân như đôi môi để trên cái bàn nhỏ đầu giường. Anh gầy quá. Tôi bước lại gần anh hơn. Rất nhẹ nhàng, tôi cúi xuống nhìn mặt anh. Tôi không nghe thấy hơi thở của chính mình. Tự dưng tôi muốn hôn lên trán anh. Tôi không làm thế. Tôi muốn nắm lấy bàn tay rất gầy có những ngón thon dài, đặt trên ngực. Tôi không làm thế. Và cũng rất nhẹ nhàng như khi bước vào, tôi ra ngoài phòng khách ngồi nói chuyện với Tâm, Tĩnh, và anh Thích.

Anh bước ra, tay vuốt tóc, tay chỉ tôi... “A, tới rồi. Tới hồi nào vậy?” Giọng anh không hề có chút ngạc nhiên, làm như cái chuyện tôi đến, anh đã biết. Ngày xưa cũng thế.

Chúng tôi ôm choàng lấy nhau và đến lúc này tôi mới cảm nhận rằng, chúng tôi thực sự có nhau. Không phải trong một giấc mơ kéo dài 17 năm. Tất cả chúng tôi ngồi bên nhau.

Hình như chưa bao giờ chúng tôi nói với nhau nhiều dù ở bất cứ một đề tài, một lãnh vực nào. Hình như chúng tôi có cách nói mà chỉ hai chúng tôi hiểu được. Một cách nói ở bốn con mắt im lặng. Cũng có lúc, cả hai chúng tôi bị lôi cuốn vào câu chuyện vui của mọi người. Nhưng đó là những điều hoàn toàn không dính líu, liên quan đến những điều thực sự chúng tôi muốn nói với nhau. Tất cả những điều cần nói, chính là những điều không bao giờ

nói ra bằng lời.

Buổi chiều tuyết rơi kín mặt hồ, chúng tôi đi bên cạnh hàng cây đầy hoa. Hoa tuyết. Nói chuyện bằng quơ, không có gì rõ ràng được đặt ra, không có gì thắc mắc, không có khoảng cách 17 năm để phải ngỡ ngàng. Tôi ngỡ như vừa từ Sài Gòn ra Huế thăm anh. Anh từ Huế vào Sài Gòn. Chúng tôi uống café tại La Pagode. Tôi tưởng sẽ có nhiều điều, để hai anh em nói với nhau. Nhưng cả hai đều không nói gì cả.

Bao nhiêu ngày tháng đã đi qua giữa chúng tôi. Anh vẫn không bao giờ thay đổi. Tôi cũng thế. Cả hai không có những thắc mắc về đời sống của nhau bởi 30 năm trước đã không hỏi thì 30 năm sau cũng không hỏi... Tôi quý những giây phút ở bên anh và tôi nghĩ anh sẽ nói với tôi điều cần nói, nếu có. Anh im lặng cũng có thể vì những điều anh nghĩ, anh muốn, không còn cần thiết phải nói ra.

Trong một căn phòng, không phải bên cạnh sông Hương mà ở ngay giữa lòng thành phố Montreal. Bên ngoài tuyết rơi, chúng tôi ngồi với nhau, những người bạn cũ. Hát lại những bài hát ngày xưa. Hoặc những tình ca mới. Mỗi người một ly rượu, khói thuốc mù mịt, mỗi người ngồi sát nhau trên chiếc thảm, trước lò sưởi... Không ai cảm thấy lạnh. Không chút lạnh lẽo nào giữa chúng tôi trong căn phòng nhỏ. Anh hát đi. Không Mai hát đi. Giang hát đi. Mai ngâm thơ đi...

*“Mà sao giấc ngủ không dài. Mà đêm không ngắn mà trời cứ mưa. Ở đây tôi sống như thừa. Có đem men rượu tâm vừa lòng nhau.”* (Nguyễn Bính).

Cũng mùa Đông, một đêm nào đó, năm 1974 ở nhà anh chị Lễ ở Huế. Ngồi biệt thự bên cạnh sông Hương. Ngoài trời cũng tối và lạnh như đêm nay. Mùa Đông ở Huế. Chúng tôi cũng ngồi sát nhau như đêm nay. Lúc đó tôi vừa 30 tuổi. Tóc vẫn còn xanh. Lòng còn tha thiết yêu đời sống. Một buổi sáng tôi bỗng thấy mặt trời lên cùng tôi và biển cả. Nước mắt tôi tuôn như mưa. Tôi nhớ mùa Đông ở Huế. Mùa Đông ở Huế và anh.

1 mùa Đông lặng lẽ đi qua, tôi vẫn nhớ những ngày âm u lạnh lẽo của Huế. Tôi có thể quên nhiều điều, tôi có thể quên tất cả để chỉ nhớ về những con đường của Sài Gòn - nơi tôi đã ở và đã từ đó ra đi... nhưng không bao giờ tôi quên được những ngày tháng ngắn ngủi, vội vàng ghé Huế. Đến vội

vàng. Đi vội vàng mà chẳng thể nào quên được. Một thứ tình lạ thường đã trói buộc Huế trong trái tim tôi. Một trói buộc mơ hồ nhưng mạnh mẽ, đậm thắm. Tôi lớn trong hơi thở có Huế. Chính Huế cho tôi hơi thở.

Bây giờ là cuối Đông. Những bông tuyết bay trong chiều, đậu trên những cành cây trụi lá, gầy guộc. Chúng tôi đi bên nhau. Tia nắng dịu dàng đậu trên những bông hoa nhỏ bé, lấp lánh, tím thắm đầy trắng tinh, chỉ có vết chân bé nhỏ của những chú sóc nghịch ngợm chạy tới ăn những hạt bắp rang no bụng mà anh liệng ra để dụ chúng lại gần. Anh cười vui, ánh mắt long lanh thơ dại. Tôi ít thấy anh cười mà cũng không bao giờ thấy anh tỏ vẻ buồn bã.

Chúng tôi tìm đến một thân cây lớn, một nửa ngập dưới tuyết, ngồi nghỉ chân. Tuyết vẫn rơi. Chỉ có hai chúng tôi giữa một vùng trắng mênh mông yên lặng. Chẳng lẽ không có gì để nói, không còn gì đáng nói sau mười mấy năm vắng nhau? Có chứ. Anh đã nói, không phải với riêng tôi, mà ở những bài hát. Tôi đã nghe và hiểu từ đó...

*“Có đường xa mà gió chiều quạnh quẽ. Có hồn ai đang nhẹ nhàng sâu lên... Tôi là ai mà còn khi đau lẽ. Tôi là ai mà còn trần gian thế. Tôi là ai. Là ai. Là ai mà yêu quá đời này... Con diều bay mà linh hồn lạnh lẽo. Con diều rơi cho vực thẳm buồn theo...”*

Tôi bỗng thương anh thêm và càng quý trọng những giây phút bên anh. Cũng vội vàng, ngẩn ngui như những lần tôi ghé Huế. Tuy nhiên, tôi nghĩ, như thế có lẽ tốt hơn. Bởi vì những điều như thế đã cho tôi cái cảm tưởng là không hề bao giờ, giữa chúng tôi có cái khoảng cách 17 năm. Lá vẫn rơi trên lối chúng tôi đi. Những khóm hoa nắng vẫn lấp lánh trên đường chúng tôi đi. Tất cả vẫn rất còn rục rờ.

Quay về căn phòng nhỏ. Ánh lửa như hồng thêm, ấm áp thêm bên ly rượu màu hổ phách, cay nồng. Cởi áo lạnh ra, trông anh gầy hơn xưa nhiều song so với lần gặp nhau ở Paris năm 1989, anh có vẻ khỏe hơn. Bên cạnh anh là Hoàng Xuân Giang của quán Văn ngày xưa. Giang đã có vợ, con gái lớn rồi. Hoàng Xuân Sơn cũng đùm đê một gánh thể nhi nặng trĩu hai vai. Phạm Nhuận to béo hơn xưa, vui vẻ cười nói ồn ào bên cạnh Hoàng Xuân Sơn nhỏ nhẹ thư sinh. Hoàng Xuân Giang vạm vỡ khỏe mạnh như loài cây hoang trong rừng già và anh, anh mỏng manh và thật đậm thắm. Nhìn quanh, tôi thấy như mình đang sống trong thân thoại 20 năm là đây. Chỉ ở một buổi

chiều cuối đông tại thành phố Montreal. Còn ai nữa nhỉ? Chắc chắn là còn thiếu một vài người. Trong tôi, một thoáng ngậm ngùi.

Chúng tôi chia tay nhau, dưới ánh đèn đường vàng vọt, trước cửa nhà anh Qué. Mai gặp lại. Anh và tôi trở về nhà Tâm. Nỗi vui làm tôi khó ngủ như ngày xưa sau mỗi buổi hát, chúng tôi thường ngồi lại với nhau, chia cho cạn niềm vui còn sót lại. Những niềm vui không thể để vung vãi, bỏ phí. Phải uống hết, phải nuốt hết vào lòng. Chúng tôi đã sống bằng những niềm vui không nhiều trong đời. Tôi tự cho mình là cái bóng của anh và cũng được hưởng niềm vui đó.

Tôi mở cửa phòng rất nhẹ. Anh đã ngủ yên. Chỗ tôi nằm cách chỗ anh một sải tay. Tôi khẽ nằm xuống, kéo mền lên, nhắm mắt dỗ giấc ngủ. Tôi nghĩ lát nữa đây, khi mặt trời lên trên thành phố này, khi tôi thức dậy, tôi sẽ nhìn thấy anh. Tuyệt vẫn bay ngoài cửa sổ nhưng ngày sẽ đẹp.

Anh dậy rất sớm và việc làm đầu tiên trong ngày của anh là ra khỏi nhà. Tìm đến một quán café, ngồi đó hút thuốc và nhìn người qua lại trên đường phố... “Phải nhìn thấy mọi người, một ngày không thấy ai, buồn dễ sợ”. Tôi nhìn anh cười không nói. Cái nhìn và nụ cười là câu trả lời. Ngày xưa anh cũng thế. Chúng tôi cùng nhau xuống phố. Vẫn im lặng đi bên nhau với nỗi hân hoan hạnh phúc không thành tiếng... *“Mỗi ngày tôi chọn đường mình đi. Đường đến anh em, đường đến bạn bè. Tôi chọn nơi này cùng nhau ca hát. Để thấy tiếng cười rộn rã bay...”*.

Đó là những điều rất thật thà anh đã nói, đã làm, để sau cùng *“Tôi chợt biết rằng vì sao tôi sống, vì đất nước này cần một trái tim. Và như thế tôi đến trong cuộc đời. Và như thế tôi sống vui từng ngày. Đã yêu cuộc đời này bằng trái tim của tôi”*.

Tôi thấy anh yêu đời thật sự. Anh cười với ông Phạm Duy, ông Trần Tử Thiêng, ông Duy Khánh và các bạn qua điện thoại. Anh hát và chỉ cho tôi, cắt nghĩa cho tôi những bài hát mới. “Nhớ đừng có hát như trả bài nhé.” Giọng anh hát khỏe hơn lần gặp ở Paris.

“Thôi anh hát đi, anh hát hay hơn em.” Anh cười, mắt anh cũng cười. “Anh bao giờ cũng hát hay hơn Mai.”

Tôi bồi hồi nhớ lại những ngày tháng của năm 1967. Chúng tôi, những



người bạn nghèo, đến với nhau, gắn bó không ngờ. Gia đình anh giàu, gia đình Hoàng Xuân Sơn, Hoàng Xuân Giang cũng giàu. Nhưng cá nhân chúng tôi đều nghèo. Một đĩa cơm chia hai, một điếu thuốc cùng hút, một ly café cùng uống. Chia nhau nằm ngủ trên những tờ báo nhàu nát trải dưới đất. Tình bạn, tình anh em nảy mầm ở đó. Quán Văn, cái tên quán dễ nhớ và dễ thương, mọc lên chơ vơ giữa lòng Sài Gòn trăm ngàn màu sắc. Những tấm ván ép hư bề, được ghép lại, nhỏ hơn cái bếp ở đây, chỉ dành làm chỗ pha café. Mọi người tới tùy tiện tìm chỗ ngồi trên cái nền xi măng bỏ trống ngổn ngang gạch vụn và cỏ dại. Đó là nơi gặp gỡ đẹp đẽ nhất của một thời tôi còn trẻ.

Chúng tôi không hề biết ngoài đời có gì vui. Chúng tôi không cần thiết biết vì niềm vui đã có. Rất đơn sơ mà thấm thiết không rời. Đến với nhau qua sự run rủi của định mệnh. Không thề thốt, không hứa hẹn... Đến và ngồi với nhau. Một lần rồi thì có nghĩa là mãi mãi. Giang đó, Sơn đó, Nhuận đó, Thảo đó, anh và tôi... từ những ngày lặn lóc đó cho đến bây giờ vẫn không đời đổi. Qua những bài hát của anh, sự kết hợp những người trẻ thật khít khao vừa vặn. Ai đến cũng được, ai đi cũng được...

*“Em theo đời cơm áo. Mai ra phố xô xao. Bao nhiêu ngày yêu dấu tan theo...”*. Tôi có cảm tưởng đó là một lời trách móc anh dành cho tôi. Rất dịu dàng như bản tính anh. Từ bao nhiêu năm nay, câu hát đó theo tôi như một vết thương. Đời cơm áo quả thật đã cho tôi lắm ê chề, khổ đau, nhưng những ngày yêu dấu bên anh và bạn bè chẳng bao giờ tôi quên... dù đời sống có làm tan vỡ, có làm chìm sâu những mơ ước của một đời người – thì trong trái tim bầm giập của tôi, những ngày tháng cũ vẫn là một điểm son, là một bám víu cuối cùng và duy nhất...

## 6

# Đông Phong

Cũng một ngày như ngày hôm nay, nhưng vào Đông, hình như nó dài hơn, chậm hơn, lê thê hơn và đương nhiên là buồn hơn. Mùa Đông 1975. Giá mà lúc đó có ai bảo tôi rằng... Mày sắp bị bắt đưa ra khỏi nơi chốn này, mãi mãi và mãi mãi... Súc mảy mà tôi tin. Làm sao có chuyện đó xảy ra cho được. Nhiều năm sau đó, tôi vẫn khư khư mãi cái ý nghĩa đó. Chỉ là một cơn mộng. Đêm sẽ qua và khi ngày đến, tôi vẫn mở cánh cửa nhà tôi, căn phố số 12-14 đường Tự Do.

Tôi sẽ đi xuống nhà từ phòng tôi, bằng cái cầu thang xoáy tròn ốc bằng sắt sơn đen. Ngay đầu cầu thang là nơi mỗi đêm tôi ngồi trong bóng tối nói chuyện điện thoại. Quảng Trị. Hương Điền. Sài Gòn. Ở mỗi đầu nỗi nhớ, có một người. Xuống hết cái thang ấy là căn phòng nhỏ tôi thường dùng để ăn cơm. Căn phòng nhỏ lắm mà tôi vẫn cảm thấy nó mênh mông bởi tôi chỉ có một mình bên mâm cơm... Chỉ một lần, gió tây, Đông phong thổi qua Sài Gòn. Bữa cơm có rau dền luộc chấm tương và hai người ngồi đối mặt mà chưa dám nhìn thẳng mắt nhau.

Hình như tất cả bắt đầu vào những ngày Đông rét mướt bên dòng sông loang trắng ánh trắng. Đốt hai ngọn nến, Sơn dạo một khúc nhạc và tôi bắt đầu hát. Chai Hennessy cổ đen... chia đôi nhé... Tôi đến thành phố đó những ngày mưa gió rét mướt để tìm cho mình một chút ấm. Ngày Đông, đêm xuống nhanh. Tôi từ già. Sơn đứng trên lan can nhìn theo chiếc xe xích lô chở tôi giữa đường phố vắng lặng, giữa hai hàng cây Sơn ngắm mỗi ngày. Hai hàng cây thấp nên dễ anh nhìn thấy... “*Màu nắng bây giờ trong mắt em...*” Mỗi khi từ già, Sơn không bao giờ cản, tôi không bao giờ nhìn lại. Như thế, lâu thành thói quen. Lẽ ra tôi không nên về như thế. Lẽ ra tôi nên ở lại nhà Sơn với Thúy, Tâm, Ngân, Diệu và Trinh. Năm cô em gái xinh đẹp, vui tươi như một bầy chim. Phải, lẽ ra tôi nên ở lại nhưng tôi lại đi. Một mình trở về căn phòng trọ bên cạnh bờ sông.

Lữ Quán có vẻ vắng. Ai tới đây giữa ngày đông tháng giá. Người tiếp tân có lẽ đã đi ngủ. Sảnh quanh quẽ một mình tôi ngồi đó. Điều thuốc cuối cùng

cầm trên tay. Tôi không châm vì không có lửa. Những điểm sáng chợt nổi rõ trong bóng tối, từ từ tiến lại gần tôi. Ánh lửa lóe lên. Hai con mắt lóng lánh ẩn giấu một niềm vui ngời ngời. Nụ cười thật tươi, thật rạng rỡ phô hàm răng trắng phóng đều tấp như những hạt bắp. Mấy năm rồi không gặp, cả hai cùng ngượng ngập, không biết phải nói gì. Những bàn tay đan vào nhau bối rối. Làm sao dám nắm lấy tay nhau? Chỉ gặp rất tình cờ như đã tình cờ gặp hai năm trước, chào hỏi nhau bình thường và rất... lễ độ. Thế thôi. Khuôn mặt đó có nhìn lại mới nhớ rằng mình đã có gặp, có chuyện trò quen biết. Cái tên gọi hình như đã nhạt trong trí nhớ tôi. Gọi nhau bằng gì bây giờ... Ông... Hơi xa lạ quá... Anh... Hơi thân mật quá... Cấp bậc... Hơi khách sáo quá... Sau cùng hai bàn tay cũng nắm lấy tay nhau như hai người bạn. Và anh nói trước. Cũng chỉ là một câu thăm hỏi thường tình, tôi bỗng cảm thấy yên tâm.

Chiếc xe Jeep lùn có ăng-ten, có máy truyền tin thỉnh thoảng lại kêu ồm ồm làm tôi giật mình. Có phải chiếc xe này chúng tôi đã từng ngồi một lần sau mùa mưa 72 cũng tại thành phố này. Tôi không dám hỏi nhiều bởi không hiểu vì sao tôi bỗng cảm thấy lúng túng, tay chân như thừa thãi, chẳng biết để vào đâu... “Anh đưa Mai qua phố kiếm thuốc lá. Mai có thể mua thêm vài tờ báo hay mượn mấy cuốn truyện mà đọc...” Tôi vẫn chỉ im lặng. Cái im lặng bằng lòng. Xe chạy qua cầu. Mưa vẫn rả rích rơi, không lớn lắm nhưng gió từ dòng sông thổi hất lên, mưa vỡ thành từng mảnh nước li ti bám vào mặt. Xe qua cầu, dãy phố nhỏ với những ánh đèn điện yếu ớt hiện ra trước mắt. Cả một con phố dài nằm im dưới mưa, tôi chợt hình dung ra cái ấm áp của một đôi vợ chồng trẻ, ấm áp ngồi bên nhau, ấm áp kể cho nhau nghe một câu chuyện gì đó rất vui rồi cùng cười hồn nhiên. Tôi có cái hình ảnh đó trong đầu là bởi vì tôi đang một mình, tôi đang tưởng là hai bỗng thoát cái, chỉ còn lại một mình. Xe lại qua cầu trả tôi về Lữ Quán. Anh đưa tôi đến tận cửa phòng, chờ tôi mở cửa, bước hẳn vào trong phòng. Tôi đưa tay cho anh nắm như một lời từ giã. Cánh cửa ngăn đôi. Những bước chân anh đang xa dần và tôi... Mưa không lớn mà nhỏ hột như vậy chắc kéo dài đến ngày mai.

Không một tia nắng nào chiếu xuống thành phố vốn luôn luôn âm u vào mùa Đông. Đứng bên này sông nhìn qua bên kia, chẳng có gì rõ nét trong làn mưa lạnh căm. Ôi tôi đang buồn, đang khổ, ai khiến xui tôi đưa chân đến cái chốn âm u này. Nếu bảo là tôi chủ đích ra đây thăm Sơn, điều đó rất đúng

nhưng sao tôi không tá túc ở nhà anh. Muốn tìm đến một an ủi nơi gia đình Sơn thì cái lý phải như thế. Sơn và gia đình có bao giờ từ chối một chỗ cho tôi đâu? Đây đâu phải là lần đầu tiên tôi đến nơi này. Trong căn gác nhỏ đường Nguyễn Trường Tộ tôi đã nhiều lần tìm đến, sống rất thoải mái hồn nhiên cùng với năm cô em gái của Sơn. Như một người em, một người chị, một người con trong gia đình luôn luôn quây quần che chở lẫn nhau. Ai cũng sẵn sàng mở rộng vòng tay đón tôi.

Thật tình, tôi không dám. Tôi không dám hé môi về bất cứ điều gì bởi tất cả những điều tôi làm, dưới mắt Sơn, đều là những lỗi lầm lớn. Anh không hề nói gì nhưng tôi biết, tôi đã làm anh thất vọng nhiều vì những quyết định sai lầm của mình. Chính tôi, tôi cũng biết là mình sai nhưng lại không thể nào sửa chữa lại những sai lạc của mình. Tôi đã chọn một khúc sông nhiều sóng gió để vượt qua. Nửa đường rồi, sức đã đuối quá rồi, tôi biết là tôi phải bỏ cuộc thôi nhưng bỏ cuộc ngay giữa dòng bởi tôi không đủ sức lội tiếp hay trở lại.

Sơn và gia đình đón tôi rất thân nhiên. Không ai nhắc nhở gì về cái sai lầm không may mắn của tôi, coi như không có chuyện gì cả, như lần thăm viếng này là một điều như thế. Sơn vẫn im lặng đàn và tôi vẫn hát những tình khúc mới. Mùa Đông 1974, Sơn tập cho tôi bài “*Một Cõi Di Vê*” trong cái im lặng bình an đó, sét đã nổ trên đầu tôi, vào cái lúc tôi nhìn thấy cặp mắt long lánh trong đêm tối, ánh lên tia vui mừng và nụ cười rất trẻ thơ. Thủy chung Sơn vẫn không nói gì và tôi cũng vẫn im lặng.

Đây, cái lênh đênh cơ khổ của tôi nó bắt đầu ở thành phố đó giữa những ngày cuối Đông. Ôi một cuộc hội ngộ rất tình cờ lại bày ra một thảm cảnh mà hậu quả tôi không lường trước được. Tuy nhiên, nếu lúc đó tôi biết trước được, có gì đảm bảo là tôi sẽ tránh né. Chắc là không bởi cho tới bây giờ, mùa Đông này nữa là mùa Đông thứ 20 của lần gặp lại đó, tôi vẫn nghĩ rằng nếu bây giờ sự việc cũ tái diễn, tôi cũng sẽ lại là tôi của 20 năm về trước. Nhưng làm sao còn tái diễn được nữa khi âm, dương đã đôi ngã. Tôi đã phụ người mất rồi.

Tôi gọi người ấy là Đông Phong. Ngọn gió Đông lạnh buốt nhưng lại làm lòng tôi ấm lại. Nếu tôi bảo rằng đó là tình yêu thứ nhất của đời tôi, điều đó cũng đúng bởi chưa bao giờ tôi biết yêu ai như thế. Cho đến lúc gặp Đông

Phong, tôi mới biết thế nào là tình yêu. Chúng tôi đến với nhau bằng những oan nghiệt từ cả hai phía. Đến với nhau rất muộn màng và ngắn ngủi. Một năm tròn, ngồi bên nhau chưa đếm đủ đầu mười đầu ngón tay. Chỉ nghe tiếng nhau, chỉ nhìn thấy nhau trên những lá thư hoen mờ mực tím. Chúng tôi mới đúng là những người ở hai đầu nỗi nhớ. Có lẽ vì thế mà ngay khi nghe bài hát... “*Ở hai đầu nỗi nhớ*” của Nguyễn Văn Tý tôi đã thích ngay - Tôi mừng tượng thấy mình đứng trong mưa Đông. “*Đếm mấy triệu hạt rồi mà chưa voi nỗi nhớ...*”

Tất cả đã nhồn nháo lắm rồi, nhất là ở những nơi hoang vu hẻo lánh, những thành phố nhỏ vùng cao nguyên, nơi mà sự xuất hiện của những người lạ mặt dễ bị nhận diện. Tôi vẫn đi. Từ Bình Dương, chúng tôi nói với nhau. Từ Cần Thơ, từ Mỹ Tho, chúng tôi vẫn như có ở bên nhau trong tiếng bom đạn gầm thét, dẫu biết rằng chẳng có thể làm được gì cho nhau. Qua tiếng nói lúc được, lúc mất, chúng tôi vui cùng vui, buồn cùng buồn. Cả hai đều cùng gầy guộc, hư hao trong niềm tin son sắt. Rồi có một lúc nào đó...

Mùa Đông 1974, tôi trở lại thành phố nhỏ bé đáng yêu có dòng sông Hương thơ mộng chia hai thành phố. Tay ôm hộp bánh sinh nhật đặt mua tại La Pagode, tôi leo lên chiếc máy bay C-130 tới Đà Nẵng. Rời tàu, lên xe Jeep, tôi vượt đèo Hải Vân... “Xe qua đèo, em nhớ cột tóc cẩn thận kéo gió bay...” Lá thư màu mực tím của Đông Phong nằm im trong túi áo lạnh, tôi cười một mình khi xe qua đèo. Xe vào đến Huế, trời mù mịt âm đạm xám ngoét và lạnh căm căm. Mưa như trút nước, mưa tới trời, tới đất. Mưa không thấy đường đất là đâu. Xe chạy giữa một vùng nước mênh mông, thấp thoáng xa xa lẫn trong mưa là những mái lá nhô lên trên mặt nước, những chiếc cầu cũ kỹ long hết cả đỉnh, có thể đổ sụm xuống bất cứ lúc nào cũng chìm dưới mưa, được nhận dạng từ những vòm gỗ, sắt đen ngòm ló lên mặt nước. Xe cứ chậm chậm bò từ từ đến Mỹ Chánh.

Hai người ngồi hai đầu bàn lặng nhìn nhau. Cái bánh sinh nhật còn nguyên vẹn. Toàn thân tôi lạnh ngắt, tôi tưởng mình biến thành người đá mát rồi. Sau cùng, Đông Phong ủ hai bàn tay tôi bằng hai bàn tay cũng lạnh như đá của anh. Lúc đó nước mắt tôi mới ứa ra và tôi khóc còn hơn mưa lũ bên ngoài. Đông Phong giữ chặt hai bàn tay tôi, anh không nói gì nhưng mắt anh buồn vô hạn. Anh thương tôi. Anh thương anh. Anh thương cho hai đứa.

Đông Phong thì cứ nhìn còn tôi thì cứ khóc, không nói được lời nào. Lâu lắm anh mới nói... “Em gầy quá...” Tôi nhìn anh. Ôi, làm sao tôi quên được cái nhìn buồn bã xót xa của anh... Anh đâu có hơn gì tôi. Tôi làm khổ anh rồi, tôi đã mang lại cho anh không phải là hạnh phúc mà chỉ là những nỗi đau, những muộn phiền. Rất nhiều thứ đã làm anh điêu đứng rồi, giờ thêm tôi, anh cũng phải gầy yếu hư hao thôi.

Nghĩ đến Đông Phong, nhìn thấy Đông Phong, tôi thù ghét chiến tranh, tôi nguyện rửa chiến tranh. Tôi không chấp nhận bất cứ lý do gì khiến cho những người yêu thương nhau phải mất nhau, trong đó có tôi. Song tôi chẳng làm được gì và tôi chỉ biết khóc. Thời gian gặp nhau bao giờ cũng ngắn ngủi, cả hai chẳng nói được hết với nhau những gì muốn nói. Một hai tiếng đồng hồ ở phi trường, rồi người lên tàu, người lên xe, mỗi người một hướng kéo dài thêm nỗi niềm. Vài chục phút im lặng bên nhau, trong nhà thờ La Vang đồ nát, bên tượng đài Đức Mẹ Fatima, bên mâm cơm có rau dền luộc, chỉ nhìn mà không ăn, cả hai không thể nuốt trôi được dù chỉ một hột cơm.

Đêm mừng Chúa ra đời ở Hương Điền có những ai? Ai làm gì, nói gì? Chúng tôi không biết. Tôi đứng hát, và chỉ thấy một đôi mắt đang nhìn tôi. Giáng sinh 1974 như thế đó. Chúng tôi chưa kịp nói với nhau một điều gì đã lìa xa. Tức khắc. Chiếc bánh sinh nhật được cắt ra sau lời cầu nguyện xin được bình yên trong đêm Thiên Chúa ra đời. Nhưng hình như tất cả mọi người đều buồn trong giây phút thiêng liêng ấy với chút bình an ngắn ngủi được tính từng giờ.

Chưa kịp mừng nhau chúng tôi đã lại chia tay. Nhưng không thể ngờ được rằng đó là lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau. Mở ra vào những ngày đầu tháng 3-74. Nở giữa mùa Đông và tàn trong mùa Đông. 20 mùa Đông đã qua không đủ để xóa nhòa kí ức tang thương. Nhà tôi bảo... “Em nhớ là phải. Em nhớ cũng đúng. Chẳng phải ai cũng có một ký ức đẹp đẽ như thế đâu... Cả hai đều rất xứng đáng cho nhau, với nhau. Anh muốn dựng lại... chuyện tình của em và Đông Phong bởi anh cũng là người biết yêu cái đẹp, dù cái đẹp của em cũng làm anh đôi khi... nhức nhối đôi chút...” Và nhà tôi làm thật, anh đưa hình ảnh Đông Phong vào cuốn video “*Một Đời Ở Lại*”. Cuốn video kỷ niệm 50 năm Khánh Ly tuổi đời. 35 năm Khánh Ly trên sân khấu và 20 năm Khánh Ly trôi nổi xứ người.

Tôi để tất cả công việc cho nhà tôi lo, với một va-li nhỏ, tôi lên đường đi đến xứ xa. Tới đó, tôi lại có dịp nhìn lại đoạn đường mình đã đi, nơi chốn mình đang ở, những việc mình sắp làm trước khi... từ giã. Trong lòng tôi giờ phút này rục rĩ nhất vẫn là hình ảnh Trịnh Công Sơn, hình ảnh Đoan và các con, nhưng phảng phất đâu đó, tôi vẫn thấy một đôi mắt nào đó lóng lánh rất hiền, đang nhìn chúng tôi và mỉm cười. Đôi mắt và nụ cười trẻ thơ của Đông Phong.

## Cần Có Một Tấm Lòng

**"S**ông vẫn chảy đời sông

Suối vẫn trôi đời suối

Sống giữa đời cần có một tấm lòng.

Tôi là gái Bắc, lớn lên ở Sài Gòn, nhưng lạ lùng làm sao tôi không nhớ Hà Nội bao nhiêu. Không yêu Sài Gòn lắm. Mà chỉ xót xa đến Huế. Huế nghèo, thành phố chỉ vài con đường chính, Huế nóng cháy da, mềm thịt. Huế lạnh buốt, lạnh từ lòng lạnh ra. Dường như Huế chỉ thực sự huyền ảo, nên thơ bởi những nghệ sĩ khi viết về quê hương mình. Có lẽ đó là điều dĩ nhiên của mọi người, mọi miền khi viết về nơi mình được sinh ra. Âu cũng không phải là điều làm cho ta ngạc nhiên.

Nhưng không phải vì những điều người Huế viết về Huế đã làm tôi yêu Huế. Vì như vậy tôi phải yêu Hà Nội hơn mới có lý. Phải yêu Sài Gòn, phải yêu Đà Lạt hơn mới phải. Vậy mà tôi yêu Huế, thỉnh thoảng gặp lại một vài người bạn, tôi năn nỉ “mi nói cho tau nghe chút cho đỡ “dzớ””. Con gái Huế nói như hát, dịu dàng, đi đứng khép nép nhẹ nhàng. Có một cái gì đó thật mong manh, như tơ, như sương khói, như một điều không có thật trong con người của các cô gái Huế. Tôi có cảm tưởng như họ không phải là một sự hiện hữu. Một chút hương khói hư ảo, chập chờn. Chỉ một tiếng động khẽ dù là tiếng rơi của một chiếc lá, cũng đủ làm tan biến đi tất cả. Mười ba năm qua, chỉ xin nói vài câu cho đỡ nhớ “nhà”. Như thế là yêu đấy, nhiều mới khổ chứ. Dù tôi chỉ biết Huế sau tết Mậu Thân và không quá mười lần ghé Huế. Nhưng tôi yêu Huế bởi từ Huế tôi mới biết thế nào là tình yêu. Tôi không muốn nhắc đến, những điều đã được viết quá nhiều về một nơi chốn. Tôi chỉ muốn nhắc đến “Huế của riêng tôi” và như vậy cũng có nghĩa là mở ra cánh cửa kỷ niệm, của những hân hoan, đau đớn, những ước mơ không thành, những dần vật ám ảnh, đeo đuổi tôi suốt mười ba năm qua... mười ba năm đã không thành, không nói. Thì bây giờ lẽ ra càng không nên nói. Bởi dù có thêm 100 năm nữa “*hai mái đầu xanh giờ đã bạc*” cũng chẳng còn bao giờ gặp lại nhau. Nếu có chẳng thì cũng là kiếp sau. Nhưng “*tình tường đã*



*yên mà tâm còn động vọng*”. Thì ra mười ba năm với tôi vẫn còn là cơn mộng. Chưa thoát ra được. Không thoát ra được. Không muốn thoát ra. Cố gắng bao che, tự dối mình. Chỉ là một cơn mộng. Đêm sẽ qua, mộng sẽ tàn. Ta sẽ tỉnh. Thấy tóc vẫn còn xanh với lời dặn “qua đèo Hải Vân nhớ cột tóc, kéo gió bay nghe em”.

Mộng đã tàn. Tôi đã tỉnh. Thì thậm một mình “khóc đi chứ”. Còn khóc được là biết mình còn sống. Còn khóc được là biết Huế còn đó trong trái tim, trong tận cùng nỗi khốn cùng của một kiếp người mà hạnh phúc đồng nghĩa với bất hạnh.

Tôi vốn là một đứa trẻ mồ côi cha. Học hành dở dang, vài năm trường Tây, vài năm trường ta. Trường học chẳng dạy tôi điều gì. Gia đình chẳng dạy tôi điều gì. Nên tôi tự dạy tôi ra đời năm 16 tuổi. Đi hát nhưng không bao giờ nghĩ mình sẽ trở thành ca sĩ. Hát vì thích hát. Điều này tôi hoàn toàn bị ảnh hưởng bởi ông bố có nhiều nghệ sĩ tính. Không có tình thương của bố, không hợp tính với mẹ. Ngoài ý thích được hát, tôi không biết mình phải làm gì. Đời sẽ cho tôi những gì và tôi sẽ được những gì. Tôi quờ quạng sống lang thang giữa đám bạn bè tốt bụng, nay đứa này cho bịch gạo, mai đứa kia cho chai nước mắm. Nghèo mà vui, tôi không buồn vì nỗi bị gia đình hắt hủi, từ bỏ. Tôi như một thằng con trai giữa đám bạn trai. Tuy không có cái cảnh vườn đào kết nghĩa nhưng cho đến bây giờ gần 30 năm qua, có đứa đã ra đi mãi, có đứa nửa điên nửa dại, có đứa nhà cao cửa rộng vợ con đùm đê. Thỉnh thoảng gặp lại tưởng 30 năm mà như một ngày. Cũng tưởng đời sẽ mãi lâu bền cho tới ngày cuối, nhưng nếu định mệnh là điều có thật thì điều đó đã đến với tôi một đêm mưa tại Đà Lạt.

Dáng người mảnh khảnh, cặp kính trắng tròn, gọng đôi môi, cặp mắt bồ câu, vàng trán cao, rộng, sống mũi thẳng, nụ cười đẹp tươi với chiếc răng khểnh. Người con trai đó nói với tôi bằng giọng Huế. Dân Đà Lạt đa số nói tiếng Huế nhưng hơi lai, nhưng Sơn là “Huế chay”. Sơn với hai bàn tay gầy guộc, những ngón tay dài, tài hoa, thắp cho tôi một đôi cánh, xỏ vào chân tôi đôi hài bầy dậm. Cô bé lọ lem lột xác. Lột xác để từ một đoạn trường này bước sang một đoạn trường khác.

Từ Sơn tôi đã thành danh, nhưng đó cũng chưa hẳn là điều tôi mong muốn. Tôi có cảm tưởng như vậy. Có phải đời sống là như thế hay sao? Thế

là đủ hay sao? Nếu thiếu thì thiếu cái gì và tại sao thiếu? Đời sống tầm thường thế thôi sao? Một đứa trẻ mồ côi bị gia đình hắt hủi - luôn thêm một mái ấm gia đình, một lời ngọt ngào của mẹ. Thêm từ một cái áo, một đôi giày. Mà phải gia đình nghèo khó gì cho cam. Chỉ vì... đúng là dưới một ngôi sao không mấy đẹp. Lúc sống lang thang như một thằng lãng tử, tôi thường tự hỏi mình có nhu cầu gì cho đời sống? Sống trong đời sống mình cần có những gì? Tình, tiền, danh vọng? Cho đến lúc nghĩ rằng mình đã có đủ những điều mơ ước tôi vẫn luôn luôn âm thầm. Hình như không phải như mình nghĩ. Cuộc sống, đời sống, con người sống trong đời chỉ tầm thường thế sao?

Có lúc tôi cảm thấy thêm thuồng cái hạnh phúc nhỏ nhoi của một cặp vợ chồng nghèo. Chồng đạp xích lô. Chỉ cần vài cuộc xe đủ tiền ăn một ngày là thôi. Ông ghéch xe lên lề đường làm đỡ tô mì, tô cháo cá cho ấm bụng rồi chở vợ con đi dạo mát. Ở cái hạnh phúc giản dị thiêng liêng đó đâu có tồn kém gì. Mà cần gì phải ông lớn, bà lớn, ca sĩ nọ, tài tử kia.

Một hôm tôi hỏi Sơn: “Sống trong đời mình cần phải có gì? Làm gì?” Sơn cười, ngón tay dài khẽ đẩy cái gọng kính đang trễ xuống. Câu trả lời ngắn gọn: “Cần có một tấm lòng”. Tôi nhìn Sơn: “Một tấm lòng?”. Ở giữa thế kỷ này, giữa thời gạo châu, củi quế, giữa thời giá trị con người được đánh giá bằng áo quần, nhà cửa, vòng vàng, hột xoàn... Một tấm lòng để làm gì? Sơn nhìn tôi, ngón tay lại đẩy cao gọng kính. “Sống trong đời ta luôn luôn phải sống với một tấm lòng, phải có một tấm lòng, dù không để làm gì cả, dù chỉ để... gió cuốn đi”. Tôi nhìn sững Sơn, không nhớ là bao lâu, nhưng chắc chắn là lâu lắm. Cứ ngồi nhìn anh, nhìn vàng trán mênh mông, cúi xuống thật thấp, ngón tay gầy trên những sợi dây đàn. Chiều xuống lúc nào không hay, gió từ sông Hương thổi mạnh. Hình như trời muốn chuyển mưa. Hình như lòng tôi cũng đang chuyển động dữ dội. Một ánh sáng kỳ lạ nào đó vừa chiếu dội vào cõi u tối, ngu muội. Hình ảnh con nhỏ bụi đời lúc hàn vi chợt sừng sững trước mắt tôi. Cái ngõ tối lầy lội đường Phan Thanh Giản, cái nhà sàn cầu sắt Đa Kao. Những buổi chiều nằm trên đôi sắn Đà Lạt, khóc một mình. Tất cả chợt sống lại hay đúng hơn ở một lúc nào đó tôi đã chết. Và chiều nay bên dòng sông Hương êm đềm thơ mộng - vàng trán mênh mông, giọng nói dịu dàng, ánh mắt thăm thẳm bao dung, Sơn đã kéo tôi ra

khỏi cái chết ngu xuẩn. Sông vẫn chảy đời sông, suối vẫn trôi đời suối, đời người cũng đã sống và hãy thả trôi đi những miền đau.

Hai mươi năm qua tôi đã sống như lời Sơn nói, như điều Sơn muốn. “Còn ai thấy được hay không điều đó không cần thiết. Chỉ cần Sơn không thất vọng là đủ rồi”.

Những ngày tháng ở Huế, gần Sơn và gia đình. Đó là khoảng thời gian hạnh phúc nhất của đời tôi. Sáng Đông Ba, chiều Vĩ Dạ, tối họp nhau ở Cercle hay nhà anh chị Lễ, đàn hát, ngâm thơ. Sơn yêu thơ Nguyễn Bính, bắt tôi ngâm đi ngâm lại bốn câu:

*Mà sao giấc ngủ không dài*

*Mà đêm ngắn xuống mà trời cứ mưa*

*Ở đây tôi sống như thừa*

*Có thêm men rượu tạm vờ lòng nhau.*

Có bao giờ Sơn hiểu rằng dù rượu có hết mà sầu vẫn không vơi. Sơn ơi! Huế ơi!

*“Nỗi sầu cứ như tóc bạc, cứ cắt lại dài ra...”*

## 8

# Thương Thay! Bi Thay!

**Đ**ang ở vào những ngày cuối Xuân. Miền Đông vẫn hứng chịu cơn bão tuyết, đất trời mờ mịt cùng người ở lại trong giá lạnh buốt cóng. Cali lại có những ngày nóng đỏ lửa chói chang, cỏ cây khô héo trên mặt đất như muốn nứt ra nhưng đêm xuống lại lạnh anh ạ. Lạnh như những ngày ở Đà Lạt. Không biết anh còn nhớ những ngày bắt em... thò đầu ra cửa sổ, tập hát những nốt cao... Anh bảo... “Mai đừng hát giọng óc nghe khó chịu lắm. Ráng tập đi có thể là hơi cực nhưng hát bằng giọng thật của mình, bao giờ cũng hay hơn...” Anh có nhớ bài hát nào anh đã bắt em tập như thế không. Đó là bài “*Xin Mặt Trời Ngủ Yên*”. Chuyện ngày xưa anh còn nhớ không.

Nghĩ cũng thương cho anh em mình, thương cho quê hương mình. Nghèo quá nên thiếu thốn mọi bề và anh đã phải dạy em hát bằng cách đó, trên sân cỏ đồi Cù hay ở cái bàn nhỏ, khuất, nằm dưới chân cầu thang. Cũng có khi hai anh em, chỉ có hai anh em trên lầu café Tùng, anh hát và tập cho em bài “*Tiếng Hát Dạ Lan*”. Anh không nói ý nghĩa về hai chữ “dạ lan” em không hỏi và sau này bài hát trở thành “*Dấu Chân Địa Đàng*” em cũng không hỏi. Anh cũng vẫn không nói. Hình như bắt đầu từ ngay những giây phút đầu tiên, anh và em đã tập cho nhau cách nói và nghe bằng sự... im lặng và chính vì như thế, anh em mình luôn gần nhau. Không có rừng sâu, núi thẳm, chẳng có biển rộng, sông dài. Lại càng không có bao nhiêu năm trời, mình vẫn nghe tiếng nhau trong bình minh trong đêm tối, trong nắng cháy, trong mưa giông bởi anh là hình, em là bóng.

Hôm nay 1 tháng 4, trời bỗng âm u khác thường. Rồi gió lên. Rồi mưa xuống. Anh ơi, trời ở đâu. Trời cao quá. Nơi nào là cuối trời. Có lẽ đường dài lắm, nên trời mới nhỏ lệ thương người. Phải thế không anh. Em thấy nụ cười và ánh mắt tinh nghịch và những ngón tay thon đẹp hờ hững trên những sợi dây đàn. Gió từ sông Hương lồng lộng trên những hàng cây. Tóc em bay xôn xao trong gió cùng với tiếng hát anh menh mang, menh mang. Gió cứ theo em cùng tiếng hát anh đến mãi mãi... mãi mãi. Một bóng âm thầm. Rất âm thầm.

Ôi, thương thay! Bi thay!

## Dường Như Vắng Ai...

**C**hắc chắn ngoài trời phải lạnh lắm bởi nhìn qua cửa sổ, tôi chỉ thấy một màu tuyết trắng xóa che phủ kín những mái nhà. Long lanh. Long lanh dưới ánh đèn đường vàng vọt. Chưa khuya lắm đâu. Chiều vừa tắt nắng nhưng ngay cả tiếng xe cũng thỉnh thoảng mới nghe. Tiếng chân bước trên hè phố dường như không có. Tuyết trắng từng sợi như tơ đổ xuống từ trời cao ngay giữa tháng ba.

Trong căn lầu hai của anh chị Thích Tâm, tôi không thể đếm được là bao nhiêu người, thậm chí lại chẳng biết ai là ai. Anh đi quanh từng người cười nói dịu dàng nhỏ nhẹ, thăm hỏi đôi câu, tay vẫn không rời ly rượu. Hạnh phúc ngời trên khuôn mặt gầy. Anh luôn luôn tỏ lộ niềm vui sướng hân hoan với những người bạn anh thương và thương anh. Một nỗi mừng vui thật thà rất trẻ con. Nhìn anh đi quanh phòng nói chuyện với từng người, tôi chợt nhớ đến câu thơ (xin lỗi không nhớ tên tác giả, lại là một câu thơ làm cho người đẹp): “*Em đi như vẽ trên đường nắng / Em nói như đàn trong miệng ai.*”

Anh bao giờ cũng nhỏ nhẹ dịu dàng, chậm rãi từ tốn - từ những ngày quen biết đầu tiên, tôi đã thấy như thế - đó là bản chất của anh - cái này không thể học được. Không ai dạy ai được. Ông Giời cho thì được. Anh nói nhỏ, không nhỏ lắm nhưng đủ để người cần nghe, nghe rõ. Anh đi không bao giờ đi nhanh nhưng cũng chưa làm ai phải chờ. Anh ăn chậm rãi, nhai nhỏ nhẹ, không ai nghe tiếng. Không nghe tiếng đũa chাম bát, kể cả khi ăn xong cũng không ai nghe tiếng bát ăn để xuống đĩa. Mỗi ngày anh chỉ ăn chừng nửa chén cơm nhỏ cho cả hai bữa. Mọi người tiếp tục ăn, anh nhắc ly rượu uống một ngụm nhỏ, tay phải đặt xuống, tay trái cầm miếng napkin đưa lên chậm nhẹ lên miệng. Bát đũa của anh khác mọi người, loại gốm Bát Tràng màu xanh trứng sáo trên lạt dưới đậm màu hơn.

Căn lầu rất dài và rộng, chỉ có một cây dương cầm và hai cái sofa nhỏ. Bàn ăn được nối dài thêm, dài nữa mà vẫn không đủ chỗ cho mọi người. Chị Tâm luôn tươi cười quay trái, quay phải giữa đám nồi chảo bốc khói. Anh Thích luôn ngó chừng bàn ăn xem có thiếu gì. Chị Thúy, Ngân, Diệu, Trinh

và tôi thuộc loại thợ vịn sẵn sàng chờ sai bảo bung đồ ăn hoặc lấy thêm cái này, cái khác. Xong xuôi tất cả, chị Tâm hoặc chị Thúy lên tiếng... “Mời anh Sơn thời cơm...” Anh Thích tiếp theo. “Thôi mời cả nhà ăn kéo đỏi.” Anh đến ngồi vào ghế đầu bàn và chỉ chiếc bên trái cạnh anh... “Mai ngồi đây.” Mọi người cùng ngồi. Anh ăn miếng đầu tiên vài hột cơm hoặc một cọng rau rồi để chén cơm xuống, lấy khăn giấy chặm miệng, nhắc ly lên... một tẹo. Anh không ăn liền sau đó, có khi anh nhắc tới một người bạn vừa gọi điện thăm anh, có khi anh nhắc người này, người kia... rồi sau đó anh mới lại cầm bát cơm, cũng chỉ dùng đũa để đưa mấy hạt cơm vào miệng, thêm một miếng cá kho đặc biệt kiểu Huế. Miếng cá cũng chỉ bằng cái đầu đũa. Cơm vài hột, thức ăn như làm cảnh trước mặt anh, do đó, rất ít ai thấy anh nhai. Sau miếng thứ hai anh lại đặt bát xuống, lặp lại từng ấy cử động của lần thứ nhất. Cái chén vốn nhỏ, cơm chừng một muống canh. Anh ăn xong chén cơm của anh bằng người khác ăn bốn chén.

Có khi đang ăn, nghe ai đó nói một điều gì vui, anh đưa khăn lên che miệng cười sảng khoái. Ăn ít, nói ít nhưng anh nghe nhiều. Ngồi ăn cạnh anh, tôi cứng người như ông phỗng đá, nhưng không bỏ qua một cử chỉ nào của anh. Thấy ly rượu anh hơi đậm, tôi rất tự nhiên sốt bớt qua ly của tôi. Anh biết hết đó nhưng lâu lâu lại làm bộ... “Răng mà rượu của Moi lạt rứa...” Ấy là tại tôi thêm soda cho lạt bớt thôi. Anh lại rót thêm rượu, tôi lại rình anh để sốt bớt rượu, thêm soda, và như vậy anh uống bao nhiêu tôi uống bấy nhiêu. Thường thì khi anh ăn xong, mọi người cũng xong, nhưng anh ăn quá ít mà chúng tôi người nào cũng mạnh nói mạnh ăn. Có một hôm tôi nghe anh nói với một người nào đó, tôi đã quên tên... “Răng mà ăn nhiều rứa...” Tôi nghiệp người đó, thật ra mới có chén thứ hai. Thành ra cứ khuya, chờ lúc không có anh tôi mò xuống bếp kiểm đồ ăn, có hôm gặp anh Thích, chị Tâm, hai ông bà cười nhưng tôi không xấu hổ, vì tôi biết, nói gì thì nói cả nhà anh rất thương tôi.

Được anh tập hát cho ngay từ lúc bắt đầu, nhưng lúc nào tôi cũng sợ. Tôi sợ vì tôi dốt, tôi sợ bị anh biết mình dốt. Được cái Chúa Mẹ thương, bài nào của anh dù khó mấy, dù bao nhiêu thăng, bao nhiêu giáng, tôi cũng không ngán - bởi dốt nhìn bài hát cũng như xẩm sờ voi. Chỉ 5-10 phút coi như học trò đã làm bài xong. Có nhiều nốt, tôi hát sai nhưng anh không sửa, không

nói gì, nên tôi cứ cho là mình đúng. Tới chừng nhạc in ra thì có người bảo tôi hát sai nhạc của anh. Thì đúng là tôi hát sai, nhưng có thể lúc đó, dẫu biết tôi sai, nhưng anh vẫn cảm thấy lọt tai, cũng được, hoặc anh thấy tôi say mê với cái sai của mình, anh không nỡ nói. Với tôi, tác giả không la rầy thì tôi cứ hát dù sau này học nhạc, biết là mình sai nhưng nhạc của anh đã trở thành máu thịt của tôi rồi. Anh đã chấp nhận. Khán thính giả đã chấp nhận. Một cái dốt có thể tha thứ được. Và đã được tha thứ.

Nhớ năm 1972-73, anh dạy tôi hai bài “*Chưa mất niềm tin*” và “*Một cõi đi về*”. Tôi vừa thu thanh bài “*Chưa mất niềm tin*” thì anh lại tìm ra bài “*Phôi pha*”. Tình khúc này phê quá mà anh nỡ bỏ quên nó trong đống bản thảo 20 năm. Năm 1976 tôi làm cuốn băng cassette thứ ba có bài “*Một cõi đi về*” nhưng do chưa tập kỹ, không có bài, chỉ hát theo trí nhớ nên sai nhiều lắm. Anh có nghe nhưng không la rầy, chỉ nói tôi hát lại và trước khi thu, tôi còn gọi điện thoại về cho anh để được anh cắt nghĩa rõ hơn về bài hát.

Khi tôi đi, anh đứng lại ở lề đường trông theo... Anh không ưa cảnh tiễn đưa... Tôi hiểu. Tôi đi mà nhớ mãi những điều anh nói với Đoan. “Lúc trước Moi không biết gì về Đoan, chỉ nghe người ta nói, Moi rất thương Mai, Mai khổ nhiều rồi. Moi không muốn Mai phải khổ thêm. Bây giờ thì Moi yên tâm vì biết chắc chỉ có Đoan mới làm được nhiều việc tốt cho Mai.”

Ai đó đã nói rằng hận thù là món ăn nguội, càng để lâu càng ngon. Cho phép tôi được đổi lại... sự yêu thương, lòng trân trọng thương tiếc là món ăn càng để nguội càng để lâu càng quý... Có đêm trời mưa, ngủ một mình và tôi khóc trong tiếng mưa rơi giữa đêm khuya lạnh lẽo. Anh à, bây giờ cũng là ngày cuối tháng ba, em nhớ tiếc những ngày có anh nhưng... “*Lòng tôi có khi chột như vắng ai. Nhiều khi muốn quay về ngồi yên dưới mái nhà...*”

Anh có chờ đợi ai không hay mọi người chỉ nghĩ rằng anh đang chờ đợi mà thật ra anh đang ngồi thảnh thơi, dõi mắt trông theo những hạt bụi nhỏ bé đang bay theo cơn gió cuốn với ước mơ hạt bụi nhỏ bé kia không vương vào mắt ai...



# 10

## Nắng Buồn Hơn Mưa

Tôi đã như một kẻ lạc loài đi giữa cuộc đời bằng đôi chân thơ dại, bằng trái tim sớm mang nhiều vết thương, bằng cảm nghĩ luôn lo âu, sợ hãi, mất niềm tin ở chính mình và cuộc đời. Tôi đã không biết phải làm gì, phải làm sao. Đó, tiếng kêu bi ai, đã nhiều lần bật ra từ trái tim tôi.

Trời đất bao la. Tôi mãi miết đi tìm. Tìm một bóng mát đủ che đời mình. Tìm một trái tim độ lượng đủ để cưu mang mình. Tìm một người có tấm lòng nhân hậu để dẫu mai sau có thế nào, ở cuối chân mây, góc biển, tôi vẫn cảm thấy được gần gũi, chở che và an ủi.

Vẫn như những ngày xưa, sự im lặng thay cho bao lời nói mà chỉ những tấm lòng đồng cảm mới có thể nắm bắt được những tín hiệu... Bên ngoài, nắng đang lên. Căn phòng nhỏ tịch lặng, có hai người đang đứng bên lề cuộc đời. Hai người ở ngoài những cuộc vui. Không hề liên quan đến sự sống ồn ào, hối hả của một ngày vừa bắt đầu. Ly rượu pha nhạt, trên mặt bàn là gốc của một cây thốt nốt 100 tuổi bóng ngời ngộ nghĩnh. Tôi rút một điều thuốc. Làn khói mỏng bay vờn. Những ngón tay gầy guộc đưa lên gọng kính. Anh bảo... nắng buồn hơn mưa. Tôi hiểu.

Lơ đãng nhìn ra khung cửa nhỏ. Những đốm nắng lung linh đậu trên vòm lá xanh. Cái cây này, anh đã trồng từ năm 1973, giờ nó cũng bắt đầu già. Anh tránh cái nhìn soi mói của tôi... Bao giờ tôi cũng nhìn anh như thế. Rất chăm chú bởi tôi muốn tìm đọc thêm những điều mới lạ, không nói nên lời kia... rằng cái gì ẩn giấu sau vàng trán thông minh kia... cái gì được chứa đựng trong trái tim nhỏ bé kia... Tất cả những điều tôi cho là kỳ diệu tiềm tàng trong thân thể mảnh mai yếu đuối. Tôi muốn - thậm chí nắm bắt chúng, cất giữ cho riêng mình - anh, chính anh là Lý Tâm Hoan của thế kỷ 20.

Nhân vật truyền kỳ mang tên Lý Tâm Hoan có lẽ là hình dáng lý tưởng cho tất cả mọi người, trong đó có tôi. Với một ngọn đao nhỏ bé mong manh, dẫu ra tay chậm hơn nhưng bao giờ cũng đến đích trước, không bao giờ sai chạy dù không ai thấy Lý Tâm Hoan xuất thủ... Con người ấy trọng nghĩa khinh tài, luôn luôn bên vực lẽ phải, một đời sống cho người. Nhường cả

người yêu và gia tài cho người ơn. Lánh xa, ở ẩn, lấy rượu làm vui... Một con người có cái tâm vĩ đại trong một thân thể thoát trông tiều tụy nhưng lại luôn tỏa sáng hào quang đẹp đẽ.

Tôi đã bắt gặp một Lý Tầm Hoan - bằng lòng để người phụ mình chứ không phụ người - ở anh trong một buổi chiều êm ả trên căn gác nhỏ, nơi anh thường ngồi... gọi nắng, mong mưa. Những ca khúc anh viết lúc nào, không ai biết. Trong những đêm khuya một mình bên ly rượu không bao giờ vui. Trong một buổi chiều một mình lặng lẽ nghe tiếng mưa nhảy nhót trên sân nhà. Trong bình minh - cũng vẫn một mình - chờ đợi để thấy nắng lên. Từ bình minh, màu nắng lặng lẽ chia tay mình với hoàng hôn để chiêm nghiệm rằng... nắng buồn hơn mưa.

Thế đấy, không ai biết mà những ca khúc ấy cứ đi thẳng vào tim rồi ở lại đó. Ca khúc của anh và người nghe đã trở thành đôi bạn tâm giao chẳng chia lìa. Vì sao tôi yêu những ca khúc của anh. Tôi sẽ không đủ sức ngợi khen anh như nhiều người đã làm bởi tôi đơn giản lắm. Con người của anh cũng đơn giản và vì thế những ca khúc của anh - nhanh hơn cả lưỡi đao của Lý Tầm Hoan - cũng ngọt ngào, êm ái xuyên vào tim tôi.

Làm sao người ta có thể hiểu được vì đâu... con chim hót trên những cành lau... nụ cười mong manh, một hồn yếu đuối... ấy lại có thể nặng lòng với quê hương, gia đình và bằng hữu đến như vậy. Đó cũng chính là điều tôi muốn tìm ở anh và tôi đã hiểu, đã biết. Nói một cách đơn giản nhất mà tôi có thể nói được là, ai cũng chỉ có một quê hương. Nếu ngay chính cả quê hương mình, mình còn không yêu thì liệu mình còn có thể yêu thương cái gì nữa.

Anh để lại cho những thế hệ sau một bài học yêu thương. Hãy đến tìm nhau, lại gần với nhau học lại từ đầu bài học yêu thương. Những bông hoa đẹp đẽ. Những cây lành trái ngọt không thể nảy sinh từ lòng căm thù. Sự hận thù chỉ làm cho người ta nhỏ lại, làm cho người ta xấu xí. Làm cho cuộc đời tăm tối hơn. Làm cho tâm hồn nghèo nàn, thấp kém. Cái tâm không bình yên sẽ chẳng còn ai nghĩ đến ai với những điều tử tế, dấu chỉ trong trí tưởng.

Những ca khúc của anh chính là tấm gương soi cho tôi nhìn lại rõ mình, tìm lại được chính mình từ những mất mát. Tôi đã được chia sẻ. Được an ủi ngay cả trong giây phút phân ly. Thế nên, điều tôi muốn nói ở đây là anh - không phải những ca khúc - rằng chính anh trong tâm hồn tôi còn lớn lao vĩ

đại hơn những gì anh đã làm và để lại. Một người tâm thường không thể làm nổi những điều tốt đẹp và một người vĩ đại không hề làm những điều tầm thường.

Chiều nay, ở một nơi rất xa, tôi cũng ngồi một mình nhìn nắng vàng đang ngả màu trên lá cỏ. Lòng bỗng xót xa ngậm ngùi... Anh ơi, trong bữa cơm chiều nay, chiếc ghế của anh không người ngồi. Anh chắc lại ra đầu phố, mua một cái gì đó, hoặc cùng lắm ba người bạn ngồi ở quán café, nhìn xe ngựa ngược xuôi. Lát nữa đây, anh sẽ trở về, ngồi vào chiếc ghế đó, nâng cây đàn lên bằng hai bàn tay gầy và hát rằng... *"Cuộc đời đó có bao lâu mà hững hờ."*

Cũng chiều nay, em không đưa anh đi bởi em không đủ sức cản chân người đi. Anh em mình sẽ gặp lại. Song em biết trên hết mọi điều, như anh nói, chúng ta không bao giờ xa nhau. Chưa bao giờ... nắng vẫn buồn hơn mưa anh ạ nhưng chúng ta yêu thương nhau vĩnh viễn không bao giờ chia lìa... có phải anh đã từng nói như thế?

từ nay mình sẽ hững  
bơ giờ xa nhau  
hãy cùng em đi đến cuối  
đế vương của chúng mình



## Bài Tình Ca Nhỏ

Tôi muốn xếp vào cái giỏ nằm ở góc phòng kia một hai bộ quần áo, gọi một chiếc taxi rồi lặng lẽ khóa cửa. Một phi trường. Một nhà ga. Nơi người ta đón mừng hay đưa tiễn nhau... Về đâu nhỉ? Tôi không biết. Có thể là bất cứ nơi nào cho tôi một hơi thở trong lành, cho tôi thấy một ánh nhìn ấm áp và một giọng nói dịu dàng. Tôi biết về đâu đây. Tôi biết đi đâu đây và tôi nhớ... Ôi, tôi có biết bao điều để nhớ, nhớ đến quận thất cả ruột gan. Những hạt bụi...

Bây giờ là mùa Thu, tôi biết như thế và tôi luôn chờ đợi mùa Thu để sống lại đời mình trong những tháng ngày ngẩn ngui. Ngày đó tôi còn bé lắm, hai bàn tay nhỏ nâng niu hít hà mùi thơm của cốm gói trong chiếc lá sen. Ngày đó tôi không biết cây côm nguội vàng, cây bàng lá đỏ và mùi hoa sữa ngọt ngào của đêm Thu Hà Nội. Tôi nhớ cái dốc cao từ Nhà thờ Chánh tòa dẫn xuống hồ Xuân Hương. Những con đường nhỏ ở cái thành phố có những cô gái má hồng như màu hoa đào. Thành phố có những cơn mưa bụi bất ngờ chưa bao giờ làm bước chân tôi nhanh hơn và tôi tìm cho mình một chỗ ngồi nhàn nhã nhìn café nhỏ từng giọt, nhàn nhã nhìn mọi người bước đi trên hè phố. Không ai vội vã cả.

Hay là mình làm một chuyến đi xa! Bay về Hà Nội tìm lại hương thơm của cốm lá sen. Mùa Thu Hà Nội đẹp lắm nhưng Hà Nội xa quá... Đà Lạt... Tôi muốn tới mà nào hay đôi chân đã mỏi rồi và con dốc xưa hẵn là không còn dễ dàng đối với tôi. Café Tùng còn đó không? Café Hân đường Đinh Tiên Hoàng giờ ra sao? Mặt đường Sài Gòn bốc khói dưới cơn mưa bất ngờ, tôi ngồi thu mình trong chiếc xích lô chỉ đến café Hân uống một ly và nghe nhạc, nghe chính mình hát, nhưng... Sài Gòn xa quá... Huế cũng xa quá. Tất cả đều như bỏ tôi mà đi hay chính tôi đã bỏ tất cả mà đi! Tuổi trẻ ở đâu? Trái tim ấy. Tấm lòng kia. Sao xa quá...

Sáng nay cầm ly café ra vườn, tôi nhìn thấy những giọt sương khuya còn long lanh trên cỏ. Quay vào nhà lấy chiếc áo lạnh và trong một thoáng, tôi chợt thấy nao cả người. Mùa Thu vừa mới bắt đầu ở cái thành phố thường

xuyên chịu đựng những cái nóng điên người.

Dù cái cảm nghĩ của tôi về ngày, tháng, năm và các sự việc rồi tung, rồi nù chẳng ra môn khoai gì cả... rất đổi mơ hồ nhưng với cái hơi Thu vừa chớm hay lúc Đông về, lòng tôi không khỏi xao xuyên, tiếc nhớ bồi hồi. Rõ ràng là đời tôi chỉ có một mùa để đi về thương nhớ. Mùa Xuân rục rờ quá. Mùa Hè trần trụi quá. Rục rờ hay trơ trẽn đều làm tôi khó chịu. Tôi vốn yêu những gì thâm kín dịu dàng dù có mong manh dễ vỡ. Thế cho nên sáng hôm nay, tôi chợt muốn rời bỏ cái thành phố này, đi về một nơi nào đó, tìm đến một ngọn đồi nào đó, nằm dài dưới gốc thông nghe tiếng chim hót tiếng suối reo và chìm vào giấc ngủ...

*“Người đi tìm kiếm giữa mịt mù. Người đi tìm mãi suốt con đường. Tấm lòng kia...”* (Trịnh Công Sơn). Cuộc sống vốn đã làm tôi mỏi mệt, cuộc tìm kiếm vô vọng kia, về một tấm lòng đầy ấp những điều tử tế nhân hậu, lại khiến tôi muốn tìm một nơi chốn cô quạnh để ngồi xuống, nằm xuống với cây cỏ. Nếu đã có những người chân ra đi, trái tim ở lại... thì tôi, thân tuy ở đây lòng lúc nào cũng mơ ước một cuộc ra đi mang theo cả trái tim của mình. Tiếng hát nghe buồn quá, sáng nay. Tôi lặng lẽ hát để nước mắt lăn dài trên má...

Tôi vốn sợ, rất sợ cuộc sống tù túng trói buộc nhất là bởi những điều tôi nhận thức được là vô lý. Tôi lại càng sợ hơn nữa khi những điều tôi cảm nhận đã thành một thực thể, ngay trong cuộc sống của tôi, trong cái thành phố này. Với tôi, nơi này có nhiều điều dư thừa, quá dư thừa. Không cần thiết với tôi. Cái tôi cần chỉ nhỏ như hạt bụi. Tiếc rằng tôi tìm đã bao năm mà không thấy. Có thể vì nó nhỏ bé quá chẳng trong cái menh mông bát ngát đến ngộp thở này. Cũng có thể điều tôi kiếm tìm không hề có!... Không! Tấm lòng ấy! Trái tim ấy là điều có thật! Nhưng hỡi ơi không còn có thể...

Sáng nay tôi đã khóc. Từ lâu rồi tôi không khóc! Tôi dặn lòng mình rằng nước mắt quý hơn nụ cười bởi dù lòng chẳng có gì vui, người ta vẫn có thể cười nhưng nước mắt không thể chảy ra dễ dàng như thế. Cái gì quý đều ít. Cái gì ít thì quý. Vậy mà sáng nay tôi khóc. Có phải đúng là tôi khóc không? Rõ ràng là nước mắt đã chảy ra. Và chỉ mình tôi hiểu vì sao tôi khóc...



# 12

## Xin Đủ Cho Một Đời

Có những điều người ta chỉ nói một lần rồi thôi. Có những sự việc người ta chỉ thoáng nghĩ đến rồi quên nhanh. Có những sự cố phải buộc lòng bôi xóa để sống bởi đời sống nghiệt ngã ở khắp mọi nơi. Tuy thế nào mặc lòng, vẫn có những u uẩn cứ theo ta. Bóng ma quá khứ, như món nợ tiền kiếp.

Tôi không còn trẻ dại để mong Xuân về, Tết đến. Tôi cũng không còn đủ thanh xuân để mong nắng Xuân hồng trên má, gió Xuân làm mát long lanh hơn hay để khoe người yêu một tà áo mới. Tôi lại chưa đủ già để quên những năm tháng có cay đắng, có ngọt ngào. Những ngày tháng ngập tràn tiếng cười và tiếng khóc. Thời gian cứ trôi qua. Cứ là thời gian và tôi vẫn cứ là tôi. Hai mươi lăm năm không thay đổi được bao nhiêu nơi con người tôi, à không, tôi muốn nói cái đầu tôi, nó vốn nhỏ bé nhưng lại chứa đựng quá nhiều kỷ niệm khiến nhiều khi tôi mất thăng bằng. Đó là tôi đã gạn lọc sàng đãi để chỉ giữ lại điều mình muốn.

Khi tôi đến Huế, hơi Xuân lạnh còn đầy không gian. Không có hoa Phượng bay... mù, không lối vào, chỉ có mưa phùn buồn não lòng. Huế lạnh và buồn trong tiếng đại bác thỉnh thoảng từ xa vọng về. Ánh đèn vàng hiu hắt không soi rõ bước chân của người khách lạ dừng bước nhìn qua bên kia sông. Ta sẽ về nơi đó. Không có mưa rơi, gió lạnh nhưng cũng không có ai chờ đón ta.

Cách đó chỉ một con đường, anh ngồi lặng lẽ. Những ngón tay thon gầy lười biếng vuốt nhẹ trên từng sợi dây đàn. Cây đàn đã cũ nhả ra những âm thanh dịu dàng. Căn phòng nhỏ bỗng như ấm lại và sáng hơn cùng với tiếng cười con gái khúc khích. Anh ngược lên nhìn hiền lành rồi lại cúi xuống. Năm cô em gái, tóc dài đen nhánh mượt mà, hồn nhiên chạy ra ngồi quanh anh. Không có sự bao bọc, che chở nào êm ái hơn... “*Ru mãi ngàn năm dòng tóc em buồn...*”

Tôi, người khách lạ trong thành phố, đứng một bên cửa nhìn vào lòng quận đầu, nước mắt ứa ra. Tôi có thể bước vào được. Trong căn nhà nhỏ đơn



giản đó, lúc nào cũng có một chỗ dành cho tôi, bên cạnh anh. Bao giờ cũng bên cạnh anh cùng với tình yêu và bóng mát của Mẹ anh. Người mẹ đó là tất cả. Là tình yêu duy nhất của đời anh. Bà cũng là người bạn, hiểu và cần thiết cho anh hơn bất cứ người nào.

... Mùa Xuân năm ấy, tôi bỏ lại tất cả. Bỏ lại cả cuộc đời. Dĩ nhiên là anh bao giờ cũng ở trong tim tôi, một chỗ thật riêng tư và trang trọng.

Cuộc đời đã sang trang chỉ sau một giấc ngủ. Hầu như mọi người đều thay đổi. Phải thay đổi để thích ứng với cuộc sống mới nơi quê người. Riêng tôi, một ngày qua, nỗi đau có dịu lại nhưng nỗi nhớ lại đầy hơn. Tôi nhớ thương những tháng ngày, những người đã cho tôi một thời hạnh phúc hiếm hoi và dấu sao, tôi cũng nhớ thương nơi tôi đã bỏ đi.

... Quen biết nhiều, nhưng gọi là bạn, tôi lại chẳng có ai. Với tất cả tôi đều dành một sự quý mến, nhường nhịn như nhau, bằng nhau - ông N.D. Toàn, ông T.C. Sơn dĩ nhiên phải đặc biệt hơn và không thể coi là bạn - ở mỗi người, tôi yêu một điều gì đó và chỉ cần như thế. Những người tôi được biết là những người hoặc có thực tài hoặc đức độ. Đức là điều không phải ai cũng có được. Tiền, tài, thế gian này không thiếu. Chỉ thiếu người đức độ...

...Họ thường gặp nhau vào buổi chiều. Những cơn gió nhẹ từ con sông rong chảy ngang thành phố, đã xua tan cơn nóng bức, làm dịu lại cả những mặt đường. Cây lá bắt đầu xôn xao nhẩy múa chờ đón nắng khuya. Đó là giờ phút thuận tiện cho những cuộc gặp gỡ. Họ là những người còn trẻ. Tất cả như mới vào đời. Mới bắt đầu cuộc chơi. Họ nhìn nhau bằng những cái nhìn trong sáng đầy tin cậy. Họ cười với nhau bằng những nụ cười hồn nhiên, thơ dại và chân chất. Họ còn trẻ. Họ chưa chuẩn bị, chưa có một chuẩn bị nào cho một cuộc chơi nhiều bi thảm, mà phải mãi nhiều năm sau này, họ mới biết được.

Tuổi trẻ, ở bất cứ thời điểm nào đều đáng yêu. Hãy nhìn họ nói với nhau. Hãy nghe họ hát với nhau những bài hát ca ngợi cuộc sống và tôn vinh nỗi chết. Họ có cùng một tuổi trẻ. Cùng một niềm tin dẫu rằng tuổi trẻ sẽ qua và niềm tin sẽ nhấn chìm họ trong nỗi thống khổ. Đúng, phải nhiều năm sau, họ mới biết.

Buổi chiều. Là buổi chiều của hơn 30 năm về trước. Có những người trẻ

ngồi hát bên nhau, nói với nhau về tình yêu, cuộc đời, thân phận và quê hương. Ở đâu đó tiếng đại bác vọng về. Ở đâu đó, không xa lắm, đêm đêm nổi chết hiện ra cận kề như người tình không chờ đợi. Những người trẻ vẫn ngồi hát bên nhau. Chính là họ đang vỗ về an ủi trái tim của họ, trái tim của những người cùng một thế hệ. Những trái tim chưa kịp trẻ. Còn rất non trẻ.

Mãi đến sau này, rất nhiều năm sau này, khi họ, những người của hơn 30 năm trước lại ngồi với nhau, hát lại những bài tình ca cũ, họ mới chợt nhận thức được rằng trái tim của họ đã tan nát từ bao giờ. Họ ngồi với nhau trong một căn nhà ấm cúng. Cũng một buổi chiều. Thời điểm cũng vẫn là buổi chiều. Bao giờ buổi chiều cũng là khoảng thời gian đẹp để gặp nhau. Tiếng hát được cất lên trong không gian đang nhạt nhòa. Thật thà hơn, buồn bã hơn. Họ gặp lại nhau để biết rằng đây không phải là một giấc mơ. Rằng tiếng hát cũng như người hát đều là thật. Không gì có thể thật hơn. Thật như nổi chết vậy.

...Hơn 30 năm không còn cùng nhau ngồi hát ca. 25 năm xa lìa cố quận. Bao nhiêu cay đắng bề dâu không khiến lòng tôi phai mờ những dấu ấn tốt đẹp. Quê hương thì bao giờ cũng thế. Nhưng đời người, những con đường, những góc phố, những dòng sông, những khuôn mặt, những nụ cười, những ánh mắt... tất cả dường như đã biến dạng. Điều còn lại, phải chăng là những ước mơ đâu đó trong trái tim mọi người. Anh gầy hơn xưa, tưởng như chẳng còn có thể gầy hơn nữa. Anh trầm lắng như tượng đá. Ánh mắt xa vắng. Nụ cười vu vơ khiến tôi đau lòng... Sao anh không khóc đi. Nước mắt có khi thay được cho bao nhiêu điều muốn nói... Vẫn những người em gái xưa, nay đã thành thiếu phụ, ở quanh anh. Không còn phải là những phút sum vầy sung sướng hạnh phúc đơn sơ. Chẳng có gì, chẳng có ai lấp đầy nỗi đơn lẻ trong anh. Ôi, làm sao trả lại cho anh, cho tôi, cho chúng tôi những tháng ngày đã mất... Người quen biết cũ lần lượt vắng xa và sẽ chẳng còn bao lâu nữa, tôi cũng sẽ rong chơi một nơi nào đó. Sẽ chẳng còn gì. Sẽ chẳng còn ai từng ngày, ngồi thương tiếc. Kỷ niệm sẽ tàn phai, mất hút. Như chưa bao giờ xảy ra, như một điều không có thật. Như huyền thoại... Một ngày nào, anh bảo tôi... Huyền thoại là điều không có thật...

Ngày đó... ngày đó chúng tôi còn trẻ và rất gắn bó. Có ai trong chúng tôi nghĩ rằng có một ngày nào đó lại phải thương nhớ nhau từng phút giây. Tuy

vậy, bằng cách nào đó, chúng tôi vẫn ở trong trí tưởng của mỗi người, như ngày đầu ngồi với nhau, vào đời nhau bằng những bản tình ca. Hòn xa rồi, người ta còn có thể sống được không? Trái tim ngưng đập rồi người ta có thể nào không chết? Chúng tôi đã đến với nhau một lần. Chỉ một lần nhưng xin đủ cho một đời...

# 13

## Nhạc Sĩ Trầm Tử Thiêng

Con người, bất cứ người nào. Trong lúc khốn cùng. Như người ngồi trong một canh bạc. Bản chất thật nhất được phơi bày. Rõ hơn bao giờ. Ngày hôm qua cũng gần hai mươi năm về trước, tôi đã thường ngồi, cùng ông Trầm Tử Thiêng. Chữ ngồi ở đây có nghĩa là... cùng ngồi. Không phải là ngồi xuống như thông thường. Ông là một người tư cách.

Đó là nhận xét của tôi về tác giả *Kinh khố*, *Đêm nhớ về Sài Gòn*. Vì sao tôi dám khẳng định như thế. Vì dù ngày xưa hay ngày nay. Chưa bao giờ ông giàu có. Chưa bao giờ ông xem tiền bạc trọng hơn tác phẩm hay con người. Một lời nói không phải về một người vắng mặt. Không hề có. Một phê bình ác ý về một người khác. Không hề có. Than thở về tiền bạc khó khăn, về những người sản xuất lấy nhạc của ông mà không hề biết đến tác giả là ai. Không hề có. Sàm sỡ, bắt nã với anh em, bạn bè. Lại càng không hề có. Có đôi lúc ông tỏ ra khó khăn với chúng tôi, như muốn nói với chúng tôi rằng: “Này, tao lớn rồi, tụi bay đừng có giỡn mặt. Tụi bay cũng không còn nhỏ nữa đâu.” Tụi tôi đưa nào cũng ngán ông. Trong canh bạc đời, tôi đã được cùng ông... cùng ngồi. Ở lại Sài Gòn. Đời sống làm nhiều người thay đổi. Với ông Trầm Tử Thiêng, không hề có. Nếu có chăng, chỉ là tử tế hơn, trân trọng hơn, nghiêm túc hơn mà thôi. Con người ông trong canh bạc đời cho tôi thấy rõ tư cách ông. Tôi thích nhạc ông và kính trọng ông. Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng và Trịnh Công Sơn là hai nhạc sĩ tôi được quen biết. Tôi không hề... hối tiếc.

Nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng không giàu. May ra đủ sống. Nhưng ông giàu tình người. Từ *Chuyện một chiếc cầu đã gãy*, qua *Kinh khố*, qua *Mộng sầu*, *Tưởng niệm*, *Mười năm yêu em*... đến *Đêm nhớ về Sài Gòn*. Tôi đã thấy điều đó. Nhạc ông viết thật nhân bản. Đây tình nghĩa. Dù qua bao nhiêu điều linh hoạn nạn. Ông vẫn mong còn có một ngày được ở với “*vòng tay tình yêu người và người*”. Dù tình người có tiêu hao qua bao loạn ly ông vẫn chờ một ngày mai thật lạ, “*Thù hằn anh em bỗng nhìn nhau gọi nhau thật đậm đà*”. Mơ ước không thành, ông đành ra đi, ôm theo một khối tình quê. Ông tự ví

mình như một cậu bé mồ côi. Cố vui cuộc sống nhỏ nhoi. Cố quên ngày tháng lẻ loi để lớn. Để đêm đêm nhớ về Sài Gòn.

Nghe nhạc Trần Tử Thiên, tôi thấy ông cũng là một... “gã si tình” nhưng chung tình. Và là một gã tình si quân tử. Như ông đã là một gã tình si quân tử ở ngoài đời. Dù đôi chân chậm quá, trong tình yêu, anh vẫn “*xin em cùng ta hát để nhớ hoài*” (*Mười năm yêu em*). Mười bốn năm. Tôi mới tìm lại được những lời hát đẹp như thế. Đẹp. Tràn ngập tình yêu. Tình người. Tình Việt Nam. Đầy sự tử tế. Sự tử tế vốn chỉ tìm thấy ở những người tử tế. Tôi may mắn được làm học trò của những người lúc nào cũng dạy tôi làm những điều tử tế. Lấy tấm lòng tử tế ở với đời, với người...

# 14.

## Bóng Cả

**N**gày xưa... những gì xảy ra ngày hôm qua đối với tôi đều là ngày xưa... Khi được các hãng sản xuất băng đĩa gọi tới, chúng tôi coi như 50% đạt được giấc mơ trở thành ca sĩ của mình. Tại sao lại 50%? Tại còn chờ đợi nữa! Cái phần còn lại này mới quan trọng vì từ đó, tiếng hát đó, con người đó mới được định vị. Phần này quan trọng lắm vì đó là sự lựa chọn từ thính giả.

Qua lịch sử từ Đông sang Tây nhiều thiên tài được sinh ra từ những nghịch cảnh và trầm luân của cuộc sống. Phải đến khi họ đi ra khỏi cuộc sống thì người ta mới tiếc ngẩn ngơ và vội vàng đội cho họ những vương miện hào quang muôn màng. Chính họ lúc còn quay cuồng khổ ải với cuộc sống nghiệt ngã và với con người tàn ác lạnh lùng, họ không hề nghĩ đến. Tất cả những đóng góp của thiên tài cho đời sống này rất tự nhiên và rất vô tư vì họ được sinh ra như thế. Những thiên tài hiện diện trong mọi lãnh vực. Tôi xưng tụng những con người đối với tôi là thiên tài bởi tôi thấy chẳng có cách nào khác khi được nghĩ và được nhắc đến họ. Chúng ta không có nhiều người được xưng tụng như thế. Chúng ta không muốn xưng tụng những người đáng được xưng tụng. Chúng ta không quen nhìn cái hay cái đẹp của người khác. Chúng ta chỉ có thói quen hủy diệt. Thói quen này lâu dần thành “mãn tính”.

Tôi thường tự hỏi vì sao trong những nghiệt ngã của cuộc đời mà cụ Phan Khôi vẫn nhận ra... con mắt còn có đôi? Làm thế nào mà các cụ Đoàn Chuẩn, Nguyễn Văn Khánh, Đặng Thế Phong, Văn Cao... lại có thể gửi lại người đời sau những tình khúc đẹp đến muôn đời sau mà ngàn năm trước không có và ngàn năm sau cũng không?

Tôi cũng rất muốn trân trọng bày tỏ lòng ngưỡng mộ của mình đến Ông Anh Bằng, Ông Lam Phương, Ông Phạm Duy, Ông Trần Tử Thiên, Ông Phú Quang, Ông Dương Thu, Ông Nguyễn Văn Tý, Ông Phan Huỳnh Điểu, Ông Thanh Tùng, Ông Đỗ Trung Quân, Ông Trịnh Công Sơn và rất nhiều người khác nữa.

Tôi không cần đắn đo dò hỏi các ông là ai hay các ông từ đâu đến. Đó là chuyện của các ông. Tôi cứ yêu những gì các ông để lại cho đời dù trong bất cứ hoàn cảnh và thời gian nào. Chính vì trái tim, tấm lòng, ước mơ và niềm hy vọng với âm nhạc mà mọi người sẽ nhìn và sẽ tìm ra con đường ngắn nhất đưa mọi người đến và cùng ngồi với nhau.

Chúng tôi ở hải ngoại không còn được mấy người suốt cả một đời cống hiến và tận tụy. Cuộc sống mới nơi xứ người thật muôn ngàn khó khăn. Đời có đổi nhưng chúng tôi thì không. Các tên tuổi lớn vẫn là bóng mát cho chúng ta giữa muôn ngàn khó khăn vất vả. Tôi lại luôn tự hỏi làm thế nào sau khi trải qua gần nửa thế kỷ gian nan, ngược xuôi mà trái tim người nhạc sĩ vẫn tiếp tục đập? Ở cái tuổi lúc nào cũng sẵn sàng vẫy tay chào cuộc đời mà lại có thể nhắc nhở chúng ta rằng trong mỗi nhịp đập của đời sống vẫn còn nợ nhau một nhịp đập ân tình. *“Anh còn nợ em một buổi chiều, một lời thề trong công viên ghé đá.”* Trái tim chân chính của người nhạc sĩ vẫn chỉ đập một nhịp thủy chung cho đến đó là nhịp đập cuối cùng gửi lại cho đời. Làm thế nào mà trái tim vẫn rộn ràng chờ đợi và vẫn hân hoan nâng niu cái phút giây... *“từ ngày có em về...”* Những đón đau bầm giập, những khắc khoải chờ mong, những tui hận ê chề sẽ tan biến hết bởi chỉ từ ngày có em về mà trái tim vốn cất giữ những tiếng cười rộn rã niềm vui và tràn trề hạnh phúc. Ông Lam Phương không giữ cho riêng mình. Ông trải ra gửi đến mọi người. Nghìn năm trước. Nghìn năm sau. Tình yêu rục rở mà dịu dàng theo ta đến muôn đời sau.

Cái nghĩa Thiên Tài với tôi như số mệnh được sinh ra và vào đời, nay chỉ để như thế dù một ngày không còn xa nữa. Ông Anh Bằng hay ông Lam Phương sẽ cười mà bảo chúng ta rằng... *“... nhưng ai bạc bẽo mình vẫn không đành lòng quên...”* Điều rất giản dị nhưng không phải ai cũng có thể nói. Chỉ có những người quên niềm đau của riêng mình và đi khêu vá những vết thương của thế nhân. Chúng ta không có nhiều và không còn nhiều nữa.

## Bên Đời Hiu Quạnh

**K**hi tôi đến nơi, mọi người tề tựu đã khá đông. Thật đau cho chúng tôi cứ phải gặp nhau ở chỗ đưa người về cõi khác. Không còn chỗ nào để gặp nhau nữa sao? Hay chỉ có những nơi như thế này, mọi người mới thật thà đến và đưa nhau đi? Nhà quán nằm ở giữa ngã tư Bolsa và Beach đã trở thành quen thuộc với tất cả chúng tôi. Một khu đất riêng có bóng cây cao mát, có hồ, có hoa, có bướm, có chim về hót quanh năm một bài ru điệu dàng. Quê hương của những người Việt đã chọn nơi này nằm xuống cùng anh em, bạn bè.

*“Trưa nắng người về, người về đất, về đất. Trên cánh chim người quy có hương.”* (Hồ Đăng Lễ). Chúng tôi ra về, kẻ trước người sau, sau khi đã phủ lấp huyết mộ. Nguyễn Tất Nhiên nằm tại đó cạnh ngay mộ em trai tôi và quanh đó là những người cùng màu da, cùng tiếng nói. Chắc hẳn cũng có cả những người đã từng đọc và yêu thơ của anh. Nguyễn Tất Nhiên ra đi rất bình thản như anh đang ngủ, giấc ngủ đẹp hơn tất cả những giấc ngủ trong khoảng thời gian 41 năm đã qua trên đời anh. Người vợ đã xa, những đứa con chưa lớn. Người thân cuối đời đã lo cho Nhiên một nấm mồ. Tất cả đã chẳng ai nghe anh nói một lời cuối cùng. Tôi nghĩ... Nhiên không hề đau khổ. Anh rất tỉnh và thản nhiên khi chọn cho mình con đường này.

Có nhiều cái chết mọi người cho là vô lý. Với tôi không hẳn vậy. Đôi khi là một lựa chọn khôn ngoan, chỉ phải cái... hơi ác... bởi đã để lại bao nhiêu ân hận cho người sống.... *“Nỗi khổ còn đây người ở lại. Chén rượu nào vơi được nhớ thương”*. (Hồ Đăng Lễ). Chẳng có gì vơi được. Chẳng bao giờ vơi được. Rượu sẽ hết mà sầu chẳng nguôi. Người đã chết chẳng bao giờ sống lại. Có uống đến ngàn chai. Có khóc đến cạn nước mắt đến chảy máu mắt, cũng chẳng còn kịp nữa. Đời người như cơn gió, như vạt nắng cuối chiều. *“Một đời người sống là... đợi chết không may.”* (Trịnh Công Sơn)

Dù đã quá quen với những mất mát nhưng ở mỗi cuộc chia tay, ngay cả với một người không quen biết, tôi vẫn thấy xót xa. Còn bao nhiêu người nữa sẽ nằm lại ở đây? Chúng tôi nhìn nhau thở dài. Tóc đã bạc rồi, một ngày



sống là một ngày bước lại gần hơn huyết mộ của chính mình.

Đầu óc tôi còn đầy ắp hình ảnh Nguyễn Tất Nhiên nằm bình thản trong chiếc áo cuối đời, tin buồn thì lại tới. Ca sĩ Anh Thoại trong lúc thân băng đã bị stroke bởi một cơn đau tim, anh được đưa ngay vào bệnh viện và đã qua một đêm một ngày, anh vẫn chưa tỉnh. Ôi tại sao bất hạnh lại nhiều như thế. Nhiều và hay đến với những người vốn đã nghèo, đã kém may mắn. Tôi chỉ biết ngồi cầu nguyện cho Anh Thoại và ngồi trách trời gần, trời xa.

Có lúc tôi nghĩ Thượng Đế thật bất công. Nguyễn Tất Nhiên vừa nằm xuống. Anh Thoại đang mê man trên giường bệnh, họ là những người hiền lành, dễ thương và đáng sống biết bao. Thế mà... thế mà... Thật không thể nào hiểu nổi. Càng nghĩ càng buồn, càng buồn càng hận mà chẳng biết trút vào đâu cái buồn hận này. Người nghệ sĩ suốt đời mang lại niềm vui cho cuộc đời, khi hai tay buông xuôi, chẳng còn gì, chẳng còn gì. Nguyễn Tất Nhiên sau cùng cũng đã có một căn nhà suốt đời anh mơ ước với tình thương của anh em, bạn bè. Giờ chúng tôi lại chia ra theo dõi, giúp đỡ Anh Thoại. Tinh thần cũng như vật chất.

Đêm 13-9 tới đây, ông Trầm Tử Thiêng cùng một số ca, nhạc sĩ tổ chức đêm văn nghệ cho anh Ngô Văn Quy. Quy là nhân viên của hội thiện nguyện USCC, anh cũng là huynh trưởng gia đình Phật tử Long Hoa. Tháng vừa qua, trước cổng chùa Việt Nam tại Los, gia đình anh đã gặp tai nạn. Một người Mỹ sau khi đụng một chiếc xe, bị rượt bắt đã... tông vào xe anh khiến anh bị thương nặng. Hàm bể nát, phải giải phẫu, khâu lại, vợ anh gãy xương vai. Người lái xe kia không có bảo hiểm và xe anh cũng vừa hết. Ngô Văn Quy rất sốt sắng trong những buổi văn nghệ từ thiện, gây quỹ cho chùa, cho trẻ mồ côi tại các trại tị nạn. 17 năm qua ngoài công việc giúp đỡ bà con mới đến từ Việt Nam hoặc từ các đảo như chỉ dẫn lấy mê-đi-keo (bảo hiểm y tế), tiền trợ cấp, xin việc làm, Ngô Văn Quy dành hết thì giờ làm việc trong chùa, hướng dẫn các em trong gia đình Phật tử Long Hoa.

Ngô Văn Quy làm thơ, viết truyện ngắn đăng trên *Hồn Việt*, là tờ báo anh đã đóng góp công sức từ những ngày đầu cùng với Nguyễn Hoàng Đoan, Du Miên, Trọng Viễn, Huỳnh Công Phúc khi *Hồn Việt* còn ở trong một cái nhà kho ở San Diego. Quy cùng với Nam Lộc là hai trong số ít người Việt có việc làm ngay khi còn ở trại tị nạn. Vì anh giỏi cả hai sinh ngữ Pháp và Anh.

Song đời công chức, đồng lương không bao nhiêu mà đời sống càng ngày càng khó khăn. Quy rất gói ghém không bao giờ làm phiền bạn bè, không mấy khi tham dự party nhưng vẫn giữ liên lạc với bạn, đặc biệt là giới ca, nhạc sĩ. Nếu anh có nhờ ai một việc gì đó thì cho nhà chùa mà thôi.

Chính ở tính tình hiền lành không bon chen nên anh không giàu. Tuy nhiên nhờ thế mà chúng tôi thương quý anh. Giờ anh gặp nạn mọi người xúm lại lo cho anh. Buổi văn nghệ này là một sự ngạc nhiên bởi Quy không hề biết. Anh ngại nhờ bạn bè, anh sợ tình nghĩa không trả được nhưng đầy đủ tấm lòng của những người anh đã giúp, muốn được trả lại một phần nào ân tình đó. Chúng tôi hẹn nhau có mặt tại Ritz ngày 13-9 sắp tới. Nhiều ít gì cũng là nghĩ đến nhau. Có còn hơn không Quy ạ.

Tôi thường hay nghĩ về cái Hội Nghệ sĩ chưa bao giờ có ở đây mặc dù văn, thơ, ca, nhạc sĩ đã kể trước người sau qua và ở tại Cali rất đông. Những người đi hội 75 coi như đã... mờ yên, mà đẹp và những người đi sau rất bơ vơ, rất thiệt thòi, nhất là lúc gặp kinh tế tuột dốc như bây giờ. Đã cùng một nghiệp dĩ thì không nên luận sang hèn, lớn nhỏ. Đã cùng một xuồng thì chẳng nên phân chia. Đã cùng một cảnh ngộ mà còn bè phái thì thật đau lòng. Nghệ sĩ tuy đời sống có hơi khác thường nhưng vẫn tôn ti trật tự như thường. Vẫn có thể bảo nhau cùng ngồi lại với nhau chia vui, sẻ buồn. Vừa có thể giúp đỡ lúc hoạn nạn, vừa tạo thêm niềm thương mến trong lòng khán thính giả. Ngồi lại với nhau không có nghĩa là... ăn hết của nhau. Không có gì đẹp bằng cái hình ảnh vai sát vai của những người luôn luôn cống hiến cho đời những điều đẹp đẽ.

Qua văn, thơ, nhạc chúng ta thường thấy ca tụng tình yêu thương giữa người và người. Hình như tất cả những gì đẹp và lý tưởng nhất đều đã được ghi trên giấy người người đều đọc, đều nghe. Thế mà thực tế lại không hề đơn giản.

Như thế chẳng hóa ra chúng ta lừa bịp mọi người sao? Và lừa bịp cả ngay chúng ta nữa. Thật đáng buồn và đáng thương biết bao nhiêu nếu chúng ta cứ phải sống với nhau bằng những điều không thật.

Trở lại vài tháng trước đây khi Nhật Minh ra đi. Nếu không có linh mục Paul Chiếu, nếu không có những người không quen, xa gần cảm thương cho một đời nghệ sĩ, liệu Nhật Minh đã có một nấm mồ như đã có không? Và

chúng ta có còn một nơi chốn để tìm đến, thấp cho Nguyễn Tất Nhiên một cây nhang, đặt xuống một cành hoa. Hay là cả Nhật Minh và Nguyễn Tất Nhiên đều sẽ tự nhiên về với cát bụi.

Vẫn biết chết là hết. Chôn hay thiêu cũng là chết. Đủ tiền thì chôn, nghèo thì thiêu. Mỹ hay thiêu bởi vì họ quan niệm còn phải lo cho người sống. Cũng có lý nhưng chúng ta theo quan niệm Á đông: sống có một mái nhà, chết cần một nấm mồ. Ngày xưa lúc còn ở bên nhà, tôi ít thấy cái vụ thiêu. Công giáo cũng không thiêu. Chỉ có ở đây mà thôi. Đôi khi giàu cũng thiêu chứ không cứ là nghèo. Khi em tôi chết, mẹ tôi nhắc lại lời Hải nói đùa một tuần lễ trước đó rằng nếu nó có chết thì thiêu chứ đừng chôn. Mẹ tôi muốn như vậy để có thể mang về nhà thờ cho gần gũi, mẹ tôi cũng đã lớn tuổi, bà sợ không thể đi thăm mộ thường. Tụi tôi nhất loạt phản đối và cùng hùn tiền lo cho Hải.

Tôi dứt khoát không chịu thiêu. Bất nhẫn quá. Đau lòng quá. Cứ nghĩ đến ngọn lửa hừng hực, hung hãn thiêu đốt xác thân anh em, tôi không chịu được. Một nấm mồ cũng vẫn hơn, dù đất đã lấp kín nhưng khi đặt một cành hoa, thấp một nén nhang, đốt một điếu thuốc, tôi vẫn cảm thấy rằng bạn tôi, em tôi dù cách xa ba tấc đất, vẫn là còn đó, vẫn ngửi được mùi thơm của hoa, của nhang. Khác hẳn với nhúm tro than trong bình. Song cũng có người không đủ phương tiện lo cho người thân một nấm mồ dù họ rất muốn. Trong đó có nghệ sĩ.

Tất cả những người mang danh là nghệ sĩ đều nghèo. Tôi chưa thấy ai giàu. Có thể là lo ít, lo nhiều thôi. Từ hồi nào đến giờ, từ khi khôn lớn biết suy nghĩ, tôi thấy đời sống ca nhạc sĩ Việt Nam khổ quá. Lúc sống, ngay cả lúc vàng son nhất, cũng chỉ đủ ăn đủ mặc không đến nỗi phải cầu vẻo bạn bè. Nhưng khi không làm hay đau ốm ở nhà một tháng là thấy đời nhau ngay. Nhất là ở đây. Tôi được nghe kể rất nhiều về đời của những nghệ sĩ cổ nhạc. Đa số là chết trong nghèo khổ và quên lãng của mọi người. Tôi thật không thể hiểu vì sao. Có người vì hút, vì cờ bạc. Ừ thì cho là vì như thế nên họ nghèo. Nhưng những người khác thì sao? Vậy mà tất cả gần như chung số phận. May mắn lắm mới có vài người thoát ra khỏi cảnh nghèo lúc cuối đời nhờ lấy được chồng khá, hoặc biết dè sẻn, buôn bán, có ra đi cũng ra đi trong êm ấm, đầy đủ. Cái chết của Thanh Nga là cái chết có một không hai.

Chúng tôi thường lo âu về tương lai mỗi khi gặp nhau. Ai biết được ngày sau sẽ ra sao. Ai biết được ngày mai sẽ thế nào. Mọi người thường nghĩ về chúng tôi qua hình ảnh rực rỡ, vui tươi trên sân khấu. Đèn tắt rồi, màn buông rồi, phấn son chùi rửa rồi, chúng tôi có chung với mọi người một khối lo. Có thể chúng tôi khổ hơn vì đôi khi phải cười mà trong lòng muốn khóc. Ôi đời com áo tàn nhẫn biết dường nào. Đời của một ca sĩ đáng thương biết là bao.

Vừa nghe tin Anh Thoại nằm bệnh viện, bài viết chưa xong, Trung Nghĩa báo tin... Anh Thoại mất rồi... Mới ở nghĩa trang về, lại sắp tiễn đưa người khác... Nghĩa nói: “Sao kỳ vậy chị Mai, sao toàn chuyện buồn không vậy, tại sao người ta không cưới nhau mà chết quá vậy...?” Làm sao tôi biết làm sao bây giờ. Chí Tài điện thoại: “Sao kỳ vậy chị Mai, ảnh mới rủ em đi ăn, em hẹn tuần này mà”. Việt Dũng cũng kêu: “Sao lạ vậy chị Mai, chắc chị phải làm một cái gì, cúng tổ đi chị, sao cứ nhè ca, nhạc sĩ không vậy?” Ông Thiêng nói: “Kỳ quá mới gặp hôm kia đây mà, gì mà kỳ vậy...”

Tôi ngây người ra. Tôi bỗng ngu hẫng lại. Tôi bỗng thấy một nỗi chán nản tuyệt vọng chụp xuống khiến tôi choáng váng mặt mày, không thở được. Thôi tôi ngưng.

## Nhạc Sĩ Ngô Mạnh Thu

Ở vào những năm cuối của thế kỷ 20, khi mà con người đã mò lên mặt trăng hỏi thăm chị Hằng, xem chị và chú Cuội sống chung ra sao. Khi mà muốn tiêu diệt nhau, và cũng là tiêu diệt cả thế giới, chỉ cần... một ngón tay, bất cứ ngón tay nào trong... “*bàn tay năm ngón em vẫn kiêu sa...*” và một cái nút tí tẹo. Một cái nhắc tay. Một cái hạ xuống. Xong. Xong hết. Không cần tới 30 giây mà chỉ một giây thôi. Con người được tạo dựng bởi cát bụi, trở lại cát bụi.

Quả thật là chúng ta đang sống không phải là một mà là nhiều cái nút. Khi máy móc làm việc thay cho con người, đó cũng là lúc chính con người cũng trở thành một cái máy. Một ngày rất gần chúng ta sẽ tự hỏi... Mình đang ăn hay cái máy nó ăn? Hình ảnh Charlie Chaplin được cái máy đút cho ăn lập tức sống lại trong trí nhớ mù mịt của chúng ta. Tự hỏi là bởi trong lồng ngực chúng ta, trái tim, may mắn thay nó còn đập. Đập để nhắc rằng chúng ta chưa phải là cái máy.

Cứ thử nhắm mắt và tưởng tượng đến cái lúc chúng ta sống như những người máy hoặc là máy móc sống thay cho chúng ta. Ăn, có máy đút, chân gấn bánh xe di chuyển. Cởi quần áo máy cũng cởi giùm. Tất cả đều là máy với một cái nút nhỏ bé xinh xắn. Thậm chí đến cái tư tưởng của chúng ta cũng không cần phải nói ra bằng lời, bằng miệng. Bấm một cái nó hiện lên màn hình com-pui-tơ ráo rọi. Thế mình đâu còn là mình nữa. Đâu còn là con người nữa. Trái tim có còn đập thì cũng chẳng ăn thua gì. Chỉ làm ta chán nản thêm bởi nó cho ta thấy rõ đời sống không còn ý nghĩa nữa. Thời đại máy móc hiện đại, những năm tháng sắp tới sẽ tiêu diệt nốt chút nhân tính còn lại trong chúng ta. Dù có muốn chết cũng... làm biếng, vả lại cái máy nó sống chứ có phải là mình nữa đâu và cái máy nó không biết chết là gì. Nó bắt mình phải sống như thế để trả nợ cho cái xứ sở này.

Chuyện Khoa học giả tưởng ấy mà. Tuy vậy nó cũng làm cho tôi nổi da gà, nghẹt thở. Phải đi ra ngoài tìm chút không khí bạn bè, nói dóc dăm ba câu chuyện cho cái đầu bót căng. Hẹn nhau ở phở Hồng Long, tôi gọi là phở

Nhật Thụy. Ngồi đợi đến lúc mồi mòn mới thấy nhà... làm luật Trầm Tử Thiêng khệnh khạng vác cái bụng lép xẹp như bánh tráng tơi, theo sau là một người đàn ông tuổi trung niên. Một người mà tôi rất biết. Rất quý mến của cái thời cả hai chúng tôi đều còn tương đối trẻ. Thời của những bài tình ca đẹp đẽ trong sáng với tiếng đàn thùng đơn giản cất lên giữa những bãi cỏ, sân trường, khuôn viên Đại học. Có thể nếu tình cờ gặp lại giữa phố, tôi không còn nhớ được anh là ai mặc dù trong trí nhớ đã rất mịt mờ của tôi, tên anh vẫn còn rất đậm nét. Có thể tôi sẽ nhú mày cố lục lọi, để cố tìm hiểu xem cái khuôn mặt... quen quen này là ai? Tên là gì? Bởi vì đã hơn 20 năm, giờ gặp lại... Đây Ngô Mạnh Thu đấy. Tôi đâu có quên anh. Tôi chưa bao giờ quên anh.

Tôi có thể đã rất khổ sở khi gặp lại những người quen cũ. Quen biết từ 20, 30 năm về trước. Đa số là tôi nhớ mặt nhưng nếu các cơ hỏi... Nhớ thật không? Tên gì nào? Tôi đành xấu hổ mà rằng... cái vụ nhớ tên thì tôi thua... Nhưng cũng có trường hợp ngược lại. Nhớ tên, nhớ rất nhiều, nhưng khi gặp mặt thì tôi cứ ngu ra. Ngu như chưa bao giờ... ngu thế. Thực tế, tôi không phải là người mau quên mà phải nói là tôi có một trí nhớ đáng kể. Nhưng hơn 30 năm nay, thuốc ngủ đã làm cho tôi đôi khi ngây ngây, dại dại, lúc nhớ lúc quên. Tình trạng mỗi ngày một tồi tệ thêm, tôi đành tự an ủi rằng... Thôi thì cũng nên quên bớt đi cho dễ sống.

Ngô Mạnh Thu là một tên tuổi lớn của thời Du Ca, hình như còn trước cả Nguyễn Đức Quang, trước Trịnh Công Sơn, bởi năm 1967 khi tôi được cùng hát với Trịnh Công Sơn tại Quán Văn, đã có Ngô Mạnh Thu rồi. Anh hiền lành, đứng đắn và không... đẹp trai lắm. Tôi kính anh như một người anh lớn và tất cả những giao thiệp sau đó giữa tôi và anh đều nằm trong sự Tương Kính. Chẳng hiểu anh Ngô Mạnh Thu có “kính” tôi hay không nhưng riêng cá nhân tôi, cho đến bây giờ gặp nhau trên xứ người, tôi vẫn giữ nguyên sự Kính Nể đối với anh như ngày xưa.

Dĩ nhiên là cả hai anh em chúng tôi đều đã già theo năm tháng. Hơn 20 năm mà bảo là... không có gì thay đổi... là điều không thật. Ngày xưa, anh em chúng tôi còn quý nhau ở điểm, cả hai chúng tôi đều... không đẹp. Nhưng hôm nay, tôi thấy anh Thu không quá già như trường hợp của nhiều người khác, mà hình như anh... đẹp hơn thuở thanh niên... Cái này tôi thường gọi

là... đẹp lão. Anh chưa già đủ để thành lão nhưng tóc anh đã bạc nhiều. Lạ nữa là anh trắng hơn ngày xưa. Tóm lại ở Ngô Mạnh Thu tôi thấy có nhiều thay đổi, duy chỉ có cái khí chất điềm đạm ở anh là còn nguyên. Y chang, không mấy may thay đổi. Cái điều làm cho lớp chúng tôi quý mến anh còn nguyên vẹn, sau bao nhiêu tang thương, biến đổi. Kể cũng hiếm thấy.

Tôi còn nhớ dù rất lờ mờ, những ngày cùng sinh hoạt ở Hội quán Cây Tre, đường Đinh Tiên Hoàng, cạnh Sân Vận Động. Anh Thu tập cho chúng tôi hát. Một trong những bài hát nổi tiếng của anh thời bấy giờ là bài *Lạc vùng ăn năn*. Chúng tôi chỉ biết hát, trong khi anh Ngô Mạnh Thu vừa sáng tác vừa hát hay nên dạy cho chúng tôi là điều quá dễ đối với người có vốn nhạc lý thuộc loại cao cấp như anh. Dễ nhưng mà khó bởi muốn bửa đầu chúng tôi ra để nhét vào đó một bài hát, không phải là không mất thì giờ. Nói thế không phải là chúng tôi quá ngu nhưng vì hay ỷ lại, làm biếng, và thích đùa vui hơn, nên cầm cương được chúng tôi, quả không có được mấy người.

Thời đó, mỗi khi chúng tôi tập họp nhau lại dù để làm việc, cũng là một dịp để phá làng, phá xóm. Một đứa thì không sao. Dính lại một chùm thì chẳng mấy ai chịu nổi. Đùa vui. Phá cho vui thôi nhưng cũng đủ làm nhức đầu các ông thầy mà trong đó có anh Ngô Mạnh Thu. Thật sự ra, ngoài những bài hát thu băng, thu đĩa Billy Trung tập cho tôi, số còn lại, của ai sáng tác người đó tập cho ca sĩ hát. Ông Trầm Tử Thiêng. Ông Ngô Thụy Miên. Ông Nguyễn Đức Quang. Ông Vũ Thành An. Ông Từ Công Phụng và nhiều hơn cả là ông Trịnh Công Sơn. Cứ đến 100 bài thì có đến 99 bài chính ông Sơn tập cho tôi. Chỉ có 2 bài do Hoàng Thi Thao dạy tôi vì lúc đó ông Sơn ở Huế, đó là bài *Tình nhớ* và *Tình xa*.

Từ 1969 đến 1975 đó là khoảng thời gian cực thịnh của những bài tình ca lãng mạn, trữ tình. Tác giả thương yêu tác phẩm của họ, do đó sự liên lạc với ca sĩ rất thường xuyên và gắn bó mà từ đó, nảy sinh ra thêm tình thầy trò, anh em kéo dài mãi cho đến sau này. Tiếc là sau năm 75, đến bây giờ và có thể mãi về sau, điều tốt đẹp đó sẽ chẳng còn bao giờ trở lại nữa. Đời sống văn minh tự do đến tàn nhẫn, đã đập dập tan tành tất cả. May ra còn lại cái “trí”. Nhưng nhiều người lại sử dụng nó vào những việc khác, cũng không kém phần tàn nhẫn, bất nhân, dùng nó để lợi cho mình, hại cho người. Người có “trí” không thiếu, nhưng nếu chỉ có thể vẫn không đủ.

Tôi vẫn thường cảm thấy rất hạnh phúc khi gặp lại những khuôn mặt thân thiết ngày xưa mặc dù sau 20 năm, chẳng phải ai cũng nguyên vẹn cái tình xưa, nghĩa cũ. Tôi đã từng lãnh những cú... tát trái, tát phải, những cú đấm ngàn cân, những nắm bòn vút vào mặt tôi ở đằng sau những nụ cười. Nhưng có sao đâu. Thế mới là đời. Thế mới là người. 20 năm đã qua, còn 20 năm sắp tới nữa chứ. Đâu có phải đến đây là chấm dứt. Đâu đã phải là ngày của trận Đại Hồng Thủy. Cứ bình thản trước mọi việc là câu trả lời đúng nhất. Im lặng cũng là một cách sống. Nếu ai không tin, xin cứ tìm nhà làm luật Trầm Tử Thiêng mà hỏi.

Thầy Thiêng cười rạng rỡ. Bên cạnh thầy vừa xuất hiện người Chương môn phái... huề vốn Lâm Tường Dũ. Ông này nói chuyện rất tếu, rất ngây thơ và dĩ nhiên rất huề vốn khác hẳn lối viết... share cái này, share cái kia. Những tô phở được bung ra, thơm lừng, nghi ngút khói. Tôi ngồi cạnh ông Ngô Mạnh Thu, đối diện với nhà tôi, ngồi cạnh thầy Thiêng. Đây là phở Công Lý, phở Pasteur, phở ở đường Lý Thái Tổ Sài Gòn và ngày hôm nay cũng có thể là một ngày nào đó của năm 1970... *“Bỗng nhiên gặp lại nơi này. Những khuôn mặt cũ một thời có nhau. Ngày xưa phở cổ ngọt ngào. Ngày nay xir lạ điệu chào ngẫu nhiên...”* (Trịnh Công Sơn)

Thầy Thiêng hỏi ngày 27-11 tôi có thể đến tham sự đêm hội ngộ chào mừng nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu tổ chức tại Ritz không... “Đến được là em đến ngay, cần gì vé mời nhưng thầy phải để em về coi lại cái sổ... bộ đời của em đã. Ngày đó chắc chắn là em về nhưng về tới lúc nào, mấy giờ thì em chưa biết. Hễ về trước 9 giờ đêm là tụi em... bay tới...” Tôi nói rất mạnh miệng và rất thật dù biết rằng tuần lễ đó chúng tôi chạy show như những con khùng, chạy xì khói. Chạy cháy thẳng. Chạy sôi nước. Về đến nhà là quay cu lơ, thờ dóc. Vác được cái mặt đến Ritz có nghĩa là chúng tôi thuộc loại Super, loại Bionic Women. Cũng phải cố thôi.

Ăn xong là chia tay. Thôi nhé, đừng ai nấy đi. Việc ai nấy làm. Chia tay không bịn rịn vì sức máy mà không gặp lại. “Phải gặp chứ, gặp tại nhà tôi làm một đêm nhạc Du Ca với nhau như ngày xưa... cho nhau nghe.” Nhà tôi đề nghị. “Bún măng vịt đi em.” Lần đầu tiên tôi lắc đầu. “Cho em khát lại vài ngày nữa. Hôm nay em mệt.” Nhà tôi rất khản ăn. Khi nào anh đề nghị một món gì đó có nghĩa là anh... rất thích. Thường thì tôi OK ngay. Nhưng



chẳng hiểu sao từ mấy tháng nay, tôi cứ đau ốm hoài. Khỏe được vài ngày lại muốn lăn đùng ra. Lờ đờ lửng đững như cá mắc cạn, đêm cứ trần trọc hoài không ngủ, 3, 4 giờ sáng còn đi ra, đi vào... như ma. Đọc truyện cho mỏi mắt mà đầu óc cứ sáng như giữa Ngọ. Tôi chẳng muốn làm phiền ông bác sĩ TQLC tốt bụng nữa, vợ được thuốc gì uống đại cho xong. Không khỏi bệnh này cũng khỏi bệnh kia. Rốt cuộc ba hồn chín vía đi mất tiêu, chỉ còn có mệt.

Tôi trùm mền nằm một đống như người chết chưa chôn. Việc gì cũng đẩy qua cho chồng. Nhà tôi thì dư biết tính con vợ khùng điên, khi muốn làm Trời cản cũng không nổi mà khi đã không muốn, dát vàng nó cũng không thềm nhúc nhích, nên để tôi yên một mình. Bà nội Cu gọi điện thăm dâu mỗi ngày – con dâu kiêu tôi, không khá được - mấy cô em nhà tôi, cô thì gửi hoa, cô thì mua thuốc bổ, thuốc bình, cô thì kêu mỗi ngày, đến độ... tôi bỗng ngượng... không muốn bệnh thêm nữa. Chính vì vậy mà tôi gượng dậy đi ăn phở Hồng Long, phở Nhật Thụy và mới gặp lại ông Ngô Mạnh Thu để trả nợ cho *Thời Báo* kéo vợ Hà Khánh Hội lại giận, không để dành hồng giòn cho thì thật là mất ăn.

# 17

## KỂ ĐỒ

Nói về cái vụ sao hạn, tôi cũng loáng thoáng nghe. Nào là La Hầu, Kế Đô, nào là con bà Hắc Đế, nào là tướng tinh con cọp, con heo, con gà, con khỉ, v.v. và v.v... Rồi cúng sao giải hạn. Nghe thôi chứ tôi thường nghĩ nếu quả là số, có sợ thì chạy đâu khỏi. Người Trung Hoa có cái câu hay lắm... “*Khi xui, uống miếng nước cũng sạch*”. Hoặc là... “*Càng nói, càng sai...*” Hay. Và vì là người Công Giáo tôi không có cái màn cúng giải hạn.

Ngày cuối cùng của năm, tôi lên đường qua Hawaii hát đêm Giao thừa nhưng tôi phải rời Hawaii bằng chuyến bay đêm cất cánh lúc 11 giờ 55. Dạ vũ tổ chức ngay tại hotel tôi ở nhưng xui cho bầu, cho bà con và cả cho tôi là cùng lúc đó cũng có một cái party của Mỹ. Thế là bà con ta dù đã mua vé nhưng không có chỗ đậu xe, dẫu đã chạy vòng vòng cả hai tiếng đồng hồ.

Nhoáng một cái nhìn đồng hồ đã thấy 11 giờ kém. Tôi phóng lên lầu thay quần áo. Bầu chưa kịp đi lấy tiền, tay đang cầm mấy trăm bạc, tôi giựt luôn... Chị không chờ được, em gửi tiền cho chị sau nhé... 11 giờ 20 tôi chụp được một chiếc taxi... “*Bằng bất cứ giá nào, mày đưa tao ra phi trường cho kịp chuyến tàu*”... Tay lái xe lắc đầu... “*Tao không nghĩ mày có thể bắt kịp, tao chỉ hứa là sẽ có mặt ở phi trường lúc 11 giờ 40...*” Tôi thấy ngàn phần trăm là ở lại Hawaii đêm nay nhưng lỡ rồi, cứ đi biết đâu chừng tàu bay cất cánh trễ năm mười phút.

Phi trường vắng đúng như... đêm 30, chỉ có ba mạng ngồi nói chuyện gẫu, chỉ gate xong họ lại tiếp tục câu chuyện để mặc tôi với hai cái va-li, một bọc áo thun. Tôi bắt đầu cảm thấy tuyệt vọng đến muốn khóc. Khi chắt hai va-li lên xe đẩy thì Lạ Chúa Tôi lòng lạnh vô cùng, tôi thấy một anh chàng đi đến gần chỗ tôi và trên tay anh ta là cái boarding pass. Như vậy có nghĩa là anh ta đã check-in và máy bay không thể bỏ anh ta lại. May cho tôi làm sao.

Quả đúng tôi là hành khách cuối cùng bước vào máy bay. Tàu bốc lên khỏi phi đạo. Vừa qua giờ Giao thừa. Năm mới đã đến. Cái con sao Kế Đô thổ tả không biết nó đã... xéo... đi chưa mà sao nước mắt tôi cứ chảy xuống như mưa. Là một trong 12 con giáp bỏ mẹ, tôi thấy năm nào, con nào cũng

xui. Không chủ quan nhưng tôi ít khi nói sai. Cái ý là nếu sai, tôi không nói. Ở tuổi tôi, giờ còn nói sai nữa, e không... thọ, dầu vẫn biết rằng sống cũng chẳng có gì vui, chết chả phải là điều đáng buồn. Ấy thế mà còn sống được là còn thấy những điều cười ra nước mắt. Tấn kịch đời... khô hài bi thảm.

Khóc đã rồi hắt hơi, hắt hơi liên tục không biết ngưng trong suốt 5 tiếng đồng hồ. Đoàn đón tôi ngay cửa máy bay, đưa áo lạnh. Anh ái ngại nhìn tôi hắt hơi nữa... “Đi nỏ không em, nếu không thì về đi...” “Về làm sao được anh, đầu năm đầu hôm của người ta, lại trần xì chỉ có hai móng, em không tới làm sao Lê Tâm gồng một mình lại còn mang tiếng nữa...”. Mới 7 giờ sáng. Còn sớm chán, vợ chồng thùng thỉnh kéo nhau đổi qua cổng số 1 tới USAir. Đoàn lì xì cho tôi một phong bao đỏ, tôi lì xì cho Đoàn một bọc áo thun có in toàn là Ròng, con nằm ngang, con nằm ngửa, con vênh râu, con lộn đầu... “Em đi nhé...”

Lên tàu rồi tôi lại hắt hơi tiếp. Ý cha mẹ ơi, năm nay coi bộ lạ đấy, ai nhắc mình mà hắt hơi dữ vậy. Cứ như thế cho tới khi tàu đáp xuống phi trường Charlotte, North Carolina. Lê Tâm chưa tới. Tôi vội vã lấy đồ nghề làm mặt ngay lại chỗ... Mẹ kiếp, đã xấu sẵn rồi, làm gì cũng không thể đẹp hơn, cứ quẹt quẹt tí xanh xanh đỏ đỏ cho bà con... đỡ sợ là được rồi. Chẳng có chỗ thay áo dài, tôi chơi luôn quần jean, áo lạnh lên sân khấu. Mười tiếng chập chờn hắt hơi sổ mũi vậy mà Chúa Mẹ thương, tôi cứ hát được như thường. Cái này sức người không thể.

Buổi tối là Dạ vũ, tôi có được hai tiếng đồng hồ để tắm gội sửa soạn mặt mày quần áo cho đúng lễ nghi quan cách. Biết tôi bệnh, Lê Tâm ráng gồng giùm tôi bằng những bài hát hot nhất. Bà con, nhất là giới trẻ khoái chí vỗ tay như sấm nổ, tất cả cứ đứng tại piste chờ đợi, chẳng ai chịu vào chỗ ngồi. Riêng tôi, được một bà mẹ của em chơi keyboard cho uống thuốc, cạo gió và ăn donut. Cũng có thể vì ăn chay lại dai-ét, cơ thể tôi yếu quá chẳng. Nhưng sao vẫn hát được. Ấy, đã nói có Chúa Mẹ đỡ mà.

6 giờ sáng, lại ra phi trường bay về Houston. Cái màn hắt hơi đỡ rồi nhưng phải thú nhận là tôi đã thấm mệt. Thuốc ngủ cứ uống nhồi mãi mà ngủ không đủ do đó tôi cứ như người mộng du. 11 giờ vào đến sân vận động khổng lồ, là nơi tổ chức Hội Chợ Tết Con Ròng, chưa có một móng ca sĩ nào cả. Ngay bên cạnh sân khấu là cái... lều quây bằng vải đen dùng làm chỗ

thay quần áo cho các đảng ca sĩ từ giọng hát hàng đầu đến hạng chót... same same. Tôi chấp ba cái ghé lại làm được một giấc. Ôi, ngấm còn hơn hạnh phúc của giấc ngủ thiên thu.

Thế là xong ba ngày Tết lên đên trên đời, mấy chục tiếng đồng hồ bay chạy dạng chân từ phi trường này tới phi trường kia, từ cổng này đến cổng nọ. Cầm đồng tiền, nước mắt lại chảy ra, nghĩ đến khán thính giả đã chia sẻ cho mình mồ hôi nước mắt của những ngày giờ làm việc bấp bênh. Cứ nghĩ thế mà cho rằng mình còn may mắn hơn rất nhiều người trong đời sống, trong nghề nghiệp có những oan trái đắng cay lại phải nuốt sâu vào lòng, đêm đến thì mượn thuốc ngủ làm... người tình trăm năm. Liều lượng ngày một tăng, tháng nào cũng phải cúng cho nó cả trăm bạc. Vậy nên nếu lúc nào tôi về hưởng nhan Thánh Chúa... thì đó là lỗi tại tôi. Xin cả làng nước đừng bảo rằng chồng tôi... thuốc tôi để lấy bảo hiểm. Gì chứ nói oan cho người khác, tội nghiệt không phải nhẹ đâu nhé, đừng tưởng lời nói gió bay.

Tôi cảm cúm đã bốn tháng kể từ đêm quỳ tiền cứu lụt miền Trung tại San Jose. Bà con ngồi cả dưới đất, trời đêm đó lạnh như cắt ruột. Ôm thùng tiền đi xin, thấy chỗ này vậy, chỗ kia cầm tiền ngoắc, làm sao len vào với đôi giày vừa to vừa cao như cái chiến hạm, thế là tôi chơi cái chân đất dặng chạy cho lẹ. Đi hai tiếng đồng hồ cho đến khi bàn chân tôi tê cứng vì lạnh. Thăng Kenny, con tôi đi theo ôm áo, ôm giày xót mẹ kéo tôi vào quên cả bé Dung, vợ nó cũng đang ôm một thùng đi xin tiền. Gần 80 ngàn đô đã được Đỗ Văn Trọn tự tay cầm về.

Vancouver kêu, Seattle kêu, Toronto kêu... Lụt đây... lụt đây. Nhiều khi nghĩ cũng lạ. Chỗ nào ẩm áp, ăn uống nhậu nhẹt nhảy đầm thả giàn, cờ bạc chí chạp ít có mình. Có lẽ tại thấy tôi đại-ét triền miên, nhảy đầm lại dốt, cờ bạc thì... rét nên thỉnh thoảng mới cho tôi góp mặt. Sao thế nhỉ? Cái này tôi phải chờ thầy Nhật Thanh coi giùm xem tôi được sinh ra dưới ngôi sao nào. Tuy nhiên cũng tốt thôi... Mình ăn hết, người ta ăn thì còn... Ngày xưa ở Việt Nam được đóng góp trong những công việc từ thiện, xã hội cũng là nghề của nàng. Giờ đời, ai đời thì đời chớ với tôi đó vẫn là niềm vui như anh Trịnh Công Sơn thường dặn... sống phải có tấm lòng. Sống phải tử tế với nhau...

Trước khi đi, Đoan bắt tôi phải chích thuốc khỏe cộng thuốc trụ sinh vì tôi đã uống nhiều trụ sinh trong mấy tháng qua và xông cả chục nồi thuốc

xông tổ bố. Anh soạn áo lạnh kín cổ cao tường và xếp cho tôi năm cái khăn quàng cổ đủ màu. Vợ chồng vui vẻ chở nhau ra phi trường, lấy boarding pass xong cả hai còn kéo nhau ra lễ... ăn điều thuốc rồi mới chia tay. Không có ôm ấp hôn hít gì cả chỉ có hai cái mũi quẹt vào nhau, coi như xong. Đoan lên xe, tôi quay vào, không cả cái màn... đứng sừng sững nhìn theo... như chú Mai Thảo đã viết... *“Đứng sững mới hay là cách đã. Sơn cùng thủy tận giữa đôi ta”*... Chỉ dữ vậy, hai ngày bay, một ngày hát là lại... phải nhìn thấy nhau rồi.

Toronto lạnh quá. Tuyết trắng cả một khung trời. Chỉ mong ra khỏi phi trường cho mau đừng ăn điều thuốc giữa một thảm tuyết trắng, cũng đáng gọi là một điều thống khoái. Khiếp, nghe tôi nói cứ như một gã đàn ông dọc ngang nào biết trên đầu có ai. Thủ tục đóng thuế cũng nhanh nhờ tôi có đem theo giấy đóng thuế tuần rồi ở Vancouver. Ba cái va-li nhỏ xếp gọn trên xe, tôi đi như một người du thì giờ đi dạo chơi. Mít gặp nhau là nhận ra ngay. Một người đàn ông trung niên tóc muối tiêu dáng mảnh khảnh, mắt hiền lành phúc hậu với nụ cười vui vẻ rộng hết cỡ chạy tới... “Sao, cô có mệt không, vào đây làm ly café đã, chờ cháu nó lấy xe. Tôi là Doanh, Hội Người Việt ở đây...” “Dạ chào bác, cảm ơn bác nhưng bác cho phép em ra ngoài... ăn điều thuốc đã...” “Ừ. Được nhưng mà lạnh lắm đấy, cô phải cẩn thận nhé...”

Trên đường đi, bác Doanh, Du - con bác Doanh - nói cười vui như Tết, như đã quen nhau từ... muôn kiếp trước. “Giờ có ly café thì ấm bụng bác nhỉ...” “Áy có đây, để cháu nó đưa cô đến, chỉ sợ giờ này nó đóng cửa...” Một tiệm café có karaoke, trên màn ảnh đang chiếu cuốn... “Mẹ” của Thúy Nga. Vui đáo để và café thật ngon. Du uống được còn bác Doanh thì thật là phí tiền vì bác chỉ cần có mấy giọt mà thôi... Tôi vừa nhâm nhi café, thuốc lá vừa hỏi thăm bác Doanh chương trình, bởi vì tôi biết là tôi sẽ được hát chung với Giao Linh như ông Kha Xe nói, mà tôi thì lại rất quý và muốn gặp Giao Linh... “Bác Doanh ạ, chương trình gá nhà của Toronto ra sao chứ chỉ có hai móng gông, có nước... hộc máu...” Bác Doanh cười... “Cô đừng lo, cây nhà lá vườn ở đây cũng nhiều, có cả Tuấn Tài nữa cơ mà...” “Vậy mà em có biết đâu bác, ông Kha Xe chỉ nói tới Giao Linh thôi...”

Chợt có người đập vào vai tôi đánh bộp một cái... “À lại gặp rồi, trả nợ đi chứ, hứa gửi bài mà chả thấy gì, hèn chi bị lão Phan Ni Tấn làm thơ mắng

khéo đầu năm.” “Ôi giỏi ơi, bố Nguyễn Nghĩa đi đâu đây.” “Rõ là vô duyên, đi vào tiệm café là để uống café chứ chẳng lẽ vào đây mua cá mua thịt.” Nguyễn Nghĩa đi với một anh được giới thiệu là Khải kéo ghế ngồi bàn bên cạnh... “Này, thế ngày mai ông có đi không?” Nguyễn Nghĩa cười lắc đầu... “Tôi không đi, gặp mặt nhau mất vui...” “Tại sao...” “Chị không biết à, ngày mai có Nguyệt Ánh, có Hưng Ca hát mà...” Bác Doanh cười, nói không có Nguyễn Hữu Nghĩa, chỉ có Nguyệt Ánh và Nguyễn Xuân Nghĩa mà thôi. “Ôi vậy sao, tôi có đi hát chung với Nguyệt Ánh và Nguyễn Xuân Nghĩa rồi mà sao tôi không nghe nói gì cả, tưởng chỉ có Giao Linh thôi. Vậy Nguyễn Nghĩa chuyển lời mình thăm anh chị Nguyễn Ngọc Ngạn và anh chị Phan Ni Tấn nhé vì ngày mai tôi phải đón con gái, sợ không có thì giờ. Hẹn gặp ở Paris.”

Bác Doanh và Du chở tôi lại nhà của nha sĩ Từ Chấn Phong, người em kết nghĩa “vườn cải” có một cái nhà tổ bố lại ở một mình, rất mê hát karaoke, rất quý mến ca nhạc sĩ. Tuấn Ngọc và tôi từng được gửi ở đây – ban tổ chức đỡ tốn tiền khách sạn và có lẽ sẽ có thêm đề tài về ông nha sĩ trẻ và bà ca sĩ già. Có hề chi. Phong, thằng cu Hiền cháu Phong và tôi ngồi trên thảm hát karaoke mà lại hát tiếng Tây mới chiến chứ... 2 giờ sáng tôi xin phép hai chú cháu đi ngủ nhưng đầu đã uống thuốc ngủ tôi cứ trần trọc mãi vì sự... thiếu sót của ban tổ chức. Đêm mai, tôi sẽ đối đầu với một người đã dùng tờ báo của mình làm phương tiện đánh phá tôi trong suốt hơn 10 năm qua mà hình như cho đến bây giờ vẫn chưa thôi.

Kế Đô vừa qua, còn cái gì nữa thì tới luôn cho tiện việc sổ sách. Mà nói cho cùng tôi cũng chẳng còn nhớ mặt mũi cái người chủ tôi ra sao. Vài chục năm trước, chỉ nghe thấy loáng thoáng từ xa khi Nguyễn Hữu Nghĩa đi theo sư phụ là Nguyễn Đức Quang... Thôi đọc kinh rồi ngủ. Cái mặt tôi đây, ai muốn chủ, thích chủ thì xin mời. Chỉ biết một điều là bao giờ tôi cũng đứng thẳng, nhìn thẳng và đi ngay. Nếu có một điều gì cần phải chứng minh thì tôi chỉ chứng minh với bản thân mình mà thôi. Hơn thế nữa điều mà mọi người muốn ở tôi là hát. Vâng, tôi sẽ hát, hát đến có phải bật máu ra mà chết tôi cũng sẽ hát bởi đó mới là điều quan trọng, đó mới là niềm hạnh phúc mơ ước của tôi. Xin kính chúc tất cả sức khỏe và sự bình an. Bình an trong đời sống. Bình an trong tâm hồn.



## Gia Tài Mẹ Chỉ Có Thế

Tôi vừa chia hũ cà cuối cùng. Một cho Ngọc Minh. Một cho bà nội của Cu. Thế là hết 100 pounds cà cha Nam Hải gửi cho. Tôi đã làm đúng lời cha dặn. Chia cho mỗi người một ít gọi là quà cha gửi tặng, trong khi tôi lại là người được hưởng ít nhất. Bối bị cúm cả hơn tháng, tôi chẳng dám đụng tới một quả cà. Vừa ngớt bệnh, chuẩn bị thâm băng, Giang lại bồi thêm một cú. Này, đừng có ăn cà, khản tiếng đấy. Đành nhìn thềm nhìn các hũ cà to, nhỏ trên tay các bạn. Bye.

Chắc tương lai tôi khi về già sẽ gần gũi với ruộng vườn, gia súc. Lần đầu tiên những cây ớt tôi gieo trồng đầu mùa Xuân cho tôi nhiều trái. Thích trồng cây nhưng không biết cách, lại lười tưới bón, có khi đi hát xa cả tháng, về đến nhà, cây cối chết tiệt. Năm nay chịu khó hơn, tôi thăm chùng mấy cây ớt mỗi ngày, kể từ lúc mới nhú trong chậu, cho đến khi tôi đánh cây con trồng riêng ở ngoài.

Đây là những cây ớt Việt Nam. Tôi lấy giống từ nhà Sĩ, Nguyên ở Úc. Ớt cũng từ Việt Nam qua Úc rồi từ Úc nhập cảnh lậu vào Mỹ. Mọi người dọa. “Này, mang trái cây vào Mỹ là tội đó, tụi nó mà bắt được...” Tôi cứ gân cổ cãi. “A, bắt được thì phạt chứ sao. Tớ đéch sợ, tớ có chỗ giấu.” “Giấu ở đâu, trong... quần à, ớt mà dính... vào đó, cay hết biết, mà rồi bà có trồng được, cũng không ai dám ăn.” “Kệ cha tôi, tôi giấu chỗ nào là của tôi, trồng cây đâu phải để hòng hái trái, ngó cũng vui mắt rồi, muốn ăn, ra chợ mua chứ tội gì bứt cây mình trồng.”

“Chỉ có em là điên như thế thôi.” Đoan bảo vậy. “Hoa thì không trồng lại đi trồng ớt, trồng sả, trồng rau, mà rồi lại không cho hái, không cho nhổ.” “Ừ, em điên kệ em, muốn ăn, muốn hái, muốn nhổ cũng được nhưng phải tùy.” “Tùy cái gì?” “Thì tùy người em quý, người quý em nhớ đến công em săn sóc tưới bón chứ.” “Em thật là điên còn vớ vẩn, ai ăn mà chả thế, còn bày đặt lựa người rồi mới cho ăn.” “Kệ em, anh có công việc của anh, em có công việc của em. Công việc nào cũng cần sự suy nghĩ và lựa chọn.”

Hoàng Xuân Giang cười. “Đoan nói đúng đấy, cây hết trái, hết mùa, phải



tĩa, cắt bớt những cành yếu, cây mới mạnh, lúa sau sẽ nhiều trái. Sả phải nhổ bớt nó mới đâm thêm chồi mới, giềng gom lại một bụi đủ rồi, ớt phải trồng chỗ nhiều nắng, phải thêm đất, thêm phân.” Nghe lời Giang và nể chồng, tôi hái ớt... đãi bạn. Tùng Giang, Du Miên ăn ớt như nhông, nhìn mấy trái ớt đen thẫm tôi đưa với cặp mắt... khinh bỉ. Mẹ ơi, cả hai người gằn té đái vì cay, gật gù. “Được, ớt này được, bẻ ra đã nghe cay rồi. Người nào trồng ớt cay là người tốt.” Tôi chẳng biết thầy Thiêng có nói đúng không vì thầy này là vua điền tích. Song tôi vui vì đây là công lao của tôi.

Ổi tôi được ăn nhiều. Ở nhà chị Hà, ở nhà chị Kiều Loan, ổi nhà Elvis Phương, nhưng không ổi nào ngon bằng cây ổi tôi mua 15 đồng 6 năm trước. Đúng là ổi xá lị. Ngọt, giòn và thơm. Ăn một miếng, sượng một miếng, nuốt tới đâu, sượng tới đó. Mùa đầu tiên nó chỉ có hai trái to hơn cái bát ăn cơm. Mấy năm nay, trái khá nhiều nhưng nhỏ. Nam Lộc bảo tôi khi hết trái phải tĩa bớt cành, chỉ giữ lại những cành mạnh thì năm sau trái mới to. Tôi cứ thương thương, tiếc tiếc thế nào ấy, không chịu nghe lời. Nhìn cái cành cây đang lá sum suê, bảo tôi phải cắt bớt, tôi không nỡ. Tôi sợ cái cây nó đau sao?

Cam cũng thế, bơ cũng thế. Cứ để chín vàng cho đẹp. Đừng ai bứt trái bẻ cành của tôi. Muốn ăn thì đi mua. Không tiền thì nhìn cũng đủ... mát ruột rồi. Trái nào chín quá rụng xuống, tôi mới ăn. Bơ nhà tôi ngon lắm, hột nhỏ, cơm dày, vàng và béo ngậy. Trái chỉ dành để biếu bạn, cho con dâu làm sa-lát vì mùa này ở chợ Mỹ bán gần 2 đồng một trái.

Đây, tôi chỉ có thế, “gia tài của mẹ chỉ có thế”. Tôi nói với con tôi như vậy. Và đó còn là những người bạn của tôi nữa. Những người bạn không biết nói. Bảo Linh đưa vợ con lại thăm tôi, nó nhìn tôi cười và nói. “Mẹ thích chó và cây vì nó không biết nói”. Tôi cũng cười, không trả lời. Con tôi đã thành nhân.

Những cây hồng giòn, cây mận nhà Du Miên nặng trĩu đến gãy cả cành làm tôi tiếc mãi, xót xa mãi như chính mình bị thương vậy. Cây ngọc lan vẫn là nỗi ao ước của tôi. Năm tới tôi sẽ mua một cây, một cây lớn có hoa ngay khỏi phải chờ đợi. Mua cả hồng giòn nữa. Nhất định mùa Xuân tới tôi sẽ mua, lúc đó có Hoàng Xuân Giang ở đây, sẽ nhờ Giang phụ một tay... đào đất. Tôi tự hẹn với tôi như vậy. Và khi tôi nói ra, Đoan bảo. “Em muốn cái gì

thì có trời xuống cản nổi. Muốn thì mua ngay đi.” Cái thích của tôi ngang với cái lười. Thôi để vào Xuân đã, bây giờ gần đông rồi. Thế đấy.

Vẫn biết là muốn gì được nấy, không ai có thể cản được. Chính vì thế mà tôi... ít muốn và... muốn ít. Nhưng cái “ít” của tôi làm Đoan nhiều khi chạy... xì khói. Muốn thu băng là thu ngay. Tự lựa bài, tự đưa bài làm hòa âm, tự gọi điện lấy phòng thu, mặc cho Đoan tự động chạy tiền. Không cần biết bao giờ mới phát hành. Cứ thu. Vì sao? Vì tôi thích chứ vì sao. Cuốn này chưa xong, nhồi thêm cuốn nữa. Đoan chạy tiền bỏ người mà không dám hé răng cản nhắc. Sợ con điên nổi cơn thì còn mệt hơn lúc chạy tiền.

Được cái Đoan cũng mê văn nghệ, hát hò. Có nhiều khi anh chỉ tôi cả cách diễn tả bài hát nữa. “Em phải hát như thế này mới đúng ý ông Sơn, giống như anh Giang đã chỉ em rồi đó.” Rồi anh thả nhiên nhắm mắt nhắm mũi, tay múa loạn lên như đang trình diễn, như nhạc trưởng đang điều khiển một dàn nhạc hòa tấu. Trước mặt ông Thiện, ông Thiêng, John, Mai và bác Lê Nguyễn. Đoan say sưa hát khi trầm như lời thủ thi, khi bổng như tiếng kêu đau thương của người tuyệt vọng. Lúc đó là lúc anh hoàn toàn quên những cơn điên của tôi, quên cái cảnh chạy tiền trả nhạc sĩ phòng thu. Ngược lại, tôi nghĩ anh rất hài lòng.

Có người bảo. “Mẹ, thu gì mà thu lắm thế. Bán cho ai, bán cho chó à.” Ấy, đừng nói thế, băng nhạc thì bán cho người chứ sao bán cho chó. Nói sao nghe nặng nề thế, không sợ à. (Chả là chúng tôi có ông Tổ và ông Tổ này nghe kể là một người ăn mày, do đó có cái lệ là ca sĩ kiêng không cho tiền những ai ăn xin. Vì sao thì tôi không biết). Tổ rất linh. Bên cỗ nhạc thường xá Tổ trước khi ra sân khấu. Tôi không làm vậy, chỉ làm dấu thánh giá nhưng cũng e dè không dám làm điều gì... bất nhân vì sợ Tổ lấy lại nghề hay lộc Tổ đã đãi. Thế nên khi nghe nói những lời cay độc, tôi làm lơ và tiếp tục công việc của mình.

Tôi sợ, tôi sợ một buổi sáng đẹp trời nào đó, mở mắt dậy nói không ra hơi, khào khào như vịt, ngan, ngỗng kêu. Chắc tôi sẽ tự tử chết cho rồi. Có gì bào đảm đâu? Việt Nam mình có được bao nhiêu Kim Tước, Châu Hà, Thái Thanh, Mai Hương, Hà Thanh? Mà đâu phải lúc nào cũng có, lúc nào cũng lấy rõ đong được. 35 năm cũng là quá nhiều cho một việc làm mang ý nghĩa, giá trị tinh thần nhiều hơn. Không hát được nữa thì tôi sẽ làm sao với bao

nhiều tâm sự ngổn ngang, muốn gọi gắm qua các bài hát. Chỉ có chết là hết chuyện.

Lê Bá Chư cũng than buồn. Ôi đá cũng đổ mồ hôi sao? Tưởng Chư không bao giờ buồn, không bao giờ biết buồn chứ? Băng nhạc, nghe đâu cũng bán được gần chục ngàn cuốn, dưới trướng là bao nhiêu ca sĩ nổi tiếng. Có tiền, đẹp trai lại một thân một mình tìm đâu chả ra người yêu. Buồn cái nỗi gì? Buồn vì sao? Than buồn rồi còn muốn... chết nữa. Gì mà ghê vậy. Có buồn thì cũng in ít thôi, chữa lại cho anh em với chứ. Buồn thì có... danh giá gì mà dành về phần mình hết vậy. Oi Chư ơi là Chư, nếu quả thật có buồn thì về nhà, vào phòng đóng cửa lại, chửi thề một tiếng thật to, hét lên một tiếng thật to là xong ngay. Đừng chết nhé. Uống. Đời đẹp lắm. Cũng còn những điều khả dĩ có thể yêu được, chẳng hạn như Hội Nhớ Huế của Chư đó. Cả bọn cười vang phòng thâu.

Đường về khuya vắng vẻ. Đoàn cho xe chạy chậm chậm lướt qua những trụ đèn. Anh lầm nhảm hát theo một bài vừa thâu. Tôi im lặng nhìn ra ngoài. Những trụ đèn trong đêm trông buồn bã lạ thường. Tôi nhớ những trụ đèn ở Đà Lạt, ở Huế, ở Paris, ở Canada. Những trụ đèn ở đâu trong bóng đêm, cũng buồn như nhau. Xuân, Hạ, Thu, Đông, ngày, đêm, mưa, nắng. Những trụ đèn vẫn đứng đó im lặng. Trông tội nghiệp ghê đi. Nó cũng biết đau đấy chứ. Nó cũng có những niềm đau của nó. Nó cũng biết buồn đấy chứ. Nó đang... thở dài đó. Có ai nghe tiếng thở dài của những trụ đèn đó không. Người và xe vẫn thân nhiên lướt qua. Tôi nghĩ đến những trái ớt, những trái ổi đã chín mà tôi định hái sáng mai.

## Những Điều Rất Nhỏ Nhoi

Một ngày đôi với người như tôi dường như hơi ngắn. Tôi chưa kịp làm gì, trời đã tối. Ngày ngắn nhưng đêm lại quá dài. Không biết làm gì cho hết đêm. Có người bảo cứ nghĩ đến những việc sắp làm, song càng nghĩ lại càng tỉnh. Có người bảo cứ mở tivi coi cho mỏi mắt sẽ ngủ. Coi cái phim dở thì mở qua đài khác. Gặp phim hay, hấp dẫn quá quên... ngủ luôn. Có người bảo tôi đọc sách cho mỏi mắt. Sách hay quá, truyện tuyệt vời, phải xem cho tới hồi kết không bao giờ có chuyện ngưng nửa chừng. Thì tìm sách... dở mà đọc, chán quá sẽ ngủ. Nhà tôi không có chỗ cho những cuốn truyện dở. Lại đi mò tìm đọc những sách khác cho tới sáng trắng. Nhớ tới câu ru con ngày xưa... *“Con cò mày đi ăn đêm. Đâu phải cành mềm lộn cổ xuống ao”*. Tôi là con cò và tôi muốn lộn cổ xuống ao cho rồi.

Nói ra thì lại bảo sao cứ kêu rên hoài, than thở hoài. Không kêu, không than đâu mà là một chút tâm sự thôi. Không lẽ cũng bị cấm nữa. Ở đây là xứ đàn bà đứng thứ hai chỉ thua con nít. Vậy mà hở ra cái gì cũng bị... cấm thì... ít vui. Kỳ quá. Và lại tôi đã nói rất nhiều lần là tôi chỉ viết và viết... về tôi và các bạn tôi mà thôi. Về bạn thì dù có bị bạn chửi cũng... quen rồi. Còn về chính tôi, nhiều điều để nói ra, viết ra. Người lạc quan yêu đời sẽ cười dễ dàng vì những cái lấm cấm, ám ố của đàn bà. Người yếu đuối, bi quan, lòng mềm yếu dễ ngậm ngùi thương cảm. Tôi chủ ý viết để các bà các cô đọc chơi. Cùng phận đàn bà dễ chia sẻ, thông cảm những rắc rối về công việc, đời sống, chồng con. Những điều rất nhỏ nhoi trong đời sống song đôi lúc, cái nhỏ nhoi đó làm ta đau đớn khôn cùng. Đau mà không nói được, không cho nói thì... chết sướng lắm.

Đây nhé, sáng nay tôi thức dậy, đánh răng rửa mặt xong, mở tủ lạnh lấy đá, đập nhỏ bỏ vào ly café sữa chồng đã pha sẵn cho. Xong bắt tay vào việc liền. Cái việc mà tôi rất sợ hãi, rất nản lòng. Điện thoại cho các đại lý. Nhưng sao lại sợ, sao lại nản. Bán được hàng thì có tiền để sống, đó là một công việc... quá nhẹ nhàng, dễ dàng và nhàn hạ mà. Đại lý nào cũng quý hóa, dễ thương. Thăm hỏi dăm ba câu rồi là đặt hàng. Nhiều khi hai bên tâm sự

ba điều bốn chuyện, vui lắm chứ. Vậy thì sợ đây là sợ cái câu hỏi của các đại lý. “Băng hay không Khánh Ly?” Làm sao tôi trả lời. Nếu mời băng cho một người khác, tôi sẽ rất mạnh miệng để trả lời một cách hùng dũng rằng: Hay lắm, tuyệt. Bây giờ chẳng lẽ tôi lại khen tôi rằng... hay. Dạ em không biết, xấu đẹp tùy người đối diện. Dạ chắc cũng không đến nỗi nào tệ lắm. Đại khái là vậy. Cái thứ hai là “Sao băng cô mắc thế, làm sao bán?” Cái này cũng khó cắt nghĩa. Vô lý lại đề cao băng tôi vì thế này, thế kia nên phải bán giá cao, băng người khác vì thế kia, thế nọ nên hạ giá hơn. Cả hai điều tôi đều không nói được. Rồi các đại lý vẫn đặt hàng và rồi tôi vẫn rất sợ, rất mệt trong những lần phát hành băng. Mà nếu tôi không là người kêu cho đại lý thì không ai có thể làm được.

Việc tưởng dễ mà không dễ. Tỷ như nhà thơ Nguyễn Tất Nhiên cho bà con té khơi khơi chỉ vì một... sợi tóc vương chân người ấy mà. Tỷ như Trịnh Công Sơn đã vẽ ra bức tranh tuyệt vời, mặt hồ nổi sóng, đời người đã lênh đênh chỉ vì một... giọt nước mắt của em. Thấy không, chỉ một sợi tóc, một giọt nước mắt mà biết bao trái tim thổn thức khổ đau. Nhưng đấy là cái thổn thức khổ đau vì yêu nên rất... thơ, rất... nhạc. Tôi đang khổ đau, tim cũng nhức nhối vì bấm điện thoại liên chi hồ điệp. Cái khổ đau thổn thức rất... người và rất khó. Đại lý lấy băng mới. Lấy thêm băng cũ. Ghi ghi, chép chép. Chừng một tiếng đồng hồ, hai tay, cổ mỏi nhừ, mắt muốn nổ đom đóm vì cái kính lão, mới thấy đường mà ghi chép. Việc tính tiền thì có Misa hay Đoan. Chả là từ bé đến lớn, dù được đi học (hết bậc tiểu học Cầu Kho chứ ít sao) tôi cũng chưa bao giờ một mình làm được một bài toán. Dốt thì cũng dốt vừa vừa thôi chứ. Bao nhiêu cái dốt giành lấy hết, làm sao sống (sao cái này không thấy ai giành). Như có lần bán băng cho ông Hoàng Ngọc Ẩn ở Houston, vừa điện thoại, vừa tính tiền. Hơn ngàn anh Ẩn à. Tuần sau đó ông Ẩn qua Cali ghé nhà ăn cơm, Đoan lấy sổ ra xem. “Em cộng thế này mà cộng được à, lấy ở đâu ra mà cộng như thế.” Tôi cười. “Thì anh cộng lại, sổ sách còn đó chứ có mất đâu, tiền thì vẫn nằm trong túi anh Ẩn, có sao đâu mà... phải lớn tiếng với vợ.”

Ngay cả đến việc xếp băng vào thùng tôi cũng làm không được vì có thể nào cũng... lộn, hoặc dư hoặc thiếu. Đoan lại phải đổ ra và đếm xếp lại... từ đầu. Nhưng những việc đó dễ thôi phải không. Cái khó và cái khổ nhất tôi đã

gánh. Tôi phải gánh thôi bởi chỉ mình tôi biết ông Doan là chồng tôi chứ đại lý biết ông Doan là ai. Chẳng lẽ lúc đó lại giải thích rằng tôi là chồng cô này, chúng tôi lấy nhau mấy chục năm rồi v.v... Xin quý vị mua băng của... vợ tôi. Doan không chịu làm. “Người ta biết em và người ta quý em thì chỉ có em gọi được thôi.” Doan nhất định, một hai gì cũng... không. Mà thật ra Doan không làm việc này là... đúng. Thế thì... dang ra cho... con già này làm việc. Gọi điện thoại cho đại lý liên tiếp ba ngày, ngày nào cũng vậy, lúc buông cây bút, gỡ cái mực kính ra, tôi mới nhớ là suốt cả một ngày tôi chưa ăn gì.

Đã nói là trong cái khổ nó có cái vui. Thực thà mà nói thì chưa có đại lý nào nữ nói với tôi những lời nói nặng. Chỉ nhẹ nhàng. Sao cô để băng giá mắc quá. Thế thôi. Và sau cùng cũng lấy. Nói nặng thì không nữ nhưng hốt hụi rồi... chạy luôn thì có. Khi thấy con số lên đến bạc ngàn mà mình thì... rách, bèn nhẹ nhàng, rất nhẹ nhàng. “Chị thông cảm gửi cho em để em lấy băng mới đã.” Điện thoại thăm hỏi, bèn được trả lời một câu cũng nhẹ nhàng không kém. “Ồ mình... sang tiệm rồi để mình tính rồi mình gửi cho Khánh Ly ngay.” Cái “ngay” đó hình như không có bao giờ. Có nơi tháng trước mới order băng. Tháng sau liên lạc lại đã đổi chủ. Ôi giờ cao đất dày oi, chết em. May mà lâu lâu mới bị một vô chứ nếu bị hoài chắc tôi lên... bàn thờ lâu rồi.

Bình thường, tôi làm cái gì cũng nhanh. Đi, đứng, ăn, nói, làm cơm, rửa chén, 30 giây. Nhưng hôm nay là ngày phát hành video “*Một đời Việt Nam*” của tôi thì cả Doan lẫn tôi cùng đau ốm bệnh hoạn. Hôm đi lấy video về, Doan đã không khỏe nhưng thấy ông em rể lẽ mẽ khiêng hết thùng này đến thùng khác, vô lý mình đứng... ngó, vô lý mình chơi cái... tình lờ. Bèn hùng dũng ra cái điều không răng mô. Nào hay già cả rồi chịu sao thấu, trật xương, cụp xương gì không biết mà qua ngày hôm sau, chàng đi như người... đau lậu. Vì tôi ngủ riêng nên chàng kể cho hai sư phụ Thiện và Thiêng và tôi nghe là sáng nay chàng phải... bò dậy, bò ra mặc quần áo, bò ra đi giày, bò ra xe và lái đi mua thùng giấy. Về đến nhà là chàng hô hào Misa, Cu và hai cô cháu gái từ Phila xuống chơi, ra xe khuân thùng vào, lấy video lên bắt đầu làm việc. Con, cháu tôi thay vì hôm nay đi biển chơi bèn được cho lao động vinh quang. Song chàng hứa sẽ chi tiền cho các con, các cháu đi Magic Mountain chơi. OK xong ngay. Từ trưa tới chiều bỏ thùng được hơn ngàn cuốn. Mệt quá rồi, 6 giờ rồi. Nghỉ cái đã. Tôi ăn vội miếng bánh chung còn

thừa ngày hôm qua vì đói quá rồi. Tụi nhỏ rút vào buồng coi tivi. Sư phụ Trâm Tử Thiêng lên chở Đoàn Hồ Nai đi bác sĩ. Không biết bác sĩ Nguyễn Xuân Quang phán làm sao, lúc chàng về, tay xách hộp Pioneer Chicken, mặt mày nhăn nhó. “Dám phải mổ lắm.” “Cái gì?” “Mổ chứ gì, ngày mai đi chụp hình, bác sĩ Quang nói là cái xương nó... đè... cái gân. Có thể phải mổ, không thì... liệt luôn, phải chụp hình ngày mai.” Tôi không đi với Đoàn nên không biết cái xương... nào đè cái gân nào. “Không sao đâu anh. Ở đây mổ xẻ là chuyện thường như người ta mổ... gà vậy.” Sư phụ Trâm Tử Thiêng tay xách giùm Đoàn pack beer cắn nhẩn. “Tôi đã bảo rồi mà, ông đã bị cụp xương một lần rồi là phải cẩn thận, già rồi, cái gì bây giờ cũng sợ.” Hai ông già ngồi giữa một đồng thùng băng ngổn ngang.

Số là tuần rồi ở Houston về. Tôi bỗng bị trở lại cái bệnh nhức tay nhức chân. Thường thì bệnh này hay tác quái vào mùa lạnh. Mấy tháng qua tưởng đã đỡ. Nhưng bệnh ở trong xương làm sao mà rờ. Tôi ngủ không được chong đèn đọc sách chờ mắt mỏi. Chờ đến 8 giờ sáng vẫn không ngủ. Đoàn mở mắt thấy tôi còn ôm cuốn sách, không hiểu vì sao, lại cắn nhẩn sao tôi mê truyện không chịu ngủ. Phần vì đau nhức suốt đêm, phần thì mệt vì không ngủ. Tôi bỗng nổi cơn điên, phóng xuống giường tìm thuốc ngủ rồi ôm mền gối qua phòng con. Đoàn hốt hoảng chụp tôi lại, nhưng lúc đó cơn tử thân đang lên cao. Tôi la bãi hải, tôi nhất định không thềm ngủ chung. Tôi nhất định không làm phiền ai dù người đó là chồng, con tôi. Ấy cái tính tôi vậy. Hay tự ái, tử thân với chồng con. Do đó lúc Đoàn bị đau tôi không biết. Cứ nghĩ là chàng đau sơ sơ, đau ít thôi nhưng nhõng nhẽo một chút để làm huề dù sáng hôm sau Đoàn đã xin lỗi mà tôi còn chưa chịu huề.

Đoàn đau như vậy, chỉ làm được việc nhẹ. Đi bác sĩ thì nhờ sư phụ Trâm Tử Thiêng, Thiện chở đi. Còn lại mấy mẹ con, bác cháu. Làm mệt nghỉ. Hết mệt làm tiếp. Và khi tất cả mọi người đã ngủ yên. Tôi vẫn lụi hụi ngồi một mình viết viết ghi ghi buồn vui của một ngày. Đến 4 giờ sáng tôi vào phòng Misa nằm đọc truyện tiếp chờ giấc ngủ. 5 giờ rưỡi mò lấy thuốc ngủ. Uống đại để ngủ cho rồi.

Tôi uống đủ thứ thuốc. Cảm nặng, trúng độc thì trụ sinh triền miên. Đau nhức uống thuốc Bắc. Không hết thì thuốc ngủ. Thuốc như kẹo, uống như một thói quen. Uống cho quên đau, quên đời. Và nếu có một buổi sáng đẹp

trời nào đó, tôi không mở mắt ra được nữa thì xin đừng ai ngạc nhiên. Lỗi tại tôi mọi đàng. Lỗi tại tôi đó thôi. Đừng ai suy diễn lòng thông thêm rắc rối. Đừng bảo rằng chồng tôi... thuốc tôi. Giết tôi. Rồi mỗi người suy diễn một kiểu. Mỗi người cho tôi chết theo một kiểu khác, kiểu nào, cách nào thì cũng ly kỳ. Như mọi người đã từng làm với tôi và với người khác.

Cả tuần nay không nấu nướng gì. Phần đau lại lu bù công việc, thôi thì bạ cái gì ăn cái đó. Mọi người hăm-bơ-gơ riêng mình tôi là cơm. Ăn để mà sống thì ăn sao cũng được. Nhét bất cứ cái gì cho đầy bao tử là được rồi.

Nghỉ được vài ngày lại bắt tay vào việc mới. Mix băng đã thu. Thâu project mới để dành, 11 projects đã thâu xong từ lâu. Để đó. Có dư được chút ít là tôi lại đổ vào băng nhạc. Chúa thương cho tôi một giọng hát. Chúa có thể lấy lại bất cứ lúc nào. Tối nay còn véo von. Sáng ra có thể không còn nghe tiếng nói, không còn nói được. Vậy thì cứ hát để đó. Đủ làm vốn cho con xong Đại học. Việc đời đã lo xong. Tôi có thể bỏ hết thì giờ cho đạo.

Theo gương bà mẹ chồng của tôi. Mấy tháng nay, tôi gia nhập hội các bà mẹ Công Giáo. Vụ Công Đoàn St. Columbian, linh mục Mai Khải Hoàn là Cha Quản nhiệm. Vậy mà tôi chưa làm được việc gì cho hội. Nói ra thêm xấu hổ. Tôi có lỗi vô cùng. Khổ cho tôi một điều là các buổi họp thường nhằm vào Chủ Nhật đầu tháng, lúc 10 giờ sáng. Thường thì giờ đó tôi đang ở trên máy bay hoặc đang ở phi trường chờ tàu... Xấu hổ thêm nữa là tôi không lái xe. Đi đâu cũng phải nhờ Đoàn hay Misa. Phiền hà cách chi ấy. Cho nên lòng tôi cứ áy náy xốn xang hoài. Nhiều lần xem lễ xong, tôi lên về. Trón không dám gặp Cha.

Khổ vậy đó. Tôi có nhiều nỗi bận tâm mà chồng con không chia sẻ được. Đành phải ghi trên giấy trình làng với bà con. Mong sự thông cảm kéo tôi điên thêm. Đánh vật với đời sống ở đây. Đánh vật với con cái. Không điên cũng uổng. May mà thuốc ngủ đã giúp tôi... quên được rất nhiều điều. Thật vậy, 30 năm qua tôi uổng liên miên nên bây giờ ruột để ngoài da. Nói trước quên sau. Ai nói gì với tôi chỉ vài phút sau là tôi... quên hết. Bạn bè biết tính tôi, biết cái bệnh của tôi nên giận mãi cũng chán, bèn không thèm để ý nữa. Tôi lại không nhớ cả ngày tháng luôn. Cả đồng hồ tôi cũng liệng luôn. Thế là không biết gì cả. Thấy trời còn sáng thì đó là ngày. Trời tối là đêm. Thế thôi.

Tôi khổ đấy rồi tôi vui đấy. Các bạn bảo tôi điên. Tùng Giang thì không.



“Mai đâu có điên, Mai vẫn còn... tỉnh hơn người... tỉnh.” Nói thế thì có khi Tùng Giang Phạm này cũng... điên và điên hơn tôi nữa. Nhưng tội gì. Được cho là tỉnh hơn người tỉnh cũng mát mát gì đâu. Thầy Thiêng nói. “Bộ bây giờ đến cái điên cũng giành nhau à.” Bèn ngồi im cười. Điên cũng được. Tỉnh cũng được. Dốt cũng được. Nhưng đừng... ngu. Tôi không thích.

## 20

# Dù Có Bao Giờ

Mùa Thu không có ở Cali và dường như không có dấu hiệu nào mùa Đông đã đến. Con nóng dữ dội vừa dứt, cái lạnh đã ụp xuống. Tôi vốn rất yêu mùa Đông nhưng là những mùa Đông xưa. Ngày còn trẻ kia, ở thành phố đi dăm phút đã về chốn cũ. Mùa Đông ở Đà Lạt, ở Huế, ở Quảng Trị, ở Pleiku. Thời đó, chúng em còn nhiều mộng mơ, còn yêu say đắm thấy nước mắt cũng cho là... kim cương. Thời đó... thời đó... đã qua, không bao giờ còn trở lại. Mình chỉ được quyền cuồng điên ở một thời nào thôi. Mai sau liệu có bao giờ trở lại những nơi chốn cũ... Sẽ phải có một lần trở lại chứ. Để chảy nót, chảy cho hết nước mắt còn lại. Rồi thôi. Rồi không bao giờ nữa. Dòng nước vô tình vẫn lặng lẽ chảy dưới chân cầu đã gãy. Lối về đã không còn. Mà dù có còn, cũng không nên, không thể trở lại đi một lần nữa trên con đường ấy.

Mùa Đông ở đây có đẹp, với chúng tôi cũng không còn nguyên vẹn sự đợi mong khi phải... xé con mắt dậy lúc 5 giờ sáng, chạy vùn vụt trên xa lộ trăm ngàn exit. Lúc nào cũng vất vả, hấp tấp ngược xuôi chạy sấp, chạy ngựa giữa các phi trường. Tôi không còn dám tả cảnh mùa Đông thơ mộng như ngày đi thi tiểu học đã tả cảnh mùa Hè sái buổi chợ, khi mà cái đầu nhức, số mũi ho hen kèn cựa, ho như chó sủa đêm đêm. Chồng tôi rất... chán đời khi nhìn thấy con vợ chơi một bộ đồ ngủ dày cộm, chơi thêm một... đôi vớ len, trông rất nản. Không còn một tí ti ông cụ nào là hấp dẫn, là thơ mộng... Tôi cũng biết chồng tôi thích nhìn thấy ở tôi... cái vẻ sẵn sàng... rước cụ. Song tôi không bao giờ ở trong tư thế sẵn sàng. Biết đến lúc nào thì mất chồng đây? Điều đó dễ xảy ra thôi. Tôi sẽ không ngạc nhiên nữa. Bây giờ, sau trận đau lê lét, chàng cảm ơn con vợ những lúc bung bô, tắm rửa bèn... ngựa nghề làm thơ... ơn em sinh tử có nhau. Mai kia một nọ, khỏe mạnh rồi bỗng thấy... ơn em nhẹ hơn... sợi lông, sợi tóc. Thối nhẹ một cái là “ơn em” bay đi mất tiêu.

Tôi không đánh giá chồng tôi thấp thế đâu nhưng... đời mà. Giàu vẫn hơn nghèo. Đẹp vẫn hơn xấu. Mới vẫn hơn cũ. Đến các con tôi còn... chê tôi old

fashion nữa cơ. Mà ngay chính tôi cũng thấy mình... quê mùa thế nào ấy. Nhưng tôi thế đấy. Không bao giờ thay đổi. Vả lại, đi hát về mệt còn hơi sức nào... o bé chồng. Hôn con thì OK, vuốt má chồng một cái cũng OK. Chỉ thế thôi nhé.

Có lẽ tôi thích những gì có vẻ... thơ mộng, lý tưởng như kiểu một mái tranh, hai trái tim vàng, một... lu nước lạnh. Yêu nhau, cầm tay, ngồi cạnh nhau cũng đủ rồi. Yêu cái kiểu “ôm em trong tay mà đã nhớ em ngày... sắp tới.” Ở tuổi tôi, yêu kiểu đó mất chồng như... khều. Vậy mà tôi chấp nhận thương đau để sống theo ý tôi. Cái quần, cái áo, đôi giày, tại sao biết nâng niu giữ cho mới hoài mà tình yêu mình lại xem nhẹ. So sánh quần áo, giày dép với tình yêu coi bộ... không ổn, song cái ý của tôi là những vật nhỏ mà mình còn quý hướng chi tình yêu. Vợ chồng ngoài tình yêu còn cái nghĩa. Sống với nhau cả đời đi đâu mà vội. Cơm chưa nấu thì gạo vẫn còn đó. Phải vậy thì tình yêu nó mới không cũ, không chèm nhẹp.

Quan niệm về tình yêu của tôi hơi... quái đản nhưng chắc cũng có người đồng tình, đồng ý. Dầu những cảnh đổ vỡ thương tâm cũng đã xảy ra nhưng đó là tại... khi tình yêu đã hết. Tình đã hết thì còn cố buộc làm chi cho khổ cả... làng. Chẳng thà đường ai nấy đi, sau này có gặp lại cũng lời được... câu chào. Vợ, chồng, cũ, mới cứ tứ hải giai huynh đệ cho nó... đẹp. Hận thù làm người ta... xấu đi. Mà có chết ai đâu, chỉ thỉnh thoảng mới xảy ra điều không may. Còn thì rồi đâu cũng vào đấy. Ai yêu ai, lấy ai cũng được bởi tình yêu thiêng liêng, cao quý vô cùng, chín sông cũng lội mà vạn đèo cũng qua cơ mà. Tất cả là duyên, nợ đã được định trước chứ có ai bắt buộc phải yêu nhau, lấy nhau rồi bỏ nhau.

“Em thật... quái đản. Em là một thằng đàn ông.” “Ừ, em là cái gì cũng được, anh có chán, có tìm được người khác, nhớ... đánh điện tín cho em biết.” “Mẹ Mai này... ly kỳ thiệt” “Ồ, bây giờ Misa mới biết à” “Mẹ Mai này... phiền hà quá.” “Lâu rồi con.” Hai mẹ con cười. “Misa cũng ly kỳ cũng phiền hà vậy.” “Thì giống mẹ đó.” Misa trả lời rất ngon lành. Cu Hồ Nai thì không thắc mắc. Nó yêu mẹ hơn, sợ mẹ hơn và chỉ làm tình làm tội bố nó. “Đấy, Hồ Nai muốn xử nhau sao thì xử, không xong thì giao cho tôi.” “Xử gọn và đẹp. Một là một chứ không có hai.”

Thế thì dù hỏng về mặt này, tôi cũng không đến nỗi tệ về mặt khác.

Phông? Ráng lo cho gọn gàng trong ngoài để còn... chạy nữa chứ. Tôi đi khỏi, “nhà... sạch hơn... thơm hơn.” Theo lời Misa. “Bìa băng sẽ được đưa cho ông đạo ngâm. Băng sẽ được mix. Mẫu quảng cáo sẽ được hoàn tất.” Đó là lời Doan. “Vậy thì các đồng chí cứ việc ở nhà lo công việc, chê tớ thì tớ... đi. Chê tớ nhưng cứ thử đốt đuốc đi tìm khắp năm châu bốn biển, xem có tìm được một người quái đản như tớ không.”

Nói vậy có nghĩa là tụi tôi chuẩn bị lên đường. Nói có trời thương, tuần nào cũng chạy vất vả lên cổ. Song cực khổ chừng nào nên mừng hơn là buồn. Vì có nghĩa là còn được mọi người... nghe. Cứ tong tả hết nơi này đến nơi khác. Nóng cũng đi, lạnh cũng đi, xa gần không cần biết. Được hát là vui rồi. Đứng trên sân khấu quên hết cả buồn phiền, nếu có, quên luôn cả chồng con. Đi đến nỗi nhiều khi va-li khỏi mở luôn để tuần sau đi tiếp. Tay chân bại絮 cũng vì xách va-li chạy như giặc. Các con tôi đã quen với những chuyến đi của tôi. “Chị Mai đi hoài coi chừng anh Doan đó nha.” “Khỏi hăm em, bộ cứ ôm riết lấy nhau rồi không mất chắc.”

Lạy Chúa tôi, tôi là Bionic Woman chẳng, là Tề thiên Đại thánh chẳng. Tôi đâu có tài phóng bút, dù đôi khi cũng muốn thử nhưng sợ phóng mạnh quá, mất bút, lấy gì mà viết. Đọc sách, truyện của các nhà văn, thấy họ viết sao hay quá, hấp dẫn mê ly quá, mạch lạc dễ dàng quá. Còn tôi chữ nghĩa thì què quặt, ý tứ nghèo nàn. Viết một bài còn khó hơn đi... đẽ. Thảo nào người ta là văn sĩ, còn tôi là ca sĩ. Ham vui chi cho khổ mua dây buộc vào người rồi than. Tôi mệt quá, tay mỏi, cổ mỏi, mắt mỏi. “Mẹ mệt quá Misa ơi.” Con cười. “Mẹ Mai này.” “Thôi con ra đàn đi, may ra tiếng đàn của con cho mẹ chút hứng khởi chẳng.”

Mà khoan đã, phải gửi băng cho đại lý. Buông bút, chạy xuống garage. Ô, gọn gàng sạch sẽ quá. Nhưng *Biển nhớ* đâu hề. *Kinh khổ* mô hề. Dọn kỹ quá giờ đâu có nhớ nó nằm chỗ nào. Thùng nào cũng giống nhau, cũng nặng như nhau. Chừ biết làm răng hề. - Khéo, khéo kéo... bỏ. Khéo kéo lại trật tay, cụp xương sống thì chết... con. Chúa, Mẹ ơi, biết đường mô mà tìm. “Sa ơi, Sa hời, chỗ đó đó con, Mẹ... hope so; giúp mẹ chút đi. Nặng quá mẹ khiêng không nổi.” Lặn lè từ garage lên nhà, cầm bút định viết tiếp bỗng cảm thấy thiếu thiếu cái gì. Cái chi hề. À, cơm, thì ra từ sáng đến giờ mới có ly café. Có gì ăn đâu. Tủ lạnh trống rỗng chỉ còn mấy cái hộp vệt muối. Ôi, có còn

hơn không. Muồng com chưa kịp đưa vào mâm, điện thoại reo. Mợ Giao Linh cười khàn khạc ở đầu dây bên kia xứ Texas. “Mai gửi thêm video cho em, dặn Sơn Tuyên nữa.” OK, OK, nói ba điều bốn chuyện, tới chừng sờ tới chén com đã nguội ngắt. 12 con giáp, tôi là con gì mà vất vả rứa tề.

Vất vả thật chứ chơi sao. Sáng nay đang ngủ ngon, Đoan đánh thức tôi phán liền. “Em đi với anh xuống Hà viết bài luôn.” Ôi trời đất mẹ cha nào mà nói. Tôi tiếc giấc ngủ của tôi quá, tôi thèm ngủ quá. Tôi muốn để kệ cho Hà, Miên chửi, cho Trần Quốc Bảo chửi, cho Châu Đình An chửi. (“Nói thì nói thế chứ tụi em đâu dám... chửi đâu, sao chị cứ vu oan giá họa cho tụi em vậy, chỉ có... buồn thôi, tụi em réo chị thì ít nhưng độc giả réo tụi em mà thắc mắc về bài chị thì nhiều, thành ra chúng em đành cứ bám theo chị vậy!”) Tôi muốn chui vào chăn ngủ tiếp - Ôi, chưa bao giờ tôi thấy cái chỗ nằm nó dễ thương như sáng nay. - Giọng tôi buổi sáng mà được một phần giọng cô Thái Thanh, tôi sẽ hát... vào mặt Đoan. “*Em đang mơ giấc mộng dài, đừng lay... em nhé... những người chung quanh.*” Tiếc thay, trời cho tôi cái giọng của một con vịt đực, của một người đàn ông. Tôi đành ôm mỗi hận lòng, bò ra khỏi giường, bước thấp bước cao vào phòng tắm. - Tắm một quả may ra khá hơn chăng - Đâu có dễ dàng dzậy... già. Ngồi trước xấp giấy, mũi sứt sứt, mặt nặng một đống, cỡ mặt Mike Tyson lúc bị đo ván. “Anh ơi, em không đi đâu, em mệt quá, ở nhà may ra viết được, còn gửi băng, còn đủ chuyện, thôi anh đi trước hẹn gặp ở nhà Miên.” Đoan lấy thuốc cảm cho tôi, hôn nhẹ vào cái đầu... chưa lè của vợ. “Bye nhe”. “Bye”.

Chả là đêm qua có Trần Quốc Bảo, ông Lê Văn Thiện, Tuyên Quang, Mai Năng Quân ngồi bàn chuyện quốc sự đến 4 giờ sáng, thành ra giờ tôi dật dờ như người có chữa mà Hà, Miên hồi như đòi nợ. (“Còn hơn như thế nữa đó chị Mai ơi, vì đòi nợ nhiều khi người ta không trả thì còn quên luôn, chứ bài của chị Mai thiếu là chúng em chả có... tha đâu nhé!”). Nhắm mắt, cổ nặn tim óc, cổ bắt hết... máu trong người may ra viết nổi. Chứ ngày mai lên đường rồi, thi hành nghĩa vụ - Bố Đoan sẽ khỏi phải nhìn mặt con vợ... táo bón trong 4 ngày. Chặng này ly kỳ lắm. Sơn Tuyên và tôi 6 giờ sáng mai sẽ ra đi khi trời vừa sáng. Thứ sáu, từ Phila bay về trời cũng chưa muốn sáng. Từ phi trường Los, Tuyên bay đi Denver. Tôi xuôi Santa Ana, leo lên tàu bay đi San José. Chủ nhật lại lấy tấm chống con mắt lên bay về cho kịp đám

cưới con gái ông Mai Năng Quân. Các bạn tôi cũng vẫn tiếp tục... lấy chồng. Con cái bạn tôi cũng đã bắt đầu lấy vợ, lấy chồng. Vui nhỉ, các con tim dù già hay trẻ cũng như nhau cũng đập bình bịch khi yêu.

Tuần lễ này qua lẹ như ngựa của ông Lê Văn Thiện ở Santa Anita. Thầy Trầm Tử... Địa, người có đôi chân chậm nhất trong các cuộc chạy đua ái tình, cũng bận rộn mắt mở không ra. Đành phải trả lại cái bằng... đi bộ của thằng Trí. “Trả tạm vài ngày thôi, mai mốt tao lấy lại nghe mày.” Bỗng nhớ đến ông Mai Thảo. Từ hồi nào đến giờ ông Thảo hoàn toàn phản đối việc... lái xe, kẹt là cái xe... xích lô ông order từ 12 năm nay phải đạp qua nửa vòng trái đất chưa tới nơi. Nên từ nhà ông, mỗi sáng ông đi bộ tà tà trên đường Bolsa. Trông ông thông dong nhàn nhã như... tiên ông vậy. Đất Mỹ, dù to đến mấy với ông Mai Thảo cũng nhỏ như đường Nguyễn Huệ. Xe ở đây dù có nhiều, ông cũng coi là xe đạp, xe lam, xe xích lô thôi. Cho nên, tiên ông Mai Thảo cứ tự nhiên băng ngang đường trong tư thế của một người... *vừa đi, vừa ngược nhìn* (TD?). Ông thông thả, thoải mái. Ông đang đi tìm nàng thơ chẳng. Nhưng mấy khứa cóm Mỹ không phải là thi sĩ nên không “ke” nàng thơ nàng thần gì cả. Ông đi bộ mà không đi trong cái làn ranh dành cho người đi bộ thì ông có lỗi rồi. Cóm bèn thắng ông lại cảnh cáo.

Ở khu phố Bolsa thì quanh đi quẩn lại cũng chỉ là những anh cóm đó. Mà hình như dáng ông Mai Thảo cũng rất là đặc biệt, dễ bắt mắt, dễ nhớ. Sáng nào cóm cũng lái xe trên đường Bolsa, hết ngược lại xuôi. Sáng nào tiên ông Mai Thảo cũng café, cà pháo rồi làm một vòng tham quan từ khoảng nhà hàng Song Long cho đến cái khu Phước Lộc Thọ. Ngày này qua ngày khác. Thì cũng phải gặp thôi. Cảnh cáo một lần lại gặp ông từng bước từng bước thềm lặng lẽ qua đường. Cảnh cáo lần thứ hai, lại thấy ông chậm rãi... con đường của đôi mình, con đường mình ta... đi. Đến lần thứ ba thì so-ri, “So”, em phải chặn “So” lại. Đúng lúc đó, Hà Khánh Hội đưa con đi học, thấy tiên ông bị cóm Mỹ... dí. Không biết chuyện gì, Hà bèn tấp lại tính chuyện giải vây cho... sư phụ. Sau khi nghe Hà giới thiệu về ông Mai Thảo. Cóm cười... nhưng cóm tặng ông một ticket và bắt ông phải đi học bằng... đi bộ. Lần sau là rút bằng luôn, không phạt nữa.

Sau ông Mai Thảo, Trí bị rút bằng đi bộ, dám tới phiên tôi lắm, vì tôi cũng chê rằng lái xe coi... không sang bằng ngồi... ngựa ra cho người khác

lái, lại còn phì phèo điều thuốc. Sang trọng kể sao cho xiết và khi cần qua đường tôi còn chơi bạo hơn tiên ông Mai Thảo nhiều. Thế nào cũng có ngày lãnh nợ. Bởi cười người hôm trước hôm sau người cười là điều phải đến. Em đang chờ. Em sẵn sàng nộp phạt hay bị rút bằng... đi bộ. Vì em thấy bà con lái xe sao vất vả quá, lao tâm khổ trí quá. Ngồi trên tay lái, mặt mày nghiêm và buồn. Mùa Hè mồ hôi mồ kê nhễ nhại, vừa lái xe vừa uống café vừa... chửi thề vì nạn kẹt xe. Rồi phải rửa xe, phải hút bụi. Nội cái đầu quay trái, quay phải mỗi lần đổi lane cho kịp exit, lại còn cái màn de ra, de vào. Ôi thôi, con xin lạy cả nón lẫn toi. Kiếp sau con cũng nhất quyết đổi lập việc lái xe. Cùng lắm thì con xin làm cái xe. Vẫn còn sướng hơn người lái. Sẽ không bao giờ bà con nghe từ miệng tôi câu... “cho ngộ... lái một chút”.

Tuy nhiên cũng có lúc tôi hơi hơi hối hận về cái vụ đổi lập lái xe của tôi. Đó là lúc Đoan đau nằm một chỗ. Đã định kêu Sears tới dạy lái xe rồi đấy chứ. Cũng may là vì lu bu rồi tôi lại quên và nhờ Tâm, nhờ Misa. Chứ không thì giờ này tôi chễm chệ trên... bàn thờ rồi. Bởi cái đầu của tôi có điều khiển được chân tay hay cổ cánh của tôi nữa đâu. Thôi thì cái số ngu cứ chịu ngu cho yên chuyện. Ngu mà hưởng thái bình thì đó là ngu khôn. Cái này khó ai có thể tranh giành với tôi. Đồng ý.

# 21

## Mái Âm Ngọt Ngào

**C**húng tôi từ giã nhau. Hai cái mũi đụng nhau. Đó là cách từ giã của chúng tôi. Đúng một giờ trưa. Tới phi trường tôi nói “Tâm cứ để tôi ở đó một mình. Về đi có nhiều việc để làm.” Chờ đợi ở phi trường đã quá quen. Đưa cũng thế. Mà không đưa cũng thế. Gửi hành lý xong tôi điện thoại về cho Đoan. Anh cần nhắn sao không giữ Tâm ngồi lại. Thế là không ai... bye em hết à. Có anh thôi, không có anh thì có ai cũng vậy thôi. Tôi lững thững đẩy xe vào Gate. Còn sớm nên tôi đi rất từ từ. Trông có vẻ nhàn hạ lắm. 3 giờ 20 bắt đầu boarding. Tôi kêu về cho Đoan. “Bye nghe...” “Đi bình an nghe em. Thành công nghe em.”

1 đồng hồ lặn lội, ngồi nằm đủ kiểu, rồi cũng tới. Khiêng hai cái va-li 50 ký lô, nặng tất thở. Phải lấy thế ngồi xuống rồi mới tà tà đứng lên bằng hai chân. Kinh nghiệm bản thân mà. Mỹ, Đức lơ mắt nhìn con nít chút xíu mà xách hai cái va-li tổ chàng. Trong va-li có giò bì, giò lụa, có rau thơm đủ loại, có cả rau đay, rau dền. Diều dễ sợ. Đi hát có 5 show. Mang theo cả chục cái áo dài. Chắc mặc hai cái một lần chăng.

Về đến nhà trọ, cách phi trường một tiếng. Vừa bước lên cầu thang đã nghe giọng Kiều Nga rộn rã như chuông đồng vọng xuống.

“Đến rồi, vào đây làm việc ngay.” Bước vào phòng, Kiều Nga đang ngồi trên sàn ngổn ngang băng nhạc. Nàng đang dán label và đây là công việc của nàng. Kiều Nga không cho ai làm. Sau khi chào hỏi đưa quà cho cả nhà, tôi xuống bếp bỏ thịt ra, lật rau, nấu cơm chiều. Canh rau đay nấu tôm khô, thịt heo kho khô và đậu que xào. Ăn xong cả nhà quây quần coi video cải lương, coi Ngọc Giàu, Út Bạch Lan, Phượng Liên, Minh Phượng. Hay hết sảy. 1 giờ khuya bầu và ca sĩ chào nhau “gút-tờ-nấc” nghĩa là good night.

Đang ngủ ngon, bỗng mắc... tè, lò mò ngồi dậy, chưa ra đến cửa, Kiều Nga gọi giật giọng làm tôi hết hồn. “Chị Mai, em ngủ hông được, cho em viên thuốc đi.” Và lần đầu tiên trong đời tôi ngủ một giấc... khủng khiếp. Mở mắt dậy, xuống bếp tìm café, nhìn đồng hồ. Chúa Mẹ ơi 8 giờ tối. Đúng là ngủ... sau bao nhiêu ngày đêm ngủ không đủ giấc. Kiều Nga cũng đánh một



giác đến 3 giờ và đã đi phở rồi. Tôi lại lo cơm tối. Canh bầu nấu thịt heo nạc, tim heo luộc ăn với rau sống. 10 giờ cơm nước xong. Lại ngồi tán dóc, Kiều Nga dán label tiếp. Dũng lo liên lạc với Trung Hành và được biết Trung Hành không qua vì giấy tờ sao đó. Dũng liền kêu cứu Anh Sơn ở Pháp. Thiếu Trung Hành thì cũng không sao miễn là chị, Kiều Nga, Sơn Tuyền đã đến là được rồi. Chỉ tiếc là cái vụ liên tình khúc do Kiều Nga và Trung Hành biểu diễn không có trong chương trình. Thôi thì đành xin lỗi bà con và liệu cơm gắp mắm. Trung Hành hát với Kiều Nga là nhất nhưng Anh Sơn có nét lắm, hát hay, duyên dáng, đẹp trai và cũng gồng chương trình dữ lắm. Không có gì đáng lo ngại nữa đâu.” Thế là qua một đêm xa nhà. Mới là đêm đầu tiên, còn 3 tuần nữa cơ. Ôi xin thời gian qua mau.

Đêm qua 2 giờ sáng tụi tôi mới đi ngủ, 6 giờ sáng vợ Kiều Nga đã la bải hải dựng tôi dậy. “Em không ngủ được.” Tội nghiệp cho tôi, dù đã uống thuốc ngủ, nhưng lỡ thức rồi ngủ lại không được. Hai đứa bèn rủ nhau xuống bếp chiên cơm ăn. Ăn xong, ngủ lại không được, hai đứa lấy video ra coi cho tới trưa. 11 giờ trưa Sơn Tuyền đến, tụi tôi rủ nhau đi phố mua áo quần giày vớ. Mua gần hết cả tiệm luôn. Thế là tiền hát chưa có đồng nào, coi như bay hết một show rồi. Đúng là đàn bà. Chán ơi là chán!

Sáng thứ Sáu thức dậy, tôi kho một nồi thịt với trứng và củ cải. Ăn uống no say xong, các vợ nai khăn gói lên đường... ra biên cương. Đụng đấy. Tụi tôi hát ở Lucerne, cách đó 200 cây số là Laussane, có Linda Trang Đài, Tuyết Nhung, Thanh Tùng, Băng Châu, Hương Lan và vài ca sĩ của ban nhạc. Bên tôi có Kiều Nga, Sơn Tuyền, Anh Sơn, Việt Sơn, ban nhạc Dạ Khúc và tôi. Đụng thế này là ịch... chết toi, ta chết cả. 7 giờ tối, Anh Sơn chạy vào. Tôi hỏi khách được chưa. Sơn cười. Có... 9 người. Bỏ mẹ, tóc tai tôi dựng lên khỏi cần xịt keo. 15 phút sau. Truyền tin báo... 200 rồi. Đụng đấy. 7 giờ 30 mở màn. Gần đầy rồi, cái phòng nhỏ chút xíu có 500 chỗ mà không đầy thì... chết sướng hơn. Tôi mở màn với *Em Đi Qua Chuyến Đò* và *Kinh Khổ*. Tới Kiều Nga, khách vào thêm nhiều. Rồi Anh Sơn, Sơn Tuyền, Việt Sơn và tôi lại đóng lại phần một bằng một bài yêu cầu *Mười Năm Tình Cũ*. Hết chỗ ngồi. Bà con đứng phía dưới ngay chỗ cửa ra vào.

Chương trình hoàn toàn đều đặn. Bài bản hay. Kiều Nga, Sơn Tuyền mặc đồ đẹp. Anh Sơn, Việt Sơn. Hay. Tôi và các bạn vẫn được... yêu như ngày

nào. Tụi tôi mừng quá. Vui quá. Đã quá. Bà con nhảy như điên. Trẻ nhảy nhiều hơn. Còn thì lại ngồi nghe tiếp. Về đến nhà, tôi dỡ xập xám ra bình chờ ăn cháo. Tuyền vào bếp làm cho tôi tô mì gói vì cháo là tên... ông cố tồ tôi. Bầu Ngọc tặng mỗi người một hộp chocolate ăn lấy thảo.

2 giờ trưa chủ nhật, tụi tôi lấy xe ra về. Chưa kịp thấy thành phố ra sao. Nhưng trời thương mà thương không trót. Mới đi được 3 tiếng đồng hồ, xe hục hặc ho hen như ông lão 90 rồi nằm ụ. Gọi được xe kéo cũng mất một tiếng đồng hồ. Tụi tôi ngồi y nguyên trong xe cho tài xế kéo lên cái xe kéo cao ngất đưa vào hãng xe ở một exit cạnh đó. Vô phúc, cái xích mà đứt thì... bỏ mẹ cả lũ. Nhưng làm sao mà sửa xe bây giờ. Chiều Chủ nhật mà, ở Đức chứ đâu có phải là... Mỹ mình. Tìm đâu ra thợ. Thế là kiếm xe lửa về. Có mấy trăm cây số mà từ 2 giờ chiều đến 1 giờ sáng hôm sau mới về tới Dormund. Ra đón tụi tôi chỉ có một cái xe, ngồi trên hai người, kể cả tài xế và một mớ đồ. Băng dưới... 6 người. Kiều Nga ngồi trên lòng tôi. Vân Kiều ngồi trên Dũng. Sơn Tuyền thụt vào, Minh ban nhạc Dạ Khúc ngồi nhô ra. Trời mưa mù mịt nên cảnh sát không thấy cái “hộp cá mèi” bốn bánh di chuyển. Tụi tôi như cái mền rách. Tôi lao vào buồng tắm trước hết, rửa mặt, tay chân thay đồ ngủ rồi leo lên giường. Tuyền, Nga lần lượt mò vào giường. Nga ngồi đọc kinh niệm Phật. Tôi làm dầu đọc kinh, lấy chuỗi mân côi để trên bàn ngủ. Bên cạnh, Sơn Tuyền đã nhẹ nhàng chìm vào giấc ngủ. Kiều Nga cũng đã nằm yên. Rút cuộc chỉ còn mình tôi. Lúc trên xe về nhà tôi tưởng hai con mắt không thể nào mở được và nếu có chỗ nằm được là tôi sẽ... thăng ngay. Vậy mà khi tất cả (mọi người) đã ngủ rồi, tôi vẫn “trơ gan cùng tuế nguyệt.” Một viên thuốc cho chắc. Hại thì hại rồi đó. Nhưng... kệ mẹ nó. 30 năm trước không sợ, lẽ nào bây giờ... ngán. Mà dù có ngán, có sợ cũng trễ rồi. Cũng... không ăn thua gì cả.

Sáng nay Đoan kêu qua. Tôi mừng quá là mừng. Nghe được giọng chồng biết Đoan đã đi lại được dù là những bước ngắn. Làm café lấy, đi toilet lấy một mình. Và để thì giờ làm thơ cho... con vợ già. Mới đi có một tuần đưa nào cũng nhớ nhà. Nhớ như nhớ ông bà... ông vải vậy đó. Ở đâu, hay đi đâu, người ta cũng chiều chuộng cơm nước, lo lắng cho từng chút một mà vẫn nhớ nhà. Mỹ cà chớn thiệt, Mỹ đáng ghét thiệt. Nhưng Mỹ chỉ dễ thương khi viết câu “Home sweet home”.

Nói là Mỹ dễ ghét nhưng Đức còn khó ưa hơn. Tụi Mỹ gặp mọi người dù quen hay lạ, cười cái đã, “hai” cái đã, rồi hồn ai nấy giữ. Đức là không à. Lạnh lùng, khinh người còn hơn dân Ăng lê nữa. Tụi tôi cũng bèn phản ứng lại ngay. “Mắt trả mắt. Răng trả răng” mà. Tây nói thì có lẽ đúng, Tây dễ chịu hơn nhiều. Tụi nó lơ mắt nhìn cái áo dài của tôi. Cái tóc dài của tôi. Ngay cả lúc tôi búi tóc, cài cái bút chì thay cho cái trâm cài đầu. Đi shopping ở Mỹ, thử cả chục bộ, lục tùm lum rồi bỏ lại đi ra Mỹ vẫn cúi đầu “thần... cu”. Đức chỉ cho thử một lần 4 bộ. Không mua nó cũng khó chịu mà mua nhiều nó cũng... khó chịu. Ý là may làm gì có tiền mà mua lắm thế. Mà có nhiều nhò gì cho cam.

Có mấy cái quần, mấy cái áo, toàn đồ rẻ tiền mà nó còn ghét mình. Kiều Nga, Sơn Tuyền mua đồ đắt tiền hơn là vì đồ mặc đi hát. Thấy hai vợ trả tiền, tôi tối tăm mày mặt, hoa cả mắt. May mà mình già rồi, nếu không làm sao đua với mấy vợ được.

Khi đi Đoàn dặn tôi. “Em thích gì cứ mua, đừng mua đồ già quá.” Chả là cái gout của tôi rất... già. Mỗi lần đi mua bất cứ cái gì tôi đều hỏi Đoàn. “Cái này được không anh. Màu này, kiểu này được không anh.” “Anh tiếc là lần này anh không đi được với em, mua cái gì cho đáng, đừng mua bậy bạ rồi không mặc, vừa chật tú, vừa tốn tiền vô ích.” Tôi thì cái gì cũng thích và đúng như Đoàn nói. Mua rồi không mặc. Tiếng là đi show có tiền, vậy mà lúc về chỉ toàn là xì dầu, café, thịt hộp, kem đánh răng, kem bôi tay. Thật là khùng đến như tôi là cùng.

Tối qua mưa. Tối nay mưa. Ngay lúc này khi tôi đang ghi lại buồn vui của một chuyến đi. Trời cũng đang mưa. Mưa rơi trên cánh cửa kính. Mưa rơi trong cái vắng lặng của một con phố nhỏ. Lâu lâu mới có tiếng xe chạy qua. Như khơi động thêm cái buồn của một người xa nhà. Tôi nhớ cây ổi đầy trái, tôi nhớ vườn rau xanh ngắt, tôi nhớ những cây ớt vừa cho những bông trái đầu tiên. Tôi nhớ con, tôi nhớ bạn bè ở đó. Nhớ lung tung và nhớ người... nhớ tôi. Hạnh phúc của một mái ấm gia đình cũng quan trọng như hạnh phúc của một ca sĩ trên sân khấu.

Căn nhà tôi dù nghèo nàn tôi vẫn yêu. Sân khấu dù đôi khi xập xệ tôi vẫn yêu. Bởi đời cho tôi thế. Bởi số mạng đã định cho tôi như thế. Tôi hân hoan lãnh nhận như lãnh nhận một ân sủng của Thượng đế.

Đi hát 30 năm, đến bây giờ còn được ở trong tình thương yêu của mọi người. Về làm bạn với Đoàn 15 năm, đến bây giờ khi ngồi viết những dòng chữ này, tôi mới biết chắc là tôi không cô đơn lúc tuổi già bóng xế. Tôi chỉ còn cầu mong sao cho các con tôi học hành ngoan ngoãn, nên người. Thế thôi. Ngoài ra tôi không còn mơ ước một điều gì. Lúc trước, tôi cứ mơ ước được về... nằm trên quê hương mình. Nhưng một người sống an lành thì... chết ở đâu cũng an lành.

Chờ con - đừng quên  
gửi lại từ đây

## Niềm Vui Cho Đời

Hình như ông trời còn thương, còn muốn nhắc nhở đám dân Việt Nam xa nhà, ngày Tết linh thiêng của dân tộc. Sau gần một tháng mưa gió đầy trời, ngày 30 Tết, như có phép lạ. Không mưa, dù chưa nắng ấm nhưng tất cả đều có vẻ tươi mát, sạch sẽ, sẵn sàng chuẩn bị đón Giao thừa. Khi chúng tôi bước lên tàu, về miền tuyết trắng, bà con ta ở Los chắc chắn sẽ đổ ra đường như trẩy hội để sắm sửa, mua bán đồ ăn, thức uống cho mấy ngày Tết. Đi chợ chiều 30 Tết như ngày xưa.

Năm nay, Tết rơi đúng vào cuối tuần. Ở Los, bói không ra một ca sĩ. Các nơi kêu về tôi, nhờ giới thiệu, kiếm giùm ca sĩ nào có thể đi được vào giờ chót. Chìu. Chả có ai rảnh cả. Đâu đó đã sắp đặt từ... năm ngoái. Ai cũng muốn đi hát đầu năm để lấy hên. Bốn chúng tôi, Sơn Tuyền, Băng Châu, Cao Lâm và tôi hẹn nhau tại phi trường. Đưa Cerritos, người Santa Ana, kẻ Anaheim đổ về John Wayne Airport.

Một tốp khác bay lên miền Đông, đi cửa số 1, chúng tôi ở cửa số 2. Tôi đến sớm nhất. 10 giờ. Mai Năng Quân có mặt thi hành công tác liền. Máy quay dàn ra. Bắt đầu nhé. Tôi, người diễn viên cinéma bắt đắc dĩ cũng bắt đầu diễn xuất. Cột hành lý vào xe kéo đi. Vào quầy đưa vé, gửi va-li. Cất, xong. Tiếng máy kêu cạch cạch nghe cũng vui tai, khác hẳn khi quay video. Mai Năng Quân và Đoan chỉ dẫn cho một lần là tôi biết ngay, bắt đầu diễn ngay khi nghe tiếng máy kêu. Để lâu uống phim, tốn tiền. Minh quay theo kiểu nhà nghèo, tiết kiệm từng giây một.

Ngày 29 Tết đã “khai máy” rồi. Cả Quân và Đoan lần tôi đều hỏi hốp mà không đứa nào dám nói ra. Quay phim là nghề của Quân từ khi chàng mới 21 tuổi. Quân và Đoan chơi với nhau từ ngày đó. Hai mươi mấy năm qua rồi, chàng Quân nay đã có cháu ngoại, lâu nay cầm máy video bao thầu việc quan-hôn-tang-chế. Biết tay nghề còn vững không. Cái máy mới mua dĩ nhiên là máy cũ, xài rồi. Quân bảo tốt, nhưng chẳng biết tốt đến cỡ nào. Ông kính còn nguyên hay bị trầy trụa, sứt sứt. Tiếng máy chạy cạch cạch đến đâu, tôi nghe tiền chạy theo tới đó. Tim gan phèo phổi cả ba cứ thót lại từng

chập một. Phải chờ rửa phim, chiếu ra coi thử mới biết được là hên hay xui, là đúng hay sai.

Đoan và Quân xếp đồ nghề (Đoan phải trở về đưa Lâm Hy ra phi trường Los về Singapore ăn Tết với vợ con). Tôi đứng lại một mình, tựa cột hút thuốc vặt, chờ các cậu mợ. Chờ mãi mới thấy mợ Băng Châu lóc cóc đi tới. Hai đứa tay bắt, mặt mừng ngồi chờ tiếp, cùng nhau tâm sự vụn, kể lể chuyện ngày xưa.

Tôi và Băng Châu có với nhau nhiều kỷ niệm khó quên và chỉ hai đứa biết mà thôi. Đó là những kỷ niệm ngày xưa 18 năm về trước, 20 năm về trước. Băng Châu ở đâu, tôi không biết. Cả mấy năm rồi hai đứa không gặp nhau. Lần đi hát chung sau cùng ở Montreal là Tết 88 hay 89 gì đó. Cùng với ban nhạc CBC. Chúng tôi là lớp ca sĩ trước 75 nên với ai cũng có ít nhiều kỷ niệm. 18 năm trước cũng ở phi trường cũng trên một chuyến bay, chúng tôi đi với nhau. Hôm nay ngày 30 Tết. Lại gặp nhau tại phi trường. Nhưng mọi chuyện đã khác. Bốn con mắt long lanh nhìn nhau.

Cao Lâm đi qua chỗ chúng tôi ngồi. Mặt mũi anh ta có vẻ mới ngủ dậy. Lâm không thấy chúng tôi. Sơn Tuyên đến sau cùng, dáng vẻ khoan thai, chậm rãi, quần áo chỉnh tề. Tài tử Tô Quang cười toe toét... “Nghe tiếng vòng lách cách là tụi em biết ngay chị ngồi đâu.” Mới 30 Tết mà chàng tài tử này diện bánh bao quá chùng và đẹp trai có phần hơn cả diễn viên Hồng Kông. Quang để va-li của Tuyên xuống rồi vội vã chạy đi mua hăm-bơ-gơ cho nàng. Chúng tôi chúc Tết anh chàng tài tử này rồi từng đứa sắp hàng leo lên tàu.

Ai bảo là... hai cô ca sĩ có ưa nhau bao giờ... điều đó cũng có lúc sai, ít ra là với chúng tôi. Pháo Tết chưa nổ, mà chúng tôi ba đứa chuyện trò nổ hơn pháo. Đến nỗi tụi Mỹ xung quanh chẳng hiểu chúng tôi nói cái giống gì, ngôn ngữ gì mà líu ríu như chim, cười nói liên tu bất tận. Chỉ có Cao Lâm, mặt mày xanh như lá gói bánh chung, nằm nhắm tít mắt lại trong một góc. Nam nhi mà coi bộ hơi yếu đó nghe. Châu, Tuyên và tôi bàn nhau về bài bản sẽ hát trong chương trình ngày mai. Xa hơn nữa là những project chúng tôi sẽ thâm trong năm mới. Chỉ cho nhau những bài hát hay, những người chụp hình bìa băng đẹp.

Vậy mà hơn 3 tiếng đồng hồ đi qua thật nhanh vì... chuyện ba người, chứ

nếu đi một mình thì sẽ cảm thấy đường bay dài bất tận. Ra đón chúng tôi là một anh chàng trẻ tuổi, dáng dấp thư sinh với chiếc xe vừa to vừa dài. Có thể mới chở được hết hành lý của bốn đứa. Nào va-li quần áo, nào băng, nào poster, nào báo. Chỉ có tôi lu bu giỡn hớt, quên mất cuốn *Tam Quốc* trên tàu. Thắng chạy lên counter khiếu nại liền, nhưng lúc đó tàu đã bay đi Baltimore... “Thôi để về nhà em kêu cho hãng sau, em có cho tụi nó cái sổ ghé của chị rồi”. Tôi đã mất một lần đi Âu châu vừa qua, mà khổ nỗi cái này mà mất một cuốn, phải mua lại cả bộ mới là hao bạc. Thôi đành, hy vọng tụi nó không vứt của mình vì cậu em Thắng rất thông minh dặn nhân viên hãng... “Cuốn sách này rất quan trọng, tụi mày ráng tìm giữ lại cho chị tao”. Mà quả thật lúc về, tôi lấy lại được.

Bốn đứa. Sơn Tuyền, Băng Châu, Cao Lâm và tôi... quây quá chừng chừng. Quây đến độ ai cũng ngạc nhiên, ngẩn ngơ đứng ngó. Nào New wave, nào twists, nào chachacha. Thôi thì chẳng tha cái gì. Vui mà. Buổi chiều Đại Nhạc Hội thì có cười, có khóc. Tối đến, tụi tôi giỡn còn hơn giặc cái. Bầu Thấm ôm cái đàn, mắt cứ trợn tròn nhìn chúng tôi. Cả ban nhạc chứ không cứ gì bầu. Hết bài này tới bài khác, hết mợ này tới mợ khác. Ban nhạc đàn khùng luôn. Nhắc tay không nổi. Đứng không vững.

Về đến nhà bầu Thấm, cơm gà cá gỏi đã bày sẵn cùng hai bộ bài Tây, bầu Thấm rao hàng liền... “1 đồng, 1 chi đây. Ai chơi thì vào”. Sơn Tuyền nhào vào ngay. Băng Châu ngồi cạnh mách nước. Cuối năm bài xấu quá. Thua một hơi 27 đồng. Tuyền cứ ăn lia lịa. Bầu Chi xuất hiện, thò tay ngọc, thọc tay ngà cầm bài. Bài lên ào ào, gỡ lại 27 đồng, ăn thêm 5 đồng, nhưng mà rồi chẳng ai chung cả. Bầu Thấm thua cả làng, hẹn binh tiếp sẽ trả. Tuy nhiên Thấm trả bằng cách mua băng lì xì đầu năm cho chúng tôi. Năm nay tuy là năm tuổi, nhưng theo tử vi là năm của... nàng. Ngọn đèn treo trước khi tắt thường sáng hơn. Phải vậy chăng...

Nhưng mà thôi. Mưa lúc nào mát mặt lúc đó. Sáng được lúc nào, được bao lâu, cũng là vui thôi. Mừng 2 Tết về đến nhà được báo cáo là khúc phim vừa quay rất đẹp. Máy rất tốt. Tay nghề Mai Năng Quân vẫn ngon lành. Tôi chẳng cần. Chỉ muốn biết là cái mặt của mình lên phim còn ngó được không... “Như gái 18...” Quân bảo thế. Tôi không tin. Mẹ, già ngáp như tôi mà bảo là gái 18 thì có Tây mới tin chứ ai mà tin, nhưng Đoan bảo...

“Được”. Tôi cũng hy vọng là thế vì sau khi hát, bầu Thẩm cho coi lại cuốn video quay bằng máy tài tử, tôi thấy tôi không đến nỗi nào, còn đẹp hơn lúc tôi hát cho các trung tâm lớn khác.

Đầu năm đi hát. Vui. Có lộc. Về đến nhà cũng nghe tin vui. Cảnh lan chi Hà cho nở vàng rực. Bác Phiếu, ông sui gia với gia đình Đoan cho nguyên một cây đào nhỏ, hoa nở đầy cành. Chị Lâu cho hai chậu cúc vàng như mọi năm. Ngọc Minh cho cặp bánh chưng, hai cây giò. Thế là Tết rồi. Vui như Tết là đúng. Nhìn quanh chỉ thấy hoa tươi, đẹp đẽ, thơm tho và đồ ăn đầy đủ. Năm nay chắc không đến nỗi. Tuyền lì xì 20 lẩy hên. Băng Châu tặng cuốn băng mới của nàng. Cao Lâm cũng tặng băng.

Hồi nào đến giờ tôi rất phục Ngọc Minh vì sự chịu khó, kiên nhẫn, biết nhìn xa, lo cho tương lai, không làm phiền ai. Tôi cũng phục Sơn Tuyền, thông minh, tự mình làm nên sự nghiệp nhanh hơn người khác, vững vàng tiến tới, tính toán rất đúng và đâu ra đó. Tôi mến Thanh Tuyền ở chỗ biết chị, biết em, biết tình, biết nghĩa, biết lo cho cái gia đình, thương con, quý bạn bè, nhường nhịn hết mực. Bây giờ tôi phục Băng Châu.

Tôi quên không hỏi Châu tuổi con gì mà tình duyên lận đận, đời buồn nhiều hơn vui. Một năm qua, Băng Châu vắng bóng. Đêm 30, nàng tâm sự cùng Tuyền và tôi. “Em ở nhà một năm qua, không ra ngoài, giới hạn mọi sự giao thiệp bạn bè để... học. Em học hát và em tìm đến cô Thái Thanh...”. Tụi tôi cùng nhau nghe cuốn băng mới của Băng Châu. Phải công nhận cái gì cũng vậy. Có học, có khác. Ngày xưa, mỗi lần nghe Châu hát tôi cứ sợ cô nàng... gục bất tử. Vậy mà hôm nay tôi không còn nhận ra giọng Băng Châu nữa. Hoàn toàn thay đổi. Mạnh mẽ hơn, rõ ràng hơn, kỹ thuật hơn, vững vàng hơn và dĩ nhiên hay hơn tất cả những cuốn băng trước của Châu. Tôi và Tuyền mừng cho Băng Châu sau khi nghe hết cuốn băng *Lời Cho Người Tình Xa*.

Giọng hát thay đổi, nhân dáng cũng thay đổi, Băng Châu vốn đã đẹp, lại đẹp hơn trong lối trang phục mới. “Chic” hơn, tươi hơn, mới hơn, sexy hơn. Trong nỗi buồn có niềm vui. Trong cái dở có cái hay. Trong cái xui có cái hên. Nỗi buồn của Băng Châu đã giúp cô đi lên ngược mặt mà đi. Bỏ lại sau lưng những sầu thảm không may. Băng Châu là một người can đảm và cái may của Băng Châu là cô đã tìm đến cô Thái Thanh, nghĩa là tìm đúng thầy,



đúng lúc. Tôi không ngần ngại khi giới thiệu đến quý khán thính giả cuốn băng *Lời Cho Người Tình Xa*. Nếu cho rằng tôi quảng cáo cho Băng Châu thì đây cũng là một việc nên làm và làm đúng. Và dĩ nhiên tôi không muốn mọi người cho là tôi vì tình riêng mà bốc bậy.

Đối với tôi, bạn bè ai khá, tôi mừng. Bất cứ ai. Tôi cầu mong tất cả hạnh phúc, may mắn, khá giả. Chẳng phải để họ cho gì tôi. Nhưng tôi quan niệm những người hạnh phúc thật sự, đều là những người dễ thương và thương dễ. Tấm lòng của họ sẽ bao la hơn. Cái nhìn của họ cho cuộc đời và mọi người dễ dãi hơn sẽ cởi mở hơn. Mà theo tôi, tất cả những điều trên đều rất cần thiết cho một người ca sĩ. Đặc biệt là giới này. Bầu trời sinh họ ra để mang lại niềm vui cho cuộc sống mà nếu ngay cuộc sống của họ không tròn vẹn hạnh phúc, thì họ còn gì để cống hiến cho cuộc đời, cho người.

Tôi xin chúc bạn bè, lớn, bé, thân, sơ, xa gần những điều may mắn, tốt đẹp nhất. Và tôi cũng không quên những người bạn đã bỏ chúng tôi mà ra đi trong những năm tháng qua. Đầu năm, có thể tôi không gặp được mấy người sống, song có điều chắc chắn là tôi sẽ đi thăm những người vắng mặt. Đặt trên đó một cành hoa và thắp một nén nhang.

## 23

# ĐỂ GIÓ CUỐN ĐI

**Đ**ời sống thật đáng yêu. Tôi thực sự nghĩ như vậy khi bước chân vào năm mới, khi treo cuốn lịch mới lên tường, khi thay đổi cuốn sổ ghi show, khi nhận cú phone đầu tiên lúc đồng hồ vừa chỉ 12 giờ 15 của Sơn Tuyền, ngay khi chúng tôi bước vào nhà với những cành lộc đầu năm.

Tưởng mình đi chiều 30, ai dè mở vé máy bay ra mới biết sẽ được đón Giao thừa ở nhà. Sáng mừng Một Tết cũng như những buổi sáng bình thường. Café xong, tắm rửa sạch sẽ, quần áo gọn gàng ra phi trường. Các con vẫn đi học như thường, mặc dù tụi nó cũng biết hôm nay là Tết và đêm Giao thừa, cả hai chịu khó thức với bố mẹ, xem bố mẹ cúng Trời Đất, đi hái lộc và lì xì.

Tuy là đầu năm, tôi đã thấy vất vả. Dường như cuộc đời tôi là cả một chuỗi dài vất vả liên tục. 5 giờ sáng, trời lạnh như dao cắt. Mỹ Hoàng chở tôi lên tận phi trường Los Angeles đi Canada. Cả đêm không ngủ, tôi hỏi Hoàng về trước. Chờ đợi một mình ở phi trường là nghề của nàng bởi đầu năm, làm phiền cô em như thế là quá nhiều rồi. Phải nói là Hoàng thương tôi lắm, chứ nếu là người khác, cái đó còn phải hỏi lại. Để dẫu gì lôi người ta ra khỏi nhà vào giờ đó.

Vào trong phòng rồi mà tôi vẫn lạnh. Lạnh vì thiếu ngủ và đói. Áo lạnh ôm ở tay mà không dám mặc, sợ bị đòn vì tội lấy lông thú làm áo. Đành ngồi chịu trận 2 tiếng đồng hồ. Chuyến bay cũng thập phần khốn khổ, khốn nạn. Tàu dừng ở Toronto. Chờ 4 tiếng đồng hồ mới có chuyến đi Quebec. Tổng cộng 12 tiếng nghĩa là dài và lâu bằng từ Los đi Âu châu. Vừa từ xứ tuyết về, lại đến nơi phủ đầy tuyết. Được đi hát ngày đầu năm, vui thì có vui nhưng cái sự đi đứng cực khổ lại không thể tránh khỏi.

Đã rất nhiều lần trên *Thời Báo*, tôi kể cho mọi người cùng nghe những gian nan của các ca sĩ. Có người tin vì biết rõ chúng tôi như cậu mợ Du Miên, như chị Lâu, như Kathy Huệ. Biết rõ vì đã nhiều lần gặp chúng tôi khi vừa ở phi trường về. Không thể tả được cái... tâm nhan sắc sau nhiều tiếng đồng hồ bị máy bay nhồi như nhồi bột. Có nhiều người không mấy tin lắm...

“Mấy mợ ca sĩ chúa là làm màu, nhõng nhẽo, đứt cái tay mà làm như là đồ ruột. Tàu bay nó bay chứ có phải mình đội tàu bay đâu mà kêu. Nghéo một cái đã tới nơi. Vừa được ăn, vừa được hát, vừa được nói, vừa được gói mang về. Sướng thấy mẹ, còn cứ lằng nhằng kêu rêu. Cứ như là bị đi làm thủy lợi hay kinh tế mới không bằng”.

Mà nào đã hết đâu. Vừa về đến nhà đã có điện thoại... đòi nợ. Mợ Lê Thu đòi nợ... ăn. Số là hồi trong năm, hồi năm ngoái, gặp nhau ở tiệm Nhật Thụy, mợ đòi ăn nộm rau muống. Món này chỉ có Bắc kỳ rồn mới rành nhưng nó lịch kích, linh kinh mà mùa Đông, rau muống mắc hơn hột xoàn. Tuy nhiên bạn mình một năm đòi ăn có một lần, một cỡ nào, rau mắc cỡ nào tôi cũng phải làm kéo đầu năm, đầu tháng nợ nần không trả không xong với mợ Lê Thu. Trong khi đó, mợ Ngọc Minh đòi mắm kho, tôi kho cho một nồi to tương nhưng mợ thì bóng chim tằm cá. Đầu năm thì đầu, tôi cũng gọi mợ cự nự một hồi. Giọng mợ... thều thào cố hữu... “Tao phải làm việc, mệt quá, 9-10 giờ đêm mới bò về nhà, có kịp ăn uống gì đâu, leo lên giường nằm thờ cũng no rồi. Tuần sau... nấu nữa nhé.” “Đúng rồi Minh ạ, tao đang thiếu... bà nội để hầu đây. Tuần sau sẽ nấu nhưng tuần sau năm tới nhé cưng.”

Mỗi người đòi nợ một món. Sơn Tuyên thì bún riêu, Hồ Nai lớn thì bún bò. Cô Hiền đòi cá hấp trong khi đầu bếp này cái gì cũng đớp, đớp như cá tra, cá vồ. Nộm rau muống làm xong, nhường cho chồng, cho bạn, cho vợ chồng Nhật Thụy. Nửa đêm, còn lại vài cọng, tôi gấp ăn đỡ cho biết mùi và đỡ thèm. Nói nghe tội nghiệp nhưng thật ra với tôi, chút mắm muối cũng xong bữa. Nhìn tôi ăn, mọi người sẽ nghĩ rằng ăn như thế, chẳng mấy lúc mà khá. Cái thú của tôi là nấu và ngồi nhìn... người khác ăn. Nhìn người ăn, tôi cảm thấy như chính mình ăn và tự động no theo.

Một tuần ít nhất tôi nấu ba món đặc biệt cho gia đình và các bạn. Nhưng cũng chỉ là nghề tay trái của nàng. Cái chính dĩ nhiên vẫn là hát và làm băng nhạc. Ít khi tôi nhắc đến các băng nhạc của mình trên trang báo *Thời Báo* dành cho tôi. Sợ lại vướng vào cái bịnh tự quảng cáo cho mình. Tuy nhiên, từ mấy chục năm nay, tôi sống chết với con đường mình chọn nên gì thì gì không thể tách rời những công việc này ra khỏi sinh hoạt hàng ngày của tôi. Nó cũng quan trọng và được tôi yêu như cái việc nấu nướng hầu bạn bè vậy.

Người ta thường nói hai cái đầu bao giờ cũng hơn một. Tôi chỉ góp ý chút

chút vào dự tính của Đoan nhưng nhiều đó cũng đủ gây ra những trận bàn cãi sôi nổi. Bàn để tìm ra cái tốt hơn cho mình, rồi nghe thêm ý kiến của các bạn. Chúng tôi, cả hai đều biết nghe, biết nhìn nhận khuyết điểm của mình. Người có tiền làm được việc là chuyện thường, không đáng nói. Người có tiền đôi khi cũng... ngu vậy, hưởng chi mình không có bao nhiêu, muốn làm được việc, nghĩa là muốn làm một việc gì tương đối được phải cần nhiều cố gắng, phải biết nghe, biết nhìn. Cho dù có học lóm của người thì cũng nên tìm cái hay mà học.

Làm băng nhạc hay video chúng tôi chỉ nghĩ mình làm cho mọi người rồi mới cho chính mình. Cái sĩ tin của mình từ hồi nào tới giờ được mọi người đồng ý thì cứ thế mà khai triển thêm ra thì sẽ không phụ lòng ai. Bắt chước người khác là điều tôi kỵ. Tôi ít khi cho người khác ăn ốc, mình ôm vỏ đi đồ. Ganh đua, cạnh tranh bằng chính khả năng của mình. Đó là ý kiến của tôi, một người... dốt nhưng không... ngu. Tôi phục vụ cho người yêu mình từ bao nhiêu năm qua. Ngày mình còn trẻ, mọi người cũng còn trẻ. Giờ mình lớn hơn, mọi người cũng lớn hơn nhưng vẫn cứ theo nhau mãi. Ngày nào những người yêu tôi không còn, tôi cũng... đi luôn.

Để sống còn, người ca sĩ có nhiều nỗi khổ tâm vì nhiều cạnh tranh, nhiều điều tôi kỵ. Khổ tâm vì luôn luôn phải làm mới công việc của mình, con người của mình. Trong nghệ thuật, đứng im là lùi. Nhưng nếu không tiến được thì cũng phải làm sao để cái “đứng” lại của mình không bị lu mờ. Tôi kỵ là những việc dẫm chân người khác. Không muốn như vậy, người làm văn nghệ phải sáng tạo, chứ không phải ngồi chờ sẵn đó, ai có sáng kiến hay là nhào vô... ăn có. Ăn thì cũng được, xứ này tự do mà, ai muốn làm gì cũng chẳng sao, nhưng điều đó chứng tỏ cho mọi người thấy rõ một điều là mình... nghèo quá. Nghèo tiền đã đành, cái đầu cũng nghèo thì văn nghệ ở đây sẽ chỉ là một sự lặp lại của nhau. Tôi thích bản chính và nếu đã có bản chính, ai đại gì coi bản chụp lại.

Tụi tôi học hành chẳng bao nhiêu bên cạnh cái túi rỗng, nhưng xứ Mỹ này dù không mấy yêu nó, dù chóng Mỹ đến cùng, cũng phải công nhận rằng đây là một xứ sở có quá nhiều cái hay, cái tốt để mình học và bắt chước. Dĩ nhiên không thể nào đủ cả mười nhưng ít ra cứ bắt chước hay học được một trong một ngàn cái hay của họ thôi, mình đã khá hơn rồi. Chính vì nghĩ như

thế, chúng tôi ít xem video của Việt Nam. Tránh được nhiều thứ, cố gắng thu nhập cái hay của người, chế biến đi cho hợp... khẩu vị người mình. Trong tinh thần đó, chúng tôi bắt tay vào cuốn video kỷ niệm 50 năm của đời tôi.

*Xin Trả Nợ Người* đang được bắt đầu sau một năm dài chuẩn bị, bàn cãi, lấy ý kiến của nhiều người, nhiều giới khắp mọi nơi. Cái khó là tôi không muốn giống ai. Không giống thì không sợ có sự so sánh. Nó cũng như cái tóc của tôi 30 năm nay. Nó như thế, giản dị như nó là tôi. Thế thôi. Những cảnh đã quay, coi lại, thấy không “đạt” lắm. Bỏ. Bỏ ngay không thương tiếc dù biết rằng mình vừa đốt một ít tiền. Đốt thế chứ phải đốt thêm nữa, tôi cũng không ngần ngại. Tuổi đời và tuổi nghề đã không cho phép tôi làm việc một cách... bôi bác, giựt tiền của người ta.

Quanh mâm cơm, chúng tôi ngồi bàn bạc với nhau những điều nên làm, cái gì nên tránh. Sơn Tuyên là một người thông minh và rất thẳng thắn. Anh Dzu có mắt nhìn và kinh nghiệm sân khấu. Tô Quang nắm rõ thị trường và thị hiếu khán giả. Khánh Phương có tấm lòng yêu nghề. Thầy Thiêng kinh nghiệm chiến trường đầy mình. Cùng ngồi với nhau. Cùng muốn... trả nợ người một cách nghiêm chỉnh, đứng đắn, đầy thận trọng, sự thận trọng của người biết... yêu mình, yêu công việc của mình nhưng ít tiền.

Bây giờ mọi chuyện đã xong xuôi. Chỉ còn chờ lúc đèn sân khấu bật sáng và máy quay bắt đầu hoạt động. Thật không uổng công tôi sau những chuyến đi thập phần vất vả còn cong đuôi lên nấu nướng. Được cái bạn bè thương, lúc nào cũng sẵn sàng cho tôi những ý kiến đúng và tốt. Cho đến bây giờ thì tôi rõ một điều là tôi không chơi với người xấu mặc dù tôi thừa biết cái gì đúng, cái gì sai, cái gì xấu, cái gì tốt. Nhưng gặp được bạn tốt vẫn là điều đáng quý vì người tốt vốn hiếm hoi, người tốt mà lại tốt với cả người khác. Ôi thấp đuốc giữa ban ngày cũng khởi thấy nữa mà.

Từ băng nhạc, mix xong cũng cho bạn nghe. Xin ý kiến. Bài nào nên để đầu băng. Ông Thành Hiện Đại, Kathy Huệ, Sơn Tuyên, ông Thiêng luôn luôn là những người nghe và xem băng của tôi đầu tiên. “Bài này dở hả? Bỏ luôn. Xách cổ nó bỏ qua một bên.” Cứ như thế mà hiện giờ tôi có 20 bài... năm chơi xoi nước, chưa biết đến bao giờ mới đụng tới. Đó cũng là lỗi của tôi, thấy bài hay, thấy người ta hát hay, tôi tưởng mình cũng có thể hát được, bèn nhắm mắt thâu. Hát xong, khi nghe lại mới thấy mình... hổ. Mình đâu

phải người ta. Đồng ý là ca sĩ có thể hát được tất cả các bài hát mình thích và nhạc sĩ làm ra một bài hát để mọi người ai hát cũng được, nhưng có người “đạt” có người không. Rủi mà mình rớt nhằm cái “không được” ấy thì coi như mình ngu và mất tiền toi.

Bác Lê Nguyễn cười bảo tôi: “Con mẹ này kỹ quá, sao mà khó quá vậy.” Bác Lâu bảo: “Tôi thấy được đấy chứ, sao bà lại chê. Bỏ uổng quá.”... Khánh Phương khen hay. Đoan bảo “OK được lắm rồi, anh thấy được”... “Anh thấy là một chuyện”. Ai thấy cũng không quan trọng bằng chính mình. Bao giờ cũng vậy. Tôi nghĩ... mình có thể khá hơn. Và dù cho băng có mix rồi, tôi vẫn lấy phòng, chịu tốn tiền thêm để hát lại. Có thể dở hơn nhưng cứ thử, may ra khá hơn chẳng. Và lại cái lần trước còn giữ đó, có xóa đi đâu. Nếu hát lần sau dở và biết chắc mình không thể hay hơn được, rằng sức mình chỉ ngang đó, thì lại xài lại cái đã hát. Có sao đâu. Nhưng ít nhất là tôi cảm thấy yên ổn khi đã cố gắng hết sức mình.

Nhiều người đã hỏi khi nào có *Xin Trả Nợ Người?* Tôi không biết chắc. Khi nào xong sẽ có. Chúng tôi có thì giờ và cũng đã ngày hai bữa từ bao nhiêu năm nay nên không bao giờ vội vã. Gạo mình chưa nấu thì cũng còn đó. Cũng là của mình. Ai muốn làm gì cứ tự nhiên. Đi vội, đi nhanh, dễ vướng dây, dễ vấp té. Cứ từ từ mà chắc. Người ta khi yêu, 30 năm còn chờ được cơ mà. Miễn là khi gặp, người mình yêu đừng bèo nhèo quá, mà muốn không bèo nhèo thì phải trau chuốt cho gọn gàng. Ấy thế mới biết ở đời chẳng có gì là dễ cả. Nếu được yêu, chín sẽ bỏ làm mười. Ngược lại dù có hay mười mươi đi chẳng nữa cũng chỉ vớt thùng rác mà thôi. Tóm lại, ở đâu cũng thế, bên Tàu bên Tây cũng như bên Ta, cái tiền chẳng có nghĩa lý gì. Cái Tâm, phải, chỉ có cái Tâm mới đáng quý mà thôi. Cái Tâm với chính mình, với đời sống và trong công việc, kể cả việc nấu ăn trả nợ bạn bè.

Điều này tôi đang cố gắng cắt nghĩa cho các con tôi hiểu và cũng tự nhắc nhở mình mỗi ngày bởi đời sống ở đây đã làm mất mát quá nhiều. Tôi chấp nhận mất mát đó như một sự tự nhiên, duy có cái Tâm là điều duy nhất tôi còn mong giữ lại được. Có thể chẳng để làm gì. Có thể chỉ để gió cuốn đi.

## 24.

# Châu Âu... Lạnh

Ở Mỹ gần 20 năm, tôi biết tiểu bang tôi đang ở chỉ có 2 mùa. Mùa nóng đến chín cả người, sắp tới và mùa lạnh, đủ lạnh đến xuýt xoa, sắp qua. Chẳng cần giờ lịch coi ngày tháng. Chỉ thấy ong bắt đầu trở về làm tổ, cây lá xanh mơn những nụ mầm mới và đóa hoa đào nở muộn màng, phớt hồng, mỏng manh bên những bông hồng rực rỡ, tôi biết bây giờ mùa Đông chỉ còn lại những thoáng lạnh khi màn đêm buông xuống.

Với một người không bao giờ cần biết đến ngày tháng, giờ giấc như tôi, biết như thế là quá nhiều. Mà sở dĩ tôi biết được là bởi tôi đang chuẩn bị lên đường. Sẽ lên đênh, không phải bên sông Hương mà là vùng trời Âu châu quen thuộc. Cảnh vật nơi đó quen thuộc đến độ tôi thích trùm mền nằm nhà đọc truyện kiếm hiệp hay coi cải lương hơn đi ra ngoài. Âu châu cũng là một vùng thường có những cơn lạnh, cơn mưa bất chợt nên tôi phải nhắc chừng Đoàn theo dõi tin thời tiết ở báo hằng ngày. Áo để hát là điều không thể thiếu và áo ấm. Vừa đủ ấm cho tháng này.

Nếu nói về lạnh, Đức và Pháp không lạnh bằng một vài tiểu bang của Mỹ và Canada. Nhưng cái gió của Âu châu dễ làm mình bị cảm, nhất là ở những nhà ga xe lửa, một nơi trông trái, thiếu tiện nghi. Bốn bề là gió, không có một chỗ cho mình ngồi nghỉ chân chờ tàu và tránh gió. Nếu Chúa còn thương, cho hát thêm vài ba năm nữa hay mười, mười lăm năm, tôi cũng không bao giờ quên chuyến đi từ Đức qua Pháp của tôi và Tuyết Nhung hồi tháng 1 vừa qua.

Đó là một đêm mưa. Mưa không lớn lắm nhưng lạnh. Cái lạnh kỳ cục buốt xương cắt thịt như mùa Đông ở Huế. Lạnh và gió. Xứ Âu châu tiếng là văn minh nhưng lại có nhiều điều rất phiền nhiễu, nhiều khô, chậm tiêu. Muốn đi xe lửa, phải mua vé trước tại ga. Thực lòng tôi không muốn đi, nhưng đã hứa giao băng nhạc cho Ngọc Hoàng, lại là CD mới. Có bán cái mới, mới có tiền làm cái tiếp theo. Thu tiền CD này đem về lấy CD kia bán. Phần Tuyết Nhung cũng muốn trở qua Pháp để mua một... cái quần mà cô nàng không kịp mua tuần trước.

Hai chị em được linh mục sở tại cho ăn cơm tối, rồi hỏi hỏi nhờ ông Sỹ và ông Sâm chở tới ga Duisburg. Tụi tôi không biết đích xác giờ nào tàu đến, chỉ đoán chừng khoảng 11 giờ 50 tối. Bà bầu Chi cũng xác nhận như vậy. Nhưng vì không chắc ăn nên tụi tôi đến quá sớm. Cả bốn người đi vòng vòng mãi không tìm ra chỗ bán vé. Cái va-li nặng như một cái cùm, bốn bánh xe gãy một còn ba. Quạt quẹo đẩy không được. Đi nữa thì đi không nổi, muốn ngồi nghỉ thì không lấy nửa cái ghế. Gió cứ lồng lộng thổi luồn tứ tung. Chận dân Đức lại hỏi thăm chỗ bán vé. Mình nói tiếng Đức được nhưng tụi nó dù có hiểu cũng chơi cái tình lơ lắc đầu không chi. Sau cùng, tôi hỏi hai ông Sỹ, Sâm hỏi thăm hai anh chàng mặc đồ có vẻ là công nhân làm việc ở nhà ga thì được biết vé sẽ bán trên xe lửa chứ giờ này, các quầy bán vé đã đóng cửa từ khuya.

“Thôi rồi, cái điều này thế nào cũng bị phạt...” Ông Sỹ nhảy dù nhất định cãi... “Làm gì có chuyện ấy, tôi biết mà. Cứ lên xe lửa mua cũng được vậy. Luật ở đây như vậy mà. Tôi biết rõ...” “Nhưng anh đã đi xe lửa lần nào chưa?” Cả hai ông nhìn nhau rồi nhìn tôi và lắc đầu. 11 giờ 45 tàu sẽ ghé và chỉ ghé 2 phút. Thấy trời lạnh quá, tụi tôi cũng ái ngại cho lòng tốt của hai ông cựu sĩ quan của mình. “Thôi, cảm ơn hai anh, cứ để tụi tôi chờ một mình cũng được, chứ trời lạnh thế này, hai anh mặc phong phanh quá, thế nào cũng ốm mà thôi...”. Ông Sỹ và ông Sâm cùng cười rất hăng hái... “Ôi, có gì đâu, tụi này ở đây quen rồi. Vả lại ở trong có mặc đồ người nhái, hai cô đừng lo...”

Tuy miệng giục các ông ấy về, lòng lại cầu mong các ông ấy đừng về vội. Của đáng tội, thấy và biết mấy ông lạnh lắm rồi nhưng cái va-li của tôi dù không lạnh nhưng nó nặng quá sức. Nếu không có hai ông thần này, Tuyết Nhung và tôi làm sao xách nổi lên mấy bậc cầu thang kia. Nhất là trưa hôm đó, tôi đã nhắc chừng ông Sỹ rằng nhớ ghé ga mua giùm vé xe lửa nhưng ông cứ nhất định bảo rằng không cần thiết. Có lẽ vì thế, mấy ông ấy không nỡ bỏ hai chị em tôi một mình bơ vơ ngoài ga giữa nửa đêm.

Vẫn được cái va-li lên trên chỗ đợi tàu. Lạy Chúa, Đức Mẹ, gió ở đâu mà hung dữ đến thế. Lạnh đến nỗi tôi chảy cả nước mắt mà phải đứng chịu trên 15 phút chờ tàu. Ôi, 15 phút chờ dài như bao nhiêu thế kỷ và nếu không có ông Sỹ, ông Sâm, hai đứa tôi cũng không biết cách nào để mang cho được



cái va-li lên tàu vì tay chân công cả lại rồi...

Được cái tàu hôm nay vắng quá. Có lẽ vì lạnh và vì kinh tế Âu châu cũng... thất thu như Mỹ nên ít người nghĩ đến chuyện đi chơi. Mà ngay cả tụi tôi đây, nếu chẳng vì miếng cơm manh áo, ai dại gì nửa đêm, nửa hôm đội mưa gió ra đi, dù là đi Paris. Chẳng mất công tìm couchette, hai đứa tấp vào một toa trống cho hút thuốc. Kéo tay ghé lên là có thể ngả lưng làm một giấc thẳng cò tới Paris. Tuyệt Nhung thì ngủ ngay. Tôi hoàn toàn không. Không ngủ được và không dám uống thuốc ngủ. Không dám ngủ. Ngồi hút thuốc lá vật chờ anh chàng bán vé.

Y chang những gì tôi nói... “Tao bán cho tụi bay vé này chỉ tới biên giới thôi nhé (biên giới giữa Đức và Bỉ là thành phố Aachen, đọc là A-khan) và vì tụi mày không giữ chỗ trước nên tụi mày phải trả thêm tiền...” Thôi, dại rồi mới biết khôn làm sao đây. Tàu chạy qua Essen, qua Kohln rồi tới Aachen... “Tụi mày phải mua vé từ đây tới Paris...” Tôi trả tiền, cất vé kỹ càng rồi ngả lưng, nhắm mắt... để đấy chứ nào dám ngủ. Mà quả đúng như vậy, chỉ lát sau là có mấy ông Tây nhào vào hỏi giấy tờ. Rồi tàu lại chạy. Rồi lại ngừng, lại có vài người lên, lại có vài thằng khùng kéo cửa thò mặt vào ngó một cái rồi rầm rập kéo đi. Chẳng có một tiếng... sorry êm ái như ở xứ mình.

6 giờ 30 sáng, tàu đến gare du Nord. Tôi kéo, Tuyệt Nhung đẩy mãi, cái va-li mới xuống tới đất. Lạy Chúa tôi, ở đây còn lạnh hơn đêm qua nữa. Toa của tụi tôi là toa cuối cùng, đẩy được cái của nợ này vào tới nơi, chắc tôi... ra mấy đồng máu chứ không phải chơi. Trong cái không khí buổi sáng lạnh căm, đứng trước cái va-li CD giữa gare du Nord, nước mắt tôi ứa ra không phải vì gió. Tôi muốn hét lên cho thấu tới trời... “Chúa ơi, con ăn uống được bao nhiêu, con hưởng được bao nhiêu mà sao con khổ thế này...”. Tôi bậm môi chặn đại một ông Tây già xin đổi tiền lẻ để lấy chiếc xe kéo. Ông ta cũng không có nhưng ông ta lấy một đồng xu gì đó bỏ vào lỗ, ngoáy một cái kéo được một chiếc xe ra. Quãng đường bình thường tôi đi chỉ có 5 phút, giờ phải 30 phút mới vào được tới trong. Tuyệt Nhung gọi điện cho Phương và vợ tới đón chúng tôi nhưng trước khi ra khỏi ga, tôi mượn tiền Tây của Phương mua hai vé trở về chiều hôm đó, chuyến 6 giờ 30 vì công việc giao hàng của tôi chỉ mất nhiều lắm là một tiếng đồng hồ rồi ghé chợ mua ít hũ

café về chia cho bạn bè.

Cầm vé xe lửa trong tay, tụi tôi đề nghị Phương đi ra quán làm cái café cho ấm bụng, hút điều thuốc cho hồn vía trở về, cho cái vong linh tỉnh trở lại. Dễ mà, gì chứ café ở Paris... bán đầy đường. Chỗ nào cũng là quán hàng đẹp để lịch sự với những ông bồi Tây sạch sẽ, khăn trắng luôn luôn vắt trên tay và cái thói quen quái đản là kẹp chai nước giữa đùi để mở nút. Ấy, Tây Âu mấy ngàn, mấy trăm năm văn hiến, tôi không cần biết, nhưng cái vụ kẹp chai vào háng và phạt tiền vì không mua vé xe lửa trước thì tôi không thể nghĩ nổi. Có thể vì thế mà Tây đôi cứ dài người ra. Đôi mà lại hay làm... bảnh mới là phiên quốc dân đồng bào. Nói cứ như... Bố nằm với Mẹ mà toàn là... của người phúc ta không hà.

Mọi việc xong xuôi, tôi chán Tây quá rồi bèn nhờ vợ chồng Phương chở ra ga sớm vì đường đất Paris từ 4 giờ là kẹt xe khủng khiếp. Ai vô phúc bị bệnh, bị tai nạn thì cứ gọi là cầm chắc cái chết trên xe cứu thương, vì có húc còi đến vỡ tung cái thành phố đẹp nhất Âu châu là Paris này cũng chẳng có cái xe nào tránh chỗ cho đi. Tôi chưa tìm ra, chưa biết đánh vần chữ “lịch sự” ở Tây. Hoài của.

# 25

## Hội Cầu Kho

Mỗi con người, khi đến cái tuổi mắt không còn xanh, tóc không còn đen, môi không còn hồng, dấu vết để lại của thời gian là những nổi héo hắt tiêu điều trên nét mặt, trong dáng ngồi chịu đựng, trong dáng đi rã rời mệt mỏi, cố giữ cái thân mình trên đôi chân lê từng bước một. Người đã già. Người đã quá chán chường, ngán ngẩm cái cuộc sống đầy ưu phiền. Người buông tay. Người sắp buông xuôi. Đây là lúc người ta tìm lại cho mình tuổi thơ. Người trở lại, một mình, tìm về căn nhà quá khứ. Thấp lên ngọn nến nhỏ. Rất nhỏ. Đủ soi thấy một chút đời đã qua. Người sẽ buồn hơn. Người sẽ thấy lòng ám áp hơn. Người sẽ thấy cơn đau dịu lại. Cuộc đời. Đời sống. Vẫn còn đáng sống. Trái tim vẫn đập, tuy rất nhẹ, những nhịp yêu thương. Người còn có nơi chốn để nghĩ về. Còn cả một khoảng trời cao xanh bao la để ngắm vời. Còn thấp thoáng đó đây, xa gần, khuôn mặt bằng hữu còn hiem hoi nơi này, nơi đó, để nhắc nhở: Cánh cửa mở ra, cái ta nhìn thấy đầu tiên và rõ ràng nhất... là chính mình.

Nhưng cứ nhốt mình trong căn phòng kỷ niệm, cứ trói buộc mình với cái quá khứ đã tan tành như khói thuốc. Ngẫm cũng không ích gì. Đồng ý quá khứ cho ta một chút hãnh diện. Nếu có. Kỷ niệm cho ta chút ám áp dịu dàng. Nếu có. Tuy vậy... để sống còn thì hãy thả trôi đi tất cả. Quá khứ, kỷ niệm tô điểm cho đời sống ta, thì được. Nô lệ vào nó thì... không xong. Ngày xưa... Ngày xưa là... ngày xưa. Dường như là điều... không có thật nữa. Bất cứ điều gì bắt đầu bằng hai chữ... Ngày xưa. Đã là thần thoại. Đã là huyền thoại. Cười. Huyền thoại là điều... không có thật.

Trải qua thời gian dài lê bêu, trôi nổi xư lạ, nhiều người đã quá khổ sở với cái quá khứ của mình. Không thoát ra được. Làm như nếu tách ra, mình sẽ không còn... là mình nữa. “*Đời tôi ngốc dại. Tự làm khô héo tôi thôi*” (Trịnh Công Sơn). Lại cười. Phải nhìn tới, đi tới dù đôi chân đã mệt, dù cái thân này đã mỏi. Nhưng đường trường xa, còn xa. Còn phải đi. Tôi không muốn... vấp ngã nữa. “*Thôi xếp lại, mơ non cùng ước thề. Bờ bến xa xin hẹn lại một ngày*” (Phạm Nhuận) và dù không sát nhập cuộc đời. Tôi đứng bên

lê, vui cái vui của người khác.

Một trong những cái vui là... lập hội. Ai có hội nấy. 2 người cũng hội. 3 người cũng hội. 100 người cũng hội. Vui chứ. Đây là hội La San, hội Gia Long, hội Trung Vương, hội Cu-vãng, hội Chu Văn An, hội những người yêu... mặt chược, hội những người yêu... súc vật, hội... tứ sắc, hội những người... mất đồ chơi, hội những... mẹ góa con cô, hội những người yêu âm thầm. Thôi thì đủ mọi thứ. Mỗi hội một vẻ. Ăn uống chí chạp, cười đùa bốn mùa, nhảy nhót tung bùng hoa lá cho bỏ những lúc giới nghiêm, thiết quân luật.

Thú thật với bà con cô bác, thấy người ta lập hội, vào hội, họp hội, chơi hội. Tôi cũng thèm lắm. Nhưng hồi nào tới giờ, từ thuở biết cắp sách đến trường, tôi chỉ thích... hát và thơ. Thế cho nên cái bằng tiểu học cũng không có. Năm đó tôi đi thi tiểu học. Đề bài luận văn là các em cho biết về mùa Hè năm nay. Chả là mùa Hè năm đó, trời nắng quá, Sài Gòn bệnh tật tùm lum, mọi người thở ra khói, song với tôi, dù Sài Gòn có trôi ra khỏi đất liền tôi cũng không để ý. Trong đầu óc một con nhỏ 12 tuổi sớm thích ca hát, văn thơ, tôi tả cái nắng Sài Gòn đầy những mộng mơ. Nào là trời xanh, mây trắng. Nào là những cuốn lưu bút xanh trao tay nhau dưới hàng phượng vĩ. Ôi toàn những chuyện trên trời dưới nước không hà. Chỉ nội nhiều đó cũng đủ... trượt vỏ chuối rồi. Tôi giỏi nhất môn... học thuộc lòng. Cũng còn may là đề sau này thuộc bài hát mà làm ca sĩ.

Tôi cứ học trong tình trạng... lơ vơ, lơ vờ đó cho tới khi... giã từ thơ ngây. Chả có một mảnh bằng giắt lưng quần. Ngoài hát ra, tôi không được học một cái gì khác. Kể cả... lái xe. Chỉ có một cái hoa tay trong 10 ngón tay. May mà có được một. Tôi ngu dại. Tôi đui mù. Và Chúa thương những kẻ như tôi. Cho tôi một niềm vui nhỏ nhoi, để sống.

Đọc báo thấy quảng cáo hội họp, ăn uống, nhảy đầm ở Ritz, ở Diamond, ở Majestic, ở tùm lum nơi. Nghe bà con gọi nhau ơ ơ như hò ì ò sông Cái. Hẹn nhau đi sắm đồ. Hẹn nhau đi làm tóc, làm móng tay, móng chân. Mà sót cả ruột. Cali bốn mùa hội họp. Cái này vừa qua, đến mục khác. Nghĩ lại mình, thấy... tui. Xuất thân trường... tiểu học... Cầu Kho. Tìm cả 10 năm mới ra được... một người. Ở Oakland. “Ồ chị, thấy chị viết ngày xưa chị học Cầu Kho, tôi cũng học ở đó.” Mừng như được tàu Mỹ vút ngoài khơi Vũng Tàu,

song chưa kịp mở miệng rử rê lập hội, lập hè, người Cầu Kho đã biến mất. Song ít ra cũng biết được là ở Mỹ có một người biết hồi nhỏ tôi có... đi học.

Có một hội vui lắm là hội các... bô lão. Số là thỉnh thoảng tôi cũng có hát giúp vui cho các cụ trong những buổi họp mặt. Bố mẹ tôi ở San José cũng vào hội... người già. Đến đó tôi thấy các cụ đủ hết, nào Mỹ trắng, Mỹ đen, Phi, Lào, Miên, Mễ, Mít. Các cụ vẫn hùng dũng nhảy Bebop, quay Valse, là lướt bước Tango. Có cụ run rẩy dìu người bạn đường của mình, cũng run rẩy không kém, theo điệu Slow, Boston... buồn. Các cụ bà quần áo phấn son rực rỡ, vòng vàng chuỗi ngọc giả sáng ngời. Các cụ ông cà vạt, com-lê, giày lẳng coóng, tay trong tay, mắt trao mắt.

Một hôm Đoàn đưa tôi đi ăn trưa ở tiệm Viễn Đông của ngài Lâm Quang. Không biết hôm đó là ngày gì mà trong tiệm chỉ có hai vợ chồng chúng tôi là trẻ nhất. Toàn là các cụ ở tuổi bố mẹ tôi hoặc hơn. Các cụ... nói cười rân trời đất. Nào là con thằng này... hồng rồi. Nào là con bà kia bỏ chồng lấy con ông nọ. Nào là bà đó mới hốt hụi rồi... dong luôn. Bà kia mới vừa mua một chiếc cảm thạch cả... chục ngàn. Ông bà nọ vừa đi Tây chơi. Ông bà kia sướng thật, con cái người bác sĩ, người kỹ sư, cứ là ngời mát ăn bát vàng, nhà nọ có... mả học. Ôi chuyện trò của các cụ nổ ra đôm đốp, văng qua chéo lại chiu chiu. Vui không chịu được. Tôi và Đoàn ngồi nghe mà cảm thấy thức ăn hôm đó... ngon hơn.

Có một hội đáng lẽ phải được tổ chức sớm nhất, xôm tụ nhất là hội nghệ sĩ thì lại chìm lìm nhất. Lạnh lẽo hương khói nhất. Ngày xưa, các cụ rửa sả là cái đồ xướng ca vô loài. Nhưng thử hỏi từ ngày xưa cho đến nay, hội nào lại không có cái thứ... xướng ca vô loài. Cũng phải có gì khác chứ. Từ chính trị, đến tôn giáo, vân vân và vân vân, ở đâu cũng lai rai dăm ba ca sĩ. Từ Mỹ đến Âu châu sang Úc châu. Đã hát thì mọi người gọi là ca sĩ cho tiện việc sổ sách. Không thể nói là tôi hát nhạc tranh đấu nên tôi không phải là... ca sĩ. Không thể nói là tôi chỉ hát nhạc Thánh ca, hát Phật ca nên không được... ghép tôi vào loại... ca sĩ. Ấy nói thế là sai, là... thiệt cho mình mà thôi. Bởi ca hát là một nghiệp dĩ không phải ai muốn cũng được. Và dù ở bất cứ thời đại nào, dưới bất cứ cái nhìn nào. Người ca sĩ với nghiệp dĩ của mình vẫn có một chỗ ngồi. Trong huy hoàng hay tăm tối là do mình không do ai đặt để.

Thế thì ca sĩ ở đây nhiều lắm. Có khi không bao giờ gặp lại nhau. Chỉ

nghe tiếng mà thôi. Đông thế sao không lập hội hè gì cho vui. Để cái câu “hai cô ca sĩ có ưa nhau bao giờ”... chưa bao giờ đúng. Lập hội theo thiên ý của một người ngu dốt như tôi không có nghĩa là để ăn uống, nhảy nhót, vui chơi. Bởi không hội thì tui tôi vẫn phải ăn, vẫn có những niềm vui dù nhỏ. Nhưng nghĩ đến câu “Một cây làm chẳng được gì”... và lại thấy ca sĩ Mỹ, Tây luôn luôn có mặt bên nhau trong mọi hoàn cảnh, nhất là trong hoạn nạn lúc nào cũng có người đưa cho bạn mình bám vào để đứng lên. Bèn lầy lăm suy nghĩ. Suy nghĩ thôi chứ nhận thấy mình nhỏ bé, nghèo hèn, chẳng dám lên tiếng. Từ bấy lâu nay, mạnh ai nấy sống. Đường ai nấy đi. Khổ ai nấy chịu. Chẳng ai chia với ai. Chẳng ai đưa... tay với ai. Sợ bị chém sao? Sợ bị kéo cho... ngã theo sao? Thành ra ba cây chụm lại vẫn là ba cây.

Trong giới ca sĩ, có người may mắn, có người bất hạnh. Có người giàu, có người nghèo. Chẳng ai để ý đến ai. Nếu có thì toàn là những chuyện riêng tư để bàn ra, tán vào, thêm thắt cho tăng phần ly kỳ rùng rợn. Giới ca sĩ đông nhất, được yêu thương nhiều nhất (tổng thống cũng không bằng). Lại chẳng bao giờ ngồi lại nói chuyện với nhau. Chỉ tay bắt mặt mừng lúc đó thôi. Quay lưng đi. Mọi chuyện lại khác. Dù ở đâu, ca sĩ cũng được kêu gọi góp mặt, nhưng tai tôi đã nghe rất nhiều, rất nhiều người, kể cả bầu show gọi ca sĩ là thằng này, con kia. Ấy là vì vẫn có người cho ca sĩ là hạng vô loài. Vậy thì khi mình ngã, ai nâng. Khi mình về già, liệu mình có thể vào hội những người già như một người bình thường không.

Nhạc sĩ to nhất, lớn nhất - Phạm Duy - ở đâu, sao không thấy làm gì để dìu dắt anh em, con cháu. Ông Hoàng Thi Thơ, ông Lam Phương, ông Văn Phụng ở đâu sao không ai nhúc nhích. Sao các ông không đưa ra những khuôn vàng, thước ngọc cho đám hậu sinh này... khả úy hơn. Có lúc tôi trộm nghĩ rằng chắc các ông này không muốn... chia chác chút... mặt trời cho ai chẳng. Tôi mong các ông trở thành... Đinh Bộ Lĩnh phát cờ lau, Lê Lợi áo vải đất Lam Sơn vùng lên... dẫn dắt đám... lâu la này, sát cánh nhau dưới... trướng của mấy ông. Giúp đỡ nhau ở đây và nghĩ đến những bằng hữu không có ở đây. Một mình ông Trầm Tử Thiêng mình hạc, xương mai è cổ ra gánh cả... Coi bộ vất vả lắm chứ chẳng chơi. Biết giành ăn, giành mặc, giành đẹp, giành sang. Sao cái này không ai... giành.

Các chị Trưng Vương, Gia Long - Convert vừa đẹp vừa giàu, vừa có học

lại hát hay - đang giành sân lẫn đất ca sĩ chuyên nghiệp đó. Liệu mà lo kéo lại mất hết cả show. Lại còn hội nhớ Huế nữa. Các o, các mẹ đất thần kinh véo von như chim, cũng đáng ngại lắm. Bà con ta chớ ngủ quên trên chiến thắng cá nhân để lúc thức dậy thấy người về tới mức ăn thua không phải là... phe ta thì... vỡ nợ.

Không nghĩ tới chuyện hội hè thì thôi. Nghĩ đến lại... ứa gan. Bà con... Cầu Kho đâu hết rồi. Đứng lên lập hội đi chứ...

Đó là điều tôi mong muốn. Một ngôi trường tiểu học nhỏ bé. Một mảnh vườn xinh xắn. Một góc phố của Huế xưa. Một khoảng đất nhỏ của đồi thông ngút ngàn Đà Lạt. Chúng tôi sẽ trở lại đó. Bao nhiêu lá me trên đường Duy Tân gom lại hết, thả đều trên những con đường tôi sẽ đi qua. Lá sẽ reo mừng đón bước chân tôi. Ngày đó tôi sẽ mở hội. Mở hội trên cả ba miền. Tôi sẽ... tôi sẽ... khóc rất nhiều.

## 26

# Nơi Chôn Bình Yên

**T**ết Nguyên Đán năm nay, chúng tôi không cảm thấy vui nhiều dù cũng sắm sửa đủ mọi thứ cho ba ngày Tết. Đêm Giao thừa, chúng tôi dặn các con phải có mặt ở nhà. Sự sum họp đầu năm. Và đây cũng là một trong ba cái Tết, chúng tôi cùng nhau đón Giao thừa trong 20 năm ở đây. Bàn thờ Đức Mẹ thì bao giờ cũng có hoa tươi đèn nến 24 trên 24. Một bình hoa tươi. Một chậu mai vàng bằng lụa Kathy tặng. Một mâm trái cây gồm năm loại và bó nhang thơm thắp lên cúng lễ Tổ Tiên Trời Đất. Qua 12 giờ, tôi một mình đi hướng Nam tìm hái lộc. Một cành Ngọc Thạch, một cụm cúc nhỏ bông trắng nhụy vàng và một nụ hồng nhỏ xiu. Trở vào nhà tự xông đất lấy, lì xì cho hai con, vợ chồng chúc Tết nhau xong là vừa cảm thấy... hết Tết.

Tôi nghe người ta nói cái loại cây có tên gọi là Ngọc Thạch vì lá nó xanh màu ngọc và là loại cây chẳng cần phải tưới bón nâng niu, tự nó đâm chồi rễ con và sống dễ như cỏ dại. Ngày tôi mới dọn về đây, Đoan lượm được một cành nhỏ bị bỏ lại vì gãy, nằm lẫn lóc ngay lối vào nhà. Anh mang nó trồng trong chậu một cách rất vô tình, không hề chăm lo hay ngó tới, vậy mà mười mấy năm qua, cây Ngọc Thạch cứ sồn sồn lớn mạnh, xanh mơn mớn và đã cho hoa mấy mùa. Từ đó Đoan gọi nó là cây... Lệ Mai, ý là cây cũng như người không cần... tưới bón chăm sóc mà vẫn lớn. Đoan cũng đặt thêm tên cho cây là Lệ Mát vì nó... điên giống tôi, người điên không cần ăn cũng sống, mưa gió bão bùng hay nắng cháy da nung xương vẫn thản nhiên sống. Tôi không hề than vãn và cây không bao giờ lên tiếng. Tôi và cây rất gần gũi với nhau.

Nụ hồng bé tí tôi cắt đại trong đêm. Nó còn bé quá, bác Lê Nguyễn phán ngày mùng 1 Tết, không biết nó có nở được không. Tuy không bao giờ tin dị đoan xong thường người cắt hoa dâng bàn thờ Đức Mẹ là Đoan bởi nếu là tôi, hoa ít khi nở trọn vẹn. Vậy mà nụ hồng từ từ lớn cùng với cây mai vàng, tôi xin được của ông Nguyễn Đức Lập. Trong 5 ngày đầu năm, tất cả hoa trong nhà tôi nở thật đẹp, cho đến hôm nay chưa thấy dấu hiệu... sắp tàn. Bên cạnh là hai chậu đại đoá màu vàng của chị Lâu cho như mọi năm, cặp bánh



chung của Hoan Vân. Chúng tôi có một cái Tết không huy hoàng âm ỉ mà giản dị gói ghém thân mật.

Tôi không cảm thấy vui trong những ngày Xuân là bởi sức khỏe không khá lắm và một nỗi buồn không biết bao giờ tôi có thể nói ra được, tôi đã chợt bắt gặp trong mùa Giáng sinh vừa qua. Nỗi buồn này cũng sẽ có thể đè nặng mãi trong tôi cho tới ngày tôi nhắm mắt. Thêm vào đó là nỗi lo, những âu lo thoát nghe qua, ai cũng cho là quá đáng. Lo cho cái Đêm Sinh Nhật 50 của mình. Chỉ có người thực sự ở trong bóng tối mới biết cái mênh mông sâu thẳm, cái buồn bã bất tận, cái lạnh lùng, cô lẻ, cái ngậm ngùi trăn trở của đêm dài, của bóng tối. Mấy ai có thể thực sự hiểu được, nhìn thấu được nỗi bi thương luôn luôn được giấu kín đằng sau nụ cười.

Bây giờ, chúng ta đang ở vào những ngày tháng rất mới của một năm mới vừa bước tới. Có thể nào cùng nhau tâm sự được chăng? Dĩ nhiên cái tâm sự, tự nó đã không hứa hẹn những niềm vui. Người đời thường giấu kín hạnh phúc của mình nhưng lại luôn luôn mong được sự chia sẻ của mọi người về một nỗi buồn, về một niềm đau. Có nên như thế ở những ngày đầu năm không? Ngày tháng của Đất Trời nên ngày nào cũng thế, cũng giống nhau. Mới hay cũ là do ta mà thôi. Thế thì xin cho tôi được giải bày tâm sự riêng của mình hôm nay. Chẳng lẽ không còn có thể có được một người hiểu mình, trong những trái tim còn đập quanh đây.

Tôi 50 tuổi. Điều này cũng không có gì là lạ lắm nếu chỉ nói suông như thế. Nhưng 50 năm với tôi còn có nghĩa là... nửa thế kỷ. Chúa ơi, nửa thế kỷ đối với một người đàn bà nào cũng có nghĩa là đã bắt đầu đi vào bóng tối của cuộc đời. Cũng có nghĩa là... thôi nhé, những mơ ước kể từ nay chỉ là ước mơ. Buồn chứ. Nếu nói rằng mình không buồn là không đúng, có chứ, nhiều, ít tùy theo hoàn cảnh của mỗi người. Trên nguyên tắc, tôi cũng chỉ là một người bình thường như bao người. Khổ một nỗi là chẳng hiểu may mắn hay bất hạnh, tôi lại được hưởng một khoảng thời gian tuyệt vời. Nó đến với tôi như Trời xuống và nó đã trở thành máu xương tôi, hơi thở tôi, đời sống tôi. “Nó” là gia tài của tôi. Một thứ gia tài mang theo cả hạnh phúc lẫn bi thương.

“Phải làm một cái gì trong ngày sinh nhật 50 đi chứ”. Các bạn bảo thế. Làm gì bây giờ? Thì chắc cũng lại một nồi mắm, một nồi giả cầy, gói tôm

thịt hay cá nướng như mọi năm thôi chứ còn làm gì khác... Đâu được, nếu sinh nhật 50 của bạn mà chỉ làm như thế, chúng tôi e rằng bạn hơi có vẻ tự... bạc đãi mình đấy. Thế tôi phải làm cái gì bây giờ, chả lẽ xuống Bolsa đứng giữa đường mà la lên rằng: “Này bà con ơi, hôm nay sinh nhật tôi đây nhé, hôm nay tôi 50 đấy nhé”... Em nhà quê quá, trong suốt 35 năm dài tận tụy với nghiệp dĩ, chẳng lẽ không còn gì trong em để nói lên cùng những người đã thương yêu mình trong bấy nhiêu năm và có thể là cả về sau nữa sao? Nhất là ở cái thời điểm 50 cùng với ý định tạm biệt của em, sao không thử một lần cuối làm sống lại từ đầu những điều em đã có và đã cùng một số khán thính giả chia sẻ với nhau từ cái thời sân cỏ cho đến bây giờ...

Các bạn muốn thì tôi sẽ làm. Doan đã chọn địa điểm ở ngay Cerritos là thành phố mình đang ở... Nhưng sân khấu này có vẻ... xì tin quá đối với em, với một ngày sinh nhật. Sân khấu này chỉ dành cho những người lăm bạc nhiều tiền, cổ cồn, ca vát. Nó không thích hợp với loại người bình dân như em. Nó có vẻ xa cách, lạnh lẽo quá. Nó không cho em cái cảm giác ấm áp khi đứng trên sân khấu nhìn xuống. Nếu muốn, hãy tìm cho em một chỗ nào nho nhỏ vừa phải nhưng ấm cúng, gần gũi với người nghe. Đó mới thích hợp với bản chất của một người như em từ bao nhiêu năm nay. Hát dưới mưa, hát trên thảm cỏ, đứng trên xe G.M.C. Đặt em vào những nơi sang trọng quá em sẽ đánh rơi mất con người thật của em bởi ở những nơi đó, người ta phải... biểu diễn nhiều hơn cái người ta có. Điều đó em không làm được.

Địa điểm được thay đổi. Chương trình phải sắp xếp lại. Đừng hình thức quá để trở thành nặng nề. Rượu và màu mè quá dễ làm người nghe mệt mà người hát thì bị... phân tâm... học. Càng giản dị bao nhiêu tốt bấy nhiêu, nếu em phải bắt đầu lại cái thuở chân đất hát *Diễm Xưa*, *Tuổi Đá Buồn*, *Còn Tuổi Nào Cho Em*... với *Xin Cho Tôi*, với *Hué Sài Gòn Hà Nội*,... thì rõ ràng là chia sẻ với nhau những nhỏ nhoi nhưng sâu kín nhất trong trái tim mình... “*Lại gần, ngồi lại với nhau. Đừng bỏ tôi đi, 20 năm rồi còn gì đâu anh, còn gì đâu em. Thôi đừng buồn. Thôi đừng hờn, túi lòng núi sông...*” (Trịnh Công Sơn)

Tôi không muốn đứng từ xa, từ trên cao trong ánh đèn rực rỡ muôn màu. Tôi muốn được cất tiếng hát từ giữa những người yêu thương tôi. Để sống còn, tôi biết lúc nào mình cần phải “chết”. Nhưng trong đêm 5 tháng 3 sắp

tới đây, khi đồng hồ điểm 12 giờ, đó là lúc tôi chính thức bước chân vào tuổi 50, thì tôi lại rất muốn “Sống”. Sống rất thật với những gì mình có, những bài hát, những điều cần được cùng nhau chia sẻ. Tôi yêu thích sự đơn giản nên tôi đã chọn sân khấu Majestic. Nơi đó, đêm đó, tôi có thể đi chân không mà hát, có thể ngồi xuống bục gỗ mà tâm sự, có thể đến với từng người để nhìn nhau cho rõ hơn, để chứng thực thêm một lần nữa là tôi không phải là một người cô đơn. Để nắm giữ thêm một chút hạnh phúc trước khi Tạm Biệt.

Định dừng lại thật sao? Thật chứ. Từ từ. Xa từ từ ánh đèn. Xa từ từ sân khấu. Có một lúc nào trở lại không? Có thể. Thỉnh thoảng vui chơi với bạn bè, gặp lại mọi người. Tu hay sao? Tu lâu rồi đó chứ, tại mọi người không chú ý đấy thôi. Tu và Tù cùng một nghĩa như nhau. Đúng. Chính vì mình muốn như vậy. Bí mật, xin được giấu kín, xin được giấu một mình, cũng thú vị lắm lắm.

Những đòi hỏi, quyết định của tôi làm mọi người nhức đầu. Tôi quay chồng tôi như chong chóng. Làm lại. Làm lại tất cả theo ý tôi bởi đây là sinh nhật tôi, bởi vì đây là... lần đầu tiên... 50 tuổi. Và tôi tự cho tôi cái quyền đòi hỏi. Đòi hỏi sự giản dị, gói ghém tối đa cho thoải mái cái đầu và đôi chân. Thế nhưng sự thoải mái đó lại làm tôi lo âu suốt mấy tháng nay. 35 năm trên sân khấu, sự âu lo trước khi cất tiếng hát vẫn là một thói quen, một cố tật. Tôi không thể thả nhiên, đứng đưng trước khi bước ra sân khấu. Một đêm hát như muôn ngàn đêm đã hát vẫn làm tôi xao xuyến, xúc động đến không ngủ được. Tôi giữ nỗi lo âu cho riêng mình đến hôm nay mới dám tâm sự.

Tôi thường hay làm dấu cầu nguyện trước khi bước ra sân khấu nhưng trong đêm sinh nhật 50 sắp tới đây, tôi sẽ cầu nguyện lâu hơn, xin Chúa Mẹ giúp sức cho tôi để cho dù sau đêm nay, tôi không bao giờ đứng dưới ánh đèn nữa, mọi người cũng sẽ không nữa quên tôi. Nếu biết chắc đi có nghĩa là ở lại, tôi sẽ sẵn sàng. Các bạn quý của tôi, kể cả những người tri kỷ tuy chưa bao giờ có một lần gặp gỡ, chắc cũng không nữa từ chối góp lời cầu nguyện cho tôi làm được công việc tốt đẹp bằng hết sức mình. Tôi cũng hy vọng là ngọn nến trước khi tắt thường bùng sáng hơn. Hy vọng bao giờ cũng hơn tuyệt vọng.

Có vẻ buồn đấy nhỉ? Không, tôi không có gì buồn cả, chỉ lo lắng thôi... “Em không lo mới lạ. Hát bao nhiêu năm rồi mà cái tật không bỏ”... Ồ há, tôi

lo đến nỗi không dám nhận show, tôi lo đến nỗi... bệnh luôn, thế thì càng lo, càng tự hại tôi. Phải bình tĩnh lại. Bây giờ tôi trở lại bình thường chỉ vì trong cơn lo âu chợt tôi nghĩ đến cái lúc có thể tháo chiếc giày ra, có thể ngồi xuống bất cứ chỗ nào trên cái bục gỗ Majestic mà hát... “*Trong những tiếng kêu gào ai oán đó, người ta có chỗ nào để yêu nhau...*” (N.Đ.T) đã viết như thế. Trong đêm 5 tháng 3 tới đây, trong những bản tình ca kỷ niệm, những người ngày xưa... đã không còn có chỗ nào để yêu nhau, sẽ tìm lại được chính mình và từ sự tìm lại được đó, chúng ta sẽ biết rằng trên cõi đời này, dù ở bất cứ hoàn cảnh nào chúng ta vẫn còn những nơi chốn để yêu thương nhau.

Trong suốt quãng đường dài tôi vừa đi qua, tôi đi bên cạnh những cuộc vui. Nhưng tôi được ở trong lòng mọi người. Tôi may mắn hơn rất nhiều người. Nhưng tôi cũng rất một mình như số mệnh đã định sẵn cho mình, và chính vì lúc nào cũng đơn lẻ một mình, tôi không đánh rơi mất chính tôi. Ngày xưa tôi vào đời như thế nào, bây giờ tôi vẫn thế, bởi cái quan trọng nhất của một con người, tôi vẫn còn giữ được, và trong đó, có trái tim của tôi, trái tim luôn khát khao một nơi chốn bình yên riêng cho mình. Tôi nhỏ nhoi giữa cuộc sống. Khát vọng hồn nhiên từ một trái tim ở lứa tuổi 50, thật lắm ngậm ngùi, có phải thế không?

## Một Đôi Chân Một Trái Tim

Đầu tuần, bạn bè kêu đến hỏi thăm. “Sao, đi show về có khỏe không?”... “Cô có khỏe không cô, nghe nói vui lắm phải không cô, nghe bảo cô bán hết băng phải không cô?”... Đại để là những câu thăm hỏi thân tình. Tất cả vừa vượt qua đoạn đường chiến binh, thở ra khói, chân đi hai hàng, tay kéo va-li rã rời, khiêng những thùng băng thiếu điều hộc máu mồm, máu mũi, làm sao khỏe cho nổi. Trẻ tuổi còn ngắc ngờ huống chi tôi. Ngáp như cá mắc cạn. Bởi vậy, những lời thăm hỏi là những lời an ủi, sót chia cần thiết. Vui đến không còn biết rằng ngoài kia trời đêm đã rất lạnh. Buồn cho những ai một đời chờ đợi những lời thăm hỏi. Điều giản dị, nhỏ nhoi đủ cho lòng ấm lại mà không có.

Đói lắm, sau những tuần quay video, sau những dãy show, tôi thèm ăn như một người sắp chết đói. Cả bọn ngồi với nhau cười nói râm ran, đồ ăn thức uống phải nói là không thiếu gì nhưng được tán gẫu với bạn bè cộng với sự thành công chung của một chương trình do sự thương mến, biết điều, nhường nhịn giữa chúng tôi. Do đó, tôi chẳng còn lòng dạ nào để thưởng thức. Nhai cứ như nhai giấy miến sao cho đầy cái bao tử trống rỗng cả tuần của tôi. Ăn uống xong thì đã 3 giờ sáng, về phòng tắm gội, sắp xếp quần áo các thứ rồi chong mắt chờ sáng để rồi cả bọn lại kéo nhau ra phi trường, mỗi đứa đi một ngã. Đi nữa, như ông Trịnh Công Sơn đã viết... “*Người ta sinh ra có đôi chân để đi...*”

Những tuần lễ lớn, bà con được nghỉ bắc cầu ngày thứ Hai, chúng tôi thường có 3 show qua 3 tiểu bang. Va-li băng nhạc, đồ đạc linh tinh như máy sấy tóc, bàn ủi cứ phóng sinh cho máy bay nó chở. Quần áo cùng các đồ phụ tùng để leo lên sân khấu thì anh nào cũng kè kè bên mình bởi những chuyến bay phải đổi tàu, hành lý dễ thất lạc. Đàn ông dễ hơn là có thể xin lỗi bà con - có lý do chính đáng - để mặc quần jean, áo thun lên hát hoặc có thể mượn bất cứ ai, nhưng đàn bà con gái chúng tôi thì... thua. Tìm đâu ra một người có cùng size với mình từ giày đến áo, đến quần, lại còn những của nợ để bó, để cột. Chẳng lẽ lại bụi đời quần jean, áo thun mang bột lên hát...

Vì vậy, các bố già, bố trẻ khỏe re như con bò kéo xe, trong lúc chúng tôi thập phần cực khổ, tay xách, tay mang. Tôi được cái may mắn là nhiều người thương - vì cái mồm lúc nào cũng toe toét cười - nên có lúc được Johny Dũng phụ cho cái túi, Quốc Việt kéo giúp cái va-li bằng, Hoàng Tâm nhắc chừng cái bóp còn mắc trên ghế, Đức Phương chia cho nửa ly café nóng hồi giữa đêm lạnh lẽo. Có lần một mình Tommy Ngô tự động xách giùm va-li cho tất cả mọi người qua mấy tầng cầu thang - ở Âu châu phòng make-up của ca sĩ thường ở dưới hầm, không có máy sưởi nên lắm hôm chúng tôi lạnh cóng người, tưởng như đang ngồi trong nhà xác - Tuấn Anh thường góp ý với tôi, lúc thì màu mắt này không đẹp hay môi hơi khô. Tuấn Anh thoa lên cho tôi lớp son bóng. Hương Lan sửa lại mắt tôi cho lớn hơn. Mai Linh cài giúp cho bác mấy cái khuy áo. Thanh Tuyên sửa lại cái vòng đeo cổ cho ngay ngắn. Tôi vốn rất dở trong công việc làm đẹp cho mình, phần tôi nghĩ là mình vốn... xấu sẵn, có tô có trét cách nào cũng không thể đẹp. Hai bàn tay 10 ngón của tôi, chỉ có một cái hoa tay. May nhờ các bạn thương.

Có những buổi hát ngoài trời giữa mùa Đông tháng giá, tôi trăn mình thách đố với thời tiết khắc nghiệt, phong phanh một chiếc áo dài - tôi rất thích mặc áo dài, đặc biệt áo lụa Việt Nam. Mọi người sẽ không thích nếu tôi thay đổi... cho nên ở tuổi này, tôi vẫn để tóc thề như một cô học trò... già - rồi còn đi xin tiền cứu lụt, gây quỹ cho Nhà Thờ, cho Chùa. Nhà Thờ, Nhà Chùa xây dựng chưa xong. Tiền quyên góp chưa về đến tay bà con mình giữa làn nước mênh mông, tôi lặn đùng ra ốm. Ngày xưa tôi chạy xuống bác sĩ Nguyễn Xuân Quang, bây giờ tôi cầu cứu ông bác sĩ Nguyễn Văn Thế gốc Thủy quân lục chiến mà hiền như Bụt, hoặc ông bác sĩ chuyên ăn cơm nhà vác chuyện xã hội Nguyễn Ngọc Kỳ. Đến riết tôi phải xấu hổ vì gần như ngày nào cũng xin được chích thứ thuốc mạnh nhất, mà cứ thế liên tiếp cả mấy tháng trời. Xấu hổ vì không ông nào chịu lấy tiền. Tôi phải gởi biểu bằng nhạc và... cà pháo cho nhẹ bớt nợ. Gì chứ nợ ân tình khó trả lắm.

Trước đó tôi không kể cái màn cảm cúm của tôi bởi vì tôi cảm cúm triền miên, hết đợt này đến đợt khác, đến nỗi bác sĩ thấy mặt tôi lấp ló là biết ngay - tôi cũng chỉ xuống Bolsa để xin chích thuốc, có nghĩa là nếu thấy tôi thì xin hiểu cho rằng tôi đang bệnh, chứ không phải đi chơi ăn uống gì - mà ngộ cái là dù đang cảm cúm, khi leo lên sân khấu, tôi vẫn cứ hát được, không ai biết

là tôi vừa hát vừa cầu nguyện, cũng như trước khi ra sân khấu, bao giờ tôi cũng đọc kinh, trước khi rời nhà đến phi trường, Doan cũng nhắc tôi đọc kinh trước đài Đức Mẹ. Ai chỉ thuốc gì tôi cũng uống, trụ sinh dường như không thèm để ý đến tôi nữa. Cái gì đã giúp tôi còn có được ngày hôm nay nếu không phải Chúa Mẹ đã che chở giữ gìn tôi. Sức người không làm nổi nhất là người như tôi, trong máu không hề có một ly thuốc bổ, chỉ có trụ sinh, thuốc diet và thuốc ngủ.

Tôi không chấm gót cô Thái Thanh. Không có kỹ thuật như Lê Thu, Khánh Hà. Không biết diễn tả dịu dàng say đắm như Ý Lan. Không có một thân hình, một đôi chân của Linda Trang Đài, không có làn hơi phong phú ngọt ngào của Hương Lan. Không có tuổi trẻ và nhan sắc của Như Quỳnh. Thế thì tôi có cái gì? Tôi chỉ có một nỗi niềm mà mỗi khi cất tiếng, tôi tìm được sự chia sẻ trong những ánh mắt. Tôi chỉ có cảm giác mình còn sống khi được hát dù cho mấy ngàn người hay cho một người. Tôi lại biết rằng rồi đây có lúc tôi sẽ không hát được nữa. Tôi không thể chịu đựng được ý nghĩ này... *“Em cây non mới đến, tôi đứng đó trầm ngâm... Cây non là em đó, còn tôi như cây già... Tuổi thơ xanh mãi với trái tim vui. Rừng ơi! xanh hoài mái tóc giùm tôi...”* (Trịnh Công Sơn). Tuổi thơ của tôi không có, dẫu có cũng đã qua. Rừng thì bao giờ cũng mênh mông thăm thẳm và thản nhiên trước mọi biến cố của Đất Trời. Rừng không bao giờ lên tiếng.

Tháng 5-1975 đặt chân đến trại tạm cư Forl Chaffee, tôi cảm nhận một sự hãi hùng mới. Không còn cơ hội cho mình hát. Tôi không thể so sánh được nỗi buồn rời xa xứ sở và không được hát. Cả hai đều khiến tôi đau lòng đến muốn chết. Ở đảo Wake, ở Forl Chaffee tôi hát mỗi đêm cho mọi người với tiếng đàn ghi-ta của bác sĩ Ngô Thanh Trung, với nỗi buồn đau chung có xen lẫn nỗi sợ hãi không còn dịp nào để hát nữa... không thể gặp lại nhau nữa. Mọi người rất thương nhau. Nghĩ đến những ngày cũ, lòng tôi ấm lại như khi nghe một câu thăm hỏi sau một chuyến đi dẫu không dài nhưng vất vả, vẫn tràn ngập trong lòng tôi những niềm vui.

Nằm dài trên cái giường nhỏ của mình. Con mọt mới ập đến. Một nửa vai và cánh tay phải của tôi vẫn tiếp tục hành hạ bất kể ngày đêm. Phải nghỉ ngơi... tôi không có thì giờ. Tôi không muốn, cứ để vậy, lâu ngày chầy tháng tự nhiên nó sẽ hết. Tôi nghĩ thế bởi mỗi ngày qua, vẫn là những khoảng thời

gian còn lại không nhiều, đủ để cho tôi đi đến tận cùng của hạnh phúc. Người ta có đôi chân để đi... Tôi chỉ kể cho các con tôi những chuyện vui. Bao giờ cũng vui. Tôi sung sướng khi chúng lắng nghe mẹ kể, rồi gật gù cười mãn nguyện. Mới hôm nào... “Mẹ bỗng, mẹ bỗng”... Mới hôm nào tôi còn ngắm nhìn những bước đi chập chững đầu tiên. Phải, mới hôm nào đây thôi, chứ có lâu gì. Vậy mà cái đứa... mẹ bỗng nay đã rất tinh táo đưa mẹ ra phi trường lúc 5 giờ sáng, đón mẹ về dẫu đã nửa đêm. Cái đứa mới ngày nào còn chập chững, đã đi làm part-time ngoài giờ học, còn biết mua cho mẹ đôi giày, bộ quần áo tập thể dục.

Con trẻ dẫu có lớn mà không có khôn. Chúng vô tội. Những muộn phiền đời sống là của mình, do mình. Những cay đắng, gian nan vất vả là bổn phận của riêng mẹ. Phải giấu kín, phải nuốt sâu trong lòng, phải cười thật tươi ngay cả khi biết rằng đã đến lúc không thể không chết. Tôi chỉ muốn thấy các con tôi sống bình an hạnh phúc. Tôi muốn các con tôi mãi trong vòng tay dù vòng tay đã đến lúc mệt mỏi và tôi nhận ra rằng các con tôi đã lớn và chúng cũng có một đôi chân để đi, những bước đi vững vàng tới những nơi chúng muốn, cõi riêng của chúng. Dẫu cho có gắn bó với ánh đèn với ước muốn được hát lúc nào cũng rưng rục cháy, thúc đôi chân tôi đi tới, đi mãi. Nhưng đôi chân ấy cũng có lúc cảm thấy cần phải tìm đến một chỗ nào đó, để ngồi xuống nghỉ ngơi. Sẽ có một lúc tôi sẽ ngồi xuống hoặc nằm xuống và tôi yên tâm biết bao khi biết chắc rằng các con tôi có một đời sống tử tế, tốt lành.

Kể ra thì bây giờ hay bất cứ lúc nào, tôi cũng có thể yên tâm được rồi, thanh thản bước vào cái cõi đi về của mỗi con người. Chưa, thì đợi vậy và trong khi chờ đợi, lòng tôi vẫn rộn ràng khi nghe tiếng đàn trời lên, ánh đèn rưng rờ bừng sáng. Tôi lại như một con thiêu thân lao vào ánh sáng, không phải để huỷ diệt mà để van xin... “*Áo xưa dù nhàu, cũng xin bạc dẫu gọi mãi tên nhau...*” Điều chúng ta phải nhớ là ngoài một đôi chân để đi, chúng ta còn một trái tim.



## Mùa Xuân Khóc Cười

Năm nay trời rét lạ. Thời tiết thay đổi ở các tiểu bang xa. Cái rét và tuyết lạnh như những người khách lạ không mời mà tới. Lá sớm vàng rụng đầy sân. Tóc rụng theo tóc. Răng rụng theo răng và người quen cứ mỗi ngày một vắng như mình cũng có lúc sẽ rụng xuống. Những chiếc lá, những sợi tóc còn lại chờ ngày rụng xuống.

Cái vỏ xe xem ra còn dùng được. Cỗ máy thì... coi như xong sau rất nhiều lần tune-up. Thế đấy, ai có thể mặc cả với thời gian, ai có thể nói chuyện... phải quấy với cái chết. Ai? Buổi sáng dù trời còn rất sớm, lại lạnh nữa, tôi cũng tung chăn lấy hết can đảm ra khỏi phòng thật nhanh và hùng dũng. Chắc chắn hơi ấm sau giấc ngủ còn nguyên dưới lớp chăn mềm mại đầy quyến rũ.

Lòng se lại, tôi nghĩ ngày không còn bao nhiêu, không còn dài lắm. Bao nhiêu điều chưa nói. Bao nhiêu việc chưa làm. Không phải cho mình. Cho các con. Gia tài lớn nhất, đẹp nhất và thiêng liêng của một người đàn bà. Bôn phận với chồng đã coi như xong. Với bạn bè có thể không hoàn toàn đầy nhưng cũng chưa hề vơi. Người xa, người gần, người còn, người vắng.

Ngồi một mình. Căn nhà vốn nhỏ bỗng trở thành quá rộng và lạnh. Cái giá lạnh không bởi mưa gió bão bùng. Ngoài kia, trời tràn ngập nắng rực rỡ. Gió rét không bởi trời. Lòng tôi lạnh buốt bởi chính tiếng hát của mình...

*“Từ lúc đưa em về. Là biết xa nghìn trùng...”* (Trịnh Công Sơn)

Mùa Xuân đến, vạn vật muôn loài thay áo mới, hồi sinh một kiếp sống mới. Kỷ niệm tại sao không nhạt nhòa đối với lứa tuổi của tôi, của những người đã ra đi 30 năm, giờ tóc đã đổi màu, nhìn thấy nhau là thấy cả một Việt Nam êm ấm.

Anh chị em chúng tôi được sinh ra với đôi chân không bao giờ biết mỏi, chẳng bao giờ muốn ngừng nghỉ - từ những ngày đã rất xa - bởi vậy có đôi lúc muốn quên hết để được bình yên mà nào có được như ý.

Do những nơi chúng tôi đến, những người chúng tôi gặp rồi thời tiết,

cảnh trí. Tất cả để lại trong lòng chúng tôi lắm nỗi vui buồn.

Tôi thường nghĩ chẳng thà có để buồn còn hơn là chẳng có gì.

Một đời người cứ sống trọn tuần tuột thì sống cho cái gì. Sống để làm gì. Tiền ư? Danh vọng ư? Có đó rồi mất đó. Đến cũng nhanh mà đi còn nhanh hơn. Đó là tôi nghĩ vậy. Có người bảo tôi ngu. Có người bảo tôi điên. Có người bảo tôi xảo. Nói sao cũng được. Tôi là như thế. Tôi là tôi. Muôn đời.

Đời sống ngộ vậy mà ngắn. Thời gian qua vèo như lá rơi. Qua đêm 31 tháng 12, bầu show đã dạn năm tới nhé. Qua đêm Giao thừa, bầu show lại cười hẹn Tết năm sau nhé.

Qua ngày hôm sau, mọi người lại lao đầu vào công việc, cửa nhà, con cái. Thế là hết. Thế là xong một năm. Xong. Hết luôn cả những niềm vui.

Nỗi lo âu chờ ngay trước mặt, lại hằn sâu trên từng khuôn mặt mới đêm qua còn rạng rỡ niềm vui. Xuân ở đâu. Xuân đi bao giờ, đi nhanh quá so với những ngày chờ đợi. Mà ai, đâu phải ai cũng mong Xuân tới, nhất là khi tuổi xuân đã qua.

Qua từ lâu rồi. Đêm Giao thừa chỉ còn là phút giây thiêng liêng ngừng ngủ. Thấp lên những cây nhang thơm ngát trong đêm khuya giá lạnh, ngừng nhìn khẩn nguyện vọng tưởng về một nơi rất xa.

Ngậm ngùi lắm. Gió ơi! Trăng ơi! Lòng tôi ơi!

Thật rất ít khi chúng tôi được hưởng Giáng sinh hay đón Giao thừa cùng với gia đình. Chúng tôi thường gặp nhau ở phi trường, chúc mừng năm mới xong là tỏa đi vào những gate khác nhau. Đi để vui ké cái vui của mọi người.

Các con tôi vì công ăn việc làm. Nhà vắng vẻ quạnh hiu mình chồng tôi ra vào. Cúng Giao thừa một mình, chờ tôi gọi điện về chúc sức khỏe.

Nhà cũng bánh chưng, hoa và cây trái, chồng tôi ngồi một mình. Đi hái lộc một mình rồi chờ ngày đón tôi về ăn Tết muộn. 30 năm như thế đã thành một thói quen.

Chúng tôi cũng đi như một thói quen. Không thể biết được sau những nụ cười, những câu chúc Tết, có ai trong chúng tôi cố giấu đi một nỗi buồn.

Mà thôi, Tết nhất đừng nói chuyện không vui. Đừng nhắc nhớ lại kỷ niệm buồn đã ăn sâu vào máu thịt. Dẫu đã... khâu môi cười... đã thành... vết cháy

trên da thịt. Chúng tôi không thiếu gì chuyện vui, cười ra nước mắt.

Thí dụ, một bầu show nào đó rất tươi cười khi đón các ca sĩ ở phi trường. Chẳng may show hôm đó không được thành công như ý muốn, bầu bèn chơi cái lơ, chơi cái tình vờ sau khi chương trình kết thúc. Bầu không nói năng với ai, không nhìn ai, thản nhiên ra về... vô tư.

Ca sĩ nhạc sĩ nhìn nhau - không vô tư. Tiền thù lao không có, mà cũng không biết mình sẽ ở đâu, ăn cái gì... đêm nay ai đưa em về. Nhìn quanh chẳng thấy ai thuộc... phe tổ chức. Cái này thì... hoàn cảnh thật. Cứ như chuyện cổ tích vậy. Thua.

Cứu trợ nạn nhân bão lụt hay động đất... hình như là bổn phận của chúng tôi. “Thế nào chị cũng phải lên giúp chúng em một tay.” “Chúng em đã mời 40 ca sĩ rồi...” “Ồi giờ ơi! Đã có 40 ca sĩ rồi thì còn kêu chị làm cái thổ tả gì...” “Ấy, chúng em cần một người có... khả năng đi xin tiền mà điều này chỉ có chị mới làm được...” “Lạy Chúa Đức Mẹ, thôi các em để chị yên. Xin tha cho chị phen này...”

Mũi tôi thính hơn chú cẩu. Quả thật “nó” chẳng ra làm sao cả. Hú hồn. Nhưng tôi cũng chỉ thoát được vài lần, còn thì... dính búa hết. Nhà tôi bảo chẳng sao, ai làm bậy, ai ăn chặn tiền trên xương máu của người khác, họ sẽ phải trả...

Ồi! Thời buổi này người cũng lắm mà ma cũng nhiều nhưng sao nhìn ai mình cũng thấy họ hiền lành cả. Ấy, vì vậy mà cứ lơ dại hoài. Lơ dại cái này chỉ buồn buồn, chứ ai đó cứ lơ dại hoài cái khác là nuôi con mệт nghi.

Nghe kể lại rằng có một đoàn đi hát phương xa, xa lắm. Khách khứa ra sao, ai có biết nhưng tất cả ca sĩ bị bầu cho diet tập thể. Khi đưa ra sân bay quy cố hương, bầu nhẹ nhàng hỏi thế sao bảo các anh chị là siêu sao. Siêu sao, sao không có khách. Đau cái là trước khi đó, bầu mở cái cạc-táp cho mọi người thấy là khá nhiều tiền nhưng không trả.

Mọi người đành... ngậm một nỗi căm hờn trong cũi sắt.

Mới đây chính tôi bị một quả. Khi mời thì rất trân trọng lại tỏ vẻ có văn hoá, yêu nhạc hơn tiền. Con bé bay một chiều ngang nước Mỹ gân cổ lên hát thiếu điều học máu mồm dòn máu mũi. Xong, chẳng thấy người mời mình đâu. Cả một huyện người có mặt trừ người mời mình - không biết mặt - cái

này thì đau quá, chơi nhau kiểu này còn hơn Hoạn Thư chơi Kiều mấy trăm năm trước. Bỗng nhiên một cô bé xinh xắn bước đến nơi. “Chị thông cảm, chẳng ai trả tiền cả, chúng em chỉ có chùng này gởi chị...” Ấy chết, sao lại như thế. Thế “lầy nà thế nào”. Tôi cứ như Từ Hải chết đứng muốn nói mà chẳng nên lời. “Im nặng nà vàng”. Xong cô bé có vẻ quý mến tôi, thấy tôi đứng như trời trồng miệng ngậm hột thị bèn chạy về đi, lát sau nàng trở lại đưa tôi một phong bì. “Em gởi chị đủ”. Tôi thì quá mệt chỉ mong được về phòng ngủ để 4 giờ sáng ra phi trường kịp chuyến bay qua tiểu bang khác, bèn cảm ơn cô và quên luôn không hỏi cái người điện thoại mời tôi là ai. Mặt ngang mũi dọc như thế nào.

Cụ Phạm Duy viết: “*Ai bảo chẵn trâu là khổ. Chẵn trâu sướng lắm chứ...*” Ôi! Cụ chưa hề chẵn trâu sao cụ biết chẵn trâu là sướng. Nhiều người bảo ca sĩ sướng lắm. Tôi xin mời ngay người nói câu đó. Cứ chẵn trâu thử vài ngày - vài ngày thôi - là biết đời nhau ngay. Cứ làm ca sĩ vài năm là biết sướng khổ ra sao, là biết đời nhau ngay. Có của nào trên đời này cho không, mà khi phải trả thì thường lại rất đắt. Nợ nào cũng phải trả tiền lời. Phải tính đến tiền lời trước khi vay. Mấy ai tính được.

Thời buổi con người đã mua sẵn đất trên sao Hỏa mà vẫn còn có những chuyện dị kỳ xảy ra. Vẫn còn có những ông bầu - ngọt ngào hứa hẹn - nhưng lại luôn luôn biến mất, để sáng hôm sau, các ca nhạc sĩ tự động tìm xe ra phi trường. Vẫn có những ông bà bầu đưa phong bì, ca sĩ lịch sự có văn hóa - không thể đếm xoèn xoẹt ngay trước mặt mọi người, tới chùng về phòng, thậm chí về đến nhà mới mở ra thì hơi ối, tiền nó... bốc hơi các cụ ạ. Mất tới vài trăm. Lại vẫn lịch sự không gọi hỏi, lần sau cũng gống như lần trước. Hoàn cảnh thật.

Ồi giờ ối là giờ! Chuyện hát hò đây đó, người nợ người kia có nói đến đời sau cũng không hết, nhưng tóm lại thì chúng tôi cứ vui khi gặp nhau. Vô tư mà.

Rồi sau đó cửa ai người nấy đóng, đời ai người ấy sống. Làm gì có thì giờ ngó lén hay chui xuống gầm giường nhà ai mà rình rập. Chuyện nhà mình lo đến bạc cả tóc còn chưa xong, hóng hớt để mà nghe chửi à. Chuyện thật còn chưa rõ nó ra làm sao, cứ vẽ ra rồi thêm chút hành tiêu, tôi ớt có khác nào cái người ngồi trong bóng tối lâu quá - bị bỏ quên - nên lâu lâu lại quẹt một cây

diêm cho mọi người thấy mặt.

Ồ, thì ra còn có một trụ nữa, vậy mà mình lại quên bém đi. Tội.

“Mai ơi! Ra mà bày biện lại cái tủ của em đi. Tết nhất đến nơi rồi mà cứ ôm mãi mấy cuốn truyện. Còn giày dép của em nữa, có ngày anh cũng đến vấp ngã chết vì giày của em thôi.”

“Áy, từ từ, có gì đâu mà vội, đâu phải lỗi của em, tại con đây chứ.”

Số là cô con thứ ba của tôi bỗng lên cơn yêu bố mẹ. Thứ Ba cô gọi về. “Ngày mai 8 giờ có người đến đo nhà, đưa mẫu thảm cho bố mẹ lựa”. Tôi hốt hoảng, “Thay thảm à, mắc lắm, sao con không hỏi, mẹ làm gì có tiền”. Thay thảm là sơn nhà luôn. Không động đất mà tôi muốn té nhào. Con ơi, tốn tiền lắm, lại Tết đến nơi rồi, bố mẹ lớn tuổi, ai dọn dẹp đây. Nói với cô Ba này thì cũng như không. Thứ Ba kêu, thứ Tư vừa 8 giờ sáng đã nghe chuông cửa reo. Cô Ba vào trước, ông Mỹ già khệ nệ ôm một đồng thảm bước theo. Thảm màu gì, loại gì, cô ta đã chọn sẵn. Vợ chồng già chỉ có nước ngồi trơ, giữ cho chân tay đừng run, đưa mắt ếch ngó theo. Thứ Năm, tui tôi đi quay video về, thảm mới đã thay xong, đồ đạc ngổn ngang như vừa qua cơn động đất. Cô Ba ra lệnh tiếp. “Bố kêu người lại sơn nhà, màu này, màu này.”

Ôi! Đứa con gái lúc nào cũng đeo cứng lấy mẹ, bây giờ nó đứng đó, dáng đứng thẳng như cây tre, miệng nói tay chỉ như một tướng lĩnh chỉ huy trước hàng quân.

“Vứt hết, vứt hết, càng ít đồ đạc càng tốt. Sao mẹ cứ thích giữ mãi những cái này, cái kia.” Tôi im lặng muốn ứa nước mắt. Con ơi! Mẹ là người Việt Nam mà. Con đừng vứt cái khăn tắm màu vàng của mẹ bởi nó là cái duy nhất mẹ có và còn giữ được tới ngày nay kể từ ngày rời đảo Wake 30 năm trước. Cô Ba có vẻ hài lòng, nguýt yêu tôi. “Mẹ này.”

Mùi thảm mới thơm tho. Mùi sơn mới cũng thơm như tấm lòng đứa con thương mẹ. Nhưng cũng như mọi năm - 30 năm - đón Tết năm nay vẫn chỉ có mình nhà tôi, tóc đã bạc sẫm sửa mâm quả cúng Giao thừa và chờ nghe tiếng tôi gọi về từ một nơi đầy tuyết phủ.

Tôi vẫn đi và vẫn thường tự hỏi cái giá lạnh ngoài trời đầy tuyết, cái giá lạnh trong lòng tôi khi nghĩ đến chồng ra vào quanh hiu và những người đã

đi xa. Cái nào lạnh hơn. Tôi chưa nói đến những đứa con và cháu ở xa và lý do nào Anh đòi câu thơ của tôi:

*Trần gian nặng nợ muôn vàn*

*Mai sau giọt lệ một hàng chẻ đôi... (Trịnh Công Sơn)*

## Nỗi Khó Khăn Của Nghệ Sĩ

**H**àng năm cứ mỗi lần cây khế nở hoa, tôi biết là mùa Thu sắp đến mặc cho những ngày nóng, nắng như đổ lửa thiêu rụi con người, cây cỏ, thiêu rụi luôn cả những mơ ước trong sáng, những kỷ niệm đẹp đẽ thiêng liêng. Đá cũng chảy mồ hôi, cây lá nửa đêm còn cúi đầu im lặng như vãn cầu may chút gió Hè hiềm hoi.

Thời tiết thay đổi không chừng theo những cơn mưa lũ bất ngờ. Con người thay đổi, gion cười tươi khóc, buồn vui, yêu thương hờn giận, thù hận chẳng hiểu vì sao. Các cụ ngày xưa nói... “*Chớ dại có mùa. Người dại quanh năm...*” (xin lỗi các cụ bình thường), giờ ngẫm thấy thấm thía. Những điều các cụ xưa phán, mười thì trúng đến chín chứ chẳng đùa, còn những điều các cụ nói... hơi quá hoặc không hợp thời nữa thì chúng ta cứ... vờ đi, coi như không hề có.

Thế nào mà chúng tôi lại rơi cái mục... *người dại quanh năm...* dù không cần ai, nhưng mà mưa dầm, bão tuyết cũng khăn gói lên đường. Nắng nóng nung người như đang địa ngục, cũng cứ cuối tuần không gặp người này cũng người khác ở phi trường. Dại khôn gì. Cũng là vừa đi tìm kiếm niềm vui cho mình, mang lại niềm vui cho người khác.

Nói trắng ra nữa thì là đi... kiếm cơm, kiếm tiền về nuôi con ăn học. Đó là chưa kể những công việc của một sếp nướng lành nghề... Trăm điều hãy cứ trông vào tay ta.

Ngày xưa, anh Sơn thường khen tay chân tôi... đẹp. 30 năm nay làm như trâu cày ngựa kéo, tất cả những người đẹp hoặc có những nét đẹp ngày xưa, nay hiềm hoi biết mấy.

Tôi nhìn lòng bàn tay chai đi vì kéo va-li. Đôi chân không còn thon thả như ngày xưa. 30 năm trước (mừng thâm... may mà anh ấy không thấy)... Anh nói... “Khánh Ly không thay đổi mấy, có hơi luống tuổi một chút.”

Thật may, 30 năm qua, không phải chỉ mình tôi luống tuổi nhưng nhờ lời dặn dò của anh, tôi không đổi kiểu tóc và bịt mũi, nhắm mắt, khâu miệng lại

trước sự quyến rũ của những món ăn béo ngậy tôi ưa thích.

Gần một tuần làm việc ở San Jose, trừ ban make-up, chúng tôi là những bộ xương lại lượn lờ quanh nhau. Có lẽ tôi là người có da có thịt nhất vì nếu tôi còn cố quá để được mảnh mai tha thướt như các người đẹp của Thúy Nga thì chắc chắn tôi đã thành... quá cố, không cần phúng điếu. Con “*chó đại*” này cũng còn yêu đời lắm đấy chứ...

Số là năm nay, tôi phải chích và uống thuốc chữa cái chứng bệnh hơi khó chịu là viêm gan C. Nếu bà bác sĩ của tôi là người có lương tâm, bà đã cho tôi hay để chữa trị 6 tháng trước đó. Tôi bèn ôm hồ sơ bệnh lý qua Trung tâm Y tế của Michael Đào. Ở đây, tôi được bác sĩ Long chuyên về gan và bác sĩ Đào tận tâm săn sóc.

Nhưng muốn lành bệnh hay nói đúng nếu muốn hết bệnh, tôi phải có sức khỏe. Phải quên đi cái vụ diet. Vào một cái tôi lên 127 lbs, cùng lúc đó tôi vẫn phải đi show như thường lệ. Vẫn phải hoàn thành đêm hát “*Rừng xưa đã khép*”, vẫn phải là một sên nướng như đã từng.

Một mũi thuốc giá 4.000 đô, ngày uống thêm 5 viên thuốc bệnh cùng với thuốc bổ, loại dành cho các... bà bầu. Leo lên cái cân ở phòng mạch, tôi hãi quá. 127 lbs. Chết con rồi nhưng tôi không chết vì còn ham sống để hát. Cứ để nó 127 lbs đó đi, tôi sẽ trị “nó” trắng máu luôn.

Cái thuốc thổ tả mà mắc như quý, nó còn gây ra lăm phiền não. Lấy máu hoài rồi bạch cầu xuống, hồng cầu xuống. Lại lấy máu, lại thuốc. Tôi đến phòng mạch chăm và đều như lịch trình đi hát dưới sự thúc dục của ông Doan Hồ Nai. Bác sĩ Long và bác sĩ Đào đều quan tâm đến bệnh nhân một cách khác thường vì cả hai đều không thấy triệu chứng gì tỏ ra tôi bị thuốc hành. Cứ hơn hơn như người đi hội, cứ béo tròn vì ăn cái giống gì cũng ngon. Gặp ai cũng quở... “Sao lúc này có da có thịt hơn lúc trước đây”...

Nghe mà muốn cự nhưng không dám. Người ta khen mình béo khỏe, phải cảm ơn chứ sao lại không hài lòng. Ôi!... Người đại không có mùa...

Dù bệnh, tôi vẫn cứ uống thuốc diet để quay cuốn *Xuân* cho Thúy Nga... Xong lại mập tiếp để chống cự với cái loại thuốc thổ tả đã làm điều đúng bao đáng đàn ông.

Chồng tôi vì lo cho vợ quá, bèn chơi cái tông vào xe người ta. Mướn xe



đi tạm chờ sửa xe, ngày mai thì lấy, chàng lại chơi một quả nữa vào xe người khác và đâm ngực trước cảnh sát... “Là lỗi tại tao”. Nào đã hết, cha vừa xong, tới con mất xe, mất cái túi đựng đồ đánh golf và hơn 100 cái CD. Vài ngày sau tìm được xe, rồi vài ngày lại mất nữa. Lần này thì cái xe không còn là cái xe nữa. Con chờ đúng lúc này đòi làm đám hỏi. Có bao nhiêu tiền, mua xe rồi vậy thì đây, nhẫn của mẹ đây, con lấy mà đưa cho người yêu (quên không dặn, nếu nó bỏ thì nhớ đòi nhẫn lại cho mẹ).

Thôi thì hai vợ chồng tự an ủi nhau... của đi thay người. Mà rồi dùng một cái, tôi hết bệnh. Thử máu cả 2 lần, chẳng còn thấy một con vi trùng nào. Há, tôi nghĩ chắc chúng còn phục kích đâu đó, chờ cơ hội để quay lại phải không. Tôi bèn chơi cái tình lờ nhưng cũng nhủ bệnh rằng... “Này chúng mày coi chừng ông đấy nhé, đừng có nợ vợ, nợ vờ, ông chích thuốc là chúng mày chết. Mà nếu chúng mày không chết thì ông chết. Ông chết rồi, chúng mày còn hành hạ được ai nữa đây?”

Tôi vẫn cứ hớn hờ với các bạn trẻ của tôi. Khách sạn ngay trước cửa rạp, chẳng cần ai đưa đón. Chương trình đã ghi sẵn giờ giấc của mỗi chàng, mỗi nàng, cứ theo thế mà làm. Chỉ khổ ban make-up. Mỗi trụ phải lo cho 6 người. Mặt mũi tóc tai, cứ chốc là phải chậm phẩn lại, mà đó là ngay tại sân khấu đã có hai người đứng sẵn để lo cho ca sĩ và ban nhạc. Các ông cũng phải có tí phẩn chú, nếu cứ nguyên con như thế bà con lại tưởng người chết trôi. Nhưng các ông chỉ sưng sưng thôi vì các ông không cần lông nheo, eyes shadow hoặc son môi.

Trong phòng make-up không hề có một người lạ hay không phận sự nào bước vào. Chỉ có thấy Nguyễn Ngọc Ngạn thỉnh thoảng qua lại nhìn chúng tôi tùm tùm, khi thấy cả bọn đứng ngồi cười nghiêng ngửa với vở hài kịch và tài nghệ của Hoài Linh. Thỉnh thoảng Trần Thái Hòa nháy tôi ra ngoài cửa sau. Tôi gật đầu cười. Ừ thì ra... liều một đám, rồi lại vài người nữa theo ra, không bao giờ thiếu Kiều Linh và Bằng Kiều. Toàn là những đứa lúc nào cũng sẵn sàng “liều một đám” “làm một điều”. Sau đó lại kéo nhau vào phòng ăn làm tí café, cà pháo, cà chua, cà chớn cho nó tỉnh người.

Thủy Tô ngồi với đạo diễn. Tú, Kiệt, Kim mỗi người một máy liên lạc với Thủy, Kiệt đỡ tay đưa từng người đứng sẵn sàng cạnh sân khấu bởi giây nhợ chẳng chịt khắp nơi, lại tối như đêm 30, loạng quạng là không còn cái

răng ăn... cháo.

Trước khi bước ra sân khấu, ai Phật giáo thì đã thấp nhang khấn dưới phòng. Ai Công giáo thì làm dấu đọc kinh. Hát 40 năm hay hát 4 năm, nỗi lo sợ như nhau trước khi bước ra sân khấu. Vậy nếu bảo rằng hát đối với tôi cũng là một tôn giáo, ít ra cũng đúng với tôi. Đúng và bất biến. Bất khả tư nghi.

Nhìn việc làm của Trung tâm Thúy Nga và các trung tâm khác, tôi tự hỏi... họ có coi âm nhạc là một tôn giáo như tôi không. Họ là những người có tiền. Họ không điên. Họ không dại. Vậy mà họ bỏ ra cả triệu đô, hoàn thành một chương trình dài 26 mục. Khán thính giả coi xong, khen mục này, không thích người kia, ít ai chịu tò mò lật trái tấm huy chương xem nó ra sao. Nó có giống như cái mặt phải đẹp đẽ rực rỡ kia không.

Nói thật, nếu tôi có số tiền đó, ngàn đời không bao giờ tôi bỏ tiền ra làm công việc đó bởi ở trong nghề quá lâu, tôi biết, tôi hiểu, tôi nhìn rõ bộ mặt trái của tấm huy chương kia. Một triệu đô Mỹ lớn lắm chứ đâu phải tiền Âm Phủ để phải móc hầu bao bỏ tiền ra làm nghệ thuật giúp cho người và cho đời bớt đi những muộn phiền lo âu.

Nhiều người khuyến khích ủng hộ bởi số tiền bỏ ra mua một cuốn DVD không có là bao mà một năm, ai cũng chỉ đủ sức làm từ 2 đến 3 cuốn.

Bên cạnh đó toàn là những phiền muộn người sản xuất phải chịu đựng. Đau lòng mà chịu đựng. Họ mất toàn bộ thời gian cho những suy tính về chủ đề, bài bản, ca sĩ, áo quần cho ca sĩ và vũ công, phong cảnh cho mỗi màn, các chuyên viên, vé máy bay, khách sạn, cơm nước ngày ba bữa, rồi người đưa kẻ đón...

Bắt đầu quay vẫn còn nhiều vấn đề. Thủy Tô từ phòng máy hét... “Làm ơn chải lại tóc cho... Làm ơn sửa lại son cho... Bóng quá... Làm ơn chấm mồ hôi cho... Xin ca sĩ chú ý, show 1 đứng đâu, show 2 đứng đúng chỗ vì ánh sáng đã đặt sẵn cho mỗi người... Ai show 1 không đeo nhẫn, đeo vòng thì nhớ bỏ ra.” Một màn vừa chấm dứt, màn buông xuống.

Ông Ngạn và Kỳ Duyên trở tài làm mọi người lúc cười, lúc khóc, trong lúc đó ở sau bức màn, chuyên viên Mỹ xúm lại đổi cảnh, nhiều khi có cảnh khó khăn nhiều kê cần nhiều thời gian thì người chịu khổ nạn là ông

Nguyễn Ngọc Ngạn.

Một chương trình hơn 20 tiết mục mà cảnh nào cũng khó khăn như thế, ông Ngạn có lúc muốn xiu, có lúc tự nhiên cự nự Kỳ Duyên. Trong suốt thời gian làm việc, ít ai thấy ông Ngạn cười hay để ý nói chuyện với bất cứ ai.

Ngày quay, chúng tôi tất cả phải có mặt từ lúc mặt trời chưa mọc cho đến lúc mặt trời... lại sắp mọc.

Anh quay đầu hay quay cuối đều phải có mặt để tất cả đều ra chào từ giả khán thính giả. Chúng tôi dẫu có mệt cũng không dám nằm, sợ hổng tóc, sợ nhăn áo, sợ ngủ quên hay dụi mắt sút lông nheo thì thêm việc. Mệt, mệt lắm và lấm lấm nhưng không có một lời than mà ngược lại, mọi người lại có vẻ vui. Vui vì được gặp lại nhau dẫu chẳng nói với nhau được bao nhiêu. Chúng tôi ở trong cái tâm trạng... xin bạn bè xích lại. Nhìn cho rõ mặt mày xem mắt còn những ai... nghĩa là chúng tôi, nhóm ca nhạc sĩ trong chương trình không hề đổ kỵ ghen ghét nhau và rất mong được gặp nhau đầy đủ trong chương trình sau. Tất cả cho khán thính giả.

Nỗi khổ cực của nhà sản xuất, của người điều khiển chương trình, của các ca nhạc sĩ thật khó nói nên lời, giới thưởng ngoạn không rõ lắm.

Họ yêu chúng tôi, mua vé ủng hộ chật rạp cả 2 xuất. Họ mua DVD ngay khi vừa phát hành nhưng còn rất nhiều người chờ DVD hay CD in giả ngay sau đó để mua. Các trung tâm, các ca sĩ sau bao nỗi lo âu, hoàn thành được tác phẩm, dĩ nhiên họ phải đau lòng. Mà nào phải mỗi tháng ra một cuốn mà bảo là người xem tiếc tiền chờ mua đồ giả.

Một năm nhiều lắm là 3 cuốn, giá một cuốn chỉ bằng tiền ăn sáng của hai vợ chồng. Cá nhân tôi thực sự đau lòng khi một khán giả đưa cuốn CD giả của tôi nhờ ký tên. Nếu tôi chết trong cơn bệnh vừa qua, may ra những người làm băng giả, mua băng giả mới chếp miệng... Tội nghiệp.

Sao không thương nhau, giúp đỡ nhau, nghĩ đến nhau khi còn sống. Người Việt Nam vốn chất phác, thật thà và đầy lòng yêu thương con người. Mẽ bị thiên tai. Họp nhau lại giúp đỡ. Sóng thần Tsunami vừa xảy ra, bà con ào ạt góp tiền gửi sang, Katrina tàn phá New Orleans, các hội đoàn kêu tôi hát ủng hộ.

Thế chúng tôi những người chuyên đi ủng hộ các thiên tai, những người

bệnh tật không may ở các nơi nhất là Việt Nam, những người dám bỏ bạc triệu phục vụ, mang lại niềm vui cho bà con ta khắp thế giới, chẳng lẽ lại bị những người sang băng giả, mua băng giả... dìm xuống nước cho chết hết chẵn.

Tôi không nghĩ như vậy và mong rằng không phải vậy. Đa tạ.

## Phận Mỏng Như Mây

Có nhiều lúc, tôi nói mà chẳng hiểu mình nói gì. Nhiều lúc viết mà cũng không biết mình viết gì. Bởi tôi nghĩ gì nói đó, ghi xuống đó. Rồi thôi. Rồi gió cuốn đi. Chẳng phải tôi là kẻ vô tình. Chỉ vì lúc đó tôi nghĩ thế và... như thế.

Buồn, vui như trời nắng, trời mưa. Như lúc nóng, lúc lạnh. Con người sống phải như thế. Lúc lên voi, lúc xuống chó. Lúc buồn tủi. Lúc hân hoan hạnh phúc. Vì nếu không đau khổ, nếu không nghèo, ai biết được cái cảm giác “không tả được” khi ra khỏi cảnh huống đó.

Nói là buồn. Buồn thật đấy. Nhưng nỗi buồn không ở lại trong tôi lâu dài. Đi là một niềm vui. Đi mang lại niềm vui. Đi sẽ thấy niềm vui. Và đồng thời thấy rằng, nỗi buồn của mình thật ra chẳng đáng gì, so với bất hạnh của người khác.

Điều oái oăm là chính những người thiếu may mắn hơn tôi lại là người mang cho tôi hạnh phúc. 500 người, 700 người đến nghe tôi hát, đâu phải tất cả đều sung sướng hạnh phúc. Họ cũng như tôi, có những nỗi khổ tâm không nói được. Cả hai tìm đến nhau. Cả hai đều mong được chia sẻ, cách này cách khác. Cả hai đều mong được vay mượn của nhau chút hạnh phúc mong manh ngắn ngủi.

Nhiều người mới rời quê nhà đến đây. Lòng hoang mang ngán ngẩm. Chân đã muốn tìm đường về. Họ mất 17 năm. Họ đã gặp những tảng băng dày kết lại từ 17 năm. 17 năm trước họ đã mất, 17 năm sau họ lại mất thêm lần nữa. Mà đời người có được bao nhiêu ngày để sống, để phải mất mát nhiều như vậy. Tôi biết nói sao bây giờ bởi nỗi buồn của những người đi sau lớn quá. Nỗi khổ và sự chịu đựng của họ vĩ đại quá. Bỗng nhiên tôi cảm thấy mình nhỏ bé thấp hèn trước những khuôn mặt ngơ ngác, những cái nhìn buồn bã câm lặng.

Ngược lại cũng có những người dù đã ở đây một thời gian khá dài, mà càng ở lâu thì lại càng buồn (trong đó có tôi chẳng?). Bởi không cách chi họ có thể hội nhập vào đời sống này, mà có nói ra điều đó, cũng không mấy ai

tin. “Có mà điên à. Ở đây sướng như thiên đường còn đòi hỏi gì nữa.

Đời sống đáng thương lắm chứ. Tôi đang ở đâu đây? Tôi đang sống cuộc sống của... ai vậy? Tôi đang ăn hay ai ăn? Tôi đang nói hay ai nói? Tôi đang đi hay ai đi? Tôi đang thờ hay ai thờ? Đêm của ai? Ngày của ai? Chẳng phải của tôi. Một đời sống vay mượn. Những mái tóc cứ bạc đi cùng nỗi nhọc nhằn, khắc khoải. Nhìn lại mình trong gương bỗng ôm mặt khóc. Ai đó không phải là tôi. Không còn là tôi.

Tôi buồn cho tôi, cho cái nỗi buồn của người khác. Tôi không có thói quen đổ lỗi hay trách móc bất cứ ai. Lỗi tại tôi. Lỗi tại tôi mọi đàng. Có được bao nhiêu vui, buồn tôi trút tất cả vào bài hát, bài viết. Đến gần mọi người, cố gắng kéo mọi người đến gần mình. Chỉ cần hai người thôi là không còn lẻ loi nữa. Anh cứ nói. Chị cứ nói. Em cứ nói. Bác cứ nói. Tôi nghe và tôi hát.

Dĩ nhiên mỗi người ôm một nỗi niềm riêng, nhưng tất cả được gọi chung là Buồn. Chỉ có khác là nói ra hay không nói ra. Im lặng chịu đựng là một hành động can đảm nhưng đó cũng là cách tự tử chậm. Điều này không nên. “Đời của tôi, tôi muốn làm gì... kệ cha tôi, kể cả hủy diệt nó”. Cái này thì sai, bởi mình đâu có phải từ “lỗi nê” chui lên. Mình đâu có từ đá nứt ra. Và khi được sinh ra, ai cho phép mình muốn làm gì đời mình thì làm.

Ngay đến Tề Thiên Đại Thánh kia, nứt từ đá nứt ra, tấm thân đó cũng giúp cho thầy Tam Tạng đường xa vạn dặm tìm kinh, dù tấm thân đó chẳng đẹp đẽ gì. Cứ thử hỏi ta đã giúp đỡ được gì, cho những ai. Nếu mọi người, cứ hể buồn, nghèo hay tự tử thì thế gian này còn ai, còn có bao nhiêu người nữa.

Nhiều ít gì, thì ai cũng có bạn. Mà bạn để làm gì? Không phải để đàn đúm giỡn hót, nói chuyện người này, người kia hay xúi giục, che chở cho bạn mình làm những điều không phải. Bạn đúng nghĩa là luôn luôn có mặt bên nhau trong cơn hoạn nạn. Bạn tốt là người biết lắng nghe, biết chia sẻ, biết phân biệt phải trái, biết khuyên nhủ bạn mình những điều nên làm, biết thẳng thắn ngăn bạn mình những điều bậy, biết vun xới, xây đắp hạnh phúc gia đình cho bạn.

Đôi khi, trong những chuyến đi hát xa, tôi gặp những người hoàn toàn xa lạ, thế nhưng chỉ qua vài ba câu chuyện, chúng tôi đột nhiên trở thành thân

thiết. Cùng chia sẻ với nhau những khó khăn của đời sống, những trắc trở của hạnh phúc gia đình, chồng con. Sở dĩ, tôi hay tạo được sự thông cảm mau lẹ với những người ngoài giới dù chưa bao giờ quen biết, là bởi trong câu chuyện, tôi không bao giờ tỏ ra mình là người hạnh phúc, may mắn hơn. Lúc đó tôi không phải là một ca sĩ, chỉ như một người bạn đồng cảnh ngộ. Chị khổ. Tôi cũng không sướng gì. Cảnh của chị cũng giống như tôi. Hai người không may gặp nhau, dễ có sự thông cảm. Bởi đó tôi có nhiều bạn. Bạn ở cùng khắp. Mới đầu là bạn, sau gần như người nhà.

Thật ra, chẳng phải vì cuộc đời mà đời đời, mà những nghịch cảnh mới xảy ra. Đừng đổ lỗi cho bất cứ điều gì, bất cứ ai. Ở đâu thì khi chuyện phải đến, cũng đến, cách này, cách khác. Tại mình mà thôi. Tại cái lòng mình khi yêu, khi ghét. Tại lòng mình quá nhỏ không dung chứa nổi nghịch cảnh mà chỉ muốn nhìn lên. Nhìn lên không bằng ai. Thế cho nên buồn.

Ở lứa tuổi như tôi, nếu nói là hưởng thì quả thật chúng tôi hưởng đã quá nhiều, quá đủ. Giờ ở xứ người, kéo cày trả nợ đâu có phải cho mình, mà cho các con có được một đời sống tử tế, an lành. Cực khổ mấy tôi cũng bằng lòng. Đôi khi “nhõng nhẽo” than thở chút đỉnh về nỗi cực nhọc của những chuyến đi, chỉ là chút tâm sự của một ca sĩ với khán thính giả. Nghề nào lại không cực khổ, không phải đổ mồ hôi, sôi nước mắt mới có miếng cơm. Ngồi trên tiền còn khổ huống gì phải chạy tiền từng tháng.

Đa số những chuyện khổ tâm, thường không do ngoại cảnh đưa tới. Nó phát xuất từ ngay trong chính gia đình mọi người. Từ cha mẹ, anh chị em, vợ chồng, con cái, họ hàng làng nước quanh mình. Ôi, làm sao ở cho vừa lòng tất cả mọi người? Biết thế nào là rộng, thế nào là hẹp. Bao nhiêu là đủ, bao nhiêu là thiếu. Cứ nói ngay tôi đây. Chẳng bao giờ ai vừa lòng. Từ gia đình đến bạn bè trong giới. Ai cũng sẵn sàng chỉ trích. Không làm gì. Làm thỉnh. Cũng bị chửi.

Riết rồi tôi cũng chẳng muốn đi đâu. Chẳng muốn làm gì. Chẳng muốn gặp ai. Chỉ còn vài người bạn gan ruột. Những người bạn tôi quý hơn vàng bạc châu báu. Những người bạn sẵn sàng chia sẻ với tôi mọi điều, kể cả bữa cơm đạm bạc nhà nghèo đông con. Thanh Tuyên - Phật giáo, tôi - Công giáo. Lần nào gặp nhau, hai đứa đều nói về đạo của mình, cũng an ủi nhau, khuyên nhau, chia sẻ nhau những khó khăn đời sống. Đó là gặp người và nói

ra những u uẩn của lòng mình. Như khi mình tìm đến khán thính giả, người nghe, người hát, chẳng biết nhau mà thật ấm lòng biết bao nhiêu.

Đời có lúc buồn, có khi vui như sông lúc êm ả, lúc qua ghềnh qua núi. Nhưng đời đáng sống nếu ta cứ nghĩ rằng trong cuộc đời - dù là một vật thừa thãi dưới cái nhìn của gia đình - chúng ta vẫn còn có thể mang lại niềm vui dù nhỏ nhoi đến cho người khác, những người không may mắn. Khi nào Chúa, Phật gọi lúc đó sẽ hay. Cứ biết rằng ta đang sống và hãy tạ ơn Trời Đất, tạ ơn Thượng Đế.

Cứ nói thẳng ra những điều mình nghĩ. Chẳng ai chê trách. Cứ khóc khi cần khóc, cứ cười lúc muốn cười. Đêm Lễ Tạ ơn, nhìn mọi người chung quanh mình cười nói xôn xao, quăn quít nhau trên sàn nhảy, nước mắt tôi bỗng ứa ra. Phương Anh đưa cho tôi ly rượu. “Em nhớ lấy thêm một ly cho Jenny Mai.” Tôi đốt một điều thuốc gác ngang ly rượu. “Mai ơi, về mà vui với chị em, chỗ này là chỗ của em, chưa ai quên em đâu...” Chúng tôi im lặng cạnh nhau. Hà Cẩm Tú, Mỹ Hoàng, Phương Anh, Quốc Bảo ai cũng có điều gì thầm kín muốn nhắn gửi người đã đi. Đã đi nhưng sống mãi trong lòng mọi người.

Nhờ mọi người thương, tôi mới còn có ngày hôm nay. Điều đó chắc chắn là như thế. Tình thương của mọi tầng lớp khán thính giả đã thay thế tình yêu gia đình và an ủi tôi rất nhiều. Hơn 30 năm qua, tôi sống như thế. Và tôi biết ơn những người đã cho tôi tình thương, điều tôi mơ ước hơn bất cứ mọi thứ của đời sống. Và khi tôi được đến gần mọi người, bao nhiêu nỗi buồn phiền cũng tan biến.

Lời ca, tiếng nhạc nuôi tôi sống - cứ hiểu theo hai nghĩa - lựa chọn đúng nhất và duy nhất của tôi. Nói như thế không có nghĩa những lựa chọn khác là lỗi lầm. Tôi không bao giờ hối tiếc những việc mình đã làm, cho dù cái giá tôi đã trả không phải là nhỏ. Hối tiếc là việc vô ích và càng làm ta khổ tâm hơn. Chuyện gì đã xảy ra, đã qua. Thuộc về dĩ vãng. Gia đình, bạn bè có thương hay không? No big deal anymore.

Đó là lời nói thật lòng tôi. Bao nhiêu năm nay, tôi đã sống bằng tình thương của nhiều người. Có những người không bao giờ giáp mặt hay nói với tôi nửa lời. Nhưng tôi biết người ta thương tôi... Có hai người là không còn lẻ loi. Vậy thì tôi không có quyền tự ý sử dụng cái đời của tôi theo



những ý định rò dại. Ở khắp các nơi đã đi qua, tôi nợ mọi người một ân tình quá lớn. Tôi muốn được trả lại bằng tất cả hơi sức còn lại của tôi. Dù không còn được bao lâu nữa.

Tôi nói với các con của tôi. Ngày nào, đối với mẹ cũng là ngày Lễ Tạ ơn. Tôi nói cho các con tôi nghe về cuộc đời của tôi, về những món nợ tôi đã mang, các con tôi cũng mang... “Mẹ cố gắng cho các con một đời sống tốt đẹp. Hãy vì thế mà làm những điều tốt đẹp. Nhưng trước hết, các con phải làm cho đời mình bởi nếu cuộc đời con có tốt đẹp, con mới có thể làm được cho người khác. Các con không hề nợ mẹ đời sống nhưng các con nợ cuộc đời, hãy sử dụng đời mình cho xứng đáng. Đó là các con nhớ và yêu mẹ...”

Chỉ còn vài tuần nữa, năm cũ sẽ qua. Mùa Đông đã đến nhưng rồi mùa Đông cũng sẽ qua. Và mặc dù giữa những ngày Đông tháng giá, tôi vẫn mở lòng sẵn sàng đón mùa Xuân. Mà cũng có thể, đời tôi vốn đã là mùa Xuân. Buồn nhiều quá rồi. Bây giờ dù bất cứ chuyện gì xảy ra, cũng coi như không dính líu gì đến tôi. Một chút tâm sự gói ghém trong mấy câu thơ tầm thường, tôi làm bên cạnh Sơn trong một ngày tuyết rơi trắng cả tâm hồn. Đọc rồi, ai muốn hiểu sao cũng được. Dĩ nhiên là thơ rất dở, nhưng tôi quan niệm, cái gì thật vẫn hơn. Thì đây là những gì thật thà nhất:

*Từ trời mưa đổ oan khiên  
Bờ vai bạc mệnh một miền cưu mang  
Xót thân lệ chảy hai hàng  
Tà dương kia cũng bàng hoàng phút giây  
Thương sao phận mỏng như mây  
Phận hèn như cỏ, phận gầy như lau  
Phận buồn như hạt mưa mau  
Gọi thêm tóc trắng nổi sâu trăm năm  
Ngủ đi thôi. Một giấc đằm  
Thiên thu rồi sẽ về nằm cùng ta  
Nhớ nhau một giọt lệ sa  
Có thương thì cũng đã là... là thôi.*

Sơn đọc xong. Anh không chê dở. Chỉ nói... Sao buồn vậy. Vì sao?



## Xin Trả Nợ Người

Ờ đời, riêng đời tôi, có nhiều món nợ tôi không hề muốn vay nhưng gặp và phải nhớ mãi, phải luôn luôn nhủ với lòng mình rằng sẽ có một ngày nào đó, mình phải làm một cái gì đó cho người mình mang ơn, dù ngay chính người đó, khi đưa tay cho mình nắm lúc ngã, cũng không hề nghĩ rằng họ đang làm ơn, và sẽ có ngày... bị trả ơn. Chưa bao giờ tôi cho tôi là một người tốt, đẹp, hoàn toàn, trái lại, tôi có rất nhiều tật xấu. Chỉ được một điều, đã tự cho là mình nợ ai một món nợ, dù ly nước, tấm bánh, một lời hỏi han an ủi, thì ngàn đời không quên. Và tôi thấy mình nợ tất cả mọi người bởi trên đường đời, quả thật tôi đã may mắn gặp nhiều người tốt. Chưa ai từ chối mở lòng ra, khi tôi tìm đến.

Nếu một đời người mang quá nhiều “nợ đời” trên vai, cuộc sống cũng thật tội nghiệp. Nợ có nhiều loại khác nhau. Nợ ân. Nợ oán. Nợ tình. Nợ tiền. Nợ nhân. Nợ nghĩa. Nợ nào tôi cũng mang, trừ... oán thù. Không bao giờ tôi để lòng thù oán ai. Buồn thì có. Mà chắc cũng chẳng có ai để tâm thù oán tôi. Có thể không thích, không chơi nhưng thù thì không. Thế thì cuối cùng tôi là người mang nợ nhiều. Nợ đời và nợ người. Nợ đời, lúc nào hết biết ngay. Nợ người không nên để đến kiếp sau. Bởi ai cũng cầu mong cho mình một kiếp sau nhẹ nhàng hơn. Thế cho nên lỡ có nợ ai ráng mà trả cho xong, cho nhẹ. Tốt hơn hết là đừng nợ, nhưng (chữ này không khá được)... ai không nợ, không phải là người.

Chả bao giờ tôi nghĩ mình có duyên hay nợ với chữ nghĩa. Cái bằng tiểu học tôi còn không có thì làm sao có thể nói đến chữ nghĩa với ai. Ấy thế mà... Đầu tiên là gặp Đoan rồi trở thành cái xương sườn của Đoan, phụ giúp việc vặt cho Đoan và Du Miên bằng cách đánh dấu bài cho 80 trang báo *Hồn Việt*. Đoan là người đầu tiên khuyến khích tôi viết về đời tôi với số tiền 300 đô cho một bài. Lúc đó đầu năm 1976, 300 đô là một số tiền đáng kể vì show đầu tiên của tôi ở Mỹ chỉ có 80 đô. Tôi khởi đầu viết về cuộc tình... nửa đường gãy gánh của mình với cái tựa “*Gửi người xuôi bạc*”. Bài viết được ba, bốn kỳ gì đó, mới lãnh được vài kỳ lương, tôi đã bị Đoan xin bàn tay để...

đánh dầu bài, rửa chén, nấu cơm, giặt quần áo, chùi nhà tắm và rửa dĩa cho con.

Quả là cái số, chữ nghĩa chưa kịp gần đã xa, dù sau đó một đôi lần tôi được góp mặt trên báo *Hồn Việt*. Tôi thật sự không ham muốn hay chú ý đến cái vụ viết bài chạy nhật trình vì đây không phải là sở trường, là tham vọng của tôi. Trong đời tôi, nếu có làm được một việc gì ra hồn thì đó là... hát. Và tôi đã làm. Chấm hết. Nhưng (sẽ có rất nhiều chữ “nhưng” và “nếu” trong đời tôi) rồi một phần thì giờ của tôi đã dành cho những mục tâm sự với độc giả khắp nơi. Người khuyến khích tôi lần này không phải là Đoan mà là ông em Du Miên. Không hẳn là khuyến khích nhưng là một cái gì tôi không cắt nghĩa được... “Chị Mai, cho bài nhé”. Thế thôi. Tôi gọi cái này là một hành động... “bóp cổ, không cho la”. Cái lạ là không bao giờ tôi nói “không” với Du Miên.

Mới bán *Hồn Việt*, chưa kịp mừng thì người mua lại báo là ông Đỗ Ngọc Tùng chơi cái... tình chạy 16 ngàn đô. Mới qua Mỹ có vài năm, tụi tôi mất tiền đã vài lần, mà mất nhiều hơn nhiều, lần nào cũng cháy túi, cạn lảng nên đã có phần quen quen. Buồn làm quái gì. Tiền đôi khi, có thể, luôn luôn là cục xương khó nuốt. Đời còn dài mà, đã hết đâu. Mình có dư thì giờ để xem đời nó sẽ đưa mình, đưa người đến đâu. Đã bảo là tôi ghét báo, ghét luôn người làm báo. Bắt được Đoan bỏ nghề, tôi cảm thấy nhẹ nhõm như vừa trút được gánh nặng ghê gớm của các ông các bà làm báo đã đè lên vai tôi mấy năm. Phải thành thật mà nói, thời gian Đoan làm báo là một thời gian kinh hoàng đối với tôi, làm cho tôi đã sợ, lại càng sợ hơn những người làm báo. Giờ nói ra điều này, ai muốn chửi, tôi cũng sẵn sàng nghe, kể cả Du Miên.

Chính vì điều này mà Đoan và tôi hục hặc nhau hoài. Đoan bênh vực nghề nghiệp bạn bè, đàn anh, đàn chị của Đoan và để cân bằng, thỉnh thoảng anh... để nhẹ vài quả về nghề nghiệp của tôi. Chiến tranh giữa hai đũa là điều không thể tránh. Không đến nổi như *Desert Storm* nhưng cũng rất căng thẳng như tình hình Cuba. Ông anh Ngọc Hoài Phương và ông em Du Miên đã từng chứng kiến những trận thư hùng giữa hai môn phái, một nhu một cương. Không có bom rơi súng nổ. Không đao, kiếm bay vù vù trong nhà, chỉ có bàn đồ, chén bát rơi vỡ tan tành. Tuy nhiên, đó là chuyện của 13 năm về trước. Tụi tui dễ gây, dễ nóng mà cũng dễ hòa, dễ nguội. Nghề nghiệp

không phải là tai họa cho đời sống chung hòa bình của hai đứa.

Nhưng cái oái oăm ở đây là sau khi bút Đoan ra khỏi cái nghề nghiệp tôi ít ưa, kéo anh vào nghiệp dĩ của mình thì chính tôi lại là người quay trở lại chỉ sau một cú phone của Du Miên, lúc đó làm tờ *Trường Sơn*. Cũng dịp này, tôi bắt đầu biết Thị Hà Khánh Hội là biệt danh của Ngọc Hà. Tôi viết cái mục “*Đời còn dễ thương*” cũng khá lâu, viết về vui buồn, trôi nổi của nghề nghiệp, bạn bè. Độc giả cũng chấp nhận cái vụ tôi làm nhảm, dù cũng có người chỉ trích rằng sao cứ nói về... mình. Rồi Du Miên, cũng lại Du Miên, và chúng tôi đứt dây liên lạc. Cho tới bây giờ, khi ngồi ghi lại kỷ niệm giữa chúng tôi, tôi cũng không hiểu, không biết vì lý do gì. Cứ tự nhiên nhận nhậ rồi đứt hẳn, dễ cũng có đến mấy năm. Tuyệt không có lấy nửa lời to tiếng.

Tôi chẳng bao giờ quên cái tình thân giữa hai gia đình, song đời sống cuốn xô ở đây không cho tôi thì giờ tìm hiểu. Tôi lại là người không bao giờ muốn tìm hỏi lý do và cũng không bao giờ cải chính bất cứ điều gì. Cái gì rồi cũng qua. Tôi nghĩ vậy, và viết bài cho anh Dzu, cho báo *Mai*, cho Trần Quốc Bảo. Trong lúc đó tất cả công việc dính líu đến băng nhạc, một mình Đoan gánh vác. Nếu tôi, một ca sĩ, được độc giả chấp nhận cho góp bài trên báo thì Đoan, một người làm báo cũng dễ hội nhập vào ngành sản xuất băng nhạc. Khán thính giả cũng chấp nhận những băng nhạc với tiếng hát của tôi do Đoan thực hiện... “*Sông có khúc. Người có lúc*”...

Trịnh Công Sơn đã viết: “*Sông vẫn chảy đời sông. Suối vẫn trôi đi đời suối. Đời người cũng dễ sống và hãy thả trôi đi những niềm đau*”. Mà tất cả trôi đi thật rồi, hầu như không để lại dấu vết nào, hầu như giữa chúng tôi không hề có khoảng thời gian xa cách, không nhìn thấy nhau, không nói với nhau... “*Chị Mai viết bài nhé, cho Thời Báo*”. Không có cái vụ Pạc-sơ-cờ lắm cảm đàn bà. Còn nghĩ đến nhau như vậy là okay rồi. Thời gian và sự im lặng quả là người “*giao liên*” tốt. Cũng may, tôi không hề nói hay làm điều gì không nên, không phải trong suốt thời gian... im lặng thờ dài, để đến phải ngại ngùng khi gặp lại nhau. Và dù tôi không dám bao giờ gọi đây là trò chơi chữ nghĩa, nhưng tôi quả thật rất vui khi gặt đầu hứa giao bài cho Du Miên. Thật ra, tờ *Thời Báo* nếu không có ba cái bài lắm cảm của tôi, nó vẫn có mặt, vẫn là *Thời Báo*. Người có lợi là tôi. Tôi có cơ hội nói lên cái nổi lòng của

một người ca sĩ, người luôn luôn đi bên cạnh cuộc vui của người khác.

Đến đây, các bạn sẽ hỏi tôi nợ Du Miên cái gì. Không. Chúng tôi không hề nợ nhau một điều gì, nhưng nếu có điều gì đó ràng buộc hai gia đình chúng tôi mà bảo là nợ nhau, thì đó là tình nghĩa. Thế thôi. Có thật không? Với tôi thì có. Còn ai nợ ai thì tôi không biết. Đã một lần là chị em. Mãi mãi sẽ như thế. Chú Mai Thảo đã chẳng thường nhắc nhở chúng ta “Đã đến là ở lại mãi mãi” đó sao? Một giây phút ngăn ngui cho nhau điều tốt đẹp thì chỉ nên nghĩ đến điều đó tốt hơn. Không ai làm ơn cho ai cả, nên chắc nợ chỉ là nợ. Chỉ vì “Đã đến là ở lại mãi mãi” phải không, thưa chú Mai Thảo?

Tuy vậy, nếu tin vào số mạng thì chị em chúng tôi quả có nợ nhau. Nợ từ kiếp trước kia. Tôi lo cái lo của người làm báo như đó là nghiệp dĩ của chính mình vậy. Nhiều lần đi hát về, tôi thức đến sáng để đánh bài cho kịp lúc Du Miên đưa báo đi in. Có đêm Miên và Thị Hà lên ngồi chơi với Đoan, chờ tôi gõ lóc cóc ở một góc nhà. Gặp lúc tôi vui, bài toàn tin vui. Đụng khi tôi nổi cơn điên, thế nào sau khi báo ra, cũng có người kêu hỏi lý do. Thường thì tôi ghi lại những điều xảy ra cho chúng tôi trong tuần. Kể cả những lời nói không mấy êm ái nếu lọt vào tai mắt những nhà đạo đức. Song đó là sự thật mà công việc của tôi là ghi lại giây phút sống thật thà nhất của ca sĩ, nhạc sĩ.

Tôi làm công việc này, một phần ghi lại kỷ niệm giữa chúng tôi, những người đã được cho là “hai cô ca sĩ có ưa nhau bao giờ”. Có ai nghĩ ra đây cũng là sự trả nợ khán thính giả không? Ít ra là đối với tôi. Bởi tôi quan niệm không có khán thính giả thì không có ca sĩ. Tôi nợ nhiều lắm. Bố mẹ tôi sinh ra tôi, nuôi tôi 16 năm, và sau đó, từ đó đến nay nuôi tôi cả tinh thần lẫn vật chất là những người hoàn toàn xa lạ, đến từ bốn phương trời. Chẳng có bầu show nào trả tiền cho ca sĩ cả. Bầu chỉ là trung gian. Tôi lấy cái gì trả món nợ này ngoài những tâm sự vui buồn thật thà nhất. Ít ra chúng tôi cũng không hoàn toàn vô ơn, bạc nghĩa đối với những người đã chia sẻ cho chúng tôi đời sống. Đồng tiền của khán thính giả và hơi sức của người ca sĩ bằng nhau. Có điều nếu không đi nghe nhạc, không mua băng nhạc, chẳng ai rung một sợi lông. Nhưng ca sĩ buồn là một lẽ, còn nhăn răng ra cả đám chứ đừng tưởng. Thế thì tuy được coi như bằng nhau, thí dụ như... người mua, người bán vậy, song rạch ròi ra cho cùng thì tôi tự thấy mình là người chịu ơn.

Trong đêm hát “*Bên đời hiu quạnh*”, dù bạn bè chị em đã từ chối khi tôi

mời đi ăn đê... thanh toán. Thế là mọi người đê cho tôi mang một món nợ lớn. Tôi rất mong được trả. Chỉ cần kêu một tiếng, xin có mặt ngay. Tôi sẽ trả gấp đôi. Mà dù có trả tiền, tôi vẫn cứ nợ cái tình “đã nghĩ đến nhau”. Trong đời sống, có lúc, có nhiều điều tôi cũng lạng quạng lắm. Nhưng đã là ơn thì phải đền. Tôi không áp dụng sự sòng phẳng trong lãnh vực tình cảm. Nó trắng trợn và bạc bẽo quá. Do đó mà... Sông cứ chảy. Thời gian cứ qua. Tình nghĩa vẫn còn.

Đây là một chút tâm sự vụn của tôi, cắt nghĩa với độc giả khắp năm châu là cái sự nhảy chồm vào báo của tôi. Có điều gì không nên không phải xin cứ cho tôi ý kiến xây dựng thẳng thắn. Tôi không phải một nhà văn, chỉ là người ghi chép lại những điều có thật, đã xảy ra. Và sự thật dù có rất vui nhưng không hẳn lúc nào cũng lịch sự, cũng chưa hẳn chúng tôi là những người bất nhã hay kém văn minh.

Đến đây thì tôi đã bắt đầu rắc rối rồi đấy, chỉ vì con người của tôi, nếu được phép chọn chỗ ngồi giữa một phòng khách lộng lẫy và cái sàn nhà thì tôi sẽ chọn cái sàn nhà. Nó không xấu thêm nữa vì sự có mặt của tôi và nó lại thoải mái hơn nhiều. Tha hồ duỗi tay, duỗi chân, tha hồ mang giày, vung tàn thuốc lá và cũng rất là mát mẻ, thẳng thớm nếu được ngả lưng xuống, như ngày xưa lúc còn nhỏ, tôi khoải nằm trên cái giường lát bằng đá hoa. Cái này chỉ có Bắc kỳ thứ thiệt mới biết thôi. Trưa hè mà nằm như thế, còn sướng nào hơn.

Kiều Nga và tôi vừa cùng hát ở Ohio. Hai chị em được vợ chồng Tấn, người tổ chức nhường phòng. Kiều Nga bảo: “Tôi nay chị Mai ngủ với em.” Tôi ừ hử rồi cũng chỉ nằm được một chút là lò mò tự động đi tìm mền gói trải xuống thảm nằm. Cho chắc ăn. Hát xong... “Ăn gì chị Mai?...” “Có gì ăn đó, mì gói cũng xong.” Kiều Nga OK cái rụp. Tụi tôi sà vào bàn ăn còn nguyên đồ ăn buổi chiều. Tô canh bí nấu tôm khô, chén mắm ruốc và đĩa cà pháo sống. Tụi tôi tự biên tự diễn, tự ăn một mình. Không hề làm phiền đến ai. Trên tàu, tụi tôi từ chối đồ ăn Mỹ. Về đến nhà nhiều khi mệt quá, ăn không vô. Đoan hỏi. “Em muốn ăn gì để anh cho mua? Hay ra tiệm Tàu gần nhà ăn tím sấm.” Lắc đầu. Nằm cái đã, nằm ngay trên thảm cho cái lưng thẳng lại sau gần cả chục tiếng ngồi trên tàu bay, cho đến khi cảm thấy cần phải ăn một cái gì đó vì... hình như mình chưa ăn gì, thì lục cơm, làm vài cái

trứng, hoặc lại... mì gói làm lẽ sống. Ôi, nuôi... chó còn khó hơn... nuôi tôi.

Đang từ cái vụ “on, nghĩa” sao bỗng dừng lại có mục ăn uống ở đây? Chẳng là vì đã 3 giờ chiều rồi mà tôi chưa có chút gì vào bụng, Thị Hà lại kêu lên hỏi “Chị ăn gì chưa?...” Thế là tự nhiên cảm thấy đói bụng. Bèn đi rửa nồi, vo gạo thổi cơm, mà phải chờ cơm chín đã chứ. Thì chờ. Lục tủ lạnh, còn miếng chả... của ai mua không biết, lăn lóc trong đó, lấy ra nhai đỡ buồn trong lúc chờ cơm. Đói rồi, tạm quên cái vụ on iếc qua một bên. Ăn cái đã. Phải ăn mới sống được. Có sống được mới có ngày trả on chứ. Thật. Tưởng chỉ có cái... lưỡi không xương, nhiều điều lắt léo, ai ngờ ngón tay cũng có thể gõ ra cái sự lẻo lự. Cho con ăn cái đã. Đừng ai kêu réo lúc này. Trời đánh còn tránh bữa ăn cơ mà. Phỏng?



## Đằng Sau Những Nụ Cười

Những người đi máy bay nhiều, không ai còn lạ gì cái cảm giác nôn nao khó tả, hụt hẫng, chao đảo, khi tàu lọt vào một cái mà tiếng nhà nghề gọi là... lỗ không khí. Tất cả mọi người trên tàu được yêu cầu cài giầy lưng an toàn.

Trên đường bộ, khi chiếc xe mình đang đi ngon trớn trên đường, bỗng sụp hố cũng lắc lư, chao đảo, trời lên sụp xuống. Đi tàu gặp sóng cỡ cấp 5, cấp 7 thì lúc đó, chả riêng mình, mà cả trời đất cũng quay cuồng, lộn ngược. Đi bộ dạo chơi, đang êm ái, bỗng khuyu xuống vì một hố đất nhỏ.

Trong đời sống, có bao giờ chúng ta đang bước trong hoan lạc bỗng rùng mình một cái đã bước qua một cảnh giới khác, hoàn toàn trái ngược. Chắc chắn là có. Ai trong chúng ta cũng không thể tránh khỏi một lần trong đời cái cảnh huống ấy.

Đó là một cõi mênh mông, sâu thẳm, vô tận. Một cõi hoang vu lạnh lẽo mịt mù. Một cõi chết. Cõi lòng trống không. Trái tim trống không... Ta chẳng biết nơi ta đang đứng là nơi nào. Không phương hướng nào cho ta lần tới. Tất cả đều là... không.

Những lúc như thế. Chúng ta làm gì, làm được gì? Chẳng làm được gì cả. Đó là lúc chúng ta cần một bàn tay. Một bàn tay để ôm lấy mặt... “*Nghe bao nỗi đau trên một bàn tay...*” (Trịnh Công Sơn). Hỡi ơi, nỗi đau thì vô cùng. Bàn tay thì quá nhỏ. Làm sao che hết. Con sâu dằng dặc. Chẳng biết có ai đưa một bàn tay cho ta.

Người ca sĩ, ngay khi cất tiếng hát bài đầu tiên, định mệnh đã nằm sẵn ở đó, trong tiếng hát đó. Tiếng hát vui. Cuộc sống tràn trề hoan lạc. Tiếng hát buồn. Dù cho cố cười cũng không ngăn được tiếng thở dài không chờ đợi.

Đời một người ca sĩ, ông trời sinh ngộ lắm. Nhìn vậy mà không phải vậy. Nghe vậy mà không phải vậy. Cũng cùng một khối óc đó, trái tim đó không giống như mọi ai. Nếu nói rằng nó không bình thường cũng được.

“Nó” không bình thường bởi “nó” phải như thế mới có thể đi vào nghiệp dĩ này. Khối óc, trái tim khác người thì tình yêu lại càng không thể giống.

Phân tích tình yêu của một ca sĩ như mấy ông viết tiểu thuyết là trật bậy. Trật ngay trên căn bản bởi các ông ấy có phải là ca sĩ đâu. Đến ngay như những người có vợ là ca sĩ, còn không hiểu được, thì làm sao những người đứng khời khời bên ngoài lại có thể cho rằng nhiều điều họ viết về ca sĩ là đúng.

Tôi vẫn thường thán phục những khuôn vàng, thước ngọc của người xưa để lại. Duy có điều tôi không đồng ý lắm khi các cụ xưa đề án tử... cho là xướng ca vô loài. Không riêng gì ca sĩ mà ngay cả những người có tâm hồn và đời sống nghệ sĩ, cũng bị xã hội xem thường. Tuy cũng hiểu được một vài nhưng tôi vẫn có ý nghĩ là trong muôn vàn cái đúng của người xưa, ắt cũng có cái sai.

Xin đừng cho là tôi tự bênh vực cho nghiệp dĩ của chúng tôi vì há các cụ lại không biết rằng... chẳng có nghề nào xấu, chỉ có người xấu mà thôi. Tôi cũng không phủ nhận là mình cũng cảm thấy khó chịu khi thấy nghề nghiệp của mình bị chỉ trích. Song tôi cảm thấy mình đúng. Và cái đúng của chúng tôi là đã được đa số yêu thích. Chẳng còn câu trả lời nào đúng hơn.

Do đâu và bằng vào cái gì mà cho đến giờ này vẫn còn có những người khinh thường ca sĩ? Họ lãng mạn quá ư? Họ nhiều chồng quá chăng? Họ sống phóng khoáng ngoài những câu thúc cũ kỹ cả ngàn năm? Họ giang hồ, lang bạt, bất chấp lễ lối xã hội? Tất cả đều đúng và đều sai.

Nghệ sĩ khác. Ca sĩ khác. Nghệ sĩ lớn hơn nhiều. Ca sĩ chỉ đơn thuần dâng hiến tiếng hát. Và có khi chỉ có thế. Người có tâm nghệ sĩ không nhất thiết phải biết hát, biết vẽ, biết làm thơ, làm nhạc. Chúng tôi chỉ mới đến bên cạnh hai chữ “nghệ sĩ” mà thôi. Bên cạnh là đủ cho trái tim của chúng tôi đập cùng một nhịp trong tình yêu. Yêu người và yêu mình.

Chúng tôi sống với mộng nhiều hơn thực. Mơ tưởng những điều đẹp đẽ. Thần tượng hóa tình yêu và người yêu. Chúng tôi yêu là cho. Cho hết. Không giữ lại. Không nghi ngờ. Không tính toán. Chỉ biết sống chết cho người mình yêu. Vì như thế, sự đòi hỏi của chúng tôi phải mạnh mẽ khác thường. Đòi hỏi được trả lại tình yêu như đã cho. Không gì ngoài tình yêu. Phải được trả lại nếu không hơn thì cũng phải bằng. Tình cho đi và nhận lại phải bằng nhau.

Nhưng khổ nỗi, người tình trong mộng, trên sách vở. Chúng tôi tìm ở

đâu? Chúng tôi phải đi đâu để tìm cho đúng mẫu người mình mơ ước. Chân trời góc bể, chúng tôi biết tìm ở đâu. Thật ra chẳng phải chỉ có ca sĩ mới biết mộng mơ, sống lãng mạn. Mà hình như trong trái tim của tất cả những người đàn bà, đều gặp nhau ở điểm đó.

Tuy vậy, tình yêu vẫn đến với đời sống chúng tôi trong sự tương đối. Rồi từ đó, tùy theo khả năng và lý trí của mỗi người, cuộc tình lâu bền, đẹp đẽ hay tàn phai mau chóng. Với cuộc sống nội tâm sôi nổi, đầy nhiệt tình, thử hỏi mấy người có thể đáp ứng nổi. Cái khó, càng thêm khó. Cái thiếu lại mỗi ngày mỗi rõ ràng nhận ra.

Dĩ nhiên cuộc tình nào, khởi đầu cũng bằng tình yêu. Thứ tình của chúng tôi là loại tình nóng, mạnh mẽ như cuồng phong, như mưa sa bão táp. Phải có trong tay. Phải chiếm giữ cho được dù bất cứ giá nào. Chính vì yêu là yêu, yêu không tính toán, so đo hơn thiệt, nên có khi chúng tôi ôm hận. Thường là như thế.

Chẳng phải vì cũng là ca sĩ mà tôi nói hay, nhưng thật tình mà nói, tôi chưa bao giờ thấy ai yêu chồng... hơn ca sĩ. Người đàn ông nào có vợ là ca sĩ đều không thể phủ nhận được điều đó. Họ là những ông vua nhỏ. Muốn gì được nấy, nếu nói rằng... Sang nhờ vợ... điều này cũng không có gì quá đáng. Và không ai ngờ được rằng chính vì thế mà có những cuộc tình tưởng đời đời kiếp kiếp lại đổ vỡ, nhanh hơn và tàn nhẫn hơn.

Người đàn ông “may mắn” đến bất ngờ quá thường hay sơ sót. Họ ỷ lại, họ cho rằng khi người ca sĩ chịu ép mình trong vai trò làm vợ thì cũng có nghĩa là họ... mất quyền công dân. Có ông cho rằng như thế mình là nhất rồi... the one and only... Muốn vo tròn, bóp méo vợ mình cỡ nào cũng được. Lâu ngày, người chồng nhận thấy vợ mình cũng chỉ là một người đàn bà như những người khác. Cái tình yêu thuở ban đầu không còn đậm thắm nữa. Một cuộc sống bình thường như trăm ngàn cuộc sống khác. Họ mặc sức tung hoành, tìm đến những nguồn vui mới, cờ bạc, rượu chè, ăn chơi thỏa thích và gần như quên mất vợ mình là ai.

Cái gì thì chúng tôi cũng chịu được nhưng đến cái “quên” mất chúng tôi là ai thì hơi kẹt. Bởi như đã nói, chúng tôi là những người suốt đời đi tìm kiếm một tình yêu. Chúng tôi không cần tiền, không cần đẹp trai, không cần chồng vì chẵn gối. Chúng tôi chỉ cần tình yêu với những điều nhỏ nhoi, để

thương của nó. Một cái hôn nhẹ của chồng trước khi ra khỏi nhà hay khi chồng về. Một cái nắm tay cũng rất nhẹ nhưng nói lên nhiều chia sẻ. Một lời thăm hỏi cũng rất nhẹ cho thấy sự lưu tâm của người mình yêu.

Cái gì chúng tôi muốn ở người chồng cũng rất nhẹ nhàng thơ mộng. Thuở ban đầu ra sao. Bây giờ và mãi mãi như vậy. Trong mái ấm gia đình, chúng tôi là một người vợ. Ra đường, chúng tôi không làm xấu hổ chồng. Thế thì tại sao, bởi vì đâu mà sanh chuyện. Có phải vì chúng tôi, sau khi cởi bỏ lớp phấn son sân khấu, đã chỉ sống trọn vẹn cho gia đình như mọi người đàn bà khác.

Ôi, tôi không hiểu tại sao ngang trái luôn luôn xảy đến với những người lúc nào cũng chỉ muốn an phận sống với cái ước mơ của mình. Vậy mà chúng tôi vẫn sẵn sàng chờ nổi tuyệt vọng đến với mình, sẵn sàng rơi vào khoảng trống cô đơn mênh mông, bất tận. Tình yêu là một điều hoàn toàn mới lạ, không phải là sự tiếp nối. Cái đau của lần vấp ngã trước không làm cho chúng tôi trở thành gỗ đá, trái lại, sau mỗi thảm kịch, chúng tôi dường như có thêm nhiều chất liệu cho tiếng hát của mình, cho trái tim của mình.

Chúng tôi gửi niềm ai oán vào bài hát. Chúng tôi không biểu diễn nỗi đau. Bởi chúng tôi yêu thật thà nhưng lại gặp người không chung thủy. Thế cho nên suốt một đời, chúng tôi mãi mãi đi tìm cho mình một tình yêu. Thêm một lần yêu, chẳng phải là điều làm cho chúng tôi hãnh diện. Song vì bờ vai, vòng tay của người yêu bao giờ cũng là nơi chốn bình an chúng tôi muốn tìm đến.

Mỗi đứa một cảnh đời. Một tâm sự. Gặp nhau cười đó rồi khóc đó. Cười được lúc nào cứ cười vì không thể nào biết trước được cái gì chờ mình ở đằng trước. Khóc được với nhau lúc nào cứ khóc vì không phải lúc nào nước mắt cũng có thể chảy ra được.

Chúng tôi sống tự nhiên như thế, nhiều người cho là tụi tôi bừa bãi, phóng đãng. Phải nói là phóng khoáng mới đúng. Phàm những người làm các công việc có liên quan xa gần với nghệ thuật, thường có cuộc sống phóng khoáng. Không câu nệ, khắt khe. Không tủn mủn, bần tiện. Họ sống cởi mở, thích gần với thiên nhiên và thành thật.

Người ca sĩ có thể khóc ngay trên sân khấu vì bài hát đã chạm đúng mỗi

thương tâm của họ. Người ca sĩ có thể gặm một khúc bánh mì Bưu Điện, có thể ngồi xuống lề đường ăn tô cháo trắng hột vịt muối hoặc dưa mắm, có thể lần mò tới chợ Đa Kao ăn đĩa cơm tấm, có thể ngừng xe đường Duy Tân uống một trái dừa, ghé xe nước mía làm một ly hoặc bò vào Nguyễn Tri Phương ngồi trên những chiếc ghế lè tè sát mặt đất, ăn nghêu, sò, ốc, hến.

Ca sĩ chúng tôi là những người sống không mặc cảm tự ti hay tự tôn. Họ cũng không thích làm những điều khuất lấp trong bóng tối. Thích gần thiên nhiên cho nên họ yêu ánh sáng. Mà những người yêu ánh sáng đa số là ngay thẳng. Mặc dầu ca sĩ sống về đêm, nhưng ai cấm họ ghét bóng tối. Bóng tối đồng nghĩa với tội lỗi. Dĩ nhiên trong chúng tôi, không phải ai cũng hoàn toàn trong sạch, bởi đã là con người, mấy ai tránh được những giây phút yếu lòng, để từ đó sanh ra lỗi lầm.

Người ta cho là tội lỗi. Người trong cuộc lại rất vô tư, cho đó như là một điều tự nhiên, thánh thiện. Trái tim có cái lý của nó. Ca sĩ sống bằng trái tim nhiều hơn lý trí. Phải chăng vì vậy mà chúng tôi hay vấp ngã, chúng tôi hay thất vọng, chúng tôi hay buồn khổ. Chúng tôi cũng không cảm thấy cái điều chúng tôi làm là tội lỗi. Yêu đâu phải là một cái tội, dù có yêu người yêu của người khác, chúng tôi cũng nghĩ là mình vô tội.

Thoạt nghe, sẽ có người cười và bảo... “Vô lý, nè ngay vợ, chồng người ta mà yêu, lại còn tự cho là đúng, là vô tội. Đúng là cái bọn lảm mồm.” Xin đừng để lòng thù hận hoặc cho chúng tôi cái nhìn thiếu thiện cảm, rẻ khinh. Cũng đừng xem chúng tôi là những người vừa đánh trống vừa ăn cướp. Già hàm. Thật lòng mà nói, khi yêu, chúng tôi nghe theo tiếng nói của trái tim. Chỉ biết là mình đang yêu, chứ không hề có ý chiếm đoạt của người khác làm của mình...

Số mệnh run rui. Nghiệt oan kiếp nào khiến trái tim chúng tôi đập những nhịp đập sai lệch.

Đời ca sĩ thường là những mảnh đời trôi nổi, đáng thương. Rất ít người gặp may mắn, vuông tròn một chồng, một vợ tới cuối đời. Mà chấp vá thì đôi khi được, đôi khi không. Cái cảnh rồ, rá cạp lại đắng cay lắm chứ không huy hoàng gì. Nhưng có người chấp nhận sống cho qua, sống bằng tất cả cố gắng lý trí. Nhắm mắt, bịt tai, bịt miệng lại mà sống... Lâu rồi đời mình cũng qua. *Đã qua quá nhiều chuyến đò. Đã quá trễ để làm lại từ đầu. Đã quá già để*

*yêu lại từ đâu.*

Vậy mà cũng chưa chắc đã yên. Ca nhạc sĩ chúng tôi luôn luôn mơ ước một tình yêu chân thật, một cuộc sống an lành. Và họ cũng luôn luôn tự nhủ... Lần này nữa thôi nhé. Cuộc tình sẽ yên. Cuộc đời sẽ yên... Nhưng mà không phải vậy. Không được như vậy. Lỗi tại chúng tôi chăng, những người mang nghiệp dĩ cầm ca? Chưa hẳn thế. Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng, thì làm sao bây giờ?

Có ai thức khuya mới biết đêm dài. Có đẻ mới biết đau. Có nuôi con mới biết cực. Có thương mới đau đớn lúc bỏ đi. Có yêu mới tự tử lên tự tử xuống. Có đoạn trường mới thương kẻ đoạn trường. Nếu quả đích thực, ca nhạc sĩ sống phóng đảng thì đã không có những tình huống ấy xảy ra.

Tình yêu vốn tự nó đẹp đẽ và thiêng liêng vô cùng. Chỉ bởi yêu không đúng chỗ, không đúng người nên cả hai ôm hận. Nhưng cứ thử hỏi, mấy người trong chúng ta, từ ca nhạc sĩ đến người ngoài giới thoát được cảnh này. Đừng vội nói hay, nói giỏi. Ca nhạc sĩ tuy bị lên án nhưng họ lại chính là những người chung tình hơn ai hết. Và để đổi lấy những điều mơ ước, họ đã trả một giá rất đắt. Kể như họ là những người khá sòng phẳng, ngay cả trong lãnh vực tình cảm.

Chúng tôi thường chia sẻ với nhau, từng khóc với nhau, an ủi nhau bởi là đồng nghiệp, đồng cảnh ngộ. Nếu chúng tôi không thương nhau, chẳng lẽ người vợ, người chồng bạc bẽo kia lại thương chúng tôi sao? Tôi đã từng hơn một lần trải qua nên tôi hiểu và thông cảm nỗi đau của người khác. Tôi hiểu các bạn tôi như hiểu chính tôi vậy.

Nói ra đây là cảnh ngộ chung của chúng tôi, những người cùng một lứa tuổi, cùng một thời với nhau. Giờ đếm lại không có bao nhiêu. Những khuôn mặt tên tuổi ở đây, tôi chỉ biết dành cho họ sự quý mến sẵn có.

Đời sống mới ra sao, tôi không biết. Chứ như chúng tôi, yêu nhiều, hận nhiều mà tha thứ cũng nhiều. Người nghệ sĩ không nên để lòng thù hận – nhất là hận tình. Không còn yêu được nữa, không còn yêu nhau nữa, mỗi đứa đi một ngã, vẫn giữ lại cho nhau cái nhìn thiện cảm để không ngỡ ngàng khi bất chợt gặp lại. Điều này có được từ nếp sống phóng khoáng giản dị.

Nhiều người thắc mắc, cho là chúng tôi quá dễ dàng trong chuyện tình

cảm. Không phải vậy đâu. Khi đã nhận thức được rằng không yêu nữa hoặc không được yêu nữa, chúng tôi chấp nhận giơ tay đầu hàng liền. Để bạn mình tự do ra đi. Vì không muốn bị làm phiền nên chúng tôi cũng không làm phiền ai cả. Vả lại, khi người ta không còn yêu mình nữa thì thôi. Có giết chết lại ăn thua gì. Thêm tội tình. Mà cứ sống thẳng thừng như chúng tôi, coi bộ lại khỏe. Chẳng có gì khuất lấp, mờ ám. Yêu nhau, cùng xây dựng hạnh phúc gia đình.

Không còn yêu nữa... Xin cho nhau... Chứng minh thư rồi đường ai nấy đi “Bận lòng chi nữa lúc chia tay”. Tất cả mọi chuyện đều diễn ra dưới ánh mặt trời.

Nói như vậy không có nghĩa là khuyến khích người ta yêu loạn lên, rồi bỏ nhau tùm lum hết, bất kể đạo đức con người. Ở đây tôi chỉ muốn nói lên khía cạnh đặc biệt tình cảm trong con người một ca, nhạc sĩ. Thẳng thắn, không gian dối. Có làm, có chịu. Một ăn, hai thua nhưng tràn đầy tình nghĩa. Để người phụ, chứ không bao giờ phụ người. Và lúc nào cũng mong mỗi tránh được cho mình cái cảnh: Yêu nhau rồi lại bằng mười phụ nhau.

Ừ, mà tại sao tôi lại đề cập đến cuộc sống tình cảm của tôi và bạn trên mặt báo làm gì? Chẳng là mấy hôm nay, trời bỗng trở lạnh. Cái lạnh cuối Đông buốt từng thớ thịt, từng chân tóc. Một mình bó gối nhìn ra ngoài. Mặc dù cây đào kiểng nhỏ xíu trong chậu đang nở những bông hoa năm cánh xinh đẹp màu hồng, điểm chút nhụy vàng, tôi vẫn thấy trời đất, sao có vẻ ảm đạm thê lương quá. Giờ này ở Sài Gòn ngày xưa, vẫn còn đang là Tết. Lòng bỗng sinh nỗi nhớ nhà. Nhớ nhà thì hay buồn. Buồn thì hay kiếm chuyện. Nhìn quanh chẳng có ai để kiếm chuyện, bèn quay sang gõ máy...

## Hạnh Phúc Giản Đơn

**C**hị Ký Diệu gặp tôi, chửi toáng lên. “Tiên sư mày, tao chỉ định là sẽ đi Hongkong chơi. Chỉ định thôi chứ đã đi đâu mà mày la om xòm. Mẹ, cái mồm như mồm...” “Mồm gì thì nói đại ra đi, mồm tao cũng giống mồm mày thôi. Thì tao cũng nói là mày định đi chứ tao có nói thêm đâu mà mày làm ào ào...” “Ừ thì tao cũng muốn đi chơi một chuyến cho khuây khỏa. Mẹ, cày bừa hoài, mệt quá rồi.”

Giọng Minh dịu hẳn lại. Tôi hơi ngạc nhiên vì bà cô xứ Thái này ít khi tỏ ra... sâu đời, ít khi tỏ ra hơi chán nản. Cái gì xảy ra đây? Chị than thở tiếp... “Đời sống ngắn ngủi quá, sống nay, chết mai, ai biết được, có làm lắm cũng đến thế, tay buông xuôi, có mang được gì theo đâu...” “Bộ bây giờ mày mới biết à? Tao nói thì mày chửi. Nào là tao không lo, không biết. Nào là tao ngu, tao điên. Riết rồi chồng tao cũng nhập tâm là tao... ngu. Tao điên thật. Nói xin lỗi mày chứ. Cứ bán cái ngu của tao đi, nuôi được 100 thằng khôn. Bán cái điên tao đi, nuôi được ngàn thằng tỉnh.”

Minh buồn hơn tất cả những lần tâm sự. Từ trước tới giờ tôi cứ nghĩ Minh là con người sống bằng lý nhiều hơn tình. Điểm trái ngược thứ nhất giữa hai đứa tôi. Minh sống căn cơ, vén khéo, bạn ít, luôn luôn có giới hạn. Minh tự giới hạn, tự đóng khung đời sống của mình, ngay cả đến tôi, người bạn gần như duy nhất của nó cũng không thể vượt qua. Tuy vậy cũng có lúc chị tâm sự với tôi... tất cả. Đó là những giây phút Minh sống thật với chính mình và phá vỡ tất cả mọi giới hạn. Những giây phút ấy không nhiều nhưng đã rất đủ cho tôi hiểu điều nó thường giấu kín.

Điều trái ngược thứ hai. Tôi đã nói với Minh nhiều lần. Cái điều người ta thường muốn giấu kín, thật ra không có gì ghê gớm lắm đâu, nó chỉ là một điều... giấu kín mà thôi. Và chính điều đó làm ta nặng lòng hơn cả. Có cái gì quan trọng đâu? Không, trên đời này, nó vậy mà chẳng có gì quan trọng cả. Chỉ vì mình cho nó là quan trọng mà thôi. Minh nói... “Tao không thể như mày được.” “Tại sao không thể và như tao là như thế nào? Tao nhớn nhợ quá chẳng? Tao dễ sống quá chẳng? Tao hời hợt quá chẳng? Không đúng... vậy



mà... hơn vậy nữa.”

“Nói như mày chương bỏ mẹ đi, bỏ ai mà hiểu mày nói gì.” “Mày thông minh lắm Minh à, mày hiểu hết dù tao không nói. Cuộc sống tao, đôi khi làm mày khó chịu nhưng tao cảm thấy rất thoải mái. Cái gì cũng vậy, khi thấy không thể nắm giữ được thì tao buông. Bất cứ cái gì. Không hề hối tiếc. Mày đã biết đời sống ngắn ngủi - biết hơi trễ đó Minh - thì tại sao không tìm kiếm, không tạo dựng cho mình, cái ngắn ngủi ấy, trở thành đẹp đẽ. Một ngày đẹp một ngày, một giờ đẹp một giờ.”

“Mày làm như dễ lắm, muốn là được à.” “Được chứ có khó khăn gì. Đừng muốn gì quá tầm tay. Hạnh phúc là gì? Mấy ai hiểu được đúng nghĩa hai chữ đó. Hạnh phúc chẳng là... mẹ gì. Nó rất tầm thường song nếu mình bằng lòng thì nó trở thành một điều tuyệt vời. Thế thôi. Đừng suy diễn nhiều quá, dễ trở thành rắc rối và rồi chính mình bị vướng vào, không gỡ ra nổi. Ngày xưa, khi còn trẻ, tao luôn mơ những điều mà cho đến một lúc, tao nhận thức ra, đó là những điều chỉ có trong... tiểu thuyết. May mà tao sớm biết, nếu không đời tao còn gọi là... ăn mày chán.”

Minh nhìn tôi có vẻ nghi ngờ. Nhiều người cũng nghi ngờ, cũng tự cho là tôi không có hạnh phúc. Ôi cái hạnh phúc chẳng phải là một cái áo, một đôi giày. Nó lại càng không phải là một cục hột xoàn để có thể đem theo khoe cho mọi người thấy. Hạnh phúc không nằm giữa đường Bolsa. Hạnh phúc không có mặt trong các vũ trường, sòng bạc hay ở trong những ly rượu đầy. Hạnh phúc đơn giản hơn nhiều. Đôi khi là một gói đậu phộng luộc. Một miếng đậu hũ còn nóng. Đôi khi là một con cá chiên giòn, nóng hổi bên cạnh chén nước mắm tỏi và đĩa rau lang luộc. Hạnh phúc ở trong lời thăm hỏi bình thường, trong cái nắm tay nhẹ nhẹ, trong cả những phút im lặng bên nhau.

Hạnh phúc của tôi là như thế. Hạnh phúc ở trong trái tim mình. Hạnh phúc chính là... mình. Tiền bạc và danh vọng đều... không ăn gì cả, đều vứt đi hết. Hột xoàn dù sáng cũng không che được cái lấp lánh của giọt nước mắt. Cái áo có đẹp, có đắt tiền, cũng không gói kín, làm ấm lại một trái tim lạnh lẽo, tan vỡ. Có thể cho đây là cách suy diễn tự an ủi mình để mà sống, tuy nhiên có đủ sáng suốt để suy diễn như vậy, không có mấy người.

“Minh à, mày một mẹ, một con, lại chồng lúc nào cũng ở bên cạnh yêu

chiều, có gì để mà phải lo nghĩ, buồn phiền. Con đã lớn, nó có đời sống của nó nhưng bất luận thế nào, nó cũng là con mình...” “Ừ, lẽ ra tao không đi, tao muốn ở lại với mẹ nhưng thằng bé cứ khóc, đòi theo mẹ Mai để được đi học, nên tao cắn răng ôm con sang đây. Bây giờ, mẹ không còn, con đã lớn thế là mình đã mất mẹ lại sắp sửa mất luôn con...” “Mày vớ vẫn bỏ mẹ đi. Trai lớn có vợ, gái lớn có chồng. Đời cua cua máy, đời cáy cáy đào. Bốn phận của tụi mình là nuôi con cho khôn lớn, tiền bạc không có để lại cho con - mà tụi nó cũng chẳng cần tiền của mình - thì mình đã để lại cho nó, đã tạo dựng cho nó cái vốn chữ nghĩa cho tương lai. Tao nghĩ thế là đủ rồi.”

“Thì tao cũng như mày, thế cho nên bây giờ, sau bao nhiêu năm cực nhọc tao mới có thời giờ nghĩ... đến tao. Tao định mỗi năm đi một nước chơi cho thoải mái cái đầu.” “Thì cứ đi, tao đi với, rủ Hà cùng đi nhưng mà đừng đi Hongkong, có mẹ gì ở đó mà đi. Tao muốn tới coi cái Vạn Lý Trường Thành nó ra sao, coi cái Di Hòa Viên của Từ Hi đẹp cỡ nào.” “Chùng nào đi, nói để tao lấy ngày nghỉ.” “Áy, từ từ, để đợi tao dư dư chút đã, giờ chưa đủ sức đi chơi, mẹ kiếp. Bill tới tập như lá mùa Thu. Khoan nói chuyện đi chơi đã.” “Mày, chán bỏ mẹ, cứ hẹn hoài, biết bao giờ mày mới... đủ”.

Cuộc tâm sự của chúng tôi ngang đó thôi. Không phải là lần đầu. Tôi lại nghếch mặt ra nghe Minh chửi. Đi thì đã đi quá nhiều rồi nên không còn là một nhu cầu nữa. Song nhất định lần này tụi tôi sẽ kéo nhau đi coi Vạn Lý Trường Thành. Nhất định rồi, mọi chuyện đã chuẩn bị xong xuôi, chỉ còn chờ... tiền. Thế nào bà cô trên ngàn xứ Thái cũng rít lên... “Mẹ, đúng là cái con... ăn cứt không biết thôi”. Sorry chị, tại em nghèo, em cũng ham chơi lắm nhưng hao phí nặng quá, chờ em với nhé.

Ngưng cuộc đấu láo với chị Minh, tôi quay qua nồi cá kho đã bén lửa. Tí nữa thì mất ăn. Trên bàn cả chục chai nước mắm chị Hà mang lên nhờ pha giùm. Con dâu tôi cũng, “mẹ pha hộ con nước mắm ăn bún”. Kể ra, nghề “sén nương” của tôi cũng không đến nỗi vô dụng lắm. Cứ được bạn nhờ là vui rồi. Thích nấu mắm là nấu, thử nhưng gì tôi cũng không care. Cái thử thì cũng chỉ là cái thử thôi, có gì mà phải dữ vậy.

“Này, khi nào mày không hát nữa, đi rửa chén cũng sống đây con ạ.” “Rửa chén thì đã sao, bộ rửa chén xấu lắm à, ngày xưa lúc tao mới qua, tao chùi cầu tiêu vẫn thấy... thơm. Vẫn sống phở”. Minh cười khằng khặc. “Nói

với mày tao nói với... đầu gối sưng hơn”. “Áy, mày đừng tưởng nói với đầu gối mà dễ nghe con. Đầu gối tao quý lắm à. Phải là chuyện gì hay ho lắm, quan trọng lắm tao mới dám vạch đầu gối ra nói.” “Sur mày, đừng chút là mĩa mai, là nói móc.” “Đâu có, tại tao thấy đầu gối tao nó biết nghe, biết điều phải trái nên tao chọu nó chứ đâu dám mĩa mai móc mỗ gì mày.”

“Minh này tao sẽ tự làm cho tao một buổi hát, mày có mặt nhé.” “Ra mắt băng à?” “Không, mày biết tao mà, có bao giờ tao dám đâu, làm một buổi hát với nhau cho đời thêm vui thôi...” “Khi nào mày làm?” “Sẽ.” “Sẽ là bao giờ.” “Sắp.” “Cái con này, mày không thể nói chuyện tử tế được sao mà lúc nào cũng đùa nghịch.” “À, khi nào tao nói chuyện tử tế thì mày nên coi chừng, cút tao ấy.” “Có làm thật thì cho tao hay.” “Dĩ nhiên, nhưng tao còn đang chờ.” “Chờ gì?” “Chờ... tiền!”

## 34.

# Món Nợ Khó Trả

**S**ự hờ hững lạnh nhạt của người, gây cho ta những nỗi buồn bã muộn phiền có thể sẽ phai nhạt dần cùng ngày tháng. Nhưng sự chu đáo ân cần của người, nhất là sự chu đáo ân cần đó lại rất... im lặng, không cho thấy dấu hiệu đòi hỏi mình phải trả lễ lại, thì điều đó làm cho chúng ta áy náy không yên. Áy náy, ray rứt ta ngay cả trong giấc ngủ và đến lúc mình cảm thấy xấu hổ. Tôi thường trông mong vào những điều tử tế nhưng đồng thời tôi cũng... sợ hãi nó luôn. Vì sự tử tế đối với tôi là những món nợ khó trả. Và phải trả cho đúng lúc.

Các cụ ngày xưa thường dạy bảo rằng... “Này của cho không bằng cách cho”... Khổ thế cơ đấy, nhưng ngẫm lại thì quả tình thật là đúng như chưa bao giờ đúng thế. Trong tôi, có những món nợ ân tình, giữ làm “của” để mỗi lúc nghĩ đến lại thấy thêm chút ngậm ngùi. Ngày hôm qua không phải là hôm nay, lại càng không phải là ngày mai. Thời gian trôi nhanh, nghiệt ngã, tàn nhẫn và rất vô tình với những đổi thay không làm sao khác hơn được. Nhưng mà ai dám trách trời trách đất. Nó như thế từ ngàn năm trước, từ lúc loài người chưa được tạo dựng.

Đời đưa ta đến đâu? Làm sao ta biết. Trời cho ta đến đâu? Làm sao ta biết. Hạnh phúc hay lẻ loi. Ngày vui hay nỗi sầu cứ thân nhiên cuốn ta đi, mặc dù lòng luôn nhủ với lòng rằng... chân đi xa, trái tim ở lại... Bởi tôi có trong tôi những ngày tháng đẹp đẽ, tử tế. Khuôn mặt kỷ niệm ngày cũ là tất cả những gì tôi còn giữ được trong cuộc sống mỗi ngày tôi mỗi cảm thấy ghê sợ. Ghê sợ mà vẫn phải có mặt. Tôi thương yêu mọi người vì mọi người thương yêu tôi nhiều lắm, nhưng tôi sợ sự sống... À, mình còn sống sao... Ý nghĩ thoáng qua rất nhanh trong đầu. Ngạc nhiên. Không mừng rỡ. Những buổi sáng thấy mình mở mắt và còn thở.

Tôi không dứt bỏ được tấm áo kỷ niệm. Tôi không dứt bỏ được cái gông xiềng kỷ niệm. Không ai làm được giùm tôi điều đó. Chỉ có tôi nhưng khổ thay đó chính là đời sống của tôi. Nó làm nên đời sống của tôi. Kỷ niệm đẹp quá nhưng kỷ niệm cũng có nhiều mặt. Nó cho tôi hạnh phúc và xót xa.

Hạnh phúc bởi tôi đã nắm được niềm vui trong tay ở một lúc nào đó, tôi đã sống với niềm vui đó, cũng có thể nói chính những niềm vui đó cho tôi được sống. Tại sao lại xót xa? Bởi đã là kỷ niệm cũng có nghĩa là đã qua, đã mất cho dù những người đã cùng tôi chia sẻ những khoảnh khắc êm ấm xưa vẫn còn đó nhưng hồi ơi... ngày hôm qua không phải là ngày hôm nay nữa rồi.

Tôi gắng giữ gìn những điều đẹp đẽ, tử tế ngày xưa, xem đó như là những báu vật, lâu lâu lôi ra lau chùi nhìn ngắm. Nhưng đồng thời tôi cũng tìm được cho mình những niềm vui nhỏ bé. Mình tìm đến thì đúng hơn, chẳng phải để cho mình lấp đầy cái khoảng trống vắng trong tâm hồn nhưng để thấy rằng dù gì đi nữa, vẫn có người hiểu và thương quý mình. Người mà mình có thể nói ra hết được những điều có lúc mình nghĩ là nên giấu kín. Với khán thính giả, tôi chỉ có thể nhắn gửi nỗi niềm của mình qua những bài hát, trong khi thực sự, tôi muốn có một tình bạn sâu đậm hơn, như hai người bạn bình thường.

Tình bạn và cũng là tình chị em chung thủy nhất tôi có được từ 15 năm nay ở một người đàn bà là chị Lâu. Chị thương tôi, quý tôi ở vào cái lúc tôi nghèo nhất. Năm đó là năm 1979. Chị thương tôi bởi những trái ngược giữa hai cuộc sống. Chị Lâu là người đàn bà của gia đình. Chị sống căn cơ ngăn nắp. Việc gì ra việc ấy. Giờ nào ra giờ nấy. Và người nào ra người đó. Chị không lẫn lộn bao giờ. Gia đình của chị Lâu là một gia đình có trên, có dưới, có giáo dục và có học. Bởi là dân học trường Pháp nên chị không đến nỗi không chấp nhận một người có nếp sống kỳ quái như tôi.

Tôi rất gần chị Lâu. Bất cứ một vấn đề gì dù có rắc rối khó khăn đến cỡ nào tôi cũng có thể nói thẳng, nói hết cho chị nghe. Từ chuyện chồng, chuyện làm ăn, chuyện con cái đến chuyện chạy tiền để trả tiền nhà, tiền bill. Chị Lâu bao giờ cũng là người đầu tiên và duy nhất để tôi tâm sự. Ngược lại, chị cũng chẳng giấu tôi điều gì. Nhà tôi hay nhà chị. Chúng tôi đều biết rõ. Tôi biết chị thích món ăn gì thì nhất định không thể thiếu chị lúc tôi làm món ăn đó dù chị phải chạy mấy chục quãng đồng để đến nhà tôi. Đến không phải vì món ăn chị thích vì chị ăn không bao nhiêu nhưng còn để nhìn thấy nhau bình yên, nói dăm ba câu chuyện rồi chia tay. Cũng có khi cả tháng chúng tôi không thấy nhau, không gọi điện cho nhau. Tuy nhiên muốn gặp, là gặp ngay. Trong lúc xa vẫn thấy gần, thì một tuần hay một tháng chẳng có nghĩa

gì. Chẳng thay đổi gì ở chúng tôi. Những trái táo Tàu chị hái để dành cho tôi. Mấy trái măng cụt, trái na, bịch nhãn tôi giấu giếm qua mặt quan thuế, để dành cho chị và anh Lâu gọi là có chút quà mang mùi vị quê nhà. Lần đi Úc vừa rồi, tôi lén mang về cho chị Lâu hai trái vú sữa. Hú vía. Quan thuế Mỹ mà nó bắt được thì đúng là... đổ nợ. Lên nhà tôi, bao giờ chị cũng xách cho tôi khi thì túi nhỏ, khi thì túi đậu. Tôi cảm thì chị cười... “Ô, cái bà này, tôi đâu có cho bà, tôi cho Misa và Cu ăn mà...” Tôi đành thua và không cãi nữa.

Tôi sống mơ mộng, không thực tế. Bừa bãi, không ngăn nắp. Ăn uống ngủ ngáy chẳng bao giờ đúng bữa, đúng giờ. Thuốc ngủ độc hại mà uống như ăn kẹo. Thuốc lá phun như ống khói tàu. Đói không dám ăn. Sợ mập mất cái eo mặc áo dài không đẹp. Tôi nhịn ăn triền miên. Nấu và nhìn mọi người ăn. Thật ra thì tôi cũng ham ăn lắm chứ, nhất là những món do chính mình nấu, bởi có thích mới nấu. Nhưng tôi không ăn là không ăn. Tôi đâu có phải là thánh mà nhịn đói giỏi đến như thế. Tôi xài thuốc “diet” nên chả bao giờ cảm thấy đói. Chị Lâu gặp là cần nhằn... “Bà đâu có mập gì đâu, cứ “diet” mãi cho mà chết à...” Tôi chỉ cười. Nếu mình được chết mà hình ảnh của mình trong lòng người yêu mình còn... tương đối được được thì đó mới đúng là mình không phụ lòng yêu của người. Tôi chỉ nghĩ mà không dám nói ra điều đó. Bởi vì với chị Lâu, đó không phải là một điều hợp lý.

Chính tôi, tôi cũng tự biết mình có những điều không hợp lý lắm. Không hợp lý với người khác nhưng lại rất hợp với cái ý của mình. Tôi không thể sống khác với cái đời tôi muốn sống. Tôi đã dâng hiến tất cả tuổi xuân của mình cho nghiệp dĩ thì những ngày tháng ngắn ngủi còn lại, tại làm sao tôi lại phải thay đổi. Dù trong sự dâng hiến có phần hủy diệt chính mình. Đời tôi. Sự sống tôi đâu còn là của tôi nữa. Nó ở trên sân khấu, ở dưới ánh đèn, trong câu hát, tiếng đàn, trong tình bạn, tình vợ chồng, tình mẹ yêu con. Tôi yêu nghiệp dĩ của mình như Chúa yêu Đức Mẹ.

Tôi là người có đức tin mạnh mẽ dù không được xem là ngoan đạo lắm (không thường xuyên đi xem lễ). Chị Lâu đột nhiên xin rửa tội, trở lại đạo và chẳng cần phải nói, ai cũng biết một người có nếp sống ngăn nắp, chừng mực như chị thì dù không ngoan đạo hơn ai, cũng hơn tôi. Chúng tôi lại gặp nhau thêm ở điểm cả hai đều có chung một đức tin. Luôn luôn tin rằng tất cả mọi chuyện, mọi điều đều là ý Chúa. Tin trong lúc vui, lúc buồn, lúc khó

khăn, lúc thanh thoi. Tin trong giấc ngủ, tin cả lúc ăn. Tin qua tình vợ chồng. Tin qua lòng thương yêu con cái. Chúa định sao, chúng mình vâng chịu. Nhờ có đức tin, chúng tôi sống bình lặng và sẽ mãi mãi như thế.

Tôi đặc biệt quý mến vợ chồng anh chị Lâu bởi anh chị coi tôi như một người em. Tôi làm phải thì nói phải. Tôi làm trái thì nói trái, không hề vì tôi là một ca sĩ, là Khánh Ly. Tôi rất đông anh chị em nhưng lại không ở gần ai, không được ai ưa, vì trái tính, trái nết, chẳng giống ai trong nhà, thế nên ngoảnh đi ngoảnh lại từ mấy chục năm nay, tôi chỉ có một mình. Trơ trọi một mình. Có lẽ vì thế mà tôi rất cần đến gần với mọi người để không cảm thấy mình cô lẻ. Chồng con là một lẽ. Có nhiều điều mình không nói được với bất cứ ai trong gia đình. Chỉ có bạn mà thôi. Huống gì chị Lâu coi tôi hơn cả một người bạn.

Năm 1985, tôi dành dụm được gần trăm ngàn, tôi đưa chị giữ hết. Nếu cứ để yên như thế, tôi đã không phải có lúc mượn Elvis Phương tiền để trả tiền nhà. Nhưng tôi lấy ra làm băng nhạc và tiền rơi vào tay người phát hành băng... đi đời nhà ma công lao nước mắt. Đó là lần “mất tiền” thứ ba kể từ năm 1978. Chị Lâu không hề cần nhắc, chỉ tiếc cho tôi và hơn ai hết, chị biết rõ vì sao tôi mất tiền, vì sao cho đến bây giờ tôi xách va-li đi như con khùng mà vẫn có lúc phải mượn tiền bạn bè, mượn chị để trả tiền nhà, để lấy băng. Dĩ nhiên chị Lâu cũng không phải là người giàu có dư tiền, dư bạc mà cho chúng tôi mượn. Tiền này tôi gọi là “tiền nóng”, mượn tạm dăm ba bữa, một hai tuần thôi. Chuyện này nói ra ai mà tin. Nhưng tin cũng tốt không tin cũng chẳng sao.

Cái điều chị không bằng lòng nhất ở tôi là thuốc ngủ, sau cái khoản “đai-ét”. Nhưng chị phải thua vì tôi là loại... thiết đầu đà. Đầu bằng sắt, bằng đá cho nên không có thể lay chuyển được. Cũng có thể đôi lúc chị thấy tôi có lý. Ca sĩ. Muốn trở thành ca sĩ ngày xưa là điều khó nhưng bây giờ thì quá dễ. Song có được lâu dài hay không, lại là chuyện khác. Tôi không được quyền... mập. Không được quyền thiếu ngủ trước khi hát... Tôi không được quyền nói rằng... hôm nay tôi đau bụng, hôm nay tôi thiếu ngủ, hôm nay tôi lờ... ăn nhiều quá...vân vân và vân vân. Người ca sĩ khi lên sân khấu để hát ví như mũi tên đã lắp vào cung, đã giương lên rồi. Mũi tên phải bung đi. Như hai người lính trên trận địa. Phải bắn mà thôi. Như hai người yêu nhau. Phải

có nhau mới được. Như hai người ghét nhau. Phải bỏ nhau cho được. Tất cả ở vào cái thế... phải... như thế. Không thể khác được.

Điều thứ hai, chị Lâu ư... phàn nàn cho tôi... “Đáng lẽ ra “bà” phải sướng mới là đúng...” “Thôi chị à, em được như thế này, được đến ngày nay, cũng là sướng quá rồi, hạnh phúc lắm rồi, chứ sướng hơn nữa, chị không sợ em... hóa rồ à...” Hiền lành, chơn chất như bà Lâu thì làm sao nói lại “cái mở” tôi. Chị lại chỉ biết lắc đầu cười. 15 năm hai gia đình quen biết nhau chưa bao giờ có một điều gì không vui xảy ra. Cần phải gặp nhau thì gặp. Cũng có khi cả tháng không phôn phiếu gì cả, chúng tôi đã quen tính nết của nhau nên xếp nó vào loại... tự nhiên.

Chẳng riêng gì tôi quý chị mà tất cả bạn tôi cũng đều quý chị. Linh mục Nam Hải cứ mỗi mùa cà, đều gửi cho tôi và luôn luôn Cha kèm theo một câu... “Nhờ Mai Đoan chia lại cho anh chị Lâu...” Ngược lại, chị Lâu và các bạn tôi cũng không bao giờ quên gửi thiệp Giáng sinh và Tết Nguyên Đán đến Cha. Đoan còn thân ái tặng chị danh hiệu... “Bà Tùng Long” vì bất cứ ai có việc gì nan giải, khó khăn, đều gọi đến nhờ chị... gỡ giùm. Từ lúc chúng tôi được biết Bà Tùng Long là thân mẫu của ông Nguyễn Đức Lập, tui tui không dám nữa vì sợ ông rầy rà sao dám mang tên của thân mẫu ông cho người khác, nhưng dù thế chị Lâu vẫn tiếp tục công việc... gỡ giùm người khác mặc dù trong thâm tâm, tôi hiểu ai cũng có những vấn đề cần phải... gỡ, kể cả chị Lâu, thế mà tôi chẳng nghe chị thở than bao giờ.

Chị Lâu không giàu, không làm “bi-di-nét”, không nổi tiếng như ca sĩ, không lộng lẫy như hoa hậu để tôi phải khen ngợi ké chút hơi, kiếm chút cháo. Nhưng bởi chị Lâu là người đầu tiên tôi nghĩ đến, dĩ nhiên là sau chồng tôi và các con tôi, khi năm cũ vừa qua, năm mới vừa tới. Nghĩ đến chị ở một nơi rất xa khi chạnh nhớ đến quãng đời chìm nổi của mình từ 20 năm qua. Tự nhiên tôi cảm thấy lòng mình ấm lại. Tàu vẫn lao vào trong đêm tối đang vầy phủ vạ vật, tôi cười một mình và nước mắt ứa ra.

Trên đường đến Ba Lan.



## Đã Không Còn Trẻ Dại

**N**gày xưa khi còn bé, tôi có đi học và môn giỏi nhất của tôi là... học thuộc lòng. Điều này tưởng như không ích lợi gì nhưng thật sự nó đã giúp tôi rất nhiều khi trở thành một người được gọi là ca sĩ. Tôi học bài nhanh và nhớ lâu. Nó cũng còn có nghĩa là những gì đã đi vào tim óc tôi - đầu rất nhỏ - cũng là một dấu ấn đậm nét, chẳng bao giờ phai nhòa.

Ngày xưa khi còn bé, tôi thích những bài luận văn. Cô thầy thường ra đầu bài... Em hãy tả về căn nhà của em hoặc nói về cha mẹ, ông bà nội ngoại... Tôi thích là bởi vì có cơ hội đưa vào bài làm những điều hay, ý đẹp từ văn thơ tôi thường nghiền ngẫm, tuy nhiên chính vì thế, tôi thường viết theo ý tôi và ra ngoài đề tài. Lúc đó, tôi mới ngoài 10 tuổi.

5 năm đã trôi qua, khối óc và trái tim tôi... vẫn vậy. Cứ mơ mộng những điều không bao giờ có thể xảy ra trong đời sống này. Dẫu cuộc sống có thế nào cũng không làm thay đổi tâm hồn của một đứa con gái 10 tuổi dưới mái tóc đã điểm bạc. Tôi không còn bé nữa. Ngày hôm nay khi ngồi đây viết về căn nhà của tôi và những gì trong căn nhà nhỏ này.

Chúng tôi đã ở căn nhà này hơn 20 năm. Căn nhà đầu tiên và có lẽ cũng là căn nhà cuối cùng, căn nhà độc nhất của chúng tôi. Nó - căn nhà - nằm ở một thành phố nhỏ cách quận Cam 25 phút lái xe. Nó mới 30 tuổi. Nhỏ và ấm cúng. Đúng là nó nhỏ thật so với nhà của các bạn tôi nhưng nó đã cùng chúng tôi chứng kiến, chia sẻ bao nhiêu ngọt bùi, cay đắng. Nó là cái nơi tôi luôn luôn nghĩ đến và vui mừng trở về sau những chuyến đi ngắn dài. Nó là nơi chúng tôi cố gắng giữ gìn bảo vệ. Quan trọng hơn cả, nó là nơi các con tôi lớn lên, trưởng thành và... rời xa. Nó là nơi êm ấm của vợ chồng tôi đến cuối đời.

Dẫu đã chuẩn bị cho mình rất kỹ, chúng tôi vẫn không tránh khỏi những giây phút chạnh lòng, cảm nhận được sự cô quạnh của mình. Đời sống của chúng tôi quạnh quẽ thêm nữa, khi tôi tự đóng cửa, một lần nữa giam mình trong cái “ốc đảo” đã sẵn có. Ba năm rồi, chúng tôi, Doan và tôi, hai người bạn già nương tựa vào nhau và... chờ đợi. Chúng tôi chờ đợi nhiều thứ, quan

trọng nhất là điện thoại của các con. Chỉ có thằng Út đầu đã ra riêng nhưng gần nhà, thường hay ghé sau khi đi học, sau giờ dạy học. Nhiều người bảo... Anh chị nợ thằng này, nó sẽ ở với anh chị cả đời... Nó luôn luôn cười và lắc đầu mỗi khi tôi hỏi chừng nào lấy vợ.

Chúng tôi cộng lại, khá đông con nhưng con cái như mây trời, như hương hoa. Chúng tản mác mỗi đứa một nơi. Công việc riêng, nhà cửa riêng, gia đình riêng song tất cả đều ghi khắc vào lòng cái điều chung là chúng còn, luôn luôn còn một nơi chốn nữa rất bình an cho chúng và vòng tay mở rộng của chúng tôi. Bảo tụi nó chuyển công việc về đây cho gia đình được nhiều dịp gần gũi hơn, chẳng đứa nào chịu nghe. Trong nước Mỹ mà như xa vạn dặm. Cũng vẫn những cú điện thoại thăm hỏi của các con còn nhớ đến mẹ. Vẫn là những bình hoa được tiệm đem đến đã được đặt hàng từ xa.

Ngày xưa khi còn bé, tôi đã một mình. Tuổi thơ sao buồn thế. Bây giờ, tôi không còn bé dại nữa, vẫn lủi thủi ra vào một mình. Ngày xưa chờ mẹ. Bây giờ chờ con. Tôi vẫn nuôi mơ ước một lần nào đó, được nghe mẹ tôi nói lời yêu thương như tôi thường mong mỗi... Tôi không có duyên nợ với mẹ... Dẫu có yêu mẹ đến mấy, bà cũng không bao giờ gần tôi. Tôi có quá nhiều yêu thương dành cho các con thì chúng lại ở quá xa. Tuy vậy xa hay gần, tôi cũng là mẹ của các con tôi, trong bất cứ cảnh huống nào.

Trời hôm nay không nắng, cũng không mưa nhưng buồn buồn. Nỗi buồn vô cớ làm căn nhà nhỏ của chúng tôi bỗng như quá to lớn trống trải. Cũng vẫn là căn nhà mọi khi. Căn nhà đã cùng chúng tôi cười khóc. Sao bỗng dung lặng lẽ một nỗi ngậm ngùi. Mẹ tôi từ ngày qua đây, chỉ một đôi lần ghé ngang vội vàng. Chưa bao giờ bà lưu lại. Chỉ có tiếng cười nói của các con tôi và đây cũng chính là căn nhà ông Nhựt Thanh quả quyết là tôi sẽ mua vào lúc trong túi cả hai chúng tôi chỉ có 5.000 đô. Nhưng mà rồi chúng tôi đã ở đây.

Bao nhiêu năm đã trôi qua trên con phố nhỏ này, tôi chẳng để ý, chỉ vì tôi rất bằng lòng với cuộc sống này. Nhìn các con khôn lớn, ngoan ngoãn. 30 năm không phải là quá dài. 30 năm không phải là cái giá quá đắt để trả. Không thể tính nợ với chồng con. Cũng không thể tính nợ với những người thương mến mình, mà dẫu có là nợ đi chăng nữa thì cũng là món nợ ngọt ngào êm dịu. Tôi hân hoan gánh vác trên những điều đó. Được sống vì

chồng con dâu có gian nan cũng là hạnh phúc.

Buổi chiều, đi dưới hàng thông, tôi thường nhắm lại những ca khúc ngày xưa. Có đôi lúc tôi để hồn tôi bay về một dòng sông, một cây cầu, những ngọn đồi, những thảm cỏ, những con đường của một thời thơ ấu. Nỗi nhớ thương mang đến cho tôi những thoáng ngậm ngùi. Muốn sống, tôi phải quên. Không thể khác được.

Nỗi lòng của người đã quá tuổi xuân là những hoài niệm dịu dàng được giấu kín, giữ riêng cho mình kỷ vật một thời đã qua. Có nói ra, cũng không ai có thể chia sẻ. Mà cũng không nên nhắc lại nữa. Ngày thơ ấu đã qua lâu lắm rồi. Bây giờ, tôi đã lớn. Tất cả mọi bồn phận, gần như đã vuông tròn. Tôi xuôi dòng đời, theo phận số và cảm thấy lòng yên ả trong đời sống khép kín nơi này.

Đừng cay đắng nữa hỡi cuộc đời. Hãy thức dậy với tiếng chim hót đầu ngày và mỉm cười... một mình. Bao nhiêu ngàn năm nay, mây vẫn bay như thế, gió vẫn thổi như thế. Mây trôi về đâu. Gió thổi về đâu. Tôi không biết. Anh chị có biết không. Ai biết?

*“Dường như vắng ai...”*

## 36

# Chưa Chắc Đã Buồn

Một năm có 365 ngày, trừ những ngày đi show, sáng nào tôi cũng thức dậy trong sự im lặng lạ thường. Sự trống vắng không còn là tưởng tượng mà “nó” quanh quẽ, cô đơn, sừng sững trước mắt, chỉ khẽ nhấc tay, coi có thể chạm vào nó... Tôi chỉ còn nghe tiếng những chiếc vòng lách cách chạm vào nhau và trong cái giây phút đó, tôi thấy quanh tôi nhiều khuôn mặt quen thuộc, tôi mừng rỡ muốn cất tiếng gọi nhưng rất nhanh tôi khựng lại... đó là những khuôn mặt của những người đã không còn cùng tôi bước đi trong đời sống này.

Tôi luôn nghĩ đến những người đã khuất. Tôi gần như sống với họ, có nghĩa là sống với những người đã chết. Chính điều này không làm tôi đau đớn. Nó cho tôi sự bình an với cảm nghĩ tôi sẽ không bao giờ mất đi những điều đẹp đẽ. Sự tử tế sẽ ở với tôi mãi mãi. Cái chết cũng như sự nghèo khổ, xấu xí, chẳng ai tranh giành làm gì. Tôi yên tâm sống và trân trọng từng kỷ niệm có vui, có buồn, có cay đắng oan trái. Người chết bao giờ cũng thủy chung.

Mẹ tôi nằm đó, lúc tỉnh lúc mê. Tôi ôm bà... Mẹ ơi... Mai đây này, Mai đây của mẹ đây này... Mẹ có nhận ra con thì mẹ nắm tay con đi, nắm chặt đi... Mẹ tôi khẽ mở mắt nhưng bà không thể quay đầu qua nhìn tôi, bằng cánh tay còn cử động được dù rất yếu, bà sờ lên những chiếc vòng của tôi rồi lần xuống nắm tay tôi bóp chặt. Tôi nói to vào tai bà... Mẹ ơi.. Mai đây... Mai đây... Tay mẹ tôi lại nhích lên sờ những chiếc vòng của tôi rồi nhích thêm lên chút nữa, cánh tay còn lại của bà vòng ôm lấy tôi... Ôi! Lần đầu tiên mẹ tôi ôm tôi và cũng là lần đầu tiên tôi khóc trên vai bà. Loan, em tôi bảo... Bao nhiêu người vào, mẹ chỉ ôm có mình chị... Tôi im lặng nhìn mẹ nằm bất động thở bằng bình dưỡng khí gắn vào mũi, bình sữa treo lưng lửng chuyền thức ăn qua một đường rạch trên bụng vào thẳng bao tử. Tôi chưa bao giờ thấy mẹ tôi “ngoan hiền” như vậy. Người ta cho bà ăn, Loan lau, tắm cho bà, bé Dung vợ Khanh bóp chân cho bà. Lan Vy, con của Loan, bằng tuổi thằng Hồ Nai nhà tôi, ôm theo cuốn sách, ngày ngày hai mẹ con thay phiên nhau

vào trông chừng cho bà và bà chẳng biết gì. Họạ hoàn lăm mới có lúc bà nghe và nhận ra các con cháu.

Từ phi trường, tôi lại chạy thẳng vào nhà thương. Bố tôi - tôi đã quen gọi ông bằng bố - và cũng không còn giận hờn ông như ngày còn nhỏ. Ngay cả chúng tôi, 8 người con của mẹ cũng không hề có một phân biệt nào. Ông bảo tôi ngồi trông chừng mẹ cho ông đi ăn trưa. Lần này mẹ tôi yếu hơn, có mấy ngày mà bà đã không nhận ra tôi. Những bình hoa trưng trên đầu giường mẹ tôi nằm hôm nay trông vô duyên tẻ. Mấy chai nước hoa và cả mấy băng nhạc của tôi nhìn có vẻ làm sao ấy, trong cái mùi lạ lẫm, cái không khí phòng bệnh. Đó là những thứ mẹ tôi thích, nhưng hôm nay nó được để, được xài không đúng chỗ, không đúng lúc.

Tôi và Hoàng chào bố tôi... Con phải ngủ một chút để tối nay hát, ngày mai con vào... Tôi cần ngủ thật nhưng tôi cũng muốn chạy trốn không khí nặng nề của bệnh viện và nhất là hình ảnh mẹ tôi. Ôi! Mẹ, người đàn bà đẹp nức tiếng một thời Hà Nội. Người đàn bà lúc nào cũng phấn son, quần áo tươm tất trước khi ra khỏi phòng. Người đàn bà luôn luôn kiêu hãnh với nhan sắc, sự thông minh và duyên dáng của mình. Người đàn bà đã làm điều đúng bố tôi ngày xưa và bố tôi bây giờ. Tôi biết có nhiều điều bà muốn nói, cần nói, mà không thể nói được. Nỗi buồn trong đôi mắt mẹ có lúc chợt lóe lên. Buồn nhưng không tuyệt vọng. Mẹ tôi vốn là người can đảm.

Tôi đã ngã xiú trong phòng ngủ, lúc đó không có bạn của Hoàng, không biết tôi đã ra sao nếu tôi ngã ra phía sau và đập đầu vào cái bàn ủi mà không ai hay biết gì. Mẹ tôi cũng không hay biết gì. Cũng vui thôi bởi nhìn mẹ, tôi chợt muốn đọc cho mẹ hai câu thơ - Mẹ tôi gần như chẳng hề quan tâm đến văn thơ - "*Mỹ nhân tự cổ như danh tướng. Bất hứa nhân gian kiến bạch đầu*" - Hai câu này tôi muốn dành cho mẹ tôi, chứ còn tôi thì... chết lúc nào cũng được, bất quá như con chó tiền rưởi thôi, chứ báu ngọc gì... Người ta lúc cùng đường phải xẻ núi lấp sông mà thoát hoặc "kệ mẹ nó" tới đâu thì tới. Công hầu, khanh tướng thì cũng đến một lúc phải... xuôi tay thôi. Ấy cứ sống theo cái chủ nghĩa... kệ mẹ nó... của tôi, may ra thì sống, cho dầu không, mình cũng có mất gì đâu, nhiều lắm là... không sống nữa. Xem chừng... chết khó hơn sống. Sống khó hơn nhiều với trăm ngàn phiền toái, từ tình đến tiền, từ vân vân đến vân vân. Ai bảo sống là sướng, tôi sợ rằng

chính người đó đã dối lòng. Ai hát rằng... “*sống trên đời này người giàu sang sướng hơn người nghèo khó...*” Tôi cũng cho là không thật.

Tôi hay giỡn chơi với nhiều điều là bởi vì nói cho cùng, lòng tôi có những lúc quá buồn. Tôi có thể biết vì sao tôi khóc nhưng lại không thể hiểu được vì sao tôi cười. Không có gì để cười mà lại phải cười thì thật không có gì mỉa mai hơn, không có gì đau lòng vào vô duyên hơn. Mà hình như đời tôi là những năm, tháng, ngày, giờ, phút, giây lúc nào cũng buồn. Tất cả đến dồn dập, chồng chất lên nhau đến nỗi không biết vì sao, bắt đầu từ đâu. Tôi nhổ những sợi tóc bạc bỏ trong cái phong bì... để dành, rồi một lúc nào đó, tôi sẽ gửi về một địa chỉ ở Việt Nam - một địa chỉ không có thật trên bất cứ con phố nào.

Giỡn chơi với cái chết cũng là một điều thú vị, bởi muốn xem cái chết mặt mũi ra sao, có gì ghê gớm không mà nó làm nhiều người sợ đến như vậy. Không. Chẳng có gì ghê gớm đáng sợ cả. Nó chỉ là một giấc ngủ dài hơn bình thường, dài thiên thu. Nó quay lưng lại với tất cả phiền toái của cuộc đời. Nó giúp mình nhẹ nhõm hơn, tử tế hơn, đẹp đẽ hơn và trẻ mãi không già... Đấy, cứ nhìn hình bố tôi, ông vẫn trẻ như lúc 33 tuổi với nụ cười rất tươi. Miệng cười, mắt cũng cười, tinh nghịch và yêu đời với một chút mỉa mai... Bố tôi là một người thông minh. Ông không để lại một sợi tóc bạc nào. Tôi thì không.

Tôi cứ khóc mãi, những giọt nước mắt cay đắng mà không một ai hay. Tôi cứ cười mãi, những nụ cười vô nghĩa mà không ai ngờ. Đời mà. Còn nơi nào diễn ra nhiều tuồng tích hơn nơi này. Đời mà. Như những buổi sáng tôi thức dậy trong sự im lặng gần như tuyệt đối. Một mình. Luôn luôn một mình. Cô độc nhưng không cô đơn với người thân đã xa, nhưng lại rất gần gũi của riêng tôi, lúc nào cũng chuyện trò cùng tôi, lúc nào cũng vui tươi rục rờ nhìn tôi như để an ủi, tiếp sức cho tôi, nâng đỡ tôi không vấp ngã. Hãy đứng vững và đi tới, chưa tới lúc đâu.

Vài năm trước, khi tôi nói với các bạn tôi rằng... các bạn đã già hết rồi... lúc đó, anh nào cũng gân cổ lên cãi rằng... chưa, lại còn cười tôi ở tuổi này mà đi trồng mít. Có nghĩa là các anh ấy còn trẻ mà tôi mới già. Tôi chỉ cười, không cãi. Tôi trồng cây là bởi tôi thích trồng cây, coi việc trồng trọt là một cái thú chứ không trồng để chờ ăn quả. Thí dụ khi bạn giúp một người nào

đó là do cái tâm bạn muốn giúp, chứ nếu nghĩ giúp người để người giúp lại mình thì chẳng thà đừng giúp. Vì đâu có gì bảo đảm người ta sẽ đền trả lại mình. Tôi trồng cây trong tâm trạng đó. Bây giờ mít tôi đã có trái. Bây giờ có người tôi yêu quý đã đi xa. Nhìn cây là nhớ người, nhìn người lại thương cây, thương mình... *“Tôi không kẻ thù nên đau từ độ, tóc úa là nhớ những tháng âu lo...”* Ai tôi cũng quý, không hạp thì đành xa. Buồn thì có bởi tôi không phải là thánh, nhưng giận thì không. Thế cho nên người nào cười với cái chết, tôi đều thương tiếc, nỗi tiếc thương tôi mang theo đến cuối đời, gặp lại nhau ở một nơi bình an hơn, ở một mảnh đất chỉ có người không có ma. Và lại như mọi ngày, tôi ra sau nhà ngồi với ly café và điều thuốc lá... Ngày đừng hút nữa, nguy hiểm lắm, chết như không... Vẽ chuyện, đến tuổi này “hẹn hò với trời mây” là chuyện bình thường. Hết duyên hết nợ thì... đi chứ có gì quan trọng. Số mà thoát được sao? Tôi thuộc loại... no water to talk... xin cứ để tôi được yên là tôi cảm ơn, chứ đừng như những lọ hoa trên đầu giường của mẹ tôi, hay những vòng hoa thật lộng lẫy muôn màu nằm khô héo ngổn ngang bên cạnh ngôi mộ vừa lấp đất, và mọi người cười nói kéo nhau ra tiệm ăn nhậu nhẹt, tán gẫu. Đó là hình ảnh có vẻ khôi hài, một sự khôi hài thảm hại đã quá quen thuộc.

Chết là hết, Cha Nam Hải bảo thế. Chỉ còn cái xác nằm đó mà thôi. Có thương tiếc thì cầu nguyện cho linh hồn mau về nơi an bình. Cha nói: Cái quan trọng là lúc sống kia. Vâng, Cha nói đúng, những việc sống tôi xem như đã làm xong, giờ phải tính cái vụ ai đi trước ai. Tôi mong là tôi, và tôi biết trước, tôi sẽ đi rất êm, như lúc hát xuống một nốt trầm. Êm và nhẹ. Tôi không có gì luyến tiếc cả. Tôi cũng không dám hy vọng ở một sự tiếc thương nào. Sẽ chỉ như một show dài hơn bình thường.

Sẽ có người bảo tôi xảo. Làm gì mà không sợ chết. Thật ra tôi cũng có sợ một tí, sợ... ngộp thở lúc đóng quan tài, sợ... nóng lúc đốt xác, chôn xuống đất thì sợ... giun. Sợ bao nhiêu đó thôi, chứ chết thì tôi đã thấy nhiều và lại cũng nên làm quen với nó cho khỏi “ngẩn ngơ sầu” lúc chạm mặt. Nói mãi về nó, nghĩ mãi về nó, bỗng dưng thấy thoải mái. Không dám mơ ước chốn Thiên đường nhưng cũng không hề muốn trở thành “ma cháo đậu” hay những “âm hồn bất tán”.

Sao bỗng dưng tôi lại thích nói về cái chết. Bởi đã có những cái chết. Bởi

chuyện người sống ở đây chán lắm rồi. Nói ra thì sẽ... lại... khổ lắm, biết rồi, nói mãi. Nói chuyện người dung để mang họa, vậy thì, chỉ nên nói về mình, nói về một “cái tôi” không giống ai và đang ở cuối đường.

Nước mắt thật quý và hiếm hoi. Tôi đã khóc cho nhiều người, giờ đã đến lúc tôi phải để dành nước mắt để khóc... tôi.



## 37

# Lục Bát Yên

**T**rời hôm nay không nắng. Trời hôm nay cũng không mưa. Trời hôm nay, chẳng ra làm sao cả. Tôi chợt cảm thấy một chút gì băng khuâng, xao xuyên. Không hẳn nhớ. Không hẳn thương. Không hẳn vui. Không rõ buồn. Cái cảm giác chợt đến lạ lùng lắm. Không biết phải nói ra thế nào. Không nói ra được. Nhưng rõ ràng, tôi cảm thấy chênh vênh hụt hẫng. Có hoang mang. Có một chút quạnh quẽ... Tôi đang ngồi một mình dưới hiên sau, trên tay là tập thơ của Ngô Tịnh Yên.

Tôi mừng tượng dáng dấp người con gái tôi đã gặp qua một lần, rất vội. Yên, người mong manh, làn da không son phấn, hơi xanh xao. Tóc ngang vai, trang phục bình thường. Thoạt nhìn Yên, tôi có ngay cái cảm giác... không thường ở nơi người con gái ấy. Tôi gọi Yên là con gái bởi cô không có cái dáng dấp của một người đàn bà. Cái... không thường tôi cảm nhận được nơi Yên là những điều... tôi đọc được ở trong ánh mắt, trong cái nhìn của Yên. Đó chính là cái *Lãng mạn năm 2000* tôi đang cầm trên tay.

Trước khi đi vào nhạc, tôi là một người yêu thơ. Yêu hơi sớm những bài thơ lục bát của nhà thơ Nguyễn Bính. Hơi sớm là bởi lúc đó tôi quá nhỏ, vừa qua tuổi lên 10. Yêu nhạc buồn. Yêu thơ sâu nên đời chẳng mấy lúc vui. Nhà thơ Nguyễn Đình Toàn dẫn đưa tôi vào thế giới của thơ... Đây Tao Đàn, tiếng nói của thơ văn miền Nam do Đình Hùng phụ trách... Lúc đó tôi mới 14 tuổi, có thể là 13 không chừng. Đó là lúc tôi gặp ông Trần Dạ Từ người ngòm đen ngòm, quần áo xóc xếch, chân mang dép, cưỡi mô-by-lét. Mà tôi cũng chẳng đẹp hơn ông là bao nhiêu.

Cũng như khi bước vào nhạc, tôi chẳng hiểu vì sao cánh cửa nào cũng không mở vì tôi mà đóng lại. Trước Trịnh Công Sơn cả gần chục năm là Nguyễn Đình Toàn giúp tôi làm quen với cả thơ và nhạc. Chẳng hiểu ông nhìn thấy cái gì ở tôi, trong giọng ngâm, trong tiếng hát của tôi. Tất cả mọi thứ ở tôi đều thuộc loại... không hẹn mà đến... Tôi như một bài thơ sai vần, một bài hát lạc điệu của một người lần đầu tiên làm thơ, viết nhạc. Thế nhưng tôi lại không hề bị chối từ. Sự chấp nhận dù không nồng nàn cũng là

chấp nhận. Cánh cửa dù chỉ hé ra một chút, cũng có nghĩa là cửa không đóng và tôi có thể bước vào.

Tôi yêu thơ vô cùng. Thơ trở thành bạn, một tình bạn thủy chung cho tôi gửi gắm niềm riêng, đặc biệt là thơ lục bát. Đặc biệt là thơ Nguyễn Bính. Sau đó nhiều năm, tôi thường ngâm cho Trịnh Công Sơn nghe và lần cuối tôi cũng ngâm câu lục bát của Nguyễn Bính ở nhà anh chị Lễ vào một đêm mưa mùa Đông đầu năm 75... *“Mà sao giấc ngủ không dài. Mà đêm không ngắn mà trời cứ mưa. Ở đây tôi sống như thừa. Có đem men rượu tẩm vừa lòng nhau...”* Những người cùng ngồi với tôi đêm hôm đó, hiện đang ở rải rác khắp nơi. Chỉ thiếu một người. Một người không nên thiếu.

Thời gian cứ lặng lẽ trôi. Tất cả đã là quá khứ, lặng lẽ và ngủ yên trong nấm mộ thời gian. Bốn câu thơ kia đâu có ngàn năm nữa trôi qua, tôi cũng không hề quên mà mỗi lần ngâm lên, hình ảnh ngày xưa như mỗi lúc mỗi sáng hơn, rục rờ, đẹp đẽ hơn. Tôi đã thử cố quên nhưng lại... quên trong nỗi nhớ. Từ những sợi nhớ mong manh nhưng dằng dặc như mây trời, mềm mại nhưng bền chắc và bất biến theo với thời gian, tôi biết rõ một điều, tôi vẫn yêu thơ lục bát dù không phải của Nguyễn Bính. Cho đến tận bây giờ.

Cái xao xuyến bâng khuâng kia không phải tự dung tôi cảm nhận được. Chính là từ Yên đó. Từ Ngô Tịnh Yên và *Lãng mạn năm 2000*. Những câu thơ lục bát của Yên có một nét đẹp... bất thường. Nếu tôi đã từng nghĩ rằng tất cả những hạnh phúc tôi nhận được ở cõi sống này đều là những hạnh phúc tuyệt vời, đẹp đẽ đến xót xa thì lục bát của Yên cũng nằm trong đó. Đọc thơ Yên, tôi không buồn bã, không đau đớn mà... xót xa. Cái cảm giác này tôi đã trải qua khi hát một bài hát của Trịnh Công Sơn. Bất cứ bài nào, ngày xưa hay bây giờ. Nỗi xót xa kéo dài gần 30 năm. Gần nửa đời người. Nếu ai đó đã từng sống với những xót xa suốt nửa đời người giống như tôi, sẽ cảm nhận được điều này. Sẽ hiểu vì sao có những người khóc mà lệ chảy trong lòng.

Tôi không hề muốn làm một so sánh giữa nhạc và thơ, dù cả hai đều cùng tôi rất gắn bó, dù thơ tự nó vốn đã là nhạc và nhạc Trịnh Công Sơn vốn đã là thơ. Tôi chỉ muốn nói ra rằng tôi luôn luôn nhìn thấy một điều gì đó của chính mình trong nhạc Trịnh Công Sơn và hôm nay trong thơ của Yên. Ngô Tịnh Yên. Hạnh phúc đắng cay và ai cũng muốn nếm thử ít nhất một lần

trong đời.

Từ lâu rồi, tôi không còn tin ở câu... “Văn là người”. Không những không tin mà tôi còn thấy đó là một sự... khô hài bi thảm. Nếu còn lại trong lòng tôi chút trân trọng để dành cho ai đó, thì điều đó vẫn còn nhưng không có nhiều người lắm... “*Nhưng cuộc đời đã làm tôi sợ hãi. Người với người đã trở thành thiên tai*”... Đó cũng là một trong những lý do vì sao niềm tin cứ ngày một hao hụt. Ở xứ lạ quê người, cứ thấy da vàng, tóc đen. Cứ nghe nói cùng một thứ tiếng, dù cho những ngày đông tháng giá, lòng bỗng âm áp lạ thường. Cùng một thứ luân lạc bốn phương trời... Tương phùng hà tất tương thức... Thế mà những giây phút như thế, không hiểu từ lúc nào, đã trở thành những hạt bụi trong mắt. Đọc sách Mỹ. Có hiểu nó nói cái gì đâu. Ở Mỹ 22 năm rồi, vẫn Mỹ nói Mỹ nghe. Thôi ta đọc tiếng Việt cho... buồn chơi.

Tôi không hề nói rằng tập thơ lục bát *Lãng mạn năm 2000* của Yên là số một. Cũng như chưa bao giờ tôi bảo rằng nhạc Trịnh Công Sơn là số một. Tôi đã yêu, đã đọc nhiều thơ của nhiều tác giả. Tôi vốn rất yêu thơ Du Tử Lê. Có điều nhạc Trịnh Công Sơn cho tôi một nỗi buồn êm ái. Thơ Tịnh Yên cũng cho tôi nỗi buồn êm ái. Cả hai, bước vào tim tôi, hồn tôi ngay phút đầu tiên. Đến và ở lại mãi mãi dài lâu trong niềm tin vốn còn lại rất ít.

A, người con gái ngồi chờ tôi trước sân và đến khi gặp, lại chỉ nói vội vội nhau vài câu, ngày hôm nay bỗng trở thành một nỗi buồn êm ái trong lòng tôi. Ngày hôm nay bỗng trở thành cái... “*bóng mát cho nỗi tan hoang... sơn cùng thủy tận*” (Mai Thảo) của tôi, của nhiều người. Tịnh là Yên mà Yên cũng là Tịnh, cũng là Yên. Tên đã như thơ. Thơ đã là tên. Thơ có phải là người? Một người có cái nhìn rất lặng lẽ, thoáng một chút lạc lõng trong đời sống, thoáng một chút hồ nghi, sợ hãi với cuộc đời. Có phải đúng là nàng đó không, người con gái tôi đã gặp trong một thoáng vội vã và chỉ một lần.

Hôm nay là ngày đầu của một năm mới. 1997 rồi đấy. Ngày đầu của năm mới có gì lạ. Không có điều gì mới lạ xảy đến cho tôi, từ nhiều năm rồi. Tuy nhiên, vì là ngày đầu tiên của 364 ngày còn lại, tôi gội đầu bằng bồ kết. Lựa một cái áo màu tím than. Đeo hạt trai. Tôi vốn thích hạt trai nên cũng chẳng có một lựa chọn nào khác ngoài hạt trai. Trắng và đen. Ngọc trai và ngọc thạch, cả hai đã chẳng từng tượng trưng cho sự trân trọng mà đơn giản đó sao. Tôi thích cả hai, vì như thế và hôm nay, tôi tự tay đeo cho mình rồi sửa

soạn mặt mũi chỉnh tề. Không để làm gì cả mà cũng chẳng để cho ai ngắm bởi tôi hiện tại, đúng là chỉ một mình.

Một mình nhưng không tuyệt vọng. Trái lại, tôi có lúc lại cảm thấy hình như rất hài lòng với cái sự việc một mình này. Quanh tôi rất... Tĩnh và Yên... Chỉ có tiếng hát của chính tôi cất lên một bài tình ca. Trong lòng tôi hát. Tiếng hát chỉ mình tôi nghe thấy quyện lấy những câu thơ lục bát, bất ngờ tạo một sự êm ả khiến tôi dường như thấy mình đang ở ngoài cuộc sống này. Những tàn tro bay lên từ những tờ giấy vàng đốt trước một phần mộ lẻ loi đâu đó ở một nơi rất xa mà cũng rất gần. Một khuôn mặt. Nhiều khuôn mặt chập chờn vừa rõ nét đã vỡ tan ra trăm nghìn mảnh cùng sương khói.

Đám lục bình nằm lặng lẽ trong vũng nước bên cạnh con đường nhỏ trắng nhưa dưới chân đèo Hải Vân. Màu tím của hoa cũng lặng lẽ vươn lên trên màu xanh của lá. Hai hàng phượng vĩ giao nhau tỏa bóng mát cùng với gió, thổi bay những tà áo trinh nguyên. Gió lên. Gió lên. Gió lên cao nữa đi. Hai hàng phượng vĩ quấn quýt đan lấy nhau như vòng tay những người tình siết chặt. Phượng bay như mưa dưới gót chân rất hồng. Phượng bay như mưa. Mưa hồng. Tiếng lá e dè chạm vào nhau. Tiếng phượng rơi nhẹ trên mặt đường, êm như tiếng ru. Có nhiều đời người không bao giờ muốn thoát ra khỏi tiếng ru êm ái đó. Tôi cũng vậy.

Lục bát của Yên cũng êm như tiếng ru. Cũng đẹp như những cảnh phượng hồng ở quê nhà. Cũng lặng lẽ như màu tím của đóa hoa nhỏ nhoi bên đường. Lục bát của Yên là một góc phố nhỏ cho riêng hai người yêu nhau. Lục bát Yên là một cuối đường khuất bóng. Lục bát Yên là tình yêu cuồng điên thom mùi gối chần da thịt. Một thứ tình yêu nhỏ máu chứ không nhỏ lệ. Lục bát Yên là ân tình được ném ra từ một bàn tay, mắt hút biệt tăm trong vô cùng vô tận.

# 38

## Không Hề Phôi Pha

Tất cả những sự việc đã xảy ra, đã qua. Tất cả những khuôn mặt đã xa khuất mặt mù. Tất cả những gì gọi là hạnh phúc hay nỗi đau của một thời nào đó, chúng ta không còn nhìn thấy, tìm lại được. Tôi gọi đó là kỷ niệm. Tôi không có quá khứ, dĩ vãng như mọi người thường đề cập tới. Tôi chỉ có kỷ niệm và đó là tất cả gia tài tôi cưu mang cho đến một ngày nào đó.

Cái gì không còn nhìn thấy, không còn sờ tới được, dẫu chỉ một vài giây đồng hồ trước. Duy chỉ có kỷ niệm là bất biến. Nếu trong cuộc sống có một điều gì đó không thể thay đổi được thì đó là kỷ niệm. Những sự việc, những con người, đẹp có xấu có đã bỏ chúng ta mà đi. Tuổi trẻ bỏ chúng ta. Màu trong của mắt. Màu xanh của tóc. Màu hồng của môi. Đã bỏ chúng ta. Lạnh lùng, tàn nhẫn và hồn nhiên.

Ở tuổi ba mươi, bốn mươi hay đã bước qua ranh giới nửa đời người như tôi hiện nay. Kỷ niệm không hề phôi pha theo ngày tháng. Mỗi ngày qua, chân bước tới gần cái cõi đi về. Tôi càng thấy gắn bó với kỷ niệm, như chỉ có kỷ niệm bây giờ mới trọn vẹn là của riêng tôi như chỉ có những người đã xa đời, mới thuộc về tôi mãi mãi. Vì một lẽ nào đó, tôi thường “sống” với người đã khuất nhiều hơn, trân quý hơn, yêu thương và cảm thấy yên tâm hơn, được an ủi, chia sẻ nhiều hơn. Ai đã từng trải qua nhiều ngang trái nghịch cảnh, cay đắng oan khiên, sẽ hiểu vì sao tôi có nhiều cái... khác người.

Mỗi người một cách sống là điều tự nhiên từ ngàn xưa. Ôi, khi ta đói, kỷ niệm có cho ta no. Khi ta lạnh, kỷ niệm làm cho ta ấm. Khi ta nghèo, kỷ niệm làm cho ta khá hơn. Có nhiều người nghĩ như vậy và họ nghĩ đúng. Kỷ niệm không là miếng cơm manh áo hay tiền bạc trong đời sống. Kỷ niệm đẹp đẽ hơn, cao hơn, thiêng liêng hơn. Kỷ niệm làm đời sống chúng ta thăng hoa trong sáng và thánh thiện. Tôi thật tình tiếc cho những ai coi thường kỷ niệm hoặc có mà không biết giữ. Những người đó, tâm hồn mới nghèo nàn làm sao. Chúng ta có thể đời núi, lấp biển nhưng bản tính con người là điều không bao giờ thay đổi. Thật đáng tiếc.

Có nhiều đêm chọt thức giấc nhìn ra vườn, vàng trắng tròn tỏa ánh sáng soi rõ từng ngọn cây, khóm cỏ giống hệt như một đêm trăng quê nhà cũng trong một khu vườn nhỏ, có những kẻ quên đời sống quanh mình, cùng nhau uống rượu, ngâm thơ đàn hát dưới “năng khuya”. Những đêm nằm nghe mưa buồn rào rạt, chọt nhớ những chiều mưa xưa cùng theo nhau ra quán ngồi, im lặng bên nhau nghe những giọt café tí tách rơi, im lặng bên nhau nhìn người người, ngựa xe ngược xuôi. Những giây phút im lặng đã nói với nhau biết bao điều không thành tiếng. Buổi sáng cây cỏ còn lấp lánh sương mai, im lặng đi bên nhau dưới hàng thông từ bao năm reo mãi những điệu nhạc vi vu buồn bã bên mặt nước câm nín chứa đựng bao nhiêu nỗi niềm.

Buổi trưa trời cao xanh thẳm, nắng đuổi nhau theo gió trên thảm cỏ quen, cỏ cây dàn nằm thên thang lắng nghe bước chân nhẹ nhàng lúc xa, lúc gần của hai kẻ quên đời. Chiều có mưa bụi giăng giăng qua thành phố, quán café vắng, hương café thơm lừng, vẫn chỉ có hai người khách quen ngồi đó, im lặng bên nhau. Có gì quan trọng đâu. Không, không có gì cả, có nhau là điều đáng nói và họ đã có nhau trong suốt cuộc đời.

Đà Lạt đẹp. Đà Lạt hiền. Đà Lạt thơ mộng. Đà Lạt bao dung. Đà Lạt thủy chung. Định mệnh khởi đi từ một nơi như thế. Tại sao không là Sài Gòn. Tại sao không là Huế. Không, Sài Gòn và Huế không phải là Đà Lạt. Không bao giờ nên mọi sự phải khởi đi từ đó. Một sự tình cờ, mà ngẫm lại thì không đúng, không phải. Rõ ràng là sự sắp đặt của cái mà chúng ta gọi là Định Mệnh. Một người lưu lạc từ sông Hồng, một người rời xa sông Hương để gặp nhau vào một đêm có mưa và gió đầy trời, ở cái thành phố nhỏ bé, nhìn ai cũng là bạn. Cái thành phố đó nếu bạn đến một lần là sẽ nhớ mãi. Đến rồi không muốn rời đi. Đi rồi lại muốn trở lại. Một Đà Lạt hiền lành như ngô khoai, trong sạch đẹp đẽ thơm như hoa hồng nhưng, ngọt ngào như chuối La Ba và thủy chung như những hàng thông thẳng đứng suốt đời chỉ reo mãi một khúc nhạc hiền hòa.

Là một người sống đời ca hát, có dăm ba mối tình lớn, tình con, chân đã đi mòn mỏi trên quê hương, rồi năm châu bốn biển, đã gặp gỡ cả triệu người. Mưa bão cũng đi. Nắng gió cũng đi. Đi đến không còn biết mình đi đâu. Không cần biết vì bốn biển là nhà, nhìn đâu cũng thấy quê hương, nhìn ai cũng là anh, chị em, chắc chắn những người cùng một kiếp sống như tôi,

phải có nhiều điều để nhớ mà tôi gọi là kỷ niệm. Qua một cánh rừng, ngang qua một cây cầu. Dừng lại ở một góc phố. Ngồi xuống uống một ly café nơi quán nhỏ ven đường, thậm chí nhìn từng ngọn cây, bụi cỏ bên lề, lòng tôi cũng xao xuyến xót xa. Có lúc bàng hoàng ngẩn ngơ, tưởng chừng như trong một cơn mơ, tưởng chừng một khuôn mặt, một dáng người thương yêu, thấp thoáng đầu phố, tưởng chừng như chỉ cần đưa tay ra, những ngón tay tháp bút gầy guộc quen thuộc kia chạm vào tay mình. Nhưng rồi tôi hốt hoảng đến bật khóc vì trong tay tôi, chỉ có bàn tay lạnh giá của chính mình và góc phố kia chỉ là một khúc quanh hiu quạnh.

Nhiều khi ngồi một mình, lòng trống rỗng, đầu trống rỗng. Tôi không thể nghĩ đến bất cứ một điều gì. Đường như trái đất đã sạch trơn, chẳng còn gì hoặc là tôi ngồi đó nhưng hồn tôi không còn ở trong tôi. Một cái xác, một người chết và đối với người chết, không có vấn đề gì được đặt ra vì sẽ không có câu trả lời. Người chết không biết nói. Nhưng lại có những lúc tôi vùi mặt vào gối khóc nức lên từng hồi. Lòng nặng trĩu những kỷ niệm đón đau không hề phai nhòa theo thời gian. Nghĩ đến người này, người kia, nghĩ đến đời mình, tim muôn vỡ ra trăm ngàn mảnh. Cũng nhiều đêm tôi nằm chong mắt nhìn bóng đêm vây phủ, nước mắt lặng lẽ rơi. Cứ thế cho đến lúc thiếp đi. Tôi đã hiểu thế nào là khóc lẻ loi một mình.

Tôi cũng có những niềm vui chứ không phải lúc nào cũng ôm mối sầu thiên thu ấy. Gia đình tôi tương đối là bình yên về mọi mặt. Không có những nặng nề giận hờn. Cả hai vợ chồng đều đứng trên đỉnh dốc của đời, một cuộc đời quả nặng nhọc mệt mỏi mà cả hai đều nhận thức được, đều nhìn thấy những chịu đựng câm nín của nhau, cùng cố tránh cho nhau những muộn phiền nếu cảm thấy mình có thể gánh vác được. Vợ chồng về già nếu có thể sống với nhau đến già, có thể trở thành hai người bạn. Đây là một điều tốt vì có nhiều điều, vì là vợ chồng, sẽ không thể chịu đựng nổi, nhưng nếu là bạn, sự việc sẽ đơn giản hơn khi có thể nói với nhau tất cả những điều tưởng không thể nói được, có đôi lúc tôi tâm sự với bạn một vài điều riêng. Song đó là chuyện của mười năm về trước, giờ đây chúng tôi sống đúng là đôi bạn già, nương tựa nhau lúc chiều tới. Còn cái gì mà phải giấu giếm nhau ở tuổi này. Duy có một điều, kỷ niệm riêng tư của mỗi người dường như vẫn là những điều riêng tư được cả hai tự động tôn trọng. Không thể chia sẻ,

không thể an ủi. Rất tôn trọng.

Dĩ nhiên không phải cuộc sống chung 26 năm không có những cay đắng. Phải nói là, nhiều đấy, nhưng tôi, phải, chính tôi là người quyết định, không thay đổi làm gì nữa và làm cho cuộc sống chung trở nên có ý nghĩa, trở nên đáng sống. Làm cho người này trở nên sự cần thiết của người kia. Làm cho nơi chốn này là nơi chốn để lúc nào cũng mong trở về mà không có sự sợ hãi hay vì không còn sự chọn lựa nào khác. Những kỷ niệm giữa cuộc sống chung quả có lúc làm tôi buồn tủi. Tôi không hề quên. Không thể quên, thế nhưng tôi xem đó như những thử thách, những chuyện nhỏ đời thường. Bởi cuộc đời, đâu phải lúc nào cũng cho ta sự ngọt ngào, mà nếu tôi là người đòi hỏi như thế, tôi đã tự làm khổ tôi trong 26 năm dài. Thịnh thoảng hai vợ chồng ngồi ôn lại những vui buồn xa xưa mà tưởng như chuyện của ai đó. Dưới mái nhà này là sự bình yên bởi tôi muốn như thế.

Nếu có điều gì làm tôi đau lòng, ấy là tại tôi. Tôi muốn sống bình yên nhưng tâm tôi chưa yên. Tôi nhạy cảm quá. Tôi dễ vỡ quá, cho dù dưới mắt nhìn và sự nhận xét của nhiều người thì tôi là một người bản lĩnh, can đảm. Điều này thật ra cũng không có gì gọi là sai hay xa sự thật bởi vì nếu tôi không can đảm, liệu giờ này tôi còn sống nổi với bao nhiêu tang thương chưa giây phút nào nguôi ngoai trong từng hơi thở. Cái gọi là bản lĩnh, can đảm đôi khi chỉ là sự dối lừa, là cái vỏ màu mè bên ngoài mà nó cũng có thể được xem như thái độ bất cần của một người chẳng mấy tha thiết đến cái gọi là ngày mai, của một người không mấy bình thường nếu không muốn nói là Điên. Thấy đời chán quá, chán đời quá, mà vẫn cứ ôm lấy cuộc đời. Là vì sao? Vì còn nhớ đến nhiều người. Vì còn nhiều người, nhiều điều để nhớ. Vì rằng đôi lúc tưởng đã quên nhưng cũng lại chỉ tự lừa dối mình mà thôi. Tôi không hề quên những điều cần phải nhớ và rồi chẳng có gì an ủi cho bằng đến một lúc nào đó như lúc này, tất cả oan khiên sẽ mở ra. Nếu không phải là bây giờ, sẽ chẳng còn bao giờ nữa.



## Chủ Tịch Gia Đình

Ờ đời có nhiều điều rất nhỏ. Nhỏ đến độ người ta không ai thèm để ý nữa. Tỷ như một hạt bụi bay trong không gian. Tỷ dụ như sợi tóc. Tỷ dụ như hạt mưa. Tỷ dụ như cơn gió thoảng. Tỷ dụ như giọt nước mắt.

Thật ra dù có thơ mộng thật, nó cũng chỉ là những điều nhỏ nhất trong đời sống. Song có điều hạt bụi đôi khi làm ta chảy nước mắt, sợi tóc làm ta té cái đui, giọt nước mắt làm tim ta đau nhói. Cho nên người ta cứ nhắc nhở đến những điều đó hoài và xem như nếu cuộc đời thiếu nó – những thứ đó – chúng ta sẽ chết lẩn quay ra ngay.

Tôi cũng yêu thích những điều nhỏ nhất đó. Nhỏ hơn thế nữa kìa. Nhỏ và lắm cảm bởi cái quan niệm của tôi, từ thuở cha sinh mẹ đẻ tới giờ, vốn đã không giống ai. Nên cái gì càng bị bỏ quên, lại chính là những cái tôi nhớ nhất. Không nhìn đâu xa cả. Ngay cạnh mình, trong đời sống mình, gia đình mình. Tất cả đều không lọt ra ngoài cái nhìn và sự suy nghĩ của tôi.

Chả là bà chị cả của tôi đi lấy chồng rất sớm. Chưa biết gì cả, chưa nhìn thấy người đàn ông thứ hai. Bố mẹ tôi đã gả đi mất tiêu, lúc chị vừa 16 tuổi. Ngày đám cưới, chị khóc như mưa. Mẹ tôi còn la mắng chị cho tới lúc người ta kéo chị đi. Lúc đó tôi 12 tuổi.

Chị tôi là một người hiền lành. Hiền đến gần như... đụt. Bao nhiêu cái hiền trong nhà, dường như đổ hết vào chị cùng những thiết thòi. Nhưng chị rất giỏi. Công việc nấu ăn, rửa chén, giặt giũ. Một tay chị hết. Chị làm thoăn thoắt, từ việc này qua việc kia, không bao giờ ngơi tay. Thế mà lúc nào chị cũng cười. Chị chỉ biết khóc từ ngày bị lấy chồng.

Tôi dù nhỏ nhưng nhà đông người, cũng phải phụ chị và u già. Đến khi chị đi rồi, tôi mới cảm thấy sự có mặt của chị là quan trọng biết chừng nào, những lúc xách làn đi chợ, những lúc ngồi vò, xả hai chậu quần áo to đến nỗi tôi có thể nằm tắm trong đó. Tôi thù ghét cái bàn chải với những cổ tay, cổ áo đen ngòm. Rồi gấu quần, đũng quần. Chà mướt mồ hôi hột, rồi xả, rồi phơi, rồi xếp, rồi ủi. Ôi, phải chi đừng cần mặc quần áo gì cả, hoặc là quần lá chuối, tôi sẽ đỡ khổ biết bao nhiêu. Tay tôi đâu đến nỗi to như lực sĩ cử tạ

ngày nay.

Tôi lại thấy mẹ tôi, dù là chủ gia đình, có một bầy con dưới trướng mà nào có sướng gì đâu. Tôi ngày bà la mắng, hết chuyện này tới chuyện nọ. Cái gì bà cũng không vừa ý. Nhìn và nghe mẹ. Tôi tự nhủ thầm không bao giờ tôi lấy chồng. Không bao giờ đẻ con. Bởi vì trong con mắt tôi lúc đó, có cái gì gọi là hạnh phúc gia đình như trong tiểu thuyết đâu.

Ấy rồi mà tôi bước theo vết xe đổ của chị tôi. Đến nỗi cho đến bây giờ, tôi còn ngạc nhiên vì cái nỗi tôi đã là chủ một gia đình. Cùng với những đứa con, những lo toan, những quay quắt giữa đám con và đời sống. Có điều tôi tránh được cho các con tôi những lời nặng nề mà ngày xưa tôi đã bị nghe và không bao giờ muốn lặp lại. Chẳng phải tôi... hay hơn mẹ tôi, nhưng hoàn cảnh mỗi ngày một khác. Cái gay gắt đứt da, đứt thịt Bắc kỳ đã bị Nam kỳ hóa phần nào. Sau những năm đầu của cuộc di cư, đời sống tương đối ổn định hơn. Đó là cái thời tôi lớn, đã bị có con, biết đi làm kiếm tiền nuôi thân và nuôi con.

Tuy vậy tôi vẫn chưa đủ tiêu chuẩn để làm chủ một gia đình với hai đứa con. Lý do, tôi vẫn còn quá nhỏ. Lại nữa, tôi có một người giúp việc, một người trông con. Thực sự tay tôi chẳng mấy khi phải thò ra thái thịt, giặt quần áo như ngày nào. Cho tới ngày đứt phim. Ấy có đứt phim rồi mới biết đòi nhau. Chứ cứ ngồi nhìn ra ngoài, phán như thánh phán, như con ếch ngồi dưới đáy giếng, thì còn chuyện gì để mà nói, còn biết cái gì mà nói. Kinh nghiệm xương máu hay không, phải chính mình trải qua, mới định được giá trị của nó, mới mở mắt ra để thấy rằng đôi khi mình không bằng cả một... hạt bụi.

Bây giờ thì tôi đang ở trong cái nỗi sợ của tôi ngày 16 tuổi. Làm chủ thực sự một gia đình. Có nghĩa là từ lọ nước mắm đến hạt muối. Từ cuộn giấy chùi đến cục xà bông. Từ cái nồi, cái chén, cái ly, cái ghế, cái giường. Từ chai thuốc gội đầu, kem đánh răng, khăn mặt đến thuốc rửa chén, chùi cầu tiêu. Cái giống gì tôi cũng... chỗ mũi vào. Đây là tôi gạt chuyện dài các ông con, bà con để dành dịp khác, mà chỉ nói đến những công việc của một chủ gia đình kiêm sếp nương.

Con gái ở Việt Nam ngày xưa, cỡ 10 tuổi là nhờ cậy được rồi, là đã đi chợ, rửa chén, lo việc nhà chết cha mồ tở, cũng được đi học nhưng phải làm

cái đã. Anh nào cũng phải làm cả. Mấy ai có diễm phúc như bác Lâu girl, chả bao giờ đục móng tay, đi học còn có tài xế đưa mợ đi, đón mợ về. Cho đến lúc mợ... lờ đại mê nét đẹp trai Bắc kỳ và tài tán gái có một không hai của bác Lâu boy.

Cơm nước, rửa chén thì tôi nói đã nhiều rồi, gọi lại vết thương lòng làm gì. Còn một công việc nữa, mà với tôi cũng là cơn ác mộng. Giặt quần áo. Đồng ý, ở đây chỉ gom đồ lại. Trắng ra trắng, đen vào với đen, thả vào máy, đổ xà bông, vặn nút là xong. Nửa tiếng đồng hồ sau, lôi ra thả qua bên máy sấy. Nửa tiếng đồng hồ nữa, lại lôi từ máy sấy lên nhà xếp lại. Giản dị, tiện lợi biết bao nhiêu. Hiện đại biết bao nhiêu. Văn minh mà.

Nhưng, bây giờ mới đến cái tôi định nói. Cái nhỏ nhất mà làm tôi bực mình nhất. Quần áo thì không nói làm gì nhưng hễ cứ đục đen vớ (bí tất ấy mà) là không ổn rồi. Khi bỏ vào giặt, bỏ cả đôi. Giặt xong, mất mẹ nó một chiếc. Tìm hoài không ra. Một đồng vớ, cái ông, cái con, cái ngắn, cái dài, cái đỏ, cái xanh. Thế có điên gà không cơ chứ. Tìm mãi mất thì giờ, đành gom một đồng để đó, hy vọng tìm lại được đủ đôi đủ cặp.

Đồng vớ cứ ngày càng nhiều, dĩ nhiên toàn là cọc cạch. Chờ hoài. Tìm hoài, cũng không ra. Không biết nó lọt đi đằng nào? Nó tàng hình được à? Nó bay được sao? Hay người hành tinh thiếu vớ, lén xuống vớ mất rồi. Mà chả lẽ cứ để hoài cái đồng vớ đủ cỡ đủ màu đó. Đành bấm bụng liệng đi, thì ngay sau đó những chiếc vớ lạc loài, tìm đỏ con mắt bấy lâu, xuất hiện. Từng chiếc và từng chiếc. Làm gì bây giờ? Ăn nó à? Nói thật các bà thương, giá mà ăn nó được, tôi cũng nuốt lâu rồi.

Xong chuyện vớ, tới chuyện lược. Nhà nào lại không có lược. Anh chị nào lại không phải chải đầu, dù tóc ngắn, dài, quăn hay thẳng, đen hay bạc. Lược ở đây đủ kiểu, đủ size cho mọi kiểu tóc, nhưng hễ cứ thò cái nào ra là y như rằng nhiều lắm thì được hai ngày, đã biến mất. Cũng không biết nó chui lỗ nào. Sáng sáng, nào là chồng hỏi lược, nào là con lục lợi tìm lược. Mà hễ khi biến mất, chúng biến mất tập thể. Bói không ra một cái.

Nội nhà tôi là bốn kiểu đầu khác nhau. Tôi thì dễ thôi, không lược lấy tay cào vài cái, cột lại hoặc búi lên cũng chẳng khác nào vừa chải. Lịch sự chán. Tóc Đoan ngắn, lẽ ra cũng... không cần. Vậy mà cứ loay hoay tìm. Cái lược của anh vừa để đây... hôm nọ, ai lại lấy mất rồi. Ai lấy? Nhà có bốn móng,

vô lý ma nó lầy. Misa cũng gần như tôi là không cần lược, chị này đàn bà, con gái mà như đàn ông. Tóc ngắn lại ít, chải hay không chải, có gì khác đâu. Chỉ có Hồ Nai. Sáng nào cũng tắm, gội, chải, sấy, uốn, ép cả tiếng đồng hồ trong buồng tắm. Cậu còn xịt keo nữa mới ghê các cụ ạ.

Nhưng mà cho dù có như vậy đi chẳng nữa thì những cái lược nó cũng phải nằm đâu đó thôi chứ. Đẳng này nó biến luôn. Và cũng như vợ vậy. Mất lược thì phải đi mua cái khác. Vừa mua xong, ở đâu nó lù lù hiện ra trước mặt. Rồi cứ như thế, hết vợ lại tới lược. Bây giờ những đôi vợ chồng tôi không vứt đi nữa, để mang lúc tập thể thao. Ở trong phòng, ở trong giày ai mà thấy. Cái viền xanh, cái viền vàng. Tôi cuộn nó xuống, thế là xong ngay. Mà có mang đi ngủ buổi tối, cũng không sợ ai gỡ mền mình lên để xem mình mang vợ gì.

Chưa hết đâu. Muỗng nữa. Muỗng là tiếng Bắc. Cái muỗng múc canh to hơn cái muỗng café, gọi là cái thìa. Và nữa. Khi mua, đương nhiên ai cũng mua cả chục hoặc ít lắm cũng nửa chục, chứ có ai mua lẻ hai ba cái. Ăn rồi rửa. Rửa rồi cất vào ngăn kéo để muỗng, nữa, đĩa. Ấy vậy mà... chuột đầu đen cũng không tha. Nhưng mà nó chui ngõ nào? Nó đâu phải cái kim, sợi chỉ mà bảo là dễ lọt lỗ. Thế là dao, muỗng, nữa cũng cốc cạch như vợ vậy và rồi cũng bất chợt thấy lại nó như khi bất chợt mất nó. Ly kỳ thật.

Có một cái rất cần. Ai cũng cần, lúc nào cũng cần. Đó là tấm thì đó lại là cái mà tôi hay quên mua nhất. Gần như ngày nào tụi tôi cũng đi chợ. Không chia nước ngọt thì vỉ trứng. Không bó hành thì hộp sữa. Không miếng thịt thì con cá. Nhưng mà tấm thì cứ quên. Nhất định quên là quên mặc dù ngay trước khi đẩy xe đồ ăn lại quây tính tiền, tụi tôi dặn nhau nhớ lấy hộp tấm nhưng mà rồi về đến nhà lại vẫn là không. Thì tại đĩa này ỷ y đĩa kia sẽ lấy, nên sau cùng cả hai đều quên.

Đó, toàn là những chuyện nhỏ nhặt không đáng gì nhưng nó luôn luôn hiện diện làm mình bực bội không ít. Và cũng ít người nghĩ ra rằng chính vì nó có những điều chẳng đáng gì, mà nhiều khi lại thành lớn chuyện. Thì có gì đâu, tất cả đã là một thói quen gắn bó với đời sống của chúng ta. Không thể thiếu được, cũng cần thiết như da thịt, như tình yêu, như nghĩa vợ chồng đã ràng buộc, cột chung ta lại thành một khối. Và trong tình nghĩa vợ chồng, gia đình, mũi kim, sợi chỉ cũng không thể thiếu được.

Bây giờ thì tôi thực sự thắm đờn sau mấy chục năm làm chủ gia đình. Chủ đây xin hiểu theo nghĩa là sên. Tôi vẫn còn nguyên một số bất đồng ý kiến với mẹ tôi. Nhưng có những điều tôi có thể hiểu được, và trong những điều hiểu được đó, tôi thương mẹ tôi. Từ thương mẹ. Tôi thương tôi. Từ thương tôi, tôi thương tất cả mọi người đàn bà.

Nếu có kiếp sau, tôi cũng rất không ngoa xin tiếp tục làm... ca sĩ. Nhưng cái chức chủ tịch gia đình thì xin cho em kiêu. Ăn cái giải gì? Phải chi được lãnh lương cao, được ăn trên ngồi trước, được chỉ tay năm ngón bảo là em còn ham, còn chịu đấm ăn xôi. Đàng này. Ăn gì? Ăn mặng ấy à?

## Dầu Chân Trên Cát

**C**húng tôi đã cùng nhau sum họp dưới một mái nhà trong mùa lễ Tạ Ơn. Đây là lần thứ nhất kể từ năm 1975. Một không khí hoàn toàn gia đình. Rất bình yên và hạnh phúc. Tôi cảm thấy điều đó thật rõ ràng trong tiếng cười thoải mái của các con cháu, trên những khuôn mặt giãn ra nhẹ nhõm không in hằn dấu vết của lo âu. Có những đời sống khác đang rất mạnh mẽ vươn lên bên cạnh đời sống của tôi. Những búp măng xinh đẹp và khỏe mạnh.

Chẳng cần phải đợi tới mùa lễ Tạ Ơn tôi mới dâng lời cầu nguyện cảm tạ Thượng Đế đã cho chúng tôi một đời sống đã có và những sự sống tiếp nối. Mỗi đêm, trước khi chìm vào giấc ngủ, tôi tạ ơn Chúa đã cho tôi một ngày bình an và lương thực dùng đủ. Lời cảm ơn của tôi cũng giản dị như thức ăn, nước uống trong ngày. Sự giản dị bao giờ cũng đẹp.

Con gái chúng tôi cũng có một đời sống và những ý niệm về đời sống thật bình dị. Dù tuổi đời không bao nhiêu, nó đã sớm nhìn ra những phức tạp, phiền toái của đời sống nhiều tham vọng. Không, cuộc đời không có bao nhiêu, tại sao có người phải tự thiêu hủy đi niềm vui, hạnh phúc của mình vì những tham vọng. Cả hai đứa con gái đều mơ ước một đời sống bình thường, và có lẽ như vậy, cả hai quán quít tôi hơn.

“Mẹ ơi, người mẹ bây giờ có “co” lại rồi đó...” “Không phải đâu con, tại bây giờ con lớn hơn nên con thấy mẹ nhỏ lại đó thôi...” “Misa, rửa chén đi. Sao để mẹ làm vậy?” “Thôi, mẹ để con làm cho...” “Không sao đâu con, có vài cái chén, tiện tay mẹ làm luôn cho rồi...” Ba mẹ con cuộn lấy nhau. Cùng nói. Cùng nghe. Cùng cười. Cùng ăn vào lúc 7 giờ sáng. Con gái tôi đã lớn. Trái tim và cái nhìn cũng lớn rộng hơn. Có nhiều điều, tôi không cần phải cắt nghĩa nữa. Tôi đã không phải làm điều tôi không thích.

Kathy Huệ cười bảo... “Đầu chị cứng thấy mồ. Chị muốn gặt thì gặt chứ ai mà bắt được...” “Em cũng thế.” Tưởng gì. Các mợ thì thế cả. Chả có mợ nào... hiền. Biết điều thì có, hiền thì không. Ai được diễm phúc làm chồng mấy mợ này, chắc chắn phải là người có võ, có học gông vì dù không ngắt, không néo, không đâm đá, chỉ nói thôi cũng đủ... trầy da, tróc vảy rồi.

Nhưng mà hoa thơm thường hay có gai, ai cũng biết nhưng chẳng ai tránh khỏi chảy máu, đó là chưa kể đến những người xin được tình nguyện chảy máu.

Kể ra, làm đàn bà cũng... đã thật đầy chứ. Vừa được ăn, được nói, lại được gói mang về. Trong gia đình, ngoài xã hội, phần thắng bao giờ cũng nằm trong tay... phe ta. Chuyện kể rằng... Có một bà nọ, không hiểu vì sao tự dung nhảy tới đánh một ông kia rồi la bài hãi lên rằng... nó làm hỗn nơi ngực bà. Không cần biết át giáp, bính đĩnh gì cả, cảnh sát thộp cổ ông kia về bót sau đó đưa ra tòa. Oan hay ung, tính sau. Thà bắt lầm còn hơn tha lầm. Ấy, cóm ở đây học một sách, một trường với Tào Tháo, có thua gì đâu.

Các mợ nghe tôi ví, nhao nhao lên phản đối... “Ôi, đó là chuyện kể, chuyện bịa của mấy người dư thì giờ, ác miệng chứ đâu phải chuyện thật. Mà cho dù có đi chẳng nữa thì mình cũng chỉ sử dụng... đòn đó với người ngoại quốc thôi, ai lại làm thế với đồng hương của mình. Ác chết đi được...” “Ác chứ. Ác đứt đuôi đi ấy chứ, nhưng vẫn có người làm. Có lẽ vì họ cho là đàn bà nói, ai cũng phải tin...” “Nói vậy là chị bình các ông à?” “Không phải là bình. Không bình ai mà cũng không bỏ ai. Cái gì cũng phải công bằng mới được. Đời sống phải được xây dựng trên sự công bằng.”

Câu chuyện xoay quanh đề tài đàn ông và đàn bà. Nồi mắm kho tủa khói thơm điếc mũi. Hai con cá catfish béo mập trắng phau nằm bên nhau trong rổ. Một núi rau sống ngòn ngộn được chia ra ba đĩa lớn, đặt ba góc bàn, tránh cái cảnh... đánh lộn giành ăn. Các bạn tôi cãi hăng mà ăn cũng không kém. Một tuần gặp nhau một lần, mỗi người thích một món. Tôi tốn công đứng và chút ít củi lửa, mắm muối là có ngay một bữa nóng sốt ngon lành và vui vẻ với những đề tài “trông mặt đặt tên” ngay tại chỗ.

Cãi trên bàn chưa đã, kéo nhau ngồi xuống sàn nhà cãi tiếp. Bác Lê Nguyễn luôn luôn đóng vai trọng tài. “Đoan, sau vài chai bia trở thành thầy bói. Các mợ cứ là tin như chết.” Tôi phải la lên... “Này, tôi không muốn lấy một thầy bói làm chồng nghe không?” Thánh Heineken vẫn phán khi các mợ xúm lại hỏi thăm sức khỏe... “Ôi, bói ra ma, quét nhà ra rác. Thế kỷ này, thời buổi này mà còn tin thầy bói, hèn gì mà... chạy.”

“Bỏ chuyện này qua chuyện khác cho thêm phần hào hứng...” “Chuyện gì?” Cả chục cái miệng tru ra. Cả chục cặp mắt giương lên chờ đợi. Với các

mợ này cứ mang vấn đề quần áo, áo kia ra mà bàn là phải chết thôi. Đàn bà mà, ai lại không thích đẹp, nhất là ở đây sau những ngày lễ, tất cả... hàng họ bày ra ê hề, dưới ánh sáng lung linh muôn màu sắc của những đèn, trắng cũng như đen. Phải thế mới moi tiền của mọi người chứ, nhất là các mợ đang ngồi kia. Kiều Nga, Sơn Tuyền chưa con cái, chân son mình rồi, bao nhiêu tiền kiếm được chạy vào các kiểu thời trang. Đến nỗi, tôi phải can... “Ấy, từ từ làm gì mà sắm quần áo dữ vậy, toàn đồ mắc tiền không, phải để tiền trả bill nữa chứ, ba cái quần áo này có mang ra trả tiền nhà được đâu, có ăn được đâu.”

Khi tôi cản các người đẹp, tôi đứng ở vị trí của một người đàn bà không còn trẻ dại. Nhưng tự thâm tâm, tôi hiểu tuổi trẻ chỉ đến với mọi người một lần trong đời.

Thoát được mạng nào hay mạng nấy, đừng vì mình đã trải qua mà mong cho người khác phải như mình, nói rõ hơn là đừng vì mình khổ mà muốn người khác cũng phải khôn nạn mới... công bằng. Khi tôi ngồi cùng bàn với các mợ tuổi trẻ, tài cao, tôi cảm thấy lây cái yêu đời, cảm thấy mình lùi lại được ít nhất mười, mười lăm năm. Lời chán. Thế nên, tôi muốn các mợ thật tươi đẹp. Đừng màu mè quá. Đừng hoang phí quá. Đừng “đồng cô, bóng cậu” quá. Mà muốn tươi là phải diện diện đôi chút, chứ quê mùa lu cam như tôi thì cũng không nên. Và bao giờ cũng vậy, kể cả khi giải nguy cho các ông khỏi những cơn ghen chẳng bởi vì đâu, tôi hay lái qua các kiểu thời trang dù đôi lúc chỉ là những lời bàn. Có hao tốn cũng chỉ hao tốn nước miếng. Mợ nào cũng cười toe, làm như chính mình đã mua, đã mặc những bộ quần áo “hót” nhất trong mùa. Người khó tính sẽ cho là đàn bà dễ dụ. Giận mấy, ghen mấy mà cho bộ đồ là cười ngay. Không hẳn như thế đâu nhé, đó chẳng qua là vì họ có những trái tim bao dung, độ lượng. Yêu mình và yêu người, chuyện gì nhỏ, không đáng thì bỏ qua và chắc hẳn họ còn biết rõ hơn là những sinh vật đẹp đẽ nhất mà Chúa đã tạo ra vào ngày thứ 7.

“A, bây giờ thì chị Mai lại bênh vực cho phụ nữ chúng ta.” Băng Châu cười cười, lém lỉnh. Sơn Tuyền, Kiều Nga chăm chú ăn hồng mềm mợ Hà mua, tai vẫn lắng nghe. Bác Lê Nguyễn phì phèo điều thuốc, mặt trông rất muốn đánh, nhìn Kathy Huệ phát biểu ý kiến... “Mình đâu có binh ai, bỏ ai. Cái gì phải thì nói.” Mai Lệ Huyền cười khà biểu đồng tình. Không muốn



mọi người đi quá xa cái khu vực mua bán. Hà Khánh Hội lái mọi người trở lại những món hàng lộng lẫy mắc hơn vàng mà mợ đã đăng trong báo mục thời trang của *Thời Báo*. Nào... LV, nào... Channel... Bác Lâu gái bây giờ mới lên tiếng... “Khiếp, mua làm gì ba cái đồ đó, mắc như quý lại quá nhiều người xài, hàng giả nhiều quá, nhìn muốn chóng cả mặt.” Ý kiến của người này bao giờ cũng đưa ra sau và bao giờ cũng có lý. Có lý vì bác Lâu luôn luôn nghĩ đến chồng con trước khi nghĩ đến mình, cho mình. Ôi, mẹ Việt Nam.

Tụi tôi cười òa lên... “Bàn chơi cho vui vậy thôi chị Lâu ơi, chứ thời buổi này, ai dại gì mà mua sắm thứ mắc tiền. Muốn cũng còn không được nữa mà.” Chị Lâu cười... “Gớm, mấy bà này. Nói cứ như thật.” Tôi can... “Hơi sức nào chị nghe. Các mợ chọc chị đó, cứ vững tâm ăn mắm kho cho no vì thứ này lâu lâu em mới nấu một lần, đừng để cho cái thời trang nó làm mình ăn mất ngon. Đây toàn là mua bán... nước miếng không hà.” Ôi, tiếng cười của những... ác phụ thời đại lại tóe lên, ngồi trước mặt phải cẩn thận né, kéo... rõ mặt ráng chịu nhé.

Lễ Tạ Ơn rồi cũng qua. Mọi người ai về việc nấy. Chúng tôi lo áo quần cho Giáng sinh và tết Tây. Không quá đáng nhưng cũng không thể thiếu được. Ước gì chúng ta có thể sống lại cái thời mà bà Eva chưa cho ông Adam ăn trái cấm. Chả tốn kém gì cả. Có bao giờ rừng lại thiếu lá.

Con gái tôi đưa tờ giấy... “Bác Đoan mua cho con mấy thứ này. Chỗ con ở không có chợ Việt Nam...” “Chiều nay con muốn ăn cơm gì...” “Mẹ cho con canh mồng toi mướp, để con ăn với cà, rau muống xào mắm tôm, chả trứng. Mẹ kho cho con một nồi thịt, con để dành ăn dần...” “Con ăn gì thì khó chứ ba cái thức ăn này, lạ mà. Ăn cho no, lát nữa lên tàu ráng mà ngủ một giấc vì tới nơi phải đi làm liền.” Misa hẹn về sớm. Chris bỏ bạn vui với chị trước khi chị đi. Một năm mấy mẹ con, chị em chỉ gặp nhau một lần.

Chúng tôi trở lại không khí êm ả bình thường như mọi ngày. Lễ, Tết, công việc thấy mà ngộp. Không biết phải trả cái bill nào trước. Tiếng cười và những giây phút thoải mái của chúng tôi ví như dấu chân trên cát. Đời sống là những đợt sóng rất vô tình. Những đợt sóng vô tình, lóp lóp. Sóng sau đè sóng trước. Dấu chân trên cát rất hiếm hoi. Bởi vậy khi có dịp, có thì giờ, chúng tôi tụ lại. Vui cùng vui, buồn cùng buồn. Vào Đông đã lâu lắm, chúng

tôi không cảm thấy lạnh. Phải dưới mái nhà này không có mùa Đông bao giờ.

# 4.1

## Chuyện Đàn Bà

**Đ**àn bà, con gái Việt Nam từ ngày rời xa quê nhà, sang xứ lạ thật đã chịu nhiều thay đổi, gần như toàn diện. Rất ít người được giữ nguyên bản chất ngày xưa của mình. Địa vị trong gia đình được nâng lên ngang với chồng, vốn luôn luôn là chủ gia đình. Được tham gia vào đời sống xã hội như tất cả mọi người... đàn ông. Trong gia đình, được chồng cho tham dự vào liên hệ kinh tế, được cùng chồng tham khảo, bàn tính về những dự tính làm ăn lớn, nhỏ hay những thay đổi nơi ăn, chốn ở. Được phép có ý kiến với chồng về việc giáo dục con cái. Đàn bà vẫn là... đàn bà. Nhưng không bị đè bẹp bởi người chồng với cái thành kiến trọng nam khinh nữ của người Việt Nam và đàn bà đã không còn đơn thuần là một cái... máy đẻ, một vú em, một con sen.

Được như vậy sau một cuộc đời, kể ra cũng mãn nguyện lắm rồi. Riêng tôi, không còn một đời hỏi nào. Song những thay đổi đó có tính cách... quốc gia đại sự. Cảnh đó là hằng hà sa số những thay đổi rất... đàn bà mà cũng rất là quan trọng. Đàn bà là một sinh vật được sinh ra để làm... đẹp cho cuộc đời, để an ủi người Adam, để sinh con đẻ cái gìn giữ cái... giống nòi. Người đàn bà là bóng dáng của hạnh phúc mà trong đó ẩn chứa những... rắc rối của cuộc đời. Một ông Tây đã làm phim “*Et Dieu créa la femme*” (Và Chúa đã sinh ra đàn bà). Rồi các ông Tây lại suy diễn thêm từ đó “*Et la femme créa la salade*” (Và người đàn bà đã... làm ra đĩa sa-lát). Loại sa-lát trộn. Tùm lum thứ ở trong.

Người Mỹ luận về đàn bà ra sao, tôi không biết chứ ông Lâu thỉnh thoảng lại chép miệng. Đàn bà... rắc rối bỏ mẹ. Ông Thiện nhẹ nhàng... không biết được các bà ra làm sao. Ông Thiêng lắc đầu... đàn bà là một... thứ... tàn nhẫn nhất. Ông Lâu ơi, đàn bà không rắc rối không phải là... đàn bà, mà đàn ông các ông cũng chưa chắc không rắc rối như... đàn bà, có khi còn hơn... đàn bà nữa. Ông Thiện làm sao biết, làm sao hiểu được đàn bà. Nếu ông biết, nếu ông hiểu thì ông đã chỉ yêu mấy con ngựa bốn chân mà thôi chứ ông đâu có yêu vòng vòng cái kiêu... one way street như ông đã yêu. Còn ông Thiêng,

tôi không thấy ai tàn nhẫn với ông, chỉ thấy ông dứt là dứt, hết là hết. Thấy cần, thấy nên là chấm dứt. Thế thì ông tàn nhẫn với đàn bà chứ đừng đổ thừa nghe ông thầy.

Tôi đồng ý hoàn toàn về nhận xét của ba ông, kể cả của thầy Thiêng vì nói thì nói chứ tôi cũng biết đàn bà lúc cần xuống tay là xuống đẹp. Không thương tiếc. Song dù gì đi nữa tôi vẫn bênh vực đàn bà bởi đàn bà... nhỏ bé, mong manh đáng yêu và đáng được... tha thứ mọi lỗi lầm rắc rối... nếu có.

Trong khi các ông lo việc... quốc gia đại sự, bù đầu vì họp hành bầu bán thì đàn bà chúng tôi cũng có những mối lo phải... lo, phải sợ. Sợ mập, sợ xấu, sợ già, sợ chữa đẽ, nuôi con ở xứ này. Sợ cao máu, sợ ung thư và sợ... rụng tóc. Trong tất cả các mối lo này, tôi sợ nhất là... mập và... rụng tóc.

Thời con gái, nghĩa là cách đây 30 năm, tóc tôi đẹp lắm. Dày, đen và mượt. Nhìn vào chả được cái gì ngoài mái tóc rất dài. Lúc tôi mới ngoài 30, tóc vẫn còn dày, còn đẹp, đó là nhờ gội đầu bằng chàm kết, chanh và nước mưa, nước giếng. Mỹ làm gì có chàm kết, có giếng, mưa thì một năm được một ngày, mưa lún phún đến bực mình, hứng không đầy một bàn tay. Nhập gia tùy... thủ tục, ai sao mình vậy. Thuốc gội đầu đủ mọi hiệu bán đầy chợ, hiệu nào cũng quảng cáo là nuôi tóc, là mọc tóc. Mua đại, gội đại chứ biết tin vào loại nào bây giờ. Và kết quả là tóc cứ dần dần rơi rụng theo ngày tháng. Đổi cả chục loại thuốc mà mỗi lần gội đầu tôi muốn khóc. Gội cũng rụng, chải cũng rớt cả nắm... Uốn quăn cho nó có vẻ nhiều. Đoan không chịu. Misa không chịu và khổ nhất là đối với khán thánh giả, tôi không thể thiếu mái tóc quen thuộc. Tóc và tôi từ bao năm nay đã là như thế.

Đội tóc giả chụp một cái hình cũng đã gây bàn tán xuýt xoa. Trẻ thì có trẻ ra nhưng không còn là... tôi nữa. Bà con không chịu. Lại cày cục đi tìm hỏi thuốc... bôi đầu mọc đấy, kéo cái... phi đạo trên đường ngôi đã rõ nét quá. Ai chỉ thứ gì mua thứ đó. Mua gội rồi đổi mua thứ khác. Mỗi loại hai, ba chai, để đầy cả phòng tắm. Cũng không... ăn thua gì cả. Tiền cứ tốn mà tóc cứ rụng như thường. Phải nói là tôi quý, tôi thương mái tóc của tôi nhất vì như đã nói, ngoài mái tóc ra, tôi không có gì đẹp cả, và ngày nào tôi còn được đứng trên sân khấu, tôi còn phải giữ mái tóc rất... old fashion này, mái tóc rất nhà quê mà tôi rất yêu.

Tuy nhiên tôi cũng hiểu là khi tuổi đã lớn, không có gì bổ dưỡng (vì tôi

diet tối đa) thì từ da mặt đến tóc cũng không thể nào tốt tươi như thời con gái. Mỹ phẩm tôi không xài. Mỹ viện tôi không tới. Thuốc bổ tôi không uống. Ăn toàn thứ độc hại như... cà, sầu riêng, hồng. Toàn những thứ để lại trên da mặt tôi những tàn phá. Da mặt... Đ oan tốt hơn tôi. Tóc Đ oan đây không tưởng được. Cứ phải vuốt cho... rụng bớt vì nhiều tóc, nhiều tội. Và Đ oan chỉ gội đầu bằng... baby shampoo trong khi tôi tốn biết bao công sức đi tìm thuốc mọc tóc.

Bây giờ, lần này là lần chót, tôi vào ngay tiệm thuốc Tây của người Việt Nam và hỏi mua thuốc gội đầu. Được hay không được như ý tôi cũng không bao giờ nghe ai để phải tốn tiền nữa. Kỳ rồi hát ở San Jose, Hà Cẩm Tú cho tôi một bộ tóc giả. Đ oì vào coi ngộ lắm. Lúc nào cần sẽ xài. Tuy vậy trong thâm tâm tôi vẫn mong là không đến nỗi và sẽ có một lúc nào đó, mọi người cho phép tôi đổi kiểu tóc vì chẳng lẽ đã gần năm bó rồi mà từ năm đến sáu bó không lâu lắm đâu, tôi cứ để tóc thề hoài.

Phải công tâm mà nói, tôi là cái... rắc rối nhất trong gia đình. Đ oan, Misa, Cu đều công nhận. Nội cái vụ rụng tóc của tôi cũng đã làm khổ chồng con. Tóc rụng cùng khắp mọi nơi. Tóc làm hư luôn máy hút bụi và mỗi lần gửi băng đi, Đ oan cứ cần nhần tóc tôi dính đầy băng keo dán trên thùng băng. Phải gỡ ra dán lại trông rất là... quái đản và bất lịch sự.

Khi nấu cơm, tôi bới hoặc cột ngược tóc lên như mấy bà... đánh ghen để mọi người khỏi ăn phải tóc tôi. Có lẽ đây là nỗi khổ tâm nhất của tôi từ mười mấy năm qua và các ông cho là... rắc rối.

Một trong những yếu điểm của đàn bà là hay lo. Lo cả những chuyện không đáng lo. Rồi từ chỗ đó làm khổ chồng con và làm khổ chính mình. Tôi lo cho các con tôi... lấy Mỹ. Lại ông Lâu. “Các bà cứ lo con bò trắng răng, tụi nó yêu ai thì cho nó lấy, có gì đâu, chứ bộ Mỹ nó không phải là... người à.” “Đồng ý nhưng giá mà tụi nó lấy... người mình thì được hơn.” “Vẽ. Người mình thì đã chắc gì hay, Mỹ thì đã chắc gì xấu.” “Ừ... nhưng...” “Không nhưng, không nhị gì cả, tụi nó lớn, nó ưng ai là quyền tụi nó, ngày xưa cha mẹ đặt đâu con ngồi đó, giờ tụi nó đặt đâu mình ngồi đó.” Tôi nghe mà cay đắng trong lòng. Đ oan cũng phải chịu điều ông Lâu nói là đúng. Nhưng con tôi mà, núm ruột của tôi mà. Con tôi mà lấy chồng, lấy vợ Mỹ, Mẽ, Tây, Tàu chắc chắn là tôi phải buồn. Cái này thì các ông không thể cấm

chúng tôi được.

Hãy tưởng tượng trong nhà có ông rể Mỹ. Ra nó... vỗ đít bố vợ một cái “Hi Dad”, vào nó vỗ vai mẹ vợ “Hi Mom” thì chỉ... có thác. Mỹ nó tự nhiên mà, tụi nó coi chuyện đó là thường, với người mình thì không được. Đó là chưa kể tới cái màn trưa hè nóng nực, thằng rể chỉ trần xì một cái quần đùi nhỏ xíu, phơi nguyên bộ ngực lông lá như đười ươi trước mặt bố mẹ vợ. Chuyện đó cũng thường đối với Mỹ. Và nếu ở chung một nhà thì không thể không... điên lên được. Hoặc một cô con dâu Mỹ, đeo lấy bố chồng hôn chùn chụt “good morning”, xem mẹ chồng như người ở. Buồn buồn nàng... chơi một bộ bikini nhỏ bằng... nửa bàn tay, nằm chàn dãn giữa vườn phơi nắng. Phơi hết cả sự đời ra trước mắt bố mẹ chồng.

Ôi chỉ mới tưởng tượng thôi mà tóc tôi dù đã rất thưa, cũng dựng lên như gặp ma ấy thôi. Tôi là loại người không đến nỗi cổ lỗ sĩ. Trái lại là khác nhưng ở một điểm nào đó trong tình yêu của tôi dành cho các con tôi. Ước mơ của tôi là được ôm những đứa cháu nội, cháu ngoại cùng màu da. Tôi vẫn thấy “cái” tình nghĩa vợ chồng “nó” đậm thắm, thủy chung hơn. Tình yêu nếu chỉ đơn thuần là cái giường và kiệu tiền anh, tiền tôi thì đó chỉ là tình dục mà thôi. Như hai con thú tìm đến nhau. Mà Mỹ hình như đa số sống theo cái lối đó, đến với nhau theo lối đó. Đông và Tây muôn đời không bao giờ gặp nhau ở điểm này.

Tôi may mắn đã có cháu nội tóc đen, da vàng. Song còn hai trụ nhỏ. Biết ra sao ngày sau. Tụi nó còn nhỏ nhưng rồi sẽ lớn, sẽ phải dựng vợ gả chồng. Biết có được như điều mình mong không. Nếu bảo rằng tôi quá lo hay quá sớm để mà suy nghĩ thì điều đó không đúng. Bởi tôi yêu con và dù tôi không được quyền tham dự vào gia đình hạnh phúc của con nhưng rủi mà có đứa khỏe, bộ tôi vui được sao, tôi ngồi yên được sao. Có thể là khi con tôi đã có vợ có chồng, không cần đến mẹ nữa. Tôi chấp nhận mà vẫn nghĩ đến con.

Cái vấn đề là làm sao cắt nghĩa cho con hiểu điều mình mơ ước, làm sao hướng dẫn con trở về nguồn. Không dễ như có người đã nghĩ. Hoặc thôi thì nó yêu thương ai nó lấy người đó cũng như mình ngày xưa vậy. Khi yêu rồi, có ai nói mà nghe. Thời này không còn ai mĩa mai người lấy Tây lấy Mỹ nữa. Nhưng phải lấy những người tử tế kia. Thì cũng chỉ cầu mong có nhiều đó. Đời nó lấy cho nó chứ phải cho mình đâu mà... rắc rối.

Thế rồi, cuối cùng những lo lắng của tôi và các bạn tôi vẫn cứ... dậm chân tại chỗ. Chịu. Tụi nhỏ sinh ra và lớn lên ở đất nước này, chịu ảnh hưởng nhiều nền giáo dục ở đây. Đa số đã bị Mỹ hóa. Đó là điều không thể tránh. Và lại, biết đâu mình chẳng... sai. Đã có những cặp vợ chồng Mỹ Việt sống rất hạnh phúc, rất nề nếp, đâu ra đó. Có thấy ai than phiền về đâu, rề Mỹ đâu. Xem ra người Mỹ lại có vẻ lấy làm hân hạnh được sui gia với Mít. Các anh chị Mỹ coi các đấng chồng vợ Mít như thần tượng hầu hạ kỹ lưỡng, thêm phần ga lăng hơn cái ông Mít.

Ai đúng, ai sai? Ôi người lớn có cái đúng, cái sai của người lớn. Tuổi trẻ có cái đúng cái sai của tuổi trẻ. Phải chăng tôi càng lớn, cái óc càng nhỏ lại nên mới có những suy nghĩ quá sức rắc rối về từng sợi tóc rơi rớt theo tuổi đời đến hạnh phúc của một thế hệ... không cần đến sự quan tâm của một người như tôi. Bác Lâu nói đúng. “Các bà chỉ lo con bò trắng răng.” Tôi chưa bao giờ thấy răng con bò nhưng nhìn vào gương, cười với mình. Tôi nghĩ có lẽ răng con bò trắng thật. Ít ra cũng... hơn tôi.

## 4.2

# Đi Đâu Loanh Quanh Cho Đời Mọi Mệt

**S**au cùng thì tôi cũng có một chỗ cho riêng mình ngồi làm việc. Việc đây có nghĩa là đánh máy, liên lạc đại lý và nói chuyện tào lao với bạn bè với cái điện thoại ngay bên cạnh. Người văn vẻ thì gọi đó là “Cõi Ta”. Cõi ta của người ta đẹp đẽ và thơ mộng biết dường nào. Nào là liễu rủ bên hồ. Nào là Mai, Lan, Cúc, Trúc bốn mùa. Đây hòn non bộ. Kia chiếc cầu xinh. Cái “cõi” của tôi thì ngược lại, tội nghiệp vô cùng... ngón ngang gò đống chung quanh, bước tới đạp chiếc giày, bước lui đụng cái máy Cross Walk. Dù vậy, tôi vẫn hài lòng khi được ngồi một mình trong phòng.

Nhà nấu ăn liên chi hồ điệp nên tường đã bắt đầu ám khói chỗ trắng, chỗ vàng, chỗ đậm, chỗ lợt trông như người bị lang ben. Chưa gì đã thấy tiền ra đi trước mắt. Nói đến tiền, cũng ngượng miệng lắm nhưng đời là một chữ tiền. Ngày xưa các cụ răn con... Không thầy đồ mày làm nên. Bây giờ có nên đổi lại chẳng? Không tiền đồ mày làm nên. Chưa bao giờ đúng thế. Chưa bao giờ cảm thấy náo lòng như thế.

Hoa cỏ đi ngấm mãi mỗi cả chân. Hẹn đã năm lần bảy lượt. Bao nhiêu gốc hồng còi cọc đã nhỏ liệm đi hết, cây nào không thích cũng đã cho đi chơi chỗ khác, lấy chỗ trồng cây mới. Nhưng mà cây nhỏ đi rồi, đất bỏ không. Bộ khơi khơi vào vườn người ta bung cây về rồi cười trừ được sao. Khoảng đất nhỏ còn trơ trụi lại bụi Dạ Lý và hai gốc hồng gầy gò như người thiếu ăn năm Ất Dậu, chỉ thấy lá, mỗi cây ở một đầu nổi nhớ. Trông cứ như... râu mọc không đều.

Tôi mạng Thủy. Trồng người không được chứ trồng cây gì lên cây đó. Nhiều nhất là... ớt và bắp cá. Cả hai tôi đều không mặn mà lắm. Ớt, khá dĩ còn nhấm nháp chút đỉnh, chứ bắp cá thì hơi hã. Chỉ mới liềm ăn thử hai lần. Cứ bỏ vào mồm, nhai rồi nuốt rồi sẽ quen thôi, cũng như ghét hay thương đều do thói quen cả. Được thêm cây chanh năm nay sao mà nhiều trái thế. Bộ mình chua lắm sao mà cây chanh chỉ thấy quả. Mỗi lần gọi đầu, ra vườn



hái một trái. Cũng thú vị ra phết.

Lúc này tôi không còn ườn xác trên giường đến 12 giờ, 1 giờ trưa nữa. Tôi dậy sớm lắm. 8 giờ đã nhong nhong ra khỏi nhà. Kể ra, so với những người đi làm, đã thấm thía vào đâu, nhưng với tôi, đây là cả một cuộc cách mạng vĩ đại. Trước kia, vừa mở mắt ra đã thấy... chiều hôm tối rồi, ngày bỗng trở nên ngắn, chưa kịp làm gì, đã tối ập. Không những ngày ngắn mà đời sống cũng ngắn theo.

Từ khi theo vợ chồng Phương dậy sớm, tôi bỗng tiếc vì sao lúc trước mình cà chớn thế, rồi đến lúc ngủ luôn chẳng bao giờ dậy nữa, chắc sẽ tiếc. Thật ra dù ăn nói ngang như cua, cái tâm của tôi vẫn là tâm của một người đàn bà. Dù có dạn dày đi nữa thì trái tim cũng còn nhỏ máu. Những người không có tuổi thơ hoặc mất quá sớm, nỗi đau lúc nào cũng canh cánh bên lòng. Nỗi tiếc nhớ không phút nào nguôi. Đời người ngắn quá. Ngày tháng vun vút qua đi. Một nửa thế kỷ rồi. Nghĩ đến, bàng hoàng cả người. Tự hèn sẽ dậy sớm hơn cho đời dài hơn.

Mới ngày nào, như ngày hôm qua... Hình như đó là câu nói của đa số khi gặp lại bạn bè cũ. Tóc đã bạc, da đã nhăn, lưng đã còng, chân đã chậm. Chỉ còn trái tim vì tiếc nuôi mãi ngày xanh, nên trái tim còn trẻ, còn nguyên vẹn niềm yêu. Nếu được yêu lại như lần đầu biết yêu, tôi chắc không ai ngoảnh mặt. “Nếu” thôi. Chữ “Nếu” và “Nhưng” hai chữ tôi ghét nhất. Nó là một cái gì không thành. Một sự tàn nhẫn hồn nhiên. Hơn thế nữa, nó cũng mang lại sự tuyệt vọng khôn cùng. Tại sao lại... Nếu? Tại sao lại... Nhưng? Không hiểu được. Chữ nghĩa gì ly kỳ và độc ác.

Bên cõi đời hiu quạnh này, phải ngồi lại với nhau. Ngồi thật gần. Gần lại với nhau. Để ngậm ngùi chia sẻ với nhau. Để ngậm ngùi chia sẻ với nhau những điều giấu kín trong trái tim của mỗi người chúng ta. Hát lại một mình tình khúc của 25, 30 năm trước. Lòng phải ấm lại chứ. Gặp lại bạn cũ mà đời com áo cho chúng ta cái cảm giác rất xa, rất nhạt nhòa. Trái tim cần cõi mây cũng phải tươi lại. Sự đau đớn, đôi khi cũng còn cần thiết cho đời sống của chúng ta hướng chi những giây phút ngắn ngủi, bất chợt tìm gặp lại chính mình trong một bài hát. Hạnh phúc biết chừng nào.

Tôi, thực sự cảm thấy điều đó. Thấy mình trẻ lại như ngày mới đôi mươi. Thấy rõ nỗi lo sợ của lần đầu tiên đứng hát trước mọi người. Cầm micro, tay

tôi run thấy rõ và ướt đầm mồ hôi, người tôi căng ra như trái bóng có thể nổ tung bất cứ lúc nào và nước mắt tôi chỉ chực trào ra. Những giây phút được đứng hát trước mọi người đối với tôi mới thực sự là hạnh phúc bởi đó là lúc tôi... tìm lại được chính tôi.

Nói như thế không có nghĩa là tôi chỉ có hạnh phúc khi được hát. Hạnh phúc đối với tôi có nhiều loại. Được chia ra nhiều loại. Có thể nặng, nhẹ khác nhau nhưng tất cả đều mang lại cho tôi điều tôi muốn, kể cả sự đau khổ. Khổ đau cũng là hạnh phúc. Cũng được kể là hạnh phúc bởi không vì như thế, tôi đâu còn ngày hôm nay. Bảo là khoái cái Thú thương đau, thì tôi không khoái. Không ai thích trừ những người ưa si-tin, thích đau khổ như một cách làm dáng. Tôi chỉ thấy sự đau khổ có cái gì... hay hay mà không có nó, tôi cảm thấy thiếu thiếu, nhớ nhung. Tuy vậy, nếu có khổ có đau, cũng một vừa hai phải thôi, chứ khổ quá lắm thì sống sao cho nổi. Đừng đến nỗi... từ lê tới lét, từ chết tới bị thương... là OK lắm lắm.

Những lúc buồn, bất cứ vì lý do gì - ngoại trừ lý do không tiền - là lúc hát... đã nhất. Tôi không thể cắt nghĩa được điều này. Cứ hỏi tất cả ca sĩ, quý vị sẽ thấy tôi nói đúng. Có lẽ vì thế mà người đời cho chúng tôi là những kẻ chuyên thương vay khóc mượn (khóc mượn là nghề có thật ở ngoài Bắc, chứ ở đây có ai trả cho chúng tôi đồng xu các bạc nào đâu và cũng không ai mượn cả). Có lẽ vì thế, chúng tôi, phần đông không mấy bình thường. Vui đấy. Buồn đấy. Vừa khóc xong, nước mắt chưa kịp khô đã cười rữ rượi như những nụ điên. Ôi cái đời ca sĩ... thập phần ly kỳ, quái đản.

Khi nói ra như vậy, một phần suy bụng ta ra bụng người. Hình như chỉ có mình tôi không được bình thường. Nhiều người, nhất là bạn tôi, rất muốn... bình thường hóa tôi nhưng đành chịu vì từ hồi nhỏ, tôi đã được gọi là Thạch Đầu Đà. Nghĩa là có cái đầu như đá. Cứng như đá. Tưởng già sẽ thay đổi, mà thật ra cũng có nhưng lại là cứng hơn. Con người của tôi, lẽ ra nên lên rừng, vào núi mà ở với khỉ, với voi. Có người còn bảo. Tôi là linh hồn của cái nhà này. Người đó cũng điên không kém tôi. Một linh hồn tăm tối.

Cách đây 10 năm, có người từ Việt Nam qua đọc cho tôi nghe một câu thơ: "*Đứng không yên. Ngồi không yên. Mà nằm thì sợ triền miên nỗi buồn...*". Câu thơ này nằm trong đầu tôi từ đó. Không phải là chúng ta cũng đã và đang ở trong một nhà tù sao? Nhà tù do chính mình dựng lên. Tự mình

bước vào đó để rồi đứng, ngồi, nằm không yên. Ngay cả những lúc cảm cúi đi một mình, gió mát, nắng đẹp, vẫn không sao xua đuổi những suy nghĩ vẩn vơ trong đầu. Mình phải làm gì bây giờ? Con đường còn lại trước mặt, tuy không còn dài nhưng sẽ đưa mình về đâu?

Câu trả lời luôn luôn có sẵn. Đi đâu loanh quanh cho đời mỗi mết. Hỏi. Tự hỏi và tự trả lời, tự thấy mình khi khi thế nào ấy. Mỗi người trong chúng ta đều có một cái gông ở cổ (như mình tự làm nhà tù nhốt mình trong đó). Đeo vào cũng mình, mà cởi ra cũng chỉ mình cởi được. Khổ nổi đeo vào thì dễ, cởi ra mới khó. Muốn không? Làm cách nào? Không biết.

Con gái tôi bảo: “Mẹ ly kỳ quá, sao bạn mẹ gọi mẹ là... bà khùng?” Tôi cười. “Không phải khùng mà là bà điên”. Nó hỏi khùng và điên khác nhau như thế nào. Tôi nói. “Giống nhau.”

Vắng bóng con, tôi chết luôn cái nửa hồn còn lại dù nó chỉ ở cách tôi có 25 phút lái xe. “Misa lớn rồi. Misa muốn tự lập... anyway Misa về nhà mỗi ngày mà, mẹ sao cái gì cũng lo”. Làm sao tôi nói để con tôi hiểu rằng trong lòng tôi, từ Ly Cơ đến Bảo Linh, đến Misa, đến Quý Nam, lúc nào chúng cũng nhỏ bé như ngày còn bông ẵm? Làm sao tôi có thể nói cho các con tôi biết rằng cái gia tài lớn nhất, duy nhất còn lại của đời tôi là chúng nó. “Cái đó là Vietnamese way mẹ”. Cái đó tôi cũng đã biết từ lâu rồi. Nhưng... Ôi, chữ “nhưng” đáng ghét biết bao nhiêu.

Hơn 2 tháng nay, vật vờ với cơn đau. Cả thể xác, cả tinh thần. Chỉ có đêm tối mới chia sẻ được với tôi. Chỉ có mặt gối mới lau khô những giọt nước mắt của tôi. Chỉ có thuốc ngủ mới làm tôi quên đi nỗi muộn phiền. “Hay con có boyfriend”. Misa cười sằng sặc. “No, mẹ biết Misa mà”. Tôi biết và tin Misa vì nó không bao giờ giấu giếm bất cứ điều gì. Mỹ con mà. Nhưng dù xem tôi như một người bạn, Misa lại chỉ tâm sự với Bố Đoan của nó. “Nói chuyện với mẹ khó quá”. Thế đấy, đứa con gái mới ngày nào tôi cột nó trên lưng, leo lên tàu Miller, bây giờ đã 21 tuổi rồi. Yêu mẹ thì còn vẫn yêu, nhưng còn đời con trước mặt nữa.

Nếu, lại nếu. Vâng, nếu tôi biết trước cuộc sống ở đây chỉ làm vợ chứ không làm đây. Tôi đã ở lại Việt Nam. Do đó, trong đêm Duy Tường, tôi mới cầu mong được thay thế. Một người sống nửa thế kỷ, đã là nhiều rồi, lại không làm nên vương tướng gì, tại sao không... xéo đi cho thoáng, nhường

chỗ cho người trẻ tuổi. Biết đâu chừng đó là một nhân tài. Tiếc lắm thay.

Thương con, buồn mà nói vậy, chứ ngay như mình ngày xưa, mới 16 tuổi đã lăn lóc với đời rồi. Có chết thằng Tây nào đâu, mà nếu không như vậy, tôi sẽ làm được gì? Chắc chắn là chả ra cái giống gì. Thôi thì có phước có phần. Chúa sắp đặt tất cả. Các con tôi sống lành sẽ được gặp lành. Còn bây giờ là cái đời của mình đây này. Ráng mà đứng vững một, hai năm nữa. Ráng mà sống cho ra sống những ngày còn lại. Ráng mà “đi” cho “ngọt” lúc phải đi.

Còn một trụ nữa đang học lớp 10. Hết trung học là lại thêm một phen ôm mặt khóc rung rúc. Thằng cu Trí đấy, mới ngày nào còn bám áo bác Thiêng, vài ngày nữa, nó cũng bỏ ông bác già cu ky một mình vào dom ở. Anh chị nào khi thoát khỏi vòng kiềm tỏa của cha mẹ, chú bác cũng vui như Tết. Lúc đưa con cưng duy nhất của Ngọc Minh ra ở riêng, mẹ cũng khóc đứng khóc ngồi, than trời trách đất. Nhưng rồi cũng quen. Rồi các anh chị thấy sống riêng coi bộ hao tốn quá, sẽ lại bò về mà thôi. Như Elvis Phương, như Tùng Giang... Tụi tôi cứ là trơ mắt ếch ra nhìn từng đứa và từng đứa con ra đi.

## 4.3

# Cũng Vừa Đủ Vui

**T**hế này nhé!... Chúa tạo ra ông Adam và Chúa ngừng ngang tại đó, tất cả mọi chuyện trên thế gian này sẽ đơn giản hơn nhiều vì ông chỉ có một mình, lấy đâu ra những hậu duệ... khờ dại giống ông bây giờ. Nhưng Chúa lại cho ông ăn thử trái đấng trước khi ném trái cấm... Chúa trao cho ông một người đàn bà được tạo dựng bằng chính một phần từ con người ông, bà Eva... Người gần ta nhất là người dễ đâm ta nhất!

Nhưng Chúa cũng rất nhân từ. Sau khi đuổi tổ tiên chúng ta ra khỏi vườn địa đàng, Ngài thưởng ban cho loài người một năm có 4 mùa để sống vui hạnh phúc. Rồi chẳng hiểu từ bao giờ, chúng ta chia ra mùa Xuân để yêu nhau, mùa Đông để nhớ nhau, mùa Thu để các văn, thi và nhạc sĩ viết cho đời những khúc tình ca. Còn mùa Hạ có lẽ vì nóng quá, con người dễ trở thành... bất thường, dễ cãi nhau, chửi nhau, giận nhau, bỏ nhau, sau khi đã để một tảng.

Thôi thì kệ. Mùa nào cũng thế. Yêu Nhớ Giận Hờn đã đủ rồi nên bốn mùa cứ việc thân nhiên đi qua cùng với những chuyện của thế nhân. Tôi chỉ chờ mỗi mùa... cà pháo. Cái con mẹ này lắm cảm, cà pháo ở đây thiếu giống gì mà phải chờ với đợi, mà nào có quý báu gì ba cái quả cà tí hìn trong khi thịt thà cây trái ê hề, tôm cua nghêu sò ốc hến bò lỏm ngổm. Ở đây, mùa nào thức ấy, chỉ thiếu con kinh... Nhiều Lộc lệnh bênh rác rến và rất nhiều... áo mưa - thì quả là chúng ta vẫn ở quê nhà.

Mặc, ai muốn nói gì thì nói, tôi cứ gào lên qua điện thoại... “Cha ơi, bà con đòi ăn quá, Cha thử làm một vòng thăm hỏi xem cà đã hái được chưa...” Cha Nam Hải bao giờ cũng cười... “Chưa có đâu nhưng để hỏi, nếu có, sẽ gửi cho Mai Đoan...” “Này Mai Đoan ơi! Kỳ này cà ngon lắm, Nam Hải gửi rồi, thứ tư sẽ đến, nhớ ở nhà mà nhận...” Ôi! Của cho không bằng cách cho. Cứ tưởng tượng một Linh Mục Chánh Xứ - Xứ Mỹ có đầy - lui hui gom cà đóng thùng, khiêng tới UPS, những trái cà pháo nhỏ tí hìn mà ngày xưa, chỉ có nhà nghèo mới ăn, chỉ có dân rau muống nghèo mới chuộng, nay lại “ngự” máy bay bay một cái vèo tới tận Cali. Nằm mơ chẳng nếu những

người ở Việt Nam hay biết.

Còn một mùa nữa, một mùa không ai mong đợi mà nó cứ tự đến bất cứ lúc nào, như một người khách không mời, cứ tới. Đó là mùa... tai họa hay... tai nạn cũng vậy. Đã bảo là người Trung Hoa có câu nói rất hay: “Khi xui uống miếng nước cũng sặc”. Ai lại không phải uống nước. Uống nhiều sặc nhiều, ít sặc ít. Dĩ nhiên tôi cũng không tránh khỏi dù rất ít... uống nước.

Tai nạn lúc tự mình khi thì người khác mang đến âu yếm tặng cho. Tai họa cũng thế. Cái miệng ăn mắm ăn muối với cái lưỡi không xương, thường là đầu mối của mọi tai họa. Ta thường gọi là vạ “mồm”. Cái này hình như anh nào cũng bị. Nhiều oan trái nhưng vì lớn cả rồi, đôi chọi là chuyện không nên không hay, nên nạn nhân đành ngậm bồ hòn mà chịu. Tôi vốn là người vẫn kính trên nhường dưới, luôn luôn kéo cái díp-pô ở miệng lại, không la cà đàn đúm, tối ngày rúc trong nhà, một nơi xa xôi hẻo lánh, không thấy không nghe không nói, ấy vậy mà nó cứ sùng sững mọc lên.

Sống đến tuổi này, từ Bắc vô Nam, từ Nam tới... Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ kể cũng không dễ gì, nhưng nhịn nhục vốn là tính Trời cho khó có ai theo kịp nên tôi cứ vượt ngục mà nuốt vào tất cả, chỉ biết cầu nguyện mong cho qua đi tất cả. Tôi rất biết ơn, rất cần những viên thuốc ngủ, bởi nó đã từng theo tôi mấy chục năm nay, giúp tôi quên đi ưu phiền, cho tôi những giấc ngủ tương đối bình yên.

Sáng nay tôi thức dậy và ngạc nhiên khi thấy Đuan ở nhà. Chưa đi thì đúng hơn. Anh ngồi, mặt nghiêm và buồn trước một đồng bill. Tôi làm lơ như không biết, nhìn qua bếp, một thùng cà to như cái gò Đống Đa... “Giời ơi! Cà anh ơi! Cha gửi cà nhiều quá, đã quá...” “Ừ! UPS mới giao, anh khiêng đâu nôi, nó phải khiêng vào đây giùm.” Cà ngon quá. Liếc nhìn, thì quả là ngon thật. Tôi đứng trước thùng cà lòng vừa cảm động vừa vui vừa hãi hùng vì không biết phải “xử lý” cả trăm pounds cà này cách nào trong vòng hai ngày với... một cánh tay còn nhúc nhích được.

Một quả cà bằng ba thang thuốc... Quả cà bé tí, tròn vo, trông dễ thương thế mà lại bảo là độc, mà đã độc, sao lại cứ ăn. Tôi cũng chưa thấy ai chết vì ăn cà pháo, chỉ biết là ở xứ này, thịt thà cố lấm vào, béo quá, không chết vì bệnh cũng chết vì... rừng mỡ. Các cụ ta ngày xưa cứ quanh năm ngày tháng bốn mùa là cà. Vại lớn vại nhỏ. Mở mắt ra là cơm với cà cho tới lúc lên

giường cũng cà vớ cơm. Ấy thế mà giờ này các cụ còn đi đứng chạy phom phom. Ngược lại, nhiều người mới tí tuổi đầu đã lặc lè, đi không nổi, thế thì tại cái gì? Ôi đàn bà, cãi vớ đàn bà là một điều đại dột, nếu không muốn nói rằng ngu. Người cãi ngu chứ đàn bà không ngu, không phải chỉ qua ngọn cỏ. Ai đó, tôi không nhớ bảo rằng con người là cái “vốn” thì phải nói rõ thêm đàn bà là cái “vốn” của đàn ông. Cứ để dành đấy sẽ có lúc phải xài đến, mà xài cho việc lớn chứ không hèn. Nếu không vậy, chẳng lẽ Chúa sinh ra đàn bà chi để làm khổ, hành hạ, tra tấn cuộc đời? Nói cái vụ “xử tử” thùng cà pháo này của tôi, cũng dư thừa nói lên sự kiên nhẫn ngàn đời không thể có được ở các ông.

Ông Tô Văn Lai và Anh Hoa chở giùm tôi đi chữa bệnh. Ông Lai dặn: “Này khỏi rồi nhớ đừng ăn cà pháo vớ sấu riêng đấy nhé, mít nữa, độc lắm em ạ. Ở xứ này ăn uống phải cẩn thận, đã cái miệng thì hại cái thân cứ rau cá mà ăn. Tốt lắm.” Doan im lặng nhìn tôi. Khôn. Anh dạy vợ không được để người khác dạy. Nhưng không nói thì thôi, nói ra, tôi thấy cách tốt nhất là... không ăn gì cả. Bởi vì, cái gì cũng độc hại, đến... lời nói còn độc hơn rắn độc thì cái gì lành bây giờ? Tuy vậy, tôi chỉ nghĩ chứ không nói ra, vì các điều ông Lai nói đều đúng. Các cụ xưa cũng bảo “có kiêng có lành”.

Xương mới chụp hình được, còn gân và bắp thịt thì chịu. Để đau cả ba tuần rồi, chẳng có cách nào khỏi ngay được. Cách đây chừng hai ba năm gì đó, tôi cũng bị đau như vậy, tôi không chữa chạy gì cả, cứ cắn răng cuối tuần kéo vali đi. Gặp bà Hoàng Oanh tôi bảo chắc tôi bị... ung thư. Nay thì biết đúng là “khi xui uống miếng nước cũng sặc”. Cái anh Tàu ngấm lại thế mà vui. Gặp Trường Thanh chưa kịp nói gì thì Trường Thanh đã cười sằng sặc “Ôi năm nay chị xui lắm...” “Thôi, thôi lạy mẹ! Năm nào cũng xui, cả đời xui, chắc tôi lúc vào hòm nằm cũng chưa chắc đã gọi là hên.” “Chị đừng có lo, năm tới hết rồi.” Tôi chỉ cười, không biết hên cái gì?

Là một người thích hát, mê hát, lúc nào tôi cũng muốn được vui, gần với nỗi vui, làm cho mọi người vui. Ngày xưa, một người bạn tôi thường nói... làm cho chúng ăn đi, hầu hạ cho cố vào, rồi chúng chửi cho. Cái này đúng. Nhưng tôi thâm kệ đời. Lúc nào còn khả năng mang lại niềm vui cho kẻ khác, có nghĩa là cuộc đời tôi còn có ý nghĩa, còn đáng để mình bám víu vào mà sống, nhất là đối với một ca sĩ. Tôi cho rằng, những khổ ải của trần thế, là cái

vốn liếng quý báu cho văn, thi, nhạc và ca sĩ, hình như cả họa sĩ nữa. Ngày xưa, lúc tôi còn nhỏ lắm, ông Nguyễn Đình Toàn - trong những bài học vỡ lòng - bảo: “Đứa nào không bị đời, bị tình quật ngã bầm dập tả tơi, đứa đó không thể hát hay được.” Bây giờ, sau mấy chục năm rồi, những lúc tập hát, tôi thường muốn hỏi lại ông rằng những chịu đựng của tôi mấy chục năm qua, liệu tôi có thể được coi là một ca sĩ, dưới cái nhìn của ông không? Bởi có những nỗi niềm rất ai oán mà không ai có thể chia sẻ được, kể cả ông.

Riết rồi, vui hay buồn, tôi coi như nhau. Oán hay ung tôi cũng chẳng màng để ý. Và bây giờ thì tôi như cục đá, hễ ai muốn đá cứ đá, người đau không phải là tôi. Ai mà nghĩ rằng nỗi buồn đôi khi trở thành quen thuộc đến không còn biết thế nào là buồn. Tôi bỗng nhiên trở nên ngu hăn đi giữa những biến thiên của cuộc sống. Hê... hê... Tôi ngu triền miên, thông minh đột xuất và, tôi lợi dụng lúc mình thông minh đó để hát, hóa ra lại dễ sống!

Tôi đang “xử lý” thùng cà pháo của Linh mục Nam Hải gửi cho bằng tất cả sự thông minh và can đảm khi bắt tay vào việc. Cánh tay phải treo lơ lửng, tôi ngồi bệt dưới đất, chân trái duỗi chân phải co lên làm điểm tựa cho cánh tay phải, ráng quên đau với ý nghĩ thùng cà này sẽ chia cho những ai. Đoan nhìn tôi bảo: “Anh phục em thật. Em có vẻ say mê hơn anh tưởng nhiều”. Tôi trả lời: “Áy! Em chỉ cực chút xíu thôi, cứ nghĩ đến lúc bạn mình ăn, xuýt xoa từng miếng là em vui rồi. Vả lại, công lao Cha gửi về cho mình còn dạn - Mai nhớ chia cho các bạn! - Dầu thế này chứ đau nữa em cũng phải làm”.

Thế nên năm nào Cha cũng gửi cà pháo cho chúng tôi. Đòi trả tiền UPS, Cha không chịu, còn phone trước dặn ở nhà cho UPS đến giao cà. Có lần, mới năm ngoái đây thôi chớ có xa gì, đã qua mùa cà rồi, nói Cha cứ nghĩ đã bắt đầu lạnh, thế mà không hiểu vì sao vẫn còn cà. Cha Nam Hải bảo: “Này, hên cho Mai đấy nhé! Chứ bình thường người ta đã nhỏ hết để trồng thứ khác”. Kỳ đó cũng khoảng 50 pounds và tôi phone cảm ơn: “Cha ơi. Cha cho mọi người cái hên của cha đó. Con đâu có ăn bao nhiêu”. Cha cười: “Ừ. Thôi làm cho mọi người vui, mình cũng vui Mai ạ...”.

Mùa Hè hình như đã qua. Khế đã cho hoa, cho trái. Hồng đã bắt đầu ửng chín. Ôi trĩu cành. Bơ có thể hái được rồi và, những đóa cúc nhỏ xíu, nở bùng một màu tím dịu dàng trước sân nhà. Chúng tôi chuẩn bị cho chuyến đi



Úc, con đường dài hun hút 14 tiếng đồng hồ bay, chỉ thấy trời mây và đại dương sâu thẳm mênh mông. Ở đó, tôi có cảm tưởng như chỉ cần với tay là chạm tới Quê Nhà, mùi thơm của hoa bưởi, hoa ngâu dường như thoang thoảng trong những cơn gió còn mang chút lạnh của ngày cuối Đông. Ôi! Mùa của thương nhớ. Thì ra, nói gì thì nói, tôi vẫn là kẻ tha phương hoài vọng về cố quận, nơi ngày xưa đã cho tôi những tấm lòng hiền lành như trái bầu, trái bí, trái cà... Phải, cái gì đã mất thường làm ta xót xa...

## 44. Nước Mắt Da Vàng

**Đ**ã từ lâu, tôi không còn hay khóc nữa. Tôi đã lớn, đã trải qua hàng vạn nỗi oan khiên, đã nuốt vào lòng trăm ngàn cay đắng tủi nhục. Đã cười hạnh phúc. Đã khóc nhọc nhằn. Đã không nhìn, không nghe, không thấy, không nói. Có là không, không là có. Có có không không trong cuộc sống, nhẹ hơn tơ trời... Những giọt lệ thơ ấu đã nhạt nhòa mất tăm tích cùng thời gian. Tôi không hề quên nhưng biết chôn những nỗi đau để sống, để từ đó, tôi thấy được những bông hoa đẹp đẽ. Tôi chỉ muốn thấy những tốt đẹp của đời sống.

Không biết có bao nhiêu người giống tôi khi chạm mặt với những bất hạnh, mệt mỏi quá lớn, tưởng chừng không thể chịu đựng nổi, không thể gánh trên hai vai mình vốn đã quá nặng, quá nhiều trách nhiệm. Gia đình, chồng con, bằng hữu, nghề nghiệp và món nợ ân tình với khán thính giả mấy chục năm qua, đã chia cơm sẻ áo cho mình.

Mỗi sự việc, dù lớn nhỏ, vui buồn đến với tôi đều để lại dấu vết sâu đậm. Sống để bụng, chết mang theo. Hoàn cảnh đời tôi chắc không giống ai và chắc chắn không ai có thể chịu đựng giống như tôi. Phải điên thôi. Phải tự tử chết cho rồi. Nhưng mà tôi... chưa điên. Tự tử và điên không khó. Các con tôi sẽ ra sao? Hóa ra sống đã khó, mà chết cũng không dễ gì. Phải vượt lên tất cả mọi cảnh đời mà sống. Như một tảng băng. Một tảng đá trở lì vô cảm bao bọc trái tim nhạy cảm và tâm hồn quá mong manh dễ vỡ. Để sống trước khi chết.

Ngày mẹ tôi gọi báo cho tôi biết thằng em trai tôi vừa chết, tôi không khóc bởi tôi không bao giờ tin đó là sự thật. Đầu óc tôi trống rỗng. Tôi không thể nghĩ được gì hơn là chuyện ấy không có thật. Một người nào đó không phải là em tôi, vừa đi ra khỏi đời sống này. Khi cùng Đoàn và Tố Uyên đi nhận xác, tôi vẫn không cho rằng đó là em mình, thậm chí đến lúc nhìn Hải nằm yên lành trong quan tài, tôi vẫn nhất định nhủ với lòng mình rằng... không phải, không đúng là em tôi đã vĩnh viễn ra khỏi đời này. Nó đang ngủ mà thôi. Và giấc ngủ mới bình yên làm sao.

Một buổi sáng bình thường như những buổi sáng bình thường khác, đã có

một sự không bình thường xảy ra. Một buổi sáng của tháng 9. Hình ảnh khó tin mỗi lúc lại rõ ràng hơn, khủng khiếp và khó tin hơn... 26 năm ở xứ sở này không hẳn lúc nào cũng bình yên. Đây không là Thiên Đường. Những tai họa từ Trời và Người xảy ra như cơm bữa. Mọi người mặc nhiên chấp nhận như một điều tự nhiên, như... đời sống vốn thế. Tuy nhiên, những điều xảy ra vào buổi sáng ngày 11 tháng 9 tại Nữ Ước thì quả thật là nằm ngoài dự đoán của mọi người, của cả Thế Giới. Điều khó tin vẫn có thể xảy ra, như sự ra đi của em trai tôi, là, sao có thể như vậy được.

Chúng tôi theo dõi tin tức liên tục. Chỉ Nữ Ước mà thôi. Từ lúc mở mắt cho đến khi đi ngủ. Theo dõi và rất bình tĩnh. Tôi lại rơi vào trạng thái đông đá cho đến lúc những cây đuốc tưởng niệm được đốt lên, người ta cầm hình ảnh thân nhân quanh quần tìm kiếm, hỏi thăm và cầu nguyện, nước mắt tôi chảy ra giàn giụa. Nước Mỹ đang ở trong cơn đau. Người Mỹ đang ở trong cơn đau. Và tôi, nỗi đau riêng cũng còn mới quá, nhiều quá mà ngày qua ngày, điều tôi không chịu tin cứ dần dần thành sự thực làm tim tôi tan nát. Cơn đau cứ lớn dần. Người Mỹ đau niềm đau nước Mỹ, tôi đau niềm đau của tôi. Niềm đau Việt Nam. Những giọt nước mắt có giống nhau chẳng, và những niềm đau có giống nhau chẳng?

Tôi vốn không thích Mỹ, cái sự... đi lố chút xíu tới đây, chẳng qua là chuyện chẳng đáng dừng, rằng... nó phải thế... Người Mỹ sống ích kỷ mặc dù bề ngoài bao giờ cũng vồn vã. Ích kỷ đến cả những cơn mưa mỗi năm chỉ một lần, làm cho tình người ở đây cũng khô cằn, hiếm quý. Cái hôm vợ chồng tôi phải dậy từ lúc gà chưa gáy, chạy lên Los (Angeles) sắp hàng cùng 7.000 người tuyên thệ trở thành công dân Mỹ. Tiếng quốc ca vang lên mọi người vui mừng hớn hở giơ cao tay, thề bảo vệ xứ sở này đến cùng, thì cũng đúng lúc đó, tôi khóc nức lên như một con diên. Người chung quanh, kể cả chồng tôi, nhìn tôi ngạc nhiên... Chắc con mẹ này... chập mạch hoặc nó để ở nhà đèn... vì được vào dân Mỹ là niềm mơ ước của gần như tất cả mọi người đã đến hay mơ ước được đến xứ này.

Tôi khóc. Tôi đã khóc với lý do rất chính đáng. Tôi là người Việt Nam, lúc đó là năm 1982, chúng tôi đã ở Mỹ 7 năm, tôi nặng lòng với quê nhà quá. Tôi cũng đôi khi thấy mình vô lý. Có ai cầm dao dìm vào đầu bắt phải thề bồi bảo vệ đất nước này đâu. Thế mà tôi đã bỏ tất cả mà đi và có lẽ phải chờ đến

kiếp sau, tôi mới có cơ hội khôn hơn, ở lại chia sẻ với anh em những nhọc nhằn.

Bởi luôn luôn bị rơi vào tình trạng đông đá, tôi khó có thể ngồi ghi lại những cảm nghĩ của mình. Cái gì cũng cần thời gian mà với tôi, vội vàng là điều ít có, nhất là trước những điều gọi là sự cố. Chuyện anh em vui đùa cho qua ngày tháng, tôi có thể ghi lại ngay bởi nó vô thưởng vô phạt, có gì quá đáng, bà con đọc rồi cũng tha thứ và quên ngay, không phải là người... cơ hội đôi khi cũng thiết thời nhưng tôi chịu vậy. Tôi vốn như thế.

Những ngọn nến vẫn tiếp tục thấp lên khắp nơi trên thế giới. Những giọt nước mắt dù của Do Thái, Nga, Tiệp, Phần Lan, Pháp, v.v... cũng là nước mắt mang chung một ý nghĩa và tôi nghĩ họ thương cho những người còn lại hơn là những người đã nằm xuống, xương máu trộn lẫn với nhau, còn biết ai là ai. Thôi thì mỗi người lấy cho mình một nắm đất mang về. Máu xương, đất thịt đã như nỗi đau chung trộn lẫn với nhau. Những linh hồn quán quít bên nhau như đã bao năm họ nhìn thấy nhau, ngồi với nhau và rồi trong một phút không ngờ, không mong đợi, họ đã cùng nằm xuống với nhau. Tình nghĩa một khối không chia lìa dù trong nỗi chết.

Người xưa bảo... những gì mắt không nhìn thấy lòng không đau. Cảnh đổ nát hoang tàn làm cho chúng ta cảm giác bàng hoàng phần nộ. Rằng tai họa từ nay có thể đến với tất cả mọi người, ở bất cứ nơi nào. Rất tử tế, bình đẳng và nhân đạo. Và tất cả những điều đó đã khiến chúng ta hòa chung, chia sẻ nỗi đau của nước Mỹ bằng những giọt nước mắt, những lời cầu nguyện chân thành nhất. Riêng tôi, sau ngày giơ tay tuyên thệ trở thành công dân Mỹ, lần đầu tiên tôi thấy gần gũi đất nước này.

Tai họa đã xảy ra và sẽ còn gì nữa trong những ngày sắp tới. Tất cả đều là những điều có thật. Nếu không ngăn cản được thì chúng ta cũng sẽ chẳng làm gì được khi nó đã xảy ra. Người chết không thể sống lại và người chưa chết cứ phải sống... *“những người đến không vì mong những người khuất không vì quên...”* (Trịnh Công Sơn). Thật vậy, có phải ai cũng muốn góp mặt với cuộc đời và có phải những người đã xa sẽ bị quên lãng. Với niềm tin tuyệt đối, tôi đặt đời sống của cả gia đình tôi vào tay Chúa và Đức Mẹ. Chúa đã cho, Chúa muốn lấy lại lúc nào tôi cũng xin vâng. Chúng tôi đọc kinh và dọn mình mỗi đêm, mỗi cuối tuần, để nếu không thể không đi được, chúng

tôi sẽ ra đi với lòng thanh thoi.

Buổi sáng thức giấc, dù trời mưa hay trời nắng, tôi cảm thấy tha thiết với cuộc sống hơn. Thương chồng hơn. Yêu con hơn. Thương cây cỏ và ngôi nhà nhỏ bé nghèo nàn tôi đã sống 22 năm. Hái những trái cây ngon tặng hàng xóm và bằng hữu. Tôi không bao giờ quên tạ ơn Chúa và Đức Mẹ đã cho chúng tôi 25 năm bên nhau, nâng đỡ, an ủi, chia sẻ cay đắng ngọt bùi trên xứ sở này. Dầu cho không còn ai nữa, tôi vẫn xin được là người cuối cùng ở lại với mọi đớn đau thống khổ. Người tình chung thủy của bất hạnh. Tôi quen và thích sống với mất mát, khổ đau, chính những điều đó đã thăng hoa cho đời sống tôi. Món quà Thiên Chúa tặng riêng cho một người quá may mắn.

## 4.5

# Sẽ Rất Bình An

**T**hế là tôi đã ở đây 25 năm, tức là một phần tư thế kỷ. Không còn là một cơn mơ như tôi đã thầm mong ước. Có cơn mơ bi thảm nào kéo dài một phần tư thế kỷ? Và một đời người có bao nhiêu lần 25 năm. Vậy thì không còn nghi ngờ gì nữa... 25 năm vừa trôi qua là một điều có thật.

Nhưng, ông trời còn có lúc nhỏ lệ như ngày hôm nay, như bây giờ. Trời ở cao lắm, trời có nghe, có nhìn thấy đau khổ của nhân loại nói chung và chúng ta nói riêng, sao trời không nhỏ lệ. Hay trời cũng có niềm đau riêng như chúng ta nên trời khóc ra nước mắt còn ta chỉ biết nhìn trời cao thăm thẳm để nước mắt chảy trong lòng? Ôi đời sống sao buồn thế, chết mới khó làm sao! Đời buồn sao đời cứ hồn nhiên xuôi chảy, còn mình, mình biết phải làm sao bây giờ?

Trời và đời đều hồn nhiên một cách dễ thương. Đời, núi, sông, biển cũng thế... Chỉ có chúng ta, cái tâm chẳng bao giờ yên mà nếu cứ sống như thế này, có tu đến mấy kiếp nữa cũng bằng không.

Ngay khi mở mắt, đã chào cuộc đời bằng những tiếng khóc. Mình thì bị bà mẹ đét đít cho khóc trong khi mọi người cười, có phải tự mình muốn có mặt trong cuộc sống này không? Có phải mình muốn kết buộc đời mình với người này đến hết kiếp hay nửa đường gãy gánh, với người kia không? Có phải mình có quyền lựa cửa, lựa nhà, lựa cha mẹ mà mình sinh ra không? Có phải mình có quyền lựa con cái đẹp ngoan ngoãn để yêu thương, chiều chuộng...

Không! Mình chẳng có quyền chi cả. Tạo hóa, Thượng Đế, Chúa, Phật ra tay ban phát phân chia những cảnh đời cho mỗi kiếp người.

Ngày này, tháng này, năm này... anh, chị phải chui ra. Người con vua cháu chúa, kẻ khốn khó cơ hàn. Ngày này, tháng này, năm này... anh, chị phải gặp nhau, cho nhau hạnh phúc tràn đầy suốt đời hoặc cay đắng, tủi cực trả nợ cuộc tình... sái buổi chợ, cho đến ngày này, tháng này, năm này thì hết, đường ai nấy đi.

Những đứa con sinh ra vì chúng ta, chúng vẫn góp mặt với đời. Là họa hay phúc, ai biết... Từ hạnh phúc, khổ đau lát nữa thế nào, ngày mai ra sao, cái gì chờ mình lúc cuối đời?

Không ai biết được quỷ thần ở hai vai. Thiện ác đều có trong mỗi con người. Lòng ngay lành, miệng nói những lời tử tế bởi tất cả từ tâm mà ra.

Không thể có “Khẩu xà tâm Phật”. Người xưa bảo: “Một lời nói một đọi máu”, ngẫm không sai. Ở đời hễ cứ mong điều dữ cho người khác thì chính mình sẽ lãnh trước hơn ai!

Cái số mình nó chẳng ra gì thì mình phải chịu, không đổ cho người khác lãnh hộ. Phúc người ta đầy, mình có ngày đêm khẩn vái, cầu xin nguyên rủa, cũng chẳng nước non gì. Phận mỏng thì phải chịu thôi!

Giá ngày ấy có ai bảo rằng tôi phải sống hết đời nơi xứ lạ, tôi sẽ quả quyết là không bao giờ. Giá ngày ấy có ai bảo tôi sẽ lấy ông Nguyễn Hoàng Doan làm chồng, tôi cũng sẽ la lên rằng không bao giờ. Nhưng mọi chuyện là như thế dù chẳng ai bảo. Ai biết trước mà bảo.

Thái Bình Dương giờ không lớn hơn con sông Bến Hải mà tôi lại xin chọn nơi này. Ông Nguyễn Hoàng Doan dù không vương tướng gì mà tôi cứ dặn lòng đây là bóng mát cuối đời, là người sẽ vuốt mắt tôi lần chót, sẽ mặc cho tôi chiếc áo cuối cùng của đời người.

Có oan trái gì, có đặng cay bao nhiêu, tôi cũng ráng nuốt vào lòng... Chúa, Mẹ cho mình nhiều quá, gánh nặng nào mình cũng phải vác. Vả chẳng, biết đau cũng là thử thách của Chúa, Mẹ. Con cái người có đáng nhận được những ân sủng đó không?

Phải sống thế nào để đáp đền ơn trên đã cho tôi những ngày an lành lúc tuổi xế chiều mà những truân chuyên đã qua, giờ nhìn lại, nghĩ đến, tôi xem như một điều tự nhiên của cuộc sống.

Như một người nông dân cần cù nhẫn nại trong bất cứ hoàn cảnh khắc nghiệt nào của thời tiết, tôi cố gắng gieo những hạt giống nguyên vẹn để mong được hái những cây trái không tật nguyên. Duyên phận trời đã sắp đặt cho mỗi người. Hạnh phúc gia đình chồng con yên ấm cũng chẳng qua hai chữ số mệnh, chẳng qua sự sắp đặt của bề trên.

Tôi còn được đứng cùng sân khấu với những nhan sắc, tài năng của một

thể hệ trẻ trung đầy sức sống là do đâu, bởi đâu? Sức người không làm nổi, sức tôi lại càng không.

Tôi luôn nghĩ đến một số phận may mắn đã rơi vào tay mình để yêu thương tất cả mọi người, để quên đi những oan trái, cay đắng, để bằng lòng với những mất mát sẽ đến trong một ngày không xa.

Tôi sống với một chút hiểu biết rằng chẳng có gì tồn tại mãi mãi trên trần thế. Danh vọng, tiền tài và ngay cả đời sống của mình, chỉ là giai đoạn. Cái gì đã đến ắt sẽ có lúc ra đi. Đừng tải thêm nỗi khổ cho mình, cho nhau, cho cuộc đời này.

2 năm qua, sẽ không còn đủ cho mình, 25 năm mà tở như có 25 năm nữa chúng ta sẽ làm gì, có làm lại được từ đầu không? Có lấy lại được những gì mất mát, có làm cho người chết sống lại, có thương yêu nhau hơn, có tử tế với nhau hơn?

Tôi chẳng hề thấy một hứa hẹn nào, thế cho nên “Một ngày đi dần tới hẹn hò với trời mây...” Vẫn chỉ là một ngày rất bình thường như hằng vạn ngày khác đã trôi qua trên thế gian này.

Có thể đó là những ngày bình thường nhưng không bình yên thì đó là cái số.

Nói đến số mệnh, không phải để tự an ủi mình mà chỉ khẳng định thêm một lần nữa rằng: Bây giờ, ngày hôm nay tôi đang ngủ một mình nhưng vẫn biết là các con tôi, chồng tôi, bạn bè tôi cũng đang bình yên sống quanh đây tuy mấy chục năm trước tôi không tưởng nổi cái cảnh đời hôm nay.

Nơi nào sống được, nơi đó là quê hương mình. Người ta sống được, mình sống được. Ôi đời sống giản dị biết bao! Nếu mình biết sống, chấp nhận sống cùng, sống cho, sống với.

Con người khi qua khỏi bến mê tới bờ giác ngộ (Gatê Gatê para Gatê para xang Gatê) sẽ biết rằng cỏ cây, gỗ đá, cầm thú muôn loài cũng có những nỗi đau riêng như mình trong một kiếp riêng. Được tạo thành như thế ở cái cõi tạm này, đến một lúc nào đó, cát bụi lại về với cát bụi. Thượng Đế tạo ra muôn loài, Thượng Đế có thể hủy diệt, Chúa cho được thì Ngài cũng lấy lại được.

Cứ để đời trôi theo ngày tháng, không chờ đợi cũng không sợ hãi bởi có



khi điều không chờ cũng tới đâu lo âu sợ hãi.

Tôi buông xuôi và luôn nghĩ rằng đã chết rồi, để đến cái lúc không thể không chết, tôi sẽ không ngạc nhiên. Ráng sống cho tử tế thì đâu phận mỏng, bất hạnh cũng tha cho phần nào.

Ráng sống cho tử tế đi sẽ an lành, ráng sống cho tử tế thì ở đâu cũng là quê hương, lúc nằm xuống lòng sẽ rất bình an.

## 4.6

# Biết... Thì Sẽ Vui

**L**à một người rất mê hát. Hát bất cứ chỗ nào chỉ cần có người nghe dù chỉ là một người. Người đó biết mình hát cái gì và vì sao mà hát. Đúng vậy... hai người sẽ không còn cô đơn. Trước khi có người, tôi có bóng đêm làm bạn, có khói thuốc làm bạn. Những người bạn ngàn đời thủy chung. Tôi còn có, còn sống gần gũi với những người đã lìa xa cuộc đời nghiệt ngã. Tôi còn ngày nắng, đêm mưa. Còn mây trôi gió thổi, còn cỏ lá xanh tươi. Tôi vẫn cảm thấy bằng lòng và thật hạnh phúc. Thứ hạnh phúc không lên tiếng khiến tôi luôn cảm thấy được an ủi và yên tâm. Một nhà văn đã viết: “Có những người sinh ra suốt đời đi một mình...” Đi một mình hơi khó và phải thật can đảm. Vậy người đó chẳng phải là chính tôi sao? Nhưng thẳng hoặc đôi khi sự có mặt - im lặng - của người thứ hai cũng rất thú vị. Tôi ngồi, tôi sống trong bóng tối im lặng khá lâu, đột nhiên cảm thấy ấm áp hơn mặc dầu ngoài kia trời trăng sao vắng vặc, có rất nhiều người đi một mình trong cái lạnh cắt da, xé thịt, cái lạnh từ trong ruột lạnh ra chỉ có ở miền Trung Việt Nam như tôi đã chạm mặt ở Huế, ở Quảng Trị. Hai người, sự ấm áp đôi khi quen thuộc đến làm cho chúng ta không cảm thấy sự quý báu của nó để trân trọng - cái này rất là dở - và biết nói làm sao với người cứ một mình đi mãi mặc đêm khuya gió lạnh, bởi họ không biết về đâu. Không nơi đến. Không cả người chờ đợi.

Ấy vậy mà những người sửa soạn đón mừng năm mới hoan hỷ hài lòng rằng Xuân sắp về. Xuân đã về, thậm chí Xuân đã bước vào nhà hoặc ít ra thì cũng đứng chận ngay trước cửa chờ ta. Riêng tôi, tôi tự thấy mình chẳng hề có một tẹo nào đợi mong. Ngày cứ lên. Đêm cứ xuống. Hết nắng rồi lại mưa như con người biết vui rồi lại buồn. Buồn mãi đến... phát chán thì lại vui. Nước ơ, sông ơ cứ chảy tiếp đi. Hoa cứ nở và chim cứ hót. Hoa bung ra cho hết đời hoa. Chim hót dù chẳng có người nghe, bật máu mà rũ xuống. Không hề chi. Mưa sẽ rửa sạch muôn loài và sông suối sẽ mang đi tất cả. Hương hoa, rác rưởi, khổ đau, hạnh phúc. Hoa lại nở, chim lại hót. Hết một vòng quay lại là... Xuân đến ngay đấy mà. Khỏi cần chờ đợi, mà đâu phải ai cũng

đợi chờ.

Đúng như vậy. Tôi không hề mảy may quan tâm đến... cả bốn mùa chứ đừng nói chi Tết với tiếc - có lẽ tôi không muốn tiếc nên không cần Tết – bốn mùa là cái gì. Có chi quan trọng khi một ngày như mọi ngày. Sự tương nhớ thiêng liêng đối với Tổ Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ, Tôn Giáo và Quê Hương vốn đã phải có trong tâm hồn, trong trái tim mình, nào phải cần đến Tết mới bày tỏ được, đó là truyền thống của người Việt Nam, của cả một dân tộc. Không ai có thể chối bỏ được nhưng chỉ vì “một ngày như mọi ngày” nên với tôi thì ngày nào cũng là Tết. Vui hay buồn, giàu hay nghèo, cũng thế. Cũng thế bởi tôi chẳng có thể làm gì khác hơn được. Đang vui sao bắt buồn. Đang nghèo làm sao giàu. Đang ngu làm sao khôn. Đang điên làm sao tỉnh. Nhiều người bảo tôi điên - danh bà điên Cerritos về tới Sài Gòn đó nghe - nhất là mụ Ngọc Minh (người yêu của lính) riết rồi tôi thấy... hình như mình không mấy được bình thường cho lắm. Vì vậy mới có những lúc tự nhiên cười mà không hiểu vì sao, ngay cả đến sống, tôi cũng đã nhiều lần tự hỏi vì sao mình sống. Mà lại sống lâu nữa mới chết chứ. Nhưng mà lỡ có chết, xem ra cũng hơi uổng, dẫu rằng chẳng non yếu gì. Sống và nhìn đời, đôi lúc cũng vui - đôi lúc thôi nhé - có điều trò vui ngày càng... nghèo.

Những ngày vừa qua với tôi thật là vui đáo để - tiếc là nó đi nhanh quá. 31 năm trước vào cái buổi chiều cuối cùng khi tôi cột đứa con mới 2 tuổi trên lưng để nếu mẹ con sống có nhau, có bao giờ tôi nghĩ là có một ngày, nó, chính đứa con gái đó, lại lái xe hùng dũng chở tôi ra phi trường vào lúc 4 giờ sáng. Tôi cũng chẳng thể nào mừng tượng ra thằng Cu Việt Nam khi 6 tuổi bắt đầu buổi học đầu tiên, nửa chừng nó lẳng lặng bò về nhà ngồi trước cửa một mình làm cô giáo hết hồn vén váy chạy tởm mở đi tìm lôi ông trở lại, lại đang chuẩn bị lấy vợ. Lấy đứa con gái nó biết và yêu từ khi mới 15 tuổi - yêu sớm hơn mẹ nó 1 tuổi. Mỗi tình trẻ dại chẳng ai ngờ lại có kết quả tốt đẹp - về điều này thì Cu Hồ Nai hơn Bố Hồ Nai nhiều lắm - con hơn bố mẹ là nhà có phúc. Cũng chẳng sao, thời bây giờ có nhiều điều mình phải học ở tụi trẻ, ở ngay chính con mình.

Đó là nói về cô Ba và cậu Tư. Cậu Hai nhà tôi ngày nào còn khóc nhe, hay hờn dỗi, ngồi với mẹ cả tiếng đồng hồ chỉ nói vài câu. Mới tí tuổi đầu đã như ông cụ, chẳng biết làm thế nào mà cậu cho mẹ cậu lên chức bà nội với

ba nhóc tí xinh đẹp không ngờ. Được cái tôi giao hẹn trước... vợ chồng lấy nhau có vui thì hưởng, có hờn anh giận em thì giải quyết với nhau, đừng bắt tôi vừa làm luật sư, làm công tố viên, làm bồi thẩm đoàn, làm luôn cả chánh án nữa là không được đâu nhé. Mà làm thêm chức vụ em thì lại càng không được vì mẹ cũng trăm công ngàn việc, lại còn phải săn sóc, chần dặt... ông nội. Đá cũng chảy mồ hôi, nói chi người. Mợ Cả nhà tôi ở một mình nơi đèo heo hút gió. Ai gọi về cũng lắc đầu con không ở Cali được. “Tại sao, bộ con sợ Cali nó cắn con à?” Thế là chị ta... riêng một góc trời để tiếp tục làm nũng mẹ. “Con thèm thịt mẹ kho”. “Con thèm bánh trung thu”. “Con thèm bánh chưng. Mẹ nói bác Đoàn gọi lên cho con.” Thế là mẹ già lại mua mua gói gói đóng thùng. “Anh làm ơn ra bưu điện gọi hộ em.” Cô Ba giống chị ham ăn nhưng chỉ đồ ăn mẹ nấu mới ngon. Nhiều hôm cô Ba đòi ăn bất tử, tôi vắt giò theo chồng đi chợ. 5 giờ chiều cô gọi điện về đòi ăn bốn món khác nhau. Tôi làm quáng quàng cho kịp giờ, thiếu điều muốn chặt cả vào tay.

Còn nữa, còn một cậu ở San Jose do người khác đẻ - em gái tôi - nhưng tôi bỗng ăm từ nhỏ nên yêu cậu như con ruột. Mẹ nó và tôi giành nhau, cãi nhau bao nhiêu lần về cậu này rồi. Hồi nhỏ nó thương T.A con Ngọc Minh lắm. Mỗi lần T.A bị mẹ la cậu lại gần vỗ về như người lớn. “Nín đi, đừng khóc nữa, ngoan nhé...” Bây giờ cả hai cậu đều trưởng thành rồi. T.A ở riêng. Cậu của tôi cũng đã có vợ con, đưa dặt đưa ôm đi thăm bà nội Mai, mỗi lần tôi lên San Jose hát. Nói cho cùng, lòng mẹ thương con đâu có yêu thương một cách quá đáng, chắc cũng chẳng ai nữ trách. Không có con không biết lòng cha mẹ, cũng như không có chồng không biết dạ đàn ông. Lòng vả thì cũng như lòng sung thôi. Cứ thử một lần là biết.

Nhưng đường đời thì dài lại chẳng có chút nào bằng phẳng cả. Mỗi người một cảnh, có nói cũng... khôn cùng. Thật là “nuốt vào sợ đắng nhổ ra chúng bạn cười”. Cái vụ cười ra nước mắt không còn lạ lắm lắm. Nhìn quanh, niềm vui cứ... đi show, vắng mặt hoài. Những năm tháng mới đặt chân đến xứ người, giờ xa xôi quá, mờ nhạt quá. Không mấy ai còn nhớ cái lúc gặp nhau nước mắt như mưa. Có nói được gì đâu. Lòng ai nấy biết nhưng cùng một nỗi đau. Im lặng là sự chia sẻ quý báu và khôn ngoan nhất. “*Trôi dưới chân tôi bao nhiêu là cọng đời. Đời hay chiếc lá bay đi không buồn rơi.*” (Trịnh Công Sơn) Tôi cũng không còn mơ mộng chờ đợi nghe những tiếng cười

thoáng bay về trong gió hoặc đêm đêm lòng tự hỏi lòng “*người trong phố cũ hôm nay có còn ai*” (Trịnh Công Sơn). Vẫn là “một ngày như mọi ngày” song có lúc tôi cảm thấy... hụt hơi.

Mấy chục năm qua, chúng ta đã “lần mò leo mãi” kịp đến khi qua được “vách sâu” lại bỗng thấy một “vách sâu” khác lừng lững trước mặt. “Nó” chờ mình đến đây. “Anh nào còn cảm thấy “chơi” chưa đủ,” thầy Trầm Tử Thiêng thường nói vậy, còn cay cú với ông Trời già, còn ham muốn cuồng điên... ngạo với nhân gian một nụ cười... Xin mời, em không “máu” lắm cái vụ này. Em “vốn” rất “hoàn cảnh” nên xéo ngay cho nó thoáng. Lặn ngay cho nước nó trong. Chân em chưa mỏi. Gối em chưa chồn nhưng vốn ngu triền miên khôn đột xuất nên... em rét.

Qua được một vách sâu rồi. Vượt trái núi lên đến đỉnh rồi. Tôi muốn ngồi xuống hay nằm xuống cũng được để thở cái đã – rồi nhìn lại, nghĩ lại về chính mình. Sự sợ hãi muộn màng sẽ ập đến ngay. Lạy Chúa lòng lành, Người đã cho tôi quá nhiều và Người còn nhân từ hơn khi cho tôi cả sự may mắn. Ngày tháng qua thì cứ vẫn như mọi ngày nhưng chắc chắn tôi biết rõ tôi là một người có niềm vui, có hạnh phúc thật như vàng Kim Thành bốn số 9, như hột xoàn thật chứ không phải cubic. Tôi nhìn thấy điều đó ở chồng con và ở khán thính giả. Tôi tự cho mình rất đúng - ít ra là với chính mình khi thấy rằng trời đất này chỉ có một mùa là mùa Xuân. Chuyện 10 năm nữa tính sau, bởi:

*“Thế giới có triệu điều không hiểu*

*Lại càng không hiểu lúc cuối đời*

*Chẳng sao khi đã nằm trong đất*

*Đọc ở sao trời sẽ hiểu thôi...”* (Mai Thảo)

## 4.7

# Trong Chấn Thủy Rận

Ở Cali, mùa Hè nào cũng có vụ cháy nhà. Nhưng ngày hôm qua tôi theo dõi cơn “Bão lửa” khủng khiếp nhất từ 18 năm nay với gần 500 căn nhà bị thiêu hủy hoàn toàn tại khu Laguna Beach thơ mộng, nơi chúng tôi đã từng đến nhiều lần chụp hình, quay video và quay phim. Ở đây, chị Lâu và tôi có một căn nhà nho nhỏ. Có lẽ vì nó nhỏ quá nên nó còn nguyên vẹn đây sau cơn bão lửa.

Bác Lâu trai kể lại rằng... Ngày xưa, người da đỏ thường dùng một loại lá khô chà xát mạnh vào nhau để lấy lửa. Nguyên nhân của trận bão lửa là ở đó. Loại lá khô ròn có rất nhiều trên các đồi cỏ hoang, luồng gió Santa Ana thổi mạnh gây nên sự cọ xát nguy hiểm, và tai họa đã xảy ra trong cơn nóng còn sót của mùa Hè đã qua. Bác Lâu nói rõ lắm, nhưng tôi chỉ nhớ mang máng như thế thôi.

Mấy năm qua, xứ Mỹ quả có nhiều tai họa. Tai họa đến dồn dập. Tai họa từ trời và tai họa từ người. Những biến chuyển dồn dập trong, ngoài, khắp nơi trên thế giới. Mỹ dù có sức voi cũng phải biết thấm mệt. Mỹ dù cho có trăm tay cũng không thể ôm hết được mặt trời. Quan to, súng dài, mệt một cách. Dân ngu khu đen bỏ chạy lấy người, bồng bế vợ con, chạy sông nước, chạy thẳng tìm về những tiểu bang đất rộng người thưa, tìm chỗ cắm đờ... cái dùi cho qua cơn binh lửa.

“Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy” mà cái cảnh thiên tai chen lẫn với thiên tai cứ là đây rẫy, cứ là sờ sờ ra trước mắt. Ngán ngẫm thay cho đời, không dài lâu lại toàn những dốc cùng đèo, thử hỏi sống ra sao nổi. Ngủ thì thôi. Mở mắt ra thấy... lạnh lùng sương khói, từng giờ, từng phút. Bây giờ trong hoàn cảnh này mà hát... Một ngày như mọi ngày... là chết chắc, chết sướng hơn bởi ngày giờ sao cứ dài mãi thêm ra với những âu lo bủa vây tứ phía. Không có tình thì lo tình. Có rồi thì lo tiền vì không có tiền, làm gì có tình. No money, no honey. Tiền làm sao có được khi mà các cơ sở thương mại, các công xưởng thi nhau đóng cửa, phá sản. Giới chủ nhân thì dù có phá sản này, họ bày ra sản khác. Dân lao động bấm giờ đành bấm bụng bỏ cửa, bỏ

cái nhà vốn của nhà băng, bỗng bẻ nhau lên rừng tu tiên.

Cách đây 10 năm, thành phố Houston đang là nơi đất lành cho chim Việt đậu. Bỗng đùng một cái nơi đất lành ấy trở thành... cảnh mềm làm cho tất cả chim Việt, chim Mỹ lộn cổ xuống ao. Phố chính của Houston là nơi tụ hội của người Việt tha hương. Chợ búa, hàng quán, vũ trường hoang vắng như những thị trấn vừa trải qua cơn Đại hồng thủy. Mọi người túa về Cali cho thỏa niềm mơ ước. Nhà cửa bỏ lại cho nhà băng săn sóc, những dịch vụ tùm lại với nhau thành từng nhóm nhỏ phục vụ cho một thiểu số đã có gốc, có rễ. Bạn tôi, Thanh Tuyên bán một căn nhà ngon lành mà nếu khiêng cái nhà đó về Cali, giá của nó cũng vài ba triệu.

Lúc đó, nhiều người Cali hỉ há... cho mày chết. Cái đà này mà muốn lên lại cầu cả 10 năm nữa chứ bộ chơi sao. 10 năm. Lâu quá nhỉ. 10 năm đăng đăng lê thê. 10 năm tình cũ sẽ dài như một thế kỉ. Ấy thế mà vèo một cái đã qua 10 năm. Người của Houston đã làm lại cơ đồ, dĩ nhiên không phải một thứ cơ đồ hiển hách như thuở nào mà nó giống như chúng ta cái ngày mới đặt chân tới Mỹ.

Houston hồi sinh tới phiên Cali trúng cái cán búa. Có ai mà ngờ vùng đất rục rờ mặt trời và gió biển. Nhà cửa, đất đai đất như vàng, chỉ sau một giấc ngủ đã trở thành cơn ác mộng của những người có của và lại càng khủng khiếp hơn đối với những người làm đồng nào xào đồng nấy.

Nếu có những cặp vợ chồng mà chúng ta thường nghĩ rằng chẳng có gì có thể làm họ thay đổi, xa rời, thì cũng một ngày đẹp trời, làng trên xóm dưới bàn tán xôn xao vì... anh đường anh, tôi đường tôi. Tình nghĩa đôi ta... that's enough. Thì chúng ta cũng tiếp tục xôn xao bàn tán vì tin những người giàu có đã từng đổi một đêm vui ở Las Vegas cả trăm ngàn, khai phá sản, giựt hụi, giựt nợ đông về Việt Nam gọi là... thăm nhà cho đỡ tủi cái vong linh hồn.

Nhà vừa mua hai, ba trăm ngàn, chớp mắt xuống giá năm, bảy chục. Bán, lại chẳng ai chịu mua dù chịu lỗ vì chỉ mong thoát nợ và giữ cái “kê-đít”. Mua nhà. Ai thì cũng thế và ở đâu cũng vậy. Phải có một nơi chui ra, chui vào, gọi là cái nhà. Thế cho nên chẳng danh giá gì cái chuyện mua nhà những năm 1975, 1976. Nếu dòng đời cứ êm ả như mặt nước sông Hương thì làm gì có chuyện để nói. Cũng như không có những xì-căng-đan thì Báo

bỏ... buồn. Nhà và đất là gánh nặng trên đầu, trên cổ của mọi người. Hăng xướng thi nhau đóng cửa hoặc không thì ngáp ngáp. Mỹ chính gốc còn ngồi chơi xơi nước hưởng hồ gì người mình. Không có cái “chè que” mỗi cuối tuần vắt lưng quần, là đời... khôn nạn ngay. Lấy cái gì trả bill cùng trăm thứ hăm bà lằng khác.

Người “may mắn” thì được chủ nợ... làm ơn lấy lại đất (Ấy, nó lấy của mình mà mình phải mừng rỡ cảm ơn nó. Có đời thuở nào lại vậy không). Đau hơn bị thiếu, miệng vẫn cười toe như chẳng có chuyện gì xảy ra trên cái đời này. Lỡ chơi bạo, chơi nổi, chơi lấy tiếng, mua cái nhà to quá. Tiền nhà trôm trôm ba, bốn xấp tiền tươi mỗi tháng. Vợ chồng mỗi người một xe. Mẹo-xơ-đi này, Bi-em này, Lếch-dớt này. Nhất định không thua ai cả nhưng kết cuộc thì đành bó tay trước ông Oát-sing-ton. Ôi trời hời ngó xuống mà coi, 18 năm mồ hôi trộn nước mắt bỗng chốc thành sông thành biển.

Người ở Úc, than bằng tiếng Ăng-lê thời nước Anh mới xâm chiếm nước này làm của riêng. Người Tây nhún vai chửi đồng... mẹo-đờ A-lo. Người ở Đức hung hăng đập bàn. Người Mỹ gốc mũi tẹt, da vàng... mệt quá, không còn hơi để chửi, lặng lẽ đưa vợ đẹp con khôn đi tìm nơi khác cắm dùi. Đúng vậy, chửi làm gì cho mất đẹp. Tiền của chỉ là... tiền của. Có thì phải mất. Có mất mới kiếm lại được, miễn là chưa lên bàn thờ.

Nói để an ủi thôi. Chúng tôi cũng mệt lắm rồi. Chạy ngược, chạy xuôi, chạy phờ râu, tóc tai dựng đứng cả lên mà mỗi tháng, mặt mày cứ xám ngoét khi nhận được thư đòi tiền nhà. Ôi, có những điều tất cả mọi người cũng giống nhau vì cùng trải qua, ấy thế mà nói ra lại có người không tin... “Tụi nó sướng thấy mẹ, hát eo éo vài bài, cuối tuần đi show, vô tiền như máy, còn bày đặt dài miệng ra...”

Nhạc sĩ Văn Phụng rất có lý khi viết “*Nỗi buồn này ai hay cùng tôi... Đã có những lúc chán chường, chán cho đời sao buồn quá*”. Tôi không hiểu ông buồn cái gì nhưng chắc chắn ông Văn Phụng phải buồn ghê gớm lắm và tôi nghĩ là ông buồn tình. Nếu bây giờ ông Văn Phụng ở trong cảnh chạy tiền bill hàng tháng của chúng tôi, biết đâu chừng ông còn sáng tác những ca khúc hay một cách... thâm hơn nữa (Đây là tôi thí dụ chứ tôi không mong ông hay bất cứ ai ở trong cảnh huống này).

Các cụ nói “xấu che tốt khoe”. Có mấy người nói thẳng ra được những



buồn bã, âu lo của mình. Ai chia sẻ đây? Tình trạng kinh tế suy sụp là một thiên tai nhưng lại do các thiên tai gây ra. Mỹ trắng đứng đầy đường với cái khẩu hiệu work for foods, chữ “food” có “s” ở đằng sau nghĩa là nhiều, trong khi chúng ta vốn nhỏ con ăn uống theo kiểu quân tử chẳng chịu no, chịu cực khổ quen rồi bởi bản chất bản cổ nông ba đời (như tôi), trước cảnh nhà cửa tan nát, đành buột miệng than thở cho lòng nhẹ bớt lo âu, chứ ca sĩ thì cũng như mọi người, cũng phải trả tiền bill vậy. Cái này là con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ. Mọi người buồn. Mình cũng buồn. Chi bằng cứ nói toẹt ra, may ra đỡ khổ.

Trong cái lúc lo lắng đó, thần lửa lại bắt thần thăm viếng khu vực có nhà mình. Thay vì lo sợ, chồng tôi lại cầu cho nó cháy, nó biến mất tiêu càng tốt. Bác Lâu cười. “Ồ, cái ông này lạ nhỉ, bảo hiểm có đền, mình cũng lỗ, cũng phải bỏ tiền vào chứ bộ không sao mà cầu cho nó cháy.” “Nhưng mà rồi cái vùng đó sẽ lên lắm, hên lắm chị ạ.” “Sao ông biết?” “Các cụ (lại các cụ) bảo cháy là hên, chị thấy không, cái chỗ máy bay rớt cách nhà em 500 thước, bây giờ nhà mới đẹp dễ sợ, vừa để bán, có người mua liền. Biết đâu qua vụ cháy này, Laguna Beach nhà cửa lên giá, chị em mình bán được, có phải là nhẹ nợ không.”

Bà con mình ở nhà, nhận được hình ảnh bên này gửi về, thấy ai cũng đứng trước một “căn nhà xinh” bèn nghĩ rằng đây là thiên đường. Thật đúng ai ở trong chăn mới biết mặt mũi con rắn, mới biết nếu bị cắn thì ngứa thế nào. Ngày xưa, mỗi lần la mắng tôi về cái tội mê hát, không chịu học, bà nội tôi thường nói “Rồi sẽ biết đời nhau ngay con ạ!”. Lúc đó, thật sự mà nói, tôi có để bụng lời vàng ngọc đó đâu. Cứ sống theo ý mình vì đời mình là của mình mà. Có biết thì cũng là biết về đời mình thôi. Ôi, bà nội tôi, người đàn bà chỉ biết ký có một chữ là tên mình đã mở cho tôi cánh cửa lớn và tốt đẹp, mà tôi ngu ngốc để khổ cho bà và cho chính tôi.

Cũng có lâu la gì đâu, chỉ sau khi bà tôi nói một thời gian ngắn, tôi đã thấy cái đời của riêng tôi quả thật chẳng ra cái giống gì. Lúc trước, có chuyện gì buồn khổ, cứ ôm bụng chịu một mình, nhưng càng về già càng khôn ra. Tội gì. Trong thế gian này, không khổ mới lạ. Lúc nào cũng xuôi chèo mát mái mới là lạ. Lúc nào người ta cũng thương mình mới là lạ và mình... không nghèo mới là lạ. Đời mà.



## 4.8

# Bệnh Thời Hiện Đại

**N**gười ta thường chép miệng... “Nói cái gì mà ác thế. Nói đến chết cây, gãy cành.” Để chỉ những người cái mồm không được hiền. Cái mồm ăn mắm, ăn muối. Người ta là ai. Là các cụ mình ngày xưa ấy mà. Như vậy nghĩa là các cụ cũng... ác lắm. Có ác mới biết rõ người khác. Có ác mới biết cái ác nó ra sao. Vì biết rõ như vậy nên giờ con cháu có thì giờ ngồi ngẫm lại lời các cụ phán, sao mà đúng thế. Không trật một li ông cụ nào.

Nào là gái dĩ già mồm. Nào là vừa đánh trống vừa ăn cướp. Nào là kẻ cắp gặp bà già. Mướp đắng, mật cưa. Trai tứ chiếng gái giang hồ. Ôi thôi còn nhiều lắm, nói đến Tết Công Gô cũng chưa hết. Nhưng những câu tôi khoái nhất là... phú quý sanh lễ nghĩa. No cơm ấm cật dâm dật tứ tung. Nhà giàu đút tay bằng nhà nghèo... đổ ruột. Nghe nó đã làm sao. Nhiều điều bỗng trở thành một... cái bệnh. Như một thứ thời trang. Để trang điểm thêm cho cuộc đời vốn đã rất... lắm chuyện này. Song ở đây có nhiều... bệnh mới, nên mỗi ngày, người ta có một đề tài mới.

Một trong những căn bệnh làm tôi chú ý là bệnh cụp xương sống. Vì lý do đơn giản là Đoan vừa bị và dù đã được chạy chữa đúng mức Đoan vẫn mới chỉ đi lại được ở trong nhà. Có nhiều người cho là Đoan... nhõng nhẽo. Nhưng đâu có ai khùng đến độ tự trói mình nằm một chỗ suốt mấy tháng trời. Nhất là người đó lại có hai cái chân, sinh ra để... đi. Làm một cái nghề phải đi tới ngày. Và tôi đã thấy chồng tôi... khóc các cụ ạ. Đây là lần đầu tiên tôi thấy chàng... nhỏ lệ, trong cơn đau. Chưa bao giờ chuyện này xảy ra dù ngay cả trong cơn đau sôi lửa bỏng của hai vợ chồng. Lần đầu chàng... khóc là ngày tôi đưa Cu Hồ Nai vào quân trường cho đúng câu... thao trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu. Chàng Hồ Nai có mỗi một cậu con, nên xót xa lắm mà không dám chống lại quyết định... rất có lý của tôi, đành ôm gôi khóc thầm ngày con... đi học. Bà nội xót cháu nhưng cũng như Đoan, cụ gặp phải đứa con dâu mặt sắt đen sì nên cũng chỉ hỏi thăm rất... nhẹ nhàng. Thế nào con, thằng Cu nó có chịu ở trong trường không. Dạ không chịu cũng phải chịu mẹ ạ. Đó là câu trả lời cũng nhẹ nhàng không kém của tôi.

Ấy thế là cơn đau của Đoàn hình như kéo dài hơn vì cái sự... vào trường nội trú của con. Nhưng chỉ nội cái xương sống bị cụp thôi, cả tôi và đương sự lẫn bạn bè đã... khổ lắm rồi. Nhiều người dù không quen cũng điện thoại lại thăm hỏi và chia sẻ... kinh nghiệm. Mà kinh nghiệm nào cũng làm Đoàn ta xanh mặt. Có người... liệt luôn. Có người ba tháng, có người tám tháng mới lành. Và ai cũng đã từng... khóc trong cơn bệnh. Gặp mười người thì có đến một nửa bị bệnh này. Không hiểu hồi xưa ở Việt Nam có hay không và nếu có, vô lý ai cũng liệt, cũng năm bảy, tám tháng hay sao. Tôi ít nghe nói đến bệnh này. Người chưa bị, bữu môi. Góm bằng nhà nghèo đồ ruột. Đó là ác mồm. Đó là cái mồm ăn mắm ăn muối. Chỉ có người nào qua cầu mới thông cảm cho cái đoạn trường Đoàn đang bước qua và ông Trầm Tử Thiêng, ông Du Miên, bác Lâu Boy, Tâm San Diego. Ông Kiên Thêm và những người Đoàn gặp ở phòng mạch bác sĩ Nguyễn Thế Thứ mới thấy... nhỏ lệ.

Lúc đầu, tôi suy diễn. À tại lớn tuổi rồi lại không đủ chất bổ, thiếu dinh dưỡng nên dễ bị. Song tôi trật lất bởi đó là sự suy diễn của một người... đôi lập văn hóa. Nói như tôi thì có nghĩa là chỉ cầu ăn uống tầm bổ, bồi dưỡng đúng... tiêu chuẩn, đúng quy cách... nhà nước là tránh được bệnh. Trật quá trật. Già trẻ lớn bé, mập ốm giàu nghèo gì cũng có thể bị như thường. Bị là bị. Tới lúc bị là bị. Đang ngồi, cúi xuống cột dây giày cũng bị. Thì cái xương nào cũng chỉ là cái xương. Không thể nói tại thiếu thể thao, hoạt động hay thiếu chất bổ mà bị.

Cái bệnh này như một cái... mode. Làm như ai chưa cụp xương sống chưa phải... là người. Các cụ nói đúng. Đoạn trường ai có qua cầu mới hay. Ai đã từng... bò, từng... khóc. Một tiếng kêu... Mai. Ba tiếng kêu... Chúa sẽ biết... đòi nhau.

Cũng như phận đàn bà. Ai đã qua sông đấm đò mới thương người đi đò bị đấm. Sướng ích gì, danh giá chi cái chuyện đò... bị lũng, bị chìm, bị ướt như chột lột. Rồi con anh, con tôi, con chúng ta, chưa kể... con nuôi. Ôi một lần... đò lũng, một tử chuyện thương đau. Đàn ông hay đàn bà đều đáng thương như nhau. Bởi ai thì cũng đầu đen, máu đỏ, cũng có một trái tim biết đập như nhau. Cực chẳng đã, chẳng đặng đừng mới phải... thôi chia ly từ đây. Chứ thia lia quen chậu, vợ chồng quen hơi. Không yêu sao lầy. Lầy nhau rồi,

quen hơi. Dễ gì bỏ. Cái gì cũng có... lý do. Chánh đáng hay không, chỉ người trong cuộc mới biết.

Cái bệnh... bỏ nhau hình như bắt đầu từ ngày cả nước tan hàng. Nặng nề hơn là khi các ông lấy cờ về Việt Nam thăm cha mẹ họ hàng rồi... thăm người khác họ luôn, rồi đem lòng nhớ thương sái buổi chợ. Về lại Mỹ, bỗng thấy con vợ mình... đã cũ. Thế rồi... bậu gieo tiếng dữ cho rồi bậu... đông. Nhưng có cái gì mới mãi đâu. Quần, áo mặc rồi cũng cũ. Biết được bao người còn gọi tên nhau khi áo xưa đã nhàu, đã rách. Có lẽ vì thế Trịnh Công Sơn mới phải... xin rằng *“Áo xưa dù có nhàu cũng xin bực đầu gọi mãi tên nhau”*. Gọi mãi tên nhau để yêu thương thêm chứ không phải gọi tên nhau để... Cái bệnh này nói ra thì vô cùng. Không nói được. Nói không được và không nên nói nữa. Chỉ nên hát nhạc của ông Trầm Tử Thiêng, may ra đỡ buồn hơn chẳng. *“Nếu sớm đã biết thế. Thà đừng gặp nhau. Thà phụ lòng nhau lúc đầu. Còn hơn thương đau lẳng trong đêm thâu réo tên nhau... Đường em, em đi. Đường anh, anh đi. Đã sao đâu”*. Đúng, đường ai nấy đi có sao đâu.

Liên theo cái bệnh này là bệnh yêu... vòng vòng. Mới đó là bạn, chồng người này bạn với chồng người kia, vợ người kia bạn với vợ người nọ. Bỗng một hôm đẹp trời nào đó, chồng người này lấy vợ người kia, vợ người kia thành vợ người nọ. Ngó đi ngó lại. Ồ thì cũng là chỗ... quen biết cả. Đụng nhau rầm rầm vẫn tỉnh như ruồi.

Tôi bỗng nhớ đến chuyện một bà Bắc kỳ mất gà. Bà đứng chửi đồng ngoài sân vì có biết rõ ai lấy đâu. *“Tiên sư nhà đũa nào bắt trộm gà bà. Con gà nó ở nhà bà thì nó là con gà, nó về nhà mày thì nó là con chồn, con cáo, con yêu, con tinh”*. Phải vậy chẳng? Tôi ở với anh, chị, anh, chị coi tôi không ra gì, đặng này người ta chiều chuộng tôi, nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa. Lỗi tại ai? Chẳng phải tại anh cũng không phải tại em. Tại thằng... hàng xóm bỏ mẹ đó mà thôi.

Nếu không yêu nhau nữa, cứ bỏ. Không sao cả. Bỏ rồi lấy chồng, lấy vợ khác. Cũng không sao cả. Cái này nghe... quen quen, nghĩ lại cũng thấy... buồn. Buồn lắm ấy chứ. Nhưng cũng... không sao cả. Đổi đời thì đời phải đổi, có vậy nó mới... update, mới... văn minh, hiện đại.

Một bệnh nữa, rất thịnh hành, ngang ngửa với bệnh cụp xương sống là

bệnh... beeper. Cách đây lâu lắm rồi, nhìn ai cũng thấy kè kè cái beeper. Doan cũng đeo beeper mỗi khi ra khỏi nhà. Nhưng đeo mãi mà chả có ai kêu, chàng bèn năn nỉ... vợ kêu, vợ không kêu, lại năn nỉ... cu Hồ Nai. Gọi là có người kêu, chứ không ai kêu thì quê. Sau vài tháng, cu Hồ Nai cũng không tha thiết trong việc beep cho bố. Doan bèn bỏ luôn. Tôi rất kị cái... beeper. Cái tiếng kêu của nó nghe không êm tai. Rất là phiền vì nó hay kêu vào những lúc không cần thiết. Nó hay báo những tin ít vui như... đòi nợ chẳng hạn. Và hình như đa số những người đeo beeper đều bị chung một bệnh... lao ví. Điển hình nhất là... chồng tôi và... bạn tôi, ông Tùng Giang, và mới đây nhất là ông Du Miên, chủ nhiệm *Thời Báo*. Có nhiều người về Việt Nam cũng còn đeo beeper cơ mà. Thế mới oai. Bà con ta ở bên nhà nghe tiếng beeper kêu cứ ngỡ là tiếng kêu của hạnh phúc từ thiên đàng vọng lại.

Nhưng cái bệnh ghê gớm nhất bây giờ là bệnh... cao máu. Máu cao. Doan chẩn đoán là vì trong máu có nhiều mỡ, làm máu không lưu thông được. Mỹ nó gọi là cô-lét-tơ-rôn. Từ cha sinh mẹ đẻ đến bây giờ, tôi cứ nghĩ là trong mỡ... có máu chứ ai biết trong máu có mỡ. Ấy cũng tại không có học nên... hơi ngu, nên vẫn không hiểu được vì sao bà Lâu, tục danh là Bích Thu Lê (chứ không phải Bích Thu Vân nhé) lại sợ hãi vấn đề ăn uống như thế. Cái gì ngon, bà cũng... sợ. Đòi thưởng nhà ai, tôi phải... lượm... bỏ vào... mồm ăn giùm kéo... uống phí của giời. Tôm hấp ăn với sốt mayonnaise tuyệt vời là thế mà bà lác đầu. “Cái này cholesterol dữ lắm.” Riết rồi tôi cũng... mõi mõi trong việc mời bà ăn cơm. Trong lúc ông Lâu thì lại rất tự nhiên. Cái gì ông cũng ăn. Thuồng luồng, rắn ráo ông cũng không chê. Nghe vợ nói về cholesterol, mặt ông... xị ra. Vẽ. Tự nhiên lại mua cái khổ vào cho mình, ngày xưa ở Việt Nam sao cái gì cũng ăn mà có... chết đâu, có nghe nói gì tới cholesterol đâu. Doan và ông Thiêng là hạm ăn mỡ. Da gà, thịt heo luộc, tôm, cua các thầy quát ráo nên cũng ra mặt chống đối cái vấn đề cô-lét-tơ-rôn. Mặc, bà Lâu vẫn giữ vững lập trường. Cái gì bác sĩ bảo không nên ăn thì bà không ăn. Thế thôi. Mà dưới mắt bà thì món nào cũng nguy hiểm, cũng... chết người được. Bà Lâu sợ cholesterol hơn sợ bất cứ cái gì trên đời.

Tại tôi hay thắc mắc lắm lắm, chứ ai cũng có lý do của họ. Có cái tôi biết đúng. Có cái tôi biết sai. Có cái tôi... không biết. Có điều tôi vẫn luôn tin vào số mệnh đã dành sẵn cho mỗi người. Tin, cho nên tôi không thắc mắc lâu.

Cứ xem đây là những cái vật vãnh của... đàn bà. Các ông làm chuyện lớn, mấy ai để ý ba cái lẻ tẻ của đời sống. Mà cho dù có xảy ra chuyện gì đi nữa thì mọi người... vẫn sống. Anh cụt xương sống rồi sẽ khỏi. Vẫn sống. Anh đeo beeper dù không có tiền. Vẫn sống. Chị bị chồng chê, anh bị vợ bỏ. Vẫn sống. Người bị cholesterol. Vẫn sống. Sống vui, sống mạnh, sống lâu, sống hùng là đằng khác.

## 4.9

# Bảng Cả Trái Tim

**H**oàn thành một cuốn băng với ai thì tôi không biết. Riêng tôi, nó khó khăn, vất vả như đàn bà đẻ. Mà cũng có thể nói như vậy được. Đây là một đĩa con, đã cru mang hơn 9 tháng 10 ngày. Gỡ lại thấy còn chậm hơn chứ không dễ dàng như khi bỏ cuốn băng vào máy, hay cho ra đời một đĩa con.

Với một người đàn bà bình thường, cứ có bầu đủ 9 tháng là... xỏ bầu. Nhẹ nhõm ngay. Ngay cả đến cái chuyện chẳng may phải mổ, hoặc vì muốn làm đẹp nên mổ chứ không sanh bình thường, cũng rất là mau lẹ. Xoẹt một cái là xong. Ở Mỹ, họ mổ như mổ gà vậy mà. Bốn ngày sau, sản phụ đi lại bình thường. Như tôi ngày xưa, cũng chỉ 4 ngày sau khi mổ, tay ôm bụng, tay ôm con, rửa chén, nấu cơm, đánh dấu bài, chùi nhà, giặt quần áo.

Đó là chuyện của đàn bà, còn cái này, tuy cũng là chuyện đàn bà, nhưng đĩa con tinh thần coi bộ hơi khó nuôi. Tôi thai nghén project “*Thương Ca Chiến Trường*” này đã hai năm nay. Đi lên, đi xuống phòng thu không biết mấy chục lần rồi. Đã phát hành bên Úc. Rồi lại thêm nhạc, mix lại. Chỉ thấy tiền ra, chưa thấy một xu nào về. Mong có tí tiền còm đặng trả nợ. Dù bạn không đòi song phải thấy nhột.

Nhờ ba tuần lễ ở nhà, tôi hoàn tất được 4 trong 15 projects đã thu nhạc sẵn, có cái thu hát lại. Hát phải có hứng mới hát ra. Không phải lúc nào cũng hát được. Thường tụi tôi hay về chiều chủ nhật, phải mấy ngày sau mới lại hồn, lại giọng. Thứ ba, phòng thu kêu cho hay có giờ trống. Đầu óc tôi còn quay cuồng với chuyện đi. Tai còn ù, giọng khà khà như vịt, hơi hám chạy đàng nào hết không biết. Phải thu trong tình trạng đó có khác nào... cởi áo không cho la. Hát xong 12, 14 bài. Nghe lại, sao dở thế. Thôi để đó, sẽ thu lại. Mà cứ đi hoài thì biết chừng nào mới xong.

Cái đám hỏi cô Hiền, em gái út của Đoan, đã định ngày, nhưng ông anh nhớ lộn, làm tôi bỏ show ở nhà vì là dâu trưởng, nên mẹ tôi muốn tôi phải có mặt. Hiền nói... “Chị ráng ở nhà, một đời em có một lần”. Nhờ vậy mà tôi... bị ở nhà và nhờ vậy mà tôi có thì giờ hát lại đàng hoàng 4 projects. Cứ 3 giờ chiều, tôi ra khỏi nhà, có khi 4 giờ sáng mới bò về tới nhà. Đoan thì lo mix



cuốn *Buồn Tàn Thu*, 16 bài lọc lại còn 12 bài. Tôi chơi bạo thêm một cuốn nữa với hòa âm của thầy Thiêng. Tội nghiệp thầy Thiện, tôi nào cũng ghé phòng thu coi con nhỏ hát ra làm sao, mà đã chỉ cho hát ngay từ lúc thu basic. Đã ghi sẵn hết rồi, hát qua một lần rồi. Giờ thu lại, thầy vẫn đến... “Có anh ở đó, ít ra khi em hát, có người hiểu em hát cái gì. John rất giỏi, tuy có thể thay anh chỉ dẫn những chỗ sai, nhưng người Mỹ, họ có biết mình hát cái gì đâu? Điều đó cũng làm tội em không có fi-linh khi hát...”

Đối với những ca sĩ già (nói theo Lan Làng Vãn), nhịp nhàng ở trong đầu chúng tôi, dù không giỏi nhạc, không tốt nghiệp ở trường (có nghĩa là... ít học như anh Trần Quang Hải đã viết trên báo). Song ông Trời cho chúng tôi cái lỗ tai cộng thêm mớ kinh nghiệm trôm trôm 30 năm. Đưa bất cứ thể điệu nào chúng tôi cũng cân hồ ráo. Giọng hát có, nhịp nhàng vững. Chưa đủ. Không đủ. Phải hát bằng tất cả rung động của trái tim, như “*Yêu anh bằng trái tim em*” vậy. Có thể người ca sĩ mới chuyên đạt được đến người nghe tất cả những ý, tình, người viết gửi gắm, ký thác ở tác phẩm của họ. Ca sĩ là cái gạch nối giữa người viết và người nghe.

Hát bằng cả trái tim mình. Thoạt nghe thì rất dễ, mà không phải vậy. Giọng hát hay, kỹ thuật cao, giỏi nhạc, tốt nghiệp ở một ty trường âm nhạc cũng không hay bằng một tiếng hát được cất lên từ một trái tim luôn rực lửa yêu và đam mê. Đam mê đây là mê hát chứ không phải là mê... hoang.

Như tôi thích nghe Tuấn Vũ, bởi trong giọng hát đó tôi “nhìn thấy”, cảm nhận được nỗi cô đơn buồn bã. Tiếng hát Carol Kim, tôi nghe như tiếng kêu thảm thiết, thống khổ của một kiếp người. Nỗi cô đơn buồn bã, nỗi thống khổ thê thiết kia ở trong tiếng hát, bung ra từ một trái tim, òa vỡ, tan biến vào tâm tư người nghe. Động lại ở đó, thành một khối buồn, không bao giờ tan. Như khối buồn Trương Chi, song nước mắt My Nương của thế kỷ 20 này, nếu có, cũng không đủ sức làm tan vỡ.

Tôi rất thích nghe các bạn tôi hát. Và thật là kỳ quái, tôi không bao giờ nghe... tôi hát cả. Chỉ thỉnh thoảng, ở trên xe, nghe cuốn băng mới thu, vừa mix xong để tìm khuyết điểm. Để bạn bè nghe, phê bình, trước khi phát hành rồi... thôi. Vì sao? Vì tôi nghĩ rằng tại sao như vậy? Tôi còn có thể... khá hơn được chứ. Và tôi làm lại. Cho dù cuốn băng đó được thu từ năm 1985, giờ tôi thu lại với lòng tự tin. Tôi sẽ hát... tốt hơn, bởi giờ tôi đã... chín. Và như

một ngọn đèn trước khi tắt bao giờ cũng bùng sáng dữ dội. Tôi yêu hát như chưa bao giờ yêu như thế.

Biết đâu chừng ngày mai, tôi không còn thức dậy nữa. Biết đâu chừng sáng mai tiếng hát từ giã tôi mà đi. Biết đâu chừng, sáng mai mọi người quay lưng lại tôi. Biết đâu chừng... biết đâu chừng. Điều gì cũng có thể xảy ra được. Thế cho nên ngày nào tôi cũng ôm nhạc đi. Ngày nào tôi cũng gân cổ, nhắm mắt, nhắm mũi lại mà hát. Như chưa bao giờ được hát. Như sợ không còn hát được nữa. Ôi, tôi yêu cái bài hát, cái micro, cái phòng thu biết là bao nhiêu.

Trong suốt đời tôi, tôi chỉ có thể làm được một việc khả dĩ có thể được mọi người, mọi giới chấp nhận. Đó là việc tôi đã bắt đầu và liên tục làm trong vòng 32 năm. Hát. Chưa một phút nào cảm thấy chán. Có phải con tim tôi còn mềm sau bao đoạn trường? Có phải tôi đã rõ cuộc đời vốn không thể khác, tôi đã trải qua khỏi bể oan cừu, qua khỏi bến mê? Có phải tôi đã sống trong cái tâm “...*Buồn vui kia là một. Như quên trong nỗi nhớ*” (Trịnh Công Sơn).

Không biết. Chỉ thấy tôi càng ngày càng tha thiết với mọi người, với cuộc đời. Dù ai đó có muốn gạt tôi ra bên lề cuộc sống chung, tôi vẫn tha thiết xin cho được sống cùng, sống cho, sống với. Tôi điên rồi sao? Không, tôi không bao giờ điên. Và chưa bao giờ tỉnh để nhìn rõ mọi sự việc như bây giờ. Lòng tôi thanh thản quá. Tâm tôi yên tĩnh quá. Không hề có một chút bối rối, vọng động.

Không hiểu tháng này là tháng gì mà sao lắm tin vui. Vui từ trong ra ngoài. Cái mặt tôi vốn đã khó nhìn, thấy mình cười toe trong gương, cũng đành phải công nhận là... khó ưa thật. Nhưng mà tôi vui thì phải cho tôi cười chứ vì dù sao thì, với tôi, cười cũng dễ chịu hơn là khóc. Xấu lắm và mau già nữa.

Tôi vui vì sau bao nhiêu cố gắng, bao nhiêu mệt mỏi, băng nhạc *Thương Ca Chiến Trường* của tôi đã hoàn tất, cùng một lúc với CD *Tình Nhớ*. Vui vì Ly Cơ rất chịu khó, tiếp tục học thêm, tiếp tục gọi về thăm mẹ. Giọng con tôi ngọt như đường cát, mát như đường phèn... “I love you mom...”, bao giờ cũng vậy trước khi cúp điện thoại. Cu Hồ Nai thì đã quen trường, quen nếp sống nội trú hắc ám. Trước khi trở lại trường bao giờ cũng ôm hôn mẹ. Misa

tối ngày đi học giáo lý, đi nhà thờ, và nghe nhạc đạo nhiều hơn. Hai mẹ con càng ngày càng trở thành hai người bạn thân thiết và nhiều cảm thông.

Còn Hồ Nai lớn của tôi vẫn chịu khó chịu đựng con vợ... điên của mình, cùng sự mè nheo của hai đứa con. Tụi nó muốn gì thì cứ nhè Đoan mà đòi, tôi có biết thì cũng cười trừ mà thôi. Mình ăn thì hết, con ăn thì còn. Vui với con, vui vì có thêm hai người bạn nhỏ. Mà ở hai người vừa là con, vừa là bạn, tôi đã học được rất nhiều điều. Cái mà tôi thích nhất là sự hồn nhiên. Điều này tôi không có khi còn trẻ, song lại rất có lợi cho tôi ở tuổi này.

Tôi còn vui vì cái nõi xách va-li lêu bêu hết phi trường này đến phi trường khác, đi thiếu điều muốn... lé mắt luôn. Thế mà vẫn cười. Thì đã gọi là... hồn nhiên mà lỵ. Vui mà cười là sự thương. Mệt cũng cười cho quên mệt. Cứ xem như không có gì... mệt cả thì sẽ không mệt. Cứ coi như không có gì khổ cả thì sẽ... sướng. Cứ... tưởng là mình giàu thì sẽ không nghèo. Cứ cho là mình... mù, điếc, câm thì cuộc đời lúc nào cũng đáng yêu, đáng sống.

Bây giờ, sau khi đã hoàn tất công việc, cứ coi như thế đi, tôi ngồi một mình gõ bài cho *Thời Báo* bên cạnh hai cái va-li nặng và to như gò Đống Đa. Tôi sẽ đánh vật với chúng bằng hai cánh tay đã yếu dần theo ngày tháng. Vài tiếng đồng hồ nữa thôi tôi sẽ lên đường đi thăm lại phố phường Paris. Tìm lại một chút mơ mộng của cái thuở biết yêu lần đầu, trong một quán café bên sông Seine, tìm lại một góc Sài Gòn, một chút Huế, một tí Đà Lạt trong buổi chiều heo hắt nắng, lành lạnh nhẹ. Một mình đôi lúc cũng chưa hẳn là buồn.

Thật vậy, có nhiều điều chỉ có mình “cảm nhận” được. Và chỉ “cảm nhận” được khi chỉ có một mình. Không có gì quan trọng cả, chỉ là những điều rất nhỏ, rất tầm thường trong đời sống nhưng lại rất cần thiết cho một người như tôi. Sống lãng đãng giữa đời. Tuy tôi ăn nói có đôi lúc rất... trần tục, nhưng lại luôn luôn thèm khát một cuộc sống thơ mộng, một tình yêu thanh thoát, đẹp đẽ, nên thơ. Ấy có thể vì tôi vào đời sớm nhưng lại biết yêu quá trễ. Giờ tôi cố gắng gìn giữ hạnh phúc nhỏ nhoi của mình, làm sao như ngày đầu. Lúc nào cũng như ngày đầu.

Không dễ gì mà làm nổi đâu. Ở một nơi như cái gì cũng vương vức, cái gì cũng bám bằng máy, tính bằng giờ. Nhìn quanh, thấy đời sống trần trụi như một người không mặc quần áo, khó khăn, vô tình như xa lộ nhiều ngã rẽ, những lòng sông quanh năm không có một giọt nước, nằm phơi lòng cạn cợt

dưới chân cầu. Ôi, dễ gì có được một chút nhỏ nhoi yêu dấu kia.

Tôi đã mất 16 năm, tiêu xài trọn vẹn khoảng thời gian 16 năm và bây giờ tôi có thêm những người bạn không ai có thể thay thế được... Đ oan và các con tôi. 16 năm dài, quá dài để đợi cho được điều mình muốn. Đ oan luôn luôn là một người... tình, hơn là một người chồng. Dĩ nhiên không thể nào là người tình thuở 17, 18. Vẫn có cái khác lạ. Một người tình trong một người chồng.

Đ oan phải cho tôi điều tôi mơ ước. Thật không dễ dàng gì... cũng “hoàn cảnh” lắm chứ chẳng chơi sao. Song Đ oan đã làm được việc đó bởi chỉ có Đ oan mới thấy rõ những điều tôi giấu kín trong lòng, trong đó có điều tôi ước mơ. Tôi không hề đòi hỏi tiền bạc, nhà cửa, xe cộ hay những thú vui xác thịt. Tôi vốn lúc nào cũng yêu thích những điều tử tế, đẹp đẽ, dịu dàng, thơ mộng. Những điều này không phải trả tiền song đôi khi có tiền, cũng vô ích.

Sự tương kính cần thiết ngày càng gắn bó chúng tôi hơn. Chúng tôi và các con. Vợ chồng, con cái. Những người bạn. Sau 16 năm, chúng tôi chỉ có thể, bên cạnh một vài người bạn thật sự là bạn. Là bạn, là anh, là thầy, là em. Cuộc đời tôi đã ở trong một cái khung rất tròn, rất êm ái, rất đẹp.

Và tôi yên tâm, cái tâm tôi rất yên để giờ này ngồi đây tâm sự vun vớ với bà con khắp nơi. Những người đã yêu thương tôi qua bao dâu bể. Còn đúng 4 tiếng đồng hồ nữa, tôi lên đường. Đ oan dặn dò... “ráng cho hay nghe em...”. Bao giờ mà tôi chẳng ráng hết sức mình. Bao giờ cũng vậy. Trên sân khấu hay ở những cuộn băng. Người ca sĩ không đơn thuần là ca sĩ mà còn là một chiến sĩ trên cái chiến trường của mình. Không chiến đấu bằng súng đạn, không có kẻ thắng kẻ bại. Chỉ có những niềm vui san sẻ cho nhau, cho những mảnh đời nổi trôi, cho những trái tim còn đầy ắp tình người Việt Nam.

Bao giờ cũng thế, ở đâu cũng thế. Tôi luôn cố gắng trong tình thương của mọi người. Tôi làm tốt cái việc tôi đang làm. Không phải cho cá nhân tôi hay Đ oan, mà cho mọi người. Tôi bán băng chứ không cho không, thế thì phải làm cho hay, dù tốn kém bao nhiêu cũng được. Người ta bỏ tiền ra đi nghe mình hát, mua băng nhạc của mình, có nghĩa là chia cơm xẻ áo cho mình, bằng đồng tiền mồ hôi nước mắt. Phải làm sao cho xứng đáng với lòng yêu thương của mọi người, khi mình cầm đồng tiền ấy. Biết ơn. Điều đó dĩ nhiên

rồi, nhưng còn phải cố gắng nhiều hơn nữa. Ngày nào còn được thương, còn phải cố gắng nhiều hơn nữa.

“Nếu em không làm tốt đẹp cái việc em đang làm, nếu em không yêu cái việc em làm. Nếu em chỉ muốn dối gạt mọi người để có tiền thì tốt hơn em đừng làm nữa”. Chồng tôi luôn luôn nói với tôi như thế. Anh là một cố vấn tốt khi anh coi cái tên Khánh Ly không ra gì, mà chỉ chú trọng đến cái việc tôi làm. Nếu tôi thêm một cục hột xoàn, anh có thể từ chối, nhưng nếu một cuốn băng đòi hỏi anh phải chi thêm tiền cho hay, thì anh không bao giờ nghĩ ngợi. Vậy thì cái việc tôi yêu cầu anh đứng ở trong quần chúng thì cũng đúng mà thôi.

## 50

# Chồng - Vợ

Ấy cũng tại... lỡ đại khai tội chồng, tội mình cho bà con xa gần, nên bây giờ khổ, khổ vì nhiều người thắc mắc, nhiều người tò mò. Đi hát cũng bị hỏi thăm. Ở nhà thì ngủ không yên vì điện thoại. Sáng, trưa, chiều, tối. Vì sao hai người gặp nhau, lấy nhau? Tôi thì cứ ngẩn người ra. Vì chuyện vợ chồng chắc ai cũng... dzậy. Có vui, có buồn. Cũng có lúc sau cơn mưa trời lại... bão. Cũng có nhiều người khăn gói Hotel de la Hiên 30 giây. Cũng có những cặp cãi nhau như mổ bò vẫn cứ sòn sòn để năm một. Ấy duyên nợ nó là như vậy. Chuyện vợ chồng nói sao cho hết. Nói đến bao giờ cho hết. Từ thuở khai thiên lập địa đến bây giờ. Đàn ông đã thua cơ đàn bà kể từ lúc ông Adam bị vợ nhét trái táo vào miệng. Nghẹn ngào rồi nói gì cũng thừa mà thôi.

Vợ chồng tôi về với nhau như hai kẻ sắp chết đuối, nhìn nhau tưởng là mảnh ván trên biển. Niu lấy được ngày nào hay ngày đó. Được luôn càng tốt. Ôi tha hương ngộ... đồng hương cũng còn hơn. Nhưng không có cái màn chơi ăn chơi. Chơi chạy là không được. Không treo cưới gì thì cũng phải kí kết giấy tờ đàng hoàng. Đoàn Hồ Nai gật gật. Xong ngay. Hai đứa đi thử máu chờ ngày kí giấy tờ. 30 ngày sau. Chàng Hồ Nai trốn mất. Chàng sợ. Anh sợ. Nghe nói em hút sách, cờ bạc, chơi bời. Anh... teo. Anh tính chơi cái tình lờ. OK. Suy nghĩ kỹ đi. Đây cũng không cần. Có móc meo gì đâu mà sợ. Rồi chẳng hiểu sao chàng... nghĩ lại. Cũng chẳng dụ dàng âu yếm hay xin lỗi câu nào. Thử máu lại. Thế là mất hai ống máu, cho không ngân hàng máu. Gì chứ cái này thì dư mà. Tiệc cưới diễn ra... thập phần quan trọng tại... nhà kho tòa soạn báo *Hồn Việt*. Quan khách đông đảo một cách khiêm nhường... sáu mạng. Đóp chả giò xong là tan hàng, ai vào việc này. Chả có vẻ gì là cô dâu chú rể trong ngày cưới.

Tồn có 100 đồng bạc. Được một con vợ kiêm người làm, kiêm vú em, kiêm sến. Ôi, Đoàn Hồ Nai lời biết bao nhiêu. Vậy mà mặt mũi lúc nào cũng âm đạm như mùa Thu... Hà Nội. Chẳng lẽ vừa ra khỏi một địa ngục này lại chui vào trong cửa ngục khác? Hay ma đưa lối, quỷ dẫn đường cứ chỗ đoạn

trường mà đi. Nước loạn, nhà tan. Thân sơ thất sở. Có còn gì nữa đâu. Sau một giấc ngủ. Mở mắt ra thấy mình không còn là mình nữa. Quê nhà đâu, anh em đâu, bạn bè đâu. Không có gì, không có ai. Thế thì nên xét lại. Không phải địa ngục. Không phải đoạn trường. Định mệnh. Đồ thừa cho định mệnh là chắc nhất. Cũng không oan uổng gì bởi ông tơ bà nguyệt se lộn mối, ngày làm sao gặp đêm, trời làm sao gặp đất, mặt trăng làm sao đụng mặt trời. Ấy thế duyên nợ làm sao lại nên vợ nên chồng. Cũng chẳng dám than nhưng trong thâm tâm của cả Doan và tôi đều không tha thiết lắm trong cuộc sống vợ chồng cái kiểu chấp nối cho có này.

Trong lòng Doan còn ngổn ngang trăm mối. Cũ có, mới có. Trong lòng tôi còn đau đớn khôn khổ gấp trăm lần hơn. Tôi cầu nguyện mỗi đêm với mẹ Maria. Xin Mẹ mang con theo. Tôi vô cùng muốn chết nhưng đây là lần đầu tiên tôi run tay khi cầm lưỡi dao cạo, lưỡi lam kê sát vào cổ tay, bên cạnh những vết sẹo cũ mà không dám nhân xuống, không dám nghiền răng cửa thẳng một đường. Lưỡi dao rất vô tình. Nhưng tôi lại không nỡ vô tình. Chẳng thà mấy mẹ con chết hết trên đường loạn lạc, chứ bây giờ còn ai trên đời này yêu thương, cuu mang các con tôi. Nước mắt không làm người chết sống lại. Nước mắt không mang lại cơm áo cho con tôi. Nên dù biết Doan không yêu, tôi vẫn nhận lời Doan để cũng như Doan muốn là có một mái gia đình.

Tôi vốn ngang bướng cứng cỏi như đàn ông. Trên không sợ trời. Dưới không sợ đất. Chung quanh chẳng ngán ai. Nhưng khi về với Doan, tôi là một người đàn bà trong gia đình. Đúng nghĩa. Chỉ phải cái tội khắc khẩu. Nên cứ lục đục hoài như nước với lửa. Doan dù có tôi vẫn còn đi lại với một vài người khác. Chẳng hiểu là duyên hay nợ. Chứ như ngày xưa là... xong rồi, cắt đứt dây chuông ngay, cắt luôn dây điện thoại nữa. Nhưng tôi... kệ. Ở thì ở, không thì thôi. Ai ép được ai. Rồi công việc làm ăn thất bại. Ôm một túi nợ. Nhìn quanh chẳng còn ai. Đó mới là lúc chúng tôi, hai đứa thực sự cần có nhau, yêu thương nhau, chia sẻ an ủi nhau một cách âm thầm không nói ra bằng lời. Tôi bảo Doan dẹp tờ báo đi. Cực quá rồi chịu không nổi. Tôi thì cứ như con sen con ở. Doan thì lo lắng nhiều, người cứ tóp đi. Cân lên cân xuống kể cả quần áo, giày dép chỉ có 99 lbs. Lo đến đau bao tử lăn lộn rớt từ trên giường rớt xuống. Thôi dẹp, không có báo bỏ gì cả. Làm báo phải có

lượng tâm của người làm báo. Phải nói sự thật dù cho có ra sao thì ra. Mà lại phải có tiền nữa chứ. Báo bỏ ở đây nói thật mất lòng, thêm thù oán thì làm làm chi. Ai ăn, chứ mình thì phải chạy nợ trả tiền nhà. Có khùng không. Đoan nghe lời, bỏ làm báo. Chàng hùng hổ, anh sẽ đi làm. OK. Đi cắt cỏ. OK. Cắt được một ngày, về rách mẹ nó cái quần jean. Tay chân nhấc lên không nổi hai, ba ngày. Thôi lạy ông. Ở nhà giùm cho tôi nhờ. Anh làm việc khác, thiếu gì việc. Thôi lạy ông. Ông đừng làm gì cả. Ông đi làm giỏi lắm ông mang về cho tôi trên dưới ngàn bạc, mà tôi mất... ông 8 tiếng đồng hồ một ngày, chưa kể hai tiếng lái xe, kẹt trên xa lộ. Vị chi là 10 tiếng. Cái mặt tôi tròn hay méo, ông sẽ không care, con cái ra sao, giỏi lắm thì ông ôm nó được dăm phút. Mà rồi ông làm được cái gì với 99 pounds thịt của ông. Nhiều khi chưa cầm được cái check thứ nhất ông đã... lăn quay ra đau ốm thì còn đổ nợ thêm. Còn một điều này nữa mới quan trọng, tôi không muốn chồng tôi... khổ, tôi không chịu ai sai bảo, hành tởi chồng tôi.

Thôi thì anh đã khổ cực năm năm rồi. Giờ tới phiên em... lâm trận. Anh và em dựa nhau gây dựng lại... cơ đồ. Ở trong... quần chúng mãi, chịu gì thấu.

Con đường trước mặt như núi cao, dốc thẳm, gánh nặng áo cơm như một tảng nham thạch khổng lồ, hai đứa tôi phải xoay tròn ra ì ạch đẩy làm sao vượt qua con dốc ác nghiệt kia, lên tới đỉnh núi ngất trời kia, mới mong thấy được cái... thung lũng tình yêu. Đẩy liên tục không ngừng, bởi ngưng lại là tụt xuống ngay. Mẹ kiếp, tôi nghĩ thầm. Có khi nào vừa đặt chân tới đích, chưa kịp hưởng đã... quy tiên không? Nhưng sợ là một chuyện. Việc phải làm vẫn cứ... phải làm. Cái cây đặt trước con trâu thì phải cày chứ sao bây giờ.

Lúc rời San Diego lên Downey. Chỉ có vài cái va-li quần áo, tã, sữa của Misa và Cu. Năm 1981, Đoan thua tôi, bán tờ báo, tụi tôi dọn nhà lần nữa về Cerritos. Cũng chỉ có mấy cái va-li, thêm được cái đàn piano mua cho Misa. Không sa-lông, không giường không chiếu giống hết cái cảnh lúc tôi mới tới Los tháng 12 năm 1975. Khác cái là bây giờ có thêm 99 pounds thịt bên cạnh.

Mười mấy năm về trước, những buổi văn nghệ tổ chức tại các nơi tuy ít nhưng đông khách. Tuy đông nhưng giá vé rẻ nên tiền kiếm được chẳng



thiếu đủ vào đâu. Ấy cái lúc sa cơ thất thế, tiền vào nhà khó như gió vào nhà nhiều... exit. Ở nhà thuê có 450 đồng một tháng còn phải mượn Nguyễn Tú A để trả. Đùng một cái tiền nhà phải gánh 1.200 đồng. Lúc còn tờ *Hồn Việt*, dù chi phí quá cao nhưng còn đồng ra đồng vào. Ngày nào cũng có tiền về. Đắp đầu này đầu kia, vá chỗ này vá chỗ nọ. Giờ chỉ trông vào tiền đi hát thì thiếu thốn là chuyện đương nhiên.

Tuy nhiên không vì vậy mà tụi tôi cắn đắng nhau. Tôi sợ nhất là vợ chồng cãi vã vì tiền. Mà y mà y, tao tao rồi đâm rồi đá, lời cả ông bà ông vải ra chửi cho sưng miệng để rồi lại ôm ôm, áp áp. Cái đó. Không khá được. Cái đó có vẻ... hơi lùn, hơi ăn lông, ở lỗ. Vào những lúc tình hình có vẻ... khẩn trương nhất thì đang từ em trở thành tôi. Thế là nặng lắm rồi. Sặc mùi chiến tranh rồi. Giới nghiêm 24 trên 24 rồi. Mà nếu có nặng hơn nữa thì... im lặng. Tôi có thể ngậm miệng với... chồng tháng này qua tháng kia nếu cần. Nhưng mà như thế thì cũng có nghĩa là “No medicine, no water no talk.”

Tôi ngó vậy mà không phải vậy. Đoan rất... lắm lẽ khi ngỏ lời sống chung vì tuy tôi không cờ bạc, rượu chè, chơi bời nhưng lại rất... khó chịu... với gia đình. Người ngoài dù có đối xử với tôi tệ đến cỡ nào, tôi cũng không quan tâm. Song đã là gia đình phải có bốn phận... tốt với nhau. Phải tử tế với nhau. Với người ngoài đường thì còn có thể viện nhiều lý do khác nhau để nhìn nhau... làm ngơ. Nhưng đã là gia đình. Đó là điều kiện ắt có và đủ. Không ai có quyền đi ngược lại cái... luật gia đình của tôi.

Rất nhiều người không biết đều cho là tôi bị Đoan áp chế. Bắt nạt, chèn ép, chắc tại có “cái gì đó”. Cái gì đấy là cái ai... cũng có. Tôi cười. Đoan cười. Hai nụ cười khác nhau. Tôi cười mọi người... lộn địa chỉ. Đoan cười khổ đau vì anh biết trong chần có... con rận. Tuy nhiên tôi rất nể Đoan và không làm gì vượt quá quyền hạn của tôi. Hai bên nể nhau, chiều qua, chiều lại nên không mấy khi gió bão thổi qua... khu tôi.

Già rồi, nên yên phận là hơn, nên bằng lòng với điều mình có trong tay. Thả mọi bắt bóng là điều sẽ gây ân hận cho mình và chỉ thêm đề tài cho mọi người bàn tán, chê bai, giễu cợt. Quan trọng nhất là con cái, sẽ không nói nó được nếu mình cũng chẳng ra chi.

Mỗi đêm hai vợ chồng đọc kinh cầu nguyện xin cho tình yêu và dùng đủ mỗi ngày. Thế thôi. Không cần xin gì hơn. Cứ ngày hai bữa cho đến lúc nào

đó, về đuổi gà, chăn vịt, nuôi heo ở Hồ Nai. Bằng lòng với tuổi già êm đềm ở quê nhà. Có xuôi tay cũng không có gì để ân hận. Tất cả những buồn giận, hờn ghen cho cả đến những hân hoan, hạnh phúc thời còn tóc xanh, sẽ chỉ còn như một thứ phân bón tốt cho khu vườn tình yêu của một hạnh phúc cuối đời.

# 51

## Bao Giờ Anh Về

**N**ếu bây giờ hoặc sau này Misa vì một lý do nào đó tò mò hỏi về cuộc sống chung giữa Doan và tôi - đại khái lý do - thì tôi sẽ rất sung sướng và cởi mở từ những chi tiết nhỏ nhất, kể lại cho con tôi nghe về một phần cuộc đời sóng gió của mẹ nó, đúng như những gì tôi đang bắt đầu viết xuống đây.

Con tôi chưa bao giờ xen vào giữa hai chúng tôi dù nó biết cảnh cha gà con vịt. Tại sao thế này? Tại sao thế kia? Không hề có. Và trong mọi dự tính, mọi quyết định tối hậu, tôi luôn luôn thuộc phe thiểu số. Tôi lại cảm thấy hài lòng hạnh phúc bởi yêu con nhưng tôi cũng rất nể chồng. Thái độ nể nang có phần hơi quá mức khiến nhiều người thắc mắc, bàn tán. Dĩ nhiên chúng tôi biết hết nhưng không có gì thay đổi và chồng tôi thần nhiên trước mọi lời ong tiếng ve. Anh chỉ cần biết đến sự êm ấm của gia đình. Không nói gì. Không hỏi tôi nghĩ gì.

Anh vốn rất gia trưởng như những người gốc Bắc xưa. Khi mới bắt đầu sống chung, nhiều người đoán già đoán non. “Ồi ơi hai đứa này giỏi lắm là 3 năm.” Người thì cho 5 năm. Người thì tưởng tượng chuyện rùng rợn hơn. “Nó lấy thằng này vì... cái đó.” Người cắc có hỏi lại cái đó là cái gì thì ngậm hột thị. Có người chép miệng ra chiều thương hại: “Thôi rồi chuyện này thì chết. Nó lừa nó lấy hết tiền rồi là nó ôm con khác.” Nhiều người ngóng cổ chờ đợi cầu mong những chuyện, những điều họ dự đoán sẽ xảy ra.

Không có thì giờ tìm hiểu nhau, thậm chí còn chưa bao giờ nói chuyện với nhau một cách rõ ràng về một cuộc sống chung của hai số phận đều đã trải qua những đổ vỡ, đều có những mất mát trong quá khứ cũng như ngay cả trong lúc khởi đầu cuộc sống vợ chồng. Chồng tôi lúc thì thương vợ này, lúc lại nhớ vợ kia, chưa kể đến người yêu mới còn bay đi gặp trước ngày cùng tôi đeo nhẫn, chưa kể đến lời thề với người bên trời Tây. Tôi không bao giờ hỏi kỹ chồng về những mối quan hệ chồng chèo thời gian đó vì bởi chính tôi cũng đang nhớ thương về một người ở xa bên kia bờ Thái Bình Dương. Tôi nhận lời Doan chỉ vì nếu không thế, tôi sẽ chết. Tôi yêu con và không muốn chết bỏ con lại vì một người đàn ông không bao giờ thuộc về mình.

Tôi không hề cải chính khi anh chạy trốn tôi trước ngày ký giấy tờ. Anh sợ... ca sĩ. Anh sợ em ăn chơi, cờ bạc, hút sách. Anh sợ. Quả thật là chúng tôi không biết gì về nhau thật. Tôi biết người vợ đầu của Đoàn từ ngày còn nhỏ và chỉ nghe là hai người đã bỏ nhau. Tôi thường than thảm tại sao lại chui vào cái địa ngục này. Đã là vợ là chồng thì cái chuyện gàn gửi là điều đương nhiên, tại sao cứ khó chịu, cứ chạy trốn bản phận làm vợ. Chúng tôi đều còn trẻ vừa bước qua tuổi 30. Với tôi, chuyện vợ chồng không phải là nhu cầu tối thượng.

Chồng tôi chỉ là một người bình thường đói ăn khát uống, rất có giới hạn, không đắm chìm vì đàn bà. Và ngày tháng trôi qua... rồi chúng tôi có con. Một đứa con không mong đợi cả từ hai phía.

Là người bị ảnh hưởng nhiều từ sách vở, tôi tôn thờ loại tình yêu trẻ thơ. Nắm tay nhau là hạnh phúc rồi. Đọc và viết thư đủ sung sướng cả ngày rồi. Chồng tôi không phải là người thích đọc chuyện cổ tích. Anh ít nói. Nói rất ít. Anh không lại gần ai. Khó ai lại gần anh. Khó ai mời được anh một tô phở. Không rượu chè. Không cờ bạc. Không trai gái. Không nhảy đầm. Không hội họp party. Ai muốn làm gì thì làm, anh không để ý. Miễn tôi đừng làm là OK.

Sống như vậy thì chán chết. Đã lỡ lấy một mục vợ dờ hơi lại không biết ăn chơi. Thế thì... chán thật. Thế thì anh muốn gì? Anh muốn làm gì? Anh chỉ muốn làm việc. Làm những việc anh muốn làm. Chẳng ai có thể bắt anh làm khác đi. Người có thể khiến anh thay đổi là tôi nhưng ngay từ đầu tôi đã để anh làm chủ đời anh, làm chủ mọi công việc, mọi quyết định, mọi lợi tức. Tôi chỉ biết hát. Chỉ muốn hát. Anh gánh vác hết để tôi được thông dong ca hát mộng mơ trong suốt mấy chục năm trời. Như vậy không là yêu thì là gì. Nhưng cái câu “Anh yêu em” là không bao giờ nói thành lời.

Tôi yên tâm, bằng lòng và hạnh phúc. “Anh không được đi trước em đó. Về già, nằm trong áo quan ai cũng xấu như nhau. Đừng lộ mặt em rồi hỏa táng. Ai giữ tro cốt cũng được, hay thả xuống biển, rải trong vườn nhà cho em gần với cỏ cây của em rồi tìm ai đó biết lo cho anh như em mà làm bạn. Tuổi già cô đơn đáng thương lắm.” Lo cho chồng như thế, không vì Tình thì vì cái gì? Tình già ngại nói. Xấu hổ.

Tôi ít khi đi với anh vì sợ mập. Nhiều khi cũng đi theo anh xuống phố, nhưng ngồi ngoài xe đọc báo chờ chồng ăn xong chở về. Coi như hôm đó có đi phố. Rồi chồng đi làm việc tiếp. Tôi ở nhà lo cho mấy bụi hoa chồng tôi đột nhiên khen đẹp. Anh ít khi để ý chuyện cây cỏ, chỉ thích thú mang ổi, bơ, cà pháo nhà làm cho bạn của tôi. Riêng khế ngọt anh luôn để dành cho ông bà Nguyễn Trung Lâu, ổi cắt cả cành để bà Nhã Ca cúng. Đây là những anh chị của chúng tôi. Tôi cứ quanh quẩn trước sau và chờ nghe tiếng xe anh về với com canh sẵn sàng, rồi lại rửa chén lau nhà, trải giường cho chồng. Ngày nào cũng vậy.

Ngày nào tôi cũng chờ chồng về sau một ngày dài. Cứ chờ như vậy.

Bây giờ cũng thế bởi vì thế nào anh cũng về. Anh phải về vì anh biết tôi ở nhà một mình. Vì anh biết tôi chờ anh.

Tôi chờ chồng tôi về.

Em biết chiều nay anh  
thông về nhưng em vẫn  
đợi và em sẽ thức

## Bi Kịch Của Người Lương Thiện

**D**ầu vẫn biết “Sinh - Lão - Bệnh - Tử” là lẽ thường, thế nhưng với tất cả mọi người, cái chết luôn là một bất ngờ khó chấp nhận bởi làm sao có thể biết được rằng một giây nữa, một phút nữa, một giờ nữa, mình hoặc người thân của mình sẽ chết. Không ai tin. Không ai muốn tin như thế dù đó là sự thật. Thật như cái chết vậy.

Là một người Công giáo, với niềm tin tuyệt đối Thánh Ý Chúa, vậy khi được ơn Chúa gọi về, tất cả chúng tôi cúi đầu “Xin vâng”. Tôi nghĩ nhà tôi luôn dọn mình đón nhận Thánh Ý. Xin vâng.

Từ năm 1976 đến nay, tôi hoàn toàn tin cậy, sống dựa vào chồng, vào những quyết định của chồng. Tôi chỉ biết hát, trông nom con cái, cơm nước, dọn dẹp nhà cửa, làm tất cả những công việc của Đóa bà, của một người vợ đúng nghĩa. Cái tên Khánh Ly không có nghĩa gì trong gia đình này. Tôi dễ dàng chấp nhận giới hạn chồng tôi muốn.

Chồng tôi không hề chen chân vào đời sống sân khấu của vợ. Tôi trực tiếp nhận show. Hát ở đâu, bao nhiêu tiền chồng không bao giờ biết. Tôi không có nhà, anh luôn luôn trả lời. “Tôi không biết hãy xin đợi bà ấy về.” Cái khổ của tôi và luôn của anh là tôi không biết gì về tiền. Biết kiếm tiền nhưng không biết xài tiền, thậm chí đếm tiền cũng không làm được. Cái dở của tôi đã tăng thêm sức nặng phải gánh vác của chồng.

Chồng tôi phải lo từ việc trả cái bill nhỏ nhất. Điện nước, rác rến cho đến những việc lẽ ra là của tôi nhưng tôi không làm được. Thâu băng, gọi từng nhạc sĩ, mix băng, in bìa, sang băng, gửi băng cho các đại lý. Chỉ có việc gọi mời đại lý là anh không chịu làm. “Người ta muốn nói chuyện với cô Khánh Ly ai cần biết đến chồng cô ấy là ai.” Cái này anh cũng đúng. Tóm lại bao nhiêu nặng nhọc của cuộc sống chồng tôi gánh vác hết.

Chẳng ai hiểu cho những gian nan vất vả chúng tôi đã trải qua, đã chia sẻ lúc thiếu thốn khó khăn. Và dĩ nhiên chúng tôi cũng cùng nhau đi qua những vui, buồn. Cứ như thế chúng tôi dựa vào nhau mà sống. Cay đắng lắm nhưng chính ở những lên xuống của cuộc sống, tự nhiên chúng tôi gần nhau hơn.

Sự gấn bó bắt đầu như thế. Cái quan trọng hơn tiền bạc là niềm tin. Chúng tôi không giấu giếm đời sống riêng tư trong quá khứ. Chúng tôi tôn trọng nhau. Tôn trọng những gì trong quá khứ.

Chồng tôi lo toan hết mọi việc để tôi sống và chỉ làm một việc tôi yêu thích là hát. Anh hãnh diện vì tôi nhưng anh không đặt tôi ở một chỗ quá cao. Anh nghe và nhìn tôi như bao khán thính giả bình thường. “Luôn giữ gìn sức khỏe, không sa đà ăn uống. Em phải luôn nhớ mọi người không chỉ nghe mà còn nhìn nữa.” Sự quan tâm của anh là một gánh nặng, là một áp lực gấn như quá sức tôi nhưng tôi vẫn phải cắn răng chịu đựng vì chồng tôi đúng. Tôi rất hãnh diện vì sự quan tâm của chồng khi nhìn thấy mảnh giấy chồng dán trên cửa tủ lạnh... “Mập quá. Xấu quá...” Mảnh giấy ấy cứ hiện diện trước mắt mọi người. Ai cũng lắc đầu cười. Nói ra sẽ có nhiều người không tin nhưng mà là chuyện có thật. Chồng tôi cầu xin ngay cả trong lời cầu nguyện... “Xin Đức Mẹ cho vợ con... ôm bót.” Show đầu tiên ở Hà Nội tôi cần nhắc tại sao ai cũng ăn uống no say, riêng tôi người vừa bơi qua Đại Dương với gần 30 bài hát lại không có một chút gì để ăn. Bộ mọi người không nghĩ rằng tôi cũng cần phải sống sao. Bầu show nói nhỏ với Quang Thành. “Anh Đoan dặn đừng mua gì. Sợ chị mập mặc áo dài không đẹp. Nhất là show đầu tiên và đây lại là Hà Nội”. Quang Thành lén đưa đồ ăn, cười... “Ăn đi chị, không mập ngay đâu”. Thật đúng đây là bi kịch của người lương thiện. Chồng tôi chỉ muốn tôi ăn những món ăn không độc hại cho sức khỏe mà thôi.

Bây giờ đột nhiên vắng anh. Chẳng có ai, chẳng có gì có thể bù đắp.

Nhưng tôi không tuyệt vọng. Tôi không được quyền đó. Vì suốt 5 năm qua, chúng tôi, Đoan – Mai – Thành, đã gấn kết với nhau thành một khối không rời. Chúng tôi tự nguyện đến với nhau, đi cùng nhau. Rất hồn nhiên và trong sáng.

Chúng tôi luôn tâm nguyện dâng trọn những gì tốt đẹp nhất anh có thể làm đẹp lòng và sáng danh Mẹ, dâng trọn về Mẹ kể cả thân xác này.

Những ngày tháng còn lại Quang Thành sẽ cùng tôi đi tiếp đoạn đường còn lại. Đi cả đoạn đường bỏ lại của anh, đến với những kiếp người không may khổ đau. Bởi chính họ, chính những người khốn cùng đáng thương đó sẽ khiến chúng tôi thấy cuộc sống đáng sống hơn, sẽ cho chúng tôi hạnh

phúc, sẽ làm cho lòng chúng tôi ấm lại và không còn cảm giác thiếu vắng  
Người tôi yêu dấu.



## Người Bạn Tâm Giao - Quang Thành

**K**hông ai hỏi tôi dù là xa gần về mối liên hệ ngày một rõ nét và chặt chẽ giữa vợ chồng tôi và Quang Thành. Sự liên hệ theo vài người, ngay cả vài người quen cũ của vợ chồng tôi, là có phần lệch pha. Có một cái gì không khớp. Có một cái gì không phải như thế. Không thể như thế. Không ai hỏi nhưng thăm thì lan ra từ người này qua người khác. Ở đâu, bất cứ đâu, cứ có hai người là thành chuyện lớn. Chồng tôi cũng biết nhưng chắc anh nghĩ chuyện nhỏ. Những lời bàn qua tán lại giữa mọi người hay qua báo chí chẳng đáng để ý, không bàn tới nhưng tôi là đàn bà dù không đề cập tới song tôi vẫn biết. Biết chỉ để biết như chuyện thời tiết cho tàu chạy ven biển, chuyện chó cán xe, thế thôi. Bao nhiêu chuyện phải làm còn dang dở để ra thế kia. Thì giờ đâu để ý. Cho qua hết. Mà cũng có gì đâu trong mắt họ ngoài mỗi việc tuổi tác giữa chúng tôi, rồi chuyện tôi một đời một dòng nhạc, một kiểu riêng tôi trên sân khấu. Trong khi Quang Thành ngược hoàn toàn, biến hóa lăm trò, từ Tân sang Cổ nhạc, đến Hồ Quảng, rồi kịch nghệ đến phim trường... Thế có gọi là ổn không?

Gần 10 năm trước, trong những chương trình “*Tình khúc vượt thời gian*” kiểu đại nhạc hội do ông Tô Văn Lai tổ chức, tôi thấy loáng thoáng một cậu nhỏ hay đi cùng ông. Không biết tên, không biết là ai, vì chẳng ai giới thiệu, nhưng thoát nhìn tôi đoán cậu ta mới qua Mỹ không lâu. Chỉ vài lần cười, gật đầu gọi là phải phép. Thế thôi. Lần đầu tiên Thành và tôi nói chuyện với nhau trong một đêm hát gảy quỹ tại Houston. Rồi hợp tính, hợp chuyện và quan trọng hơn cả là cùng tôn giáo. Chúng tôi, một già một trẻ ngày càng thân càng gần, càng nhiều chia sẻ, trăn trở, hoài bão chuyện Đạo chuyện Đời. Hòa đồng, cởi mở nhưng không xâm. Chỉ trong một thời gian ngắn Thành và vợ chồng tôi trở thành một gia đình.

Chúng tôi sống và nghĩ đơn giản. Chẳng khó gì cho Quang Thành nhìn rõ con người thật của vợ chồng tôi. Từ bao giờ Thành lại trở nên người bạn tâm giao của Đoan. Là bạn vong niên, một già một trẻ chuyện trò không bao giờ

chán. Từ giã hẹn mai, gác máy hẹn mai, chuyện gì mà hăng say thế? Chuyện thể giới, chuyện văn hóa, chuyện đời, nhưng quan trọng hơn cả là chuyện Đạo. Đường đi từ Đạo đến Đạo. Kết thúc ở Đạo.

Lâu lắm rồi, linh mục Nam Hải là người đầu tiên gợi ý khuyến khích chúng tôi phổ biến Thánh Ca. Phải nói là lúc đó ngài là một chủng sinh, gọi chúng tôi là anh chị. Tôi không hiểu tại sao Đoan không thực hiện những CD Thánh Ca dù anh là người Công giáo chính gốc. Tôi chỉ là người đạo theo. Tôi cũng có nghĩ đến nhiều lần nhưng rồi lại bỏ qua, mãi chúng tôi cũng chỉ thực hiện được cuốn CD *Đêm Hạnh Ngộ* sau dịp lễ phong Thánh 1988.

Gần 10 năm dài, không bao giờ chúng tôi có ý định tổ chức lại những đêm ca hát với bạn bè, hay kỷ niệm một cái gì đó. Còn gây quỹ cho tu viện các nữ tu, chúng tôi đã làm và gửi tặng 20 ngàn đô la, có Soeur Bê trên qua nhận chi phiếu trong mỗi đêm nhạc. Tôi có những ý nghĩ và quyết định rất lạ kỳ nếu không muốn nói là quái gở. Nó khiến chồng tôi phiền lòng và mất khá nhiều tiền. “Anh ạ! Mình đứng ra làm thế nào cũng bị bàn ra tán vào. Cứ để tên người khác cho đỡ nhức đầu.” Đó là vì tôi nghĩ và thương chồng vì lấy tôi nên phải hứng chịu những búa rìu độc ác luôn tìm cơ hội nhắm vào Anh. Chồng tôi chiều vợ chỉ biết im lặng chịu đựng, ôm trong lòng bao nỗi buồn đau không biết tâm sự cùng ai.

Không bàn với tôi, nhưng chồng tôi đồng lòng với Quang Thành việc thực hiện một cuốn Thánh Ca và một đêm nhạc tại Nhà thờ Kiếng (tại quận Cam) để ghi dấu 50 năm tôi đi và sống cùng Âm nhạc. Quang Thành lãnh nhiệm vụ bước đầu: về nhà hỏi Mẹ chọn bài hát, đưa hòa âm, chia câu chia bài và hát cùng tôi. Một mình Quang Thành chạy tìm bảo trợ từ hoa hậu Bích Liên và ông Sơn Công ty Đồng Dao... Rồi sau đó chồng tôi cùng những người bạn chuyên môn an tâm thực hiện thành DVD “*Thánh Ca Dâng Mẹ - Khánh Ly & Quang Thành*”.

Tại sao lại là Quang Thành!?! Ở đây biết bao nhiêu ca sĩ đã cùng chúng tôi đi một thời gian dài. Với khán giả thuộc dòng nhạc tôi thể hiện xưa nay, Quang Thành là một khuôn mặt lạ chưa phải là một tên tuổi lẫy lừng. Một số thì tỏ ra khó chịu khi mới chỉ xem poster giới thiệu DVD. Mà cũng phải thôi vì họ đã nghe và xem đâu? Họ nghĩ đó là sự kết hợp sai và bàn tán lời ra tiếng vào đến tai tôi hết. Đoan và tôi cứ đường mình thì mình đi, không chùn

bước với những xâm xì ngày một nhiều. Cho đến khi khắp nơi ai cũng có DVD để nghe để nhìn thật rõ, thì Họ - những người khó tính - im lặng trong khi cả ba chúng tôi mỉm cười trong hạnh phúc. Vì đây là việc Đạo kia mà, tôi và Quang Thành cùng nhau hát Thánh ca trên tinh thần như những con chiên trong nhà thờ thành tâm ca ngợi Thiên Chúa và Mẹ Maria một cách sốt sắng vậy là quá tốt, rồi đây ai cũng thích cho mà xem. Chồng tôi nói thế. Và anh Đoan đã nghe “*Thánh Ca Dâng Mẹ*” mỗi ngày từ đó cho đến tận sau này đến lúc về với Chúa Mẹ. Và đây là cuốn DVD - CD anh yêu thích nhất trong đời ca hát của tôi. Thế nên trên bìa đĩa anh đặt thêm dòng chữ “*Ghi dấu 50 năm ca hát Khánh Ly*” là vậy.

Ít ai biết tôi chọn bạn không vì hào quang hay tiền bạc. Tôi chọn người có một tấm lòng. Người có cái tâm hướng thiện. Tôi không chọn Quang Thành cho cả đời để phải tìm hiểu một đời. Và sự lựa chọn của chúng tôi sẽ là sự lựa chọn cuối cùng trong cuộc tìm kiếm một người làm cho mình, làm vì mình, làm cho đời, làm vì đời những điều tử tế. Vì sao chúng tôi dám chắc lần này mình không lầm? Một đứa con luôn luôn tôn quý, nghe lời, biết ơn, ca tụng và coi trọng Mẹ Cha trên hết tất cả mọi việc, không thể là người xấu. Một người luôn sống và làm theo những điều răn của Chúa. Một người luôn nghĩ cách bù đắp cho những bất hạnh của người không may mắn, tàn tật, đui cùi, của trẻ mồ côi đói khổ. Một người luôn muốn hàn gắn đổ vỡ của tình yêu, tình bạn trong tinh thần Công giáo và cả Phật giáo. Sau này nhóm chúng tôi gọi vui Thành với nick name “Bồ Câu”. Theo tôi người đó không thể là người xấu được.

Tôi học được ở Quang Thành tấm lòng hiếu thảo của một đứa con luôn biết công ơn nuôi dưỡng và hy sinh cho con ở một người Mẹ. Cô học cách sống tốt để không hổ danh Cha. Tôi cũng biết Quang Thành được giáo dục tốt về Đạo cũng như Đời. Yêu công việc mình làm, thủy chung với những gì đã chọn. Không chạy theo danh vọng. Không chạy theo tiền. Khi tôi hỏi thì những góp ý của Thành luôn hợp lẽ và đưa đến những kết quả tốt đẹp. Chưa bao giờ Thành bảo tôi hại người này, chơi người kia, lừa người nọ, xù người đó. Mọi sự vuông tròn tử tế và chu đáo không chỉ với riêng chúng tôi mà còn với cả các bạn nghệ sỹ khác như Lệ Thu, Thanh Tuyền, Lê Uyên (Phương), Ngọc Giàu, Bạch Tuyết, Phượng Liên, Phương Dung, Hương Lan, Kim Anh,

Tài Linh, Thiên Kim... mà tôi vô tình biết được.

Nhà tôi nói: “Lần này chú không đi được. Từ nay chú an tâm có con lo cho cô...” Lời dặn dò trân trọng của một người, trân trọng gửi cho một người. Ngược lại, những ngày nhà tôi nằm bệnh, Quang Thành dù bận rộn và ở rất xa cũng hàng ngày gọi điện, có khi đêm hôm chạy xuống hỏi thăm bệnh tình. “Chú cứ cầu nguyện, Đức Mẹ luôn bên cạnh chú. Chị nhớ cầu nguyện, Mẹ em cũng luôn cầu nguyện cho chú.” Cầu nguyện và cầu nguyện...

Nhớ ngày mưa to cùng chị Ngọc Giàu đến Chùa Lá (Quận 7, Sài Gòn) thăm Sư Thầy và các em mồ côi. Đoan hai tay đặt phong bì lên bàn nước “Thưa Thầy, chẳng đáng gì nhưng xin cho chúng con góp gạo cho các em”. Ra về nhớ mãi ngôi chùa xa thành phố giữa một vùng đất rộng cây cỏ đại bao quanh. Nhớ cái cầu thang nhỏ bằng cây ghép lại chị Ngọc Giàu, Đoan, Thành và tôi phải níu lấy nhau mò từng bước trong mưa. Nhớ những khuôn mặt ngây thơ trong sáng không hề tỏ vẻ háo hức trước bánh kẹo chúng tôi mang đến. Chỉ đến khi Sư Thầy trụ trì cho phép, các em mới chịu nhận và cúi đầu cảm ơn.

Sài Gòn nắng mưa bất chợt như những người khách không mời mà tới. Nhà cửa, người, xe đông không tưởng được. Chẳng biết chỗ nào là đường, chỗ nào là xe, là nhà. Ông mặt trời hậm hực thiêu đốt cỏ cây vạn vật. Mặt đường hậm hực thở hơi nóng hành hạ cả người lẫn xe. Không một chút gió, không có nơi nào cho người ta thở. Có mấy người bỏ thời gian nghỉ đến, ghé đến những căn nhà nhỏ như lò thiêu. Nằm ngồi ngổn ngang những thân hình gầy gò, tàn tật bất động giương mắt nhìn người khách lạ. Các trẻ nhỏ mồ côi tàn tật đáng thương. Những người chăm nuôi các em lại còn đáng thương, đáng quý hơn. Chúng tôi cũng trao tiền rồi ngậm ngùi ra về hẹn lần sau. Không quyên góp. Đây là tiền túi của vợ chồng tôi. Cho nên không biết sẽ còn khả năng góp gạo được bao lâu nữa.

Riêng tôi, tôi thâm tạ ơn Chúa Mẹ cho tôi có khả năng đóng góp chút sức mọn. Nói là tiền của tôi thật ra là của khán thính giả khắp nơi. Tôi chỉ là người trung gian đem đến cho những người bất hạnh chút niềm vui mà từ đó tôi cảm thấy hạnh phúc, thấy mình đáng sống. Tôi muốn cảm ơn Quang Thành đã giúp chúng tôi trực tiếp làm được điều chúng tôi vẫn ước mong. Việc tuy nhỏ nhưng không vì nhỏ mà không làm. “Thương người như thể

thương thân”. Công giáo hay Phật giáo đều dạy phải thế kia mà.

Đi với nhau trên đường đời không khó. Đồng hành cùng ghé vai gánh vác Thánh giá không phải ai cũng làm được. Làm chỉ mong được an ủi hạnh phúc từ những kiếp người khốn khó. Và tìm được người đồng hành với mình, vì mình, cho mình, cho đời, cho Đạo thật như đốt đuốc giữa ban ngày. Bạn làm được không? Bạn tìm được không?

“Lần này chú không đi với cô và con được, từ nay chú an tâm có con lo cho cô.” Cho đến ngày nhắm mắt, tôi cũng không quên giây phút Quang Thành cúi xuống nói với Đoan: “Chú cầu nguyện đi, Chúa Mẹ sẽ giữ gìn và ở bên với chú. Con cầu nguyện cho chú, cô cầu nguyện cho chú. Bây giờ ba người mình cùng cầu nguyện chú nhé!”

1 bài hát trong cuốn “*Thánh Ca dâng Mẹ*” không rời Đoan một phút từ lúc thức cho đến lúc ngủ. Bốn năm dài lòng tin vào Đức Mẹ ngày càng tỏ lộ. Làm việc gì, định điều gì cũng cầu xin Đức Mẹ. Giữa Đoan và Quang Thành là niềm tin tuyệt đối vào Chúa Mẹ. Niềm tin của Quang Thành từ bà Mẹ nhân lành và niềm tin của Đoan trở lại trong đời sống của một người Công giáo luôn hướng thiện đến từ sự gần gũi, chia sẻ, tin cậy nhắc nhở từ người bạn nhỏ Quang Thành.

Chúng tôi, bây giờ chỉ còn tôi. Không có gì, không làm gì có lợi cho Quang Thành. Tiền tôi không có, danh đã qua bên kia đời, đã qua cái thời của mình. Tôi giờ chỉ là một góa phụ không còn giá trị sử dụng cho bất cứ ai. Quang Thành vẫn ở bên tôi, giúp tôi đi tiếp con đường còn lại. Làm tiếp những công việc, những ước mơ dang dở của chồng tôi. Đến mọi nơi, tìm hạnh phúc và niềm vui sống ở những nơi tối tăm, những mảnh đời bất hạnh. Như chúng tôi “Đoan - Thành – Mai” đã nhiều lần khẩn nguyện trước Chúa Mẹ như thế.

Bước qua nỗi đau, trong niềm tin vào Thiên Chúa Phục sinh. Tôi xin phó thác tất cả hạnh phúc khổ đau trong tay Chúa Mẹ. Từ sau 100 ngày Đoan về với Chúa, tôi phải bước đi, ra khỏi cánh cửa nỗi đau riêng, vì ngoài kia Chúa Mẹ đã dành sẵn một bình minh cho tôi. Quang Thành nói thế. Và tôi đã bước đi... hát Thánh Ca mừng Phục sinh tại Canada; mang tro cốt Đoan về Quê hương dâng Thánh Lễ tại Tòa Tổng Giám mục; bên cạnh hỗ trợ 160 bệnh nhân nghèo mổ mắt; thăm viếng Mẹ Fatima Bình Triệu; gặp chị Kim Cương

người ơn thưở hàn vi của Đoan... Và còn những đầu nũa em và Quang Thành sẽ đi hết, làm hết như những gì em đã hứa với Anh tối hôm ấy trước khi hôn mê rồi vĩnh viễn ra đi....

Tôi không bao giờ quên giây phút khuôn mặt Quang Thành kề sát khuôn mặt Đoan. “Chú cầu nguyện đi...” Và tôi tin rằng Quang Thành cũng không bao giờ quên ánh mắt của Đoan hướng vào Thành. Và tôi không biết lúc đó Đoan có còn nghe được lời cầu nguyện của Thành và tôi nhưng rõ ràng, cái nhìn đó, ánh mắt đó chứa đựng lời gửi gắm thật thà và tin cậy cuối cùng. Anh nhắn gửi với Quang Thành, dành cho tôi người vợ đại khờ tội nghiệp của Anh. Ôi Chồng tôi...

## Đường Nắng Tiếc Thương

Mấy chục năm trước, lúc còn là một đứa trẻ lên 10, tôi có những ước mơ rất tội nghiệp. Bây giờ già rồi nhìn lại mà thấy tội nghiệp chứ lúc đó, ở tuổi đó, đứa trẻ nào lại chả có những mơ ước đó. Đôi giày mới. Cái áo mới. Tôi còn có một ước mơ khác. Nó bình thường với tất cả những đứa trẻ khác nên trở thành không bình thường với tôi. Tôi mơ ước lời nói dịu dàng, vòng tay âu yếm của mẹ, là một cái hôn lên trán, lên má. 60 năm qua, tôi vẫn là một kẻ mồ côi, tóc đã phai màu mà vẫn còn ôm ấp giấc mơ trẻ thơ tội nghiệp. Tôi đã có cả trăm cái áo mới, cả trăm đôi giày mới nhưng cảm giác chỉ thế thôi. Đó chỉ là những thứ mua được bằng tiền và ai mua cũng được. Một cái hôn lên trán, lên má của một người đàn bà đẹp và kiêu hãnh. Khi xa Hà Nội tôi đã là một đứa trẻ mồ côi cha. Tôi thêm khát tình thương từ đó. Nhà thêm đông dần. Tình thương dành cho tôi vốn mong manh như tơ trời - là tôi nghĩ thế chứ có ai thấy tơ trời bao giờ đâu - đã đứt đoạn. Tôi ước sao có ngày một mình ăn hết một trái xoài... Đến lúc có thể ăn cả một vườn xoài, có cả trăm cái áo, trăm đôi giày. Cái thời mơ ước đã qua. Không còn mơ ước gì. Bỗng lại buồn vì tại sao tôi lại mơ ước những thứ mua được bằng tiền. Ai mua cũng được.

Có lẽ vì tôi có những mùa Xuân rất buồn nên lần đầu tiên trong đời có được một người đàn ông săn sóc, lo lắng, nhắc nhở từng chút. Bỗng một giây phút, người đó bỏ tôi mà đi, mang theo cả mùa Xuân đời tôi.

Nỗi buồn của tôi nếu đo được bằng năm tháng nó sẽ dài hơn một đời người. Tôi ở Mỹ đã mấy chục năm, cứ hễ khi nào nghe mọi người hô lên Tết Tết thì biết là Tết. Nơi này mọi người cũng đón Tết như xưa ở quê nhà, nhưng không có cảnh Tết nhà giàu Tết nhà nghèo. Ở xứ này ông Tổng thống cũng như chàng homeless ăn cũng giống nhau. Hamburger. Bởi vậy khi Tết đến Xuân về, mỗi năm một lần nhà nào cũng thế. Bánh chưng, trái cây, hoa và nhang sữa soạn cho ông bà, cha mẹ nội ngoại xa gần về cùng hưởng với con cháu.

Bao nhiêu năm rồi, chồng tôi luôn là người sửa soạn mâm cúng nhỏ

nhưng rất đầy đủ. Hoa phải đẹp. Trái cây tươi ngon vừa phải không thô lậu. Rượu, nước lạnh, nước trà... Rất chu đáo và thành kính. Tự tay anh đưa ra ngoài, tôi quay vào nhà chờ đợi. Còn 5 phút đến Giao thừa, chồng tôi quần áo chỉnh tề cùng tôi bước ra ngoài. Chồng tôi bảo đi đâu, tôi đi đó. Có lái xe giây nào đâu mà phân biệt Đông Tây Nam Bắc. Đi hái lộc rồi tự mình xông nhà. Việc đầu tiên anh làm là gọi điện thoại chúc Tết ông Trầm Tử Thiêng, rồi sau đó chúc Tết ông bà Lâu. Xong xuôi anh lì xì cho tôi. Vợ chồng ăn một miếng bánh. Hai chúng tôi ôm nhau. Cái ôm nhẹ nhàng mỗi năm một lần rồi ai về phòng nấy. Hết Tết.

Nghề nghiệp của tôi nay chỗ này mai chỗ khác. Lễ Tết và những ngày cuối tuần ít khi chúng tôi có mặt ở nhà. Chúng tôi chúc Tết nhau qua điện thoại từ khắp mọi nơi. Sợi giây điện thoại thay cho vòng tay quen của chồng. Tôi vẫn cảm thấy mùa Xuân ấm áp. Tôi đi hát xa luôn mang theo hơi thở, mùi da thịt thân quen gần gũi sáng trưa chiều tối, ngày nắng ngày mưa. Dù cách một cánh cửa đóng lại, cách một đại dương ngàn dặm, chồng tôi luôn cạnh tôi khi nhắm mắt khi mở mắt.

Ngày đầu năm tôi thường ra khỏi nhà đi trên con đường quen. Chúng tôi thường cùng đi bộ với nhau. Trên con đường này tôi đã lượm một trái quýt rụng bên đường mang về trồng chơi - cũng là cái tính tình nghịch của tôi - nhưng mà rồi nó lại ra bưởi. Tôi hỏi chồng: “Lạ quá anh ạ, rõ ràng là quýt mà sao bây giờ lại là bưởi?” Chồng tôi cười. “Làm sao anh biết được. Quýt hay bưởi cũng giống nhau. Em trồng cây gì cũng ngon mà.” Lạ thật. Tôi hỏi chuyện này, ai cũng cười.

Mùa vừa rồi cây này ra được 19 quả. Lần đầu tiên chồng tôi ăn bưởi từ chính cái cây... quýt tôi trồng. Tôi cứ lột sẵn từng múi để dành cho chồng mà không biết rằng đó cũng là những trái bưởi cuối cùng chồng tôi ăn. Tôi thích vào chợ ngắm nhìn, cái gì cũng muốn mua. Anh đi sau cần nhẫn. “Đây một nhà rồi mà sao em cứ mua mãi thế.” Tôi cười. Đi với vợ một tí đã cần nhẫn. Giá mà đi với đào lộn hột nhỉ.

Tết đến. Thời gian gia đình đoàn tụ. Mọi nhà, mọi người đầm ấm bên nhau cho một ngày mới, một năm mới. Ngày hôm qua tôi đã biết. Ngày mai chỉ có Chúa Mẹ biết. Hôm nay nắng thật đẹp nhưng hoa đào nở sớm lại đã bắt đầu tàn rụng. Với tôi 5 phút trước giờ Giao thừa là đón Tết. 5 phút sau



Giao thừa là hết Tết. Vài phút phù du ngắn ngủi báo hiệu đời người đã mất chứ không được thêm gì. Vạn vật trời đất, nắng mưa, sông núi, ngày đêm thì vẫn cứ thế. Đó là tại tôi nghĩ thế, cảm thấy tất cả vẫn thế. Những thay đổi mất còn chỉ là một khoảnh khắc. Một chớp mắt. Một tiếng thở dài.

Nghĩ đến chồng, tôi thấy thật tội cho anh. Hôm nay tôi đi một mình. Cũng ngôi chợ này, hàng hóa chất đầy các kệ. Cũng trái cây thịt cá rau củ. Mà sao... Tôi đứng im một góc ngẩn ngơ nhìn quanh rồi lặng lẽ đi ra. Tiếng còi nhẵn quen thuộc của chồng tôi đâu rồi? Đâu mất rồi nhỉ? Trời rất xanh. Nắng vàng rực rỡ. Tôi cúi đầu bước đi trên con đường quen. Cảnh vật bỗng dưng mờ đi. Tôi cúi xuống thấp hơn. Thấp hơn nữa. Tôi muốn tìm trên con đường này những mơ ước thơ dại đáng thương hay tôi đang bắt đầu tìm lại cái ước mơ tôi đã có vừa vượt khỏi tay tôi.

Cúi xuống. Cúi xuống thấp hơn nữa. Không ai nhìn thấy. Nỗi tiếc thương sẽ rơi xuống lặng lẽ trên con đường đầy nắng.

## Có Một Người Như Thế - Kỳ Nữ Kim Cương

**Đ**ối với tôi, thời của tôi, tên tuổi của Kỳ nữ Kim Cương quá lớn. Chỉ đứng từ xa ngưỡng vọng. Cho đến khi được gặp mặt cũng một điều cung kính trước tài năng, tên tuổi lẫy lừng của Bà. Ngược lại Bà luôn nhìn tôi dịu dàng như nhìn một đứa em. Nụ cười hồn nhiên, ánh mắt bao dung ấm áp chan hoà, chơn chất đặc biệt của người miền Nam.

Trong suốt 40 năm, tôi luôn nghe chồng tôi nhắc đến Bà. Một nhắc nhở trân trọng hàm chứa lòng biết ơn đến Bà. Người đã có lần cứu mang một cậu bé nghèo không nhà, không gia đình giữa đất Sài Gòn những năm đầu thập niên 60.

Vốn thần tượng Bà Kim Cương, qua lời chồng luôn nhắc nhở đến một người ơn. Chúng tôi đều có ý muốn được một lần gặp lại Bà để nói một lời cảm ơn dù Bà không hề nhắc đến, đòi hỏi. Bà không cần đến những điều đó bởi 40 năm qua, Bà đã sống cuộc sống ý nghĩa hơn, đẹp đẽ hơn. Cứ im lìm, âm thầm, lặng lẽ sống đơn giản giữa những biến động của cuộc đời. Bà tìm được sự bình an cho tâm hồn, cho đời sống. Sự bình an và hạnh phúc của Bà, Bà tìm được ở những cuộc đời bất hạnh. Bà rời bỏ hào quang danh vọng, quên đi tên tuổi lẫy lừng để sống cho, sống với, sống cùng nỗi đau của người. Không phải ai cũng làm được, sự lựa chọn đúng hay sai chỉ mình Bà mới hiểu được. 40 năm qua, nụ cười Bà vẫn tươi, ánh mắt vẫn sáng, khuôn mặt vẫn rạng rỡ hạnh phúc. Cái hạnh phúc nắm được, cái hạnh phúc của riêng Bà không ai có thể chạm hoặc lấy đi được. Cái hạnh phúc có từ trái tim nhân ái.

10 ngày từ lúc chồng tôi ra đi, lời hứa hẹn gặp lại người Anh quý mến lẽ nào theo Anh mà đi. Tôi quyết định rất nhanh, chỉ trong một buổi chiều. Tôi phải đưa Anh về, nơi Anh đã một lần từ biệt người vợ đầu và hai đứa con nhỏ 40 năm trước. Quang Thành giúp tôi mọi việc cho một chuyến đi khẩn lần này, xin lễ, máy bay, cùng ông Sơn Đồng Dao liên lạc với bà Lam Thiên

Hương, bạn bè một vài người thân và gia đình ông Trịnh Công Sơn và tôi an tâm đưa chồng tôi về... Trên cánh chim người quy cố hương, Anh ạ, em đưa Anh về gặp Hương, Giang, Trang là những người em biết Anh muốn gặp và rồi mình lại trở về nhà mình Anh ạ. Và còn rất nhiều điều Anh ạ, những gì Anh chưa làm được em sẽ làm, em sẽ đi đúng con đường thực hiện ước mơ chung chúng mình đã cùng Quang Thành ấp ủ. Vai em dù nhỏ đã gánh vác nhiều, chân em dù mỏi nhưng vẫn vì những ước mơ kia mà đi tiếp. Em tin Quang Thành sẽ luôn vì Anh, vì việc chung mà sẽ cùng em tiếp tục đi trên con đường đầy gian nan, xa thẳm nhưng lại cho chúng ta cái hạnh phúc đến gần hơn với Chúa Mẹ.

Nhờ Quang Thành, tôi được gặp lại Bà - Kỳ nữ Kim Cương, người đàn bà tôi ngưỡng mộ, khóc cười cùng những vai diễn trên sân khấu của Bà, hãnh diện tư cách người nghệ sỹ giữa đời của Bà trong suốt hơn nửa đời người. Ngược lại Bà cũng trông gặp tôi. “Cảm Ôn Quang Thành” - Bà nói thế.

Quang Thành kể tôi nghe thật nhiều về Bà, người Kỳ nữ giữa đời thường. Một người đàn bà chân yếu tay mềm chạy lo cơm bữa cho một gánh hát mấy chục gia đình trong những ngày tháng khó khăn, nghiệt ngã nhất. Những chuyến đi vượt suối, leo rừng tìm đến đủ mọi thành phần người bất hạnh. Có những chuyến đi mà cả người cho lẫn người nhận chỉ biết nhìn nhau chia sẻ nỗi đau qua ánh mắt vì không cùng ngôn ngữ (người dân tộc thiểu số). Quang Thành đã biết nhiều về tấm lòng nhân ái của Bà vì đã nhiều lần cùng Mẹ có những chuyến đi với Bà cùng Hội Chữ thập đỏ trước đây.

Tôi là người sống ở miền Nam, yêu kịch miền Nam của Bà Kim Cương. Bà là người có công khai sáng ra thể loại kịch đó và lừng danh cho đến bây giờ. Bà là biểu tượng của lòng nhân ái, các chương trình từ thiện của Bà luôn hiệu quả tạo ảnh hưởng tốt đẹp và uy tín trong xã hội, trong cả cộng đồng người Việt ngoài nước. Tôi không nghĩ là Bà có thời gian cho gia đình chúng tôi một cuộc gặp. Quang Thành gọi điện về báo, nghe nói đến chú Đoan và Khánh Ly, lòng Bà nóng lên từng hồi. “Chị có nghe tin Đoan mất. Mà tại sao vậy? Sao mà nhanh vậy? Ở Mỹ mà? Bệnh tình gì mà không chữa kịp vậy? Khánh Ly giờ sao? Có về không? Về ngay đi để chị lo cho Khánh Ly. Khánh Ly cần gì nói chị biết. Khánh Ly sẽ được gặp bà con khán giả, hát cho bà con nghe, cùng chị đi giúp bà con nghèo sáng mắt. Khi lòng người nghĩ đến

người thì chẳng có gì cản ngăn Khánh Ly về với những người yêu Khánh Ly và người Khánh Ly muốn làm bạn chính là người bất hạnh, người nghèo. Điều đó quá tốt đẹp.” Bà Kim Cương nói như vậy.

Tôi mang ơn Bà, cảm ơn Quang Thành. Để thêm một lần được thấy, được nghe, được nắm tay những bệnh nhân nghèo. Sáng nay, 160 người sáng mắt là 160 gia đình cùng tôi tìm được hạnh phúc và còn nhiều, nhiều lắm những hoàn cảnh đáng thương cần được an ủi.

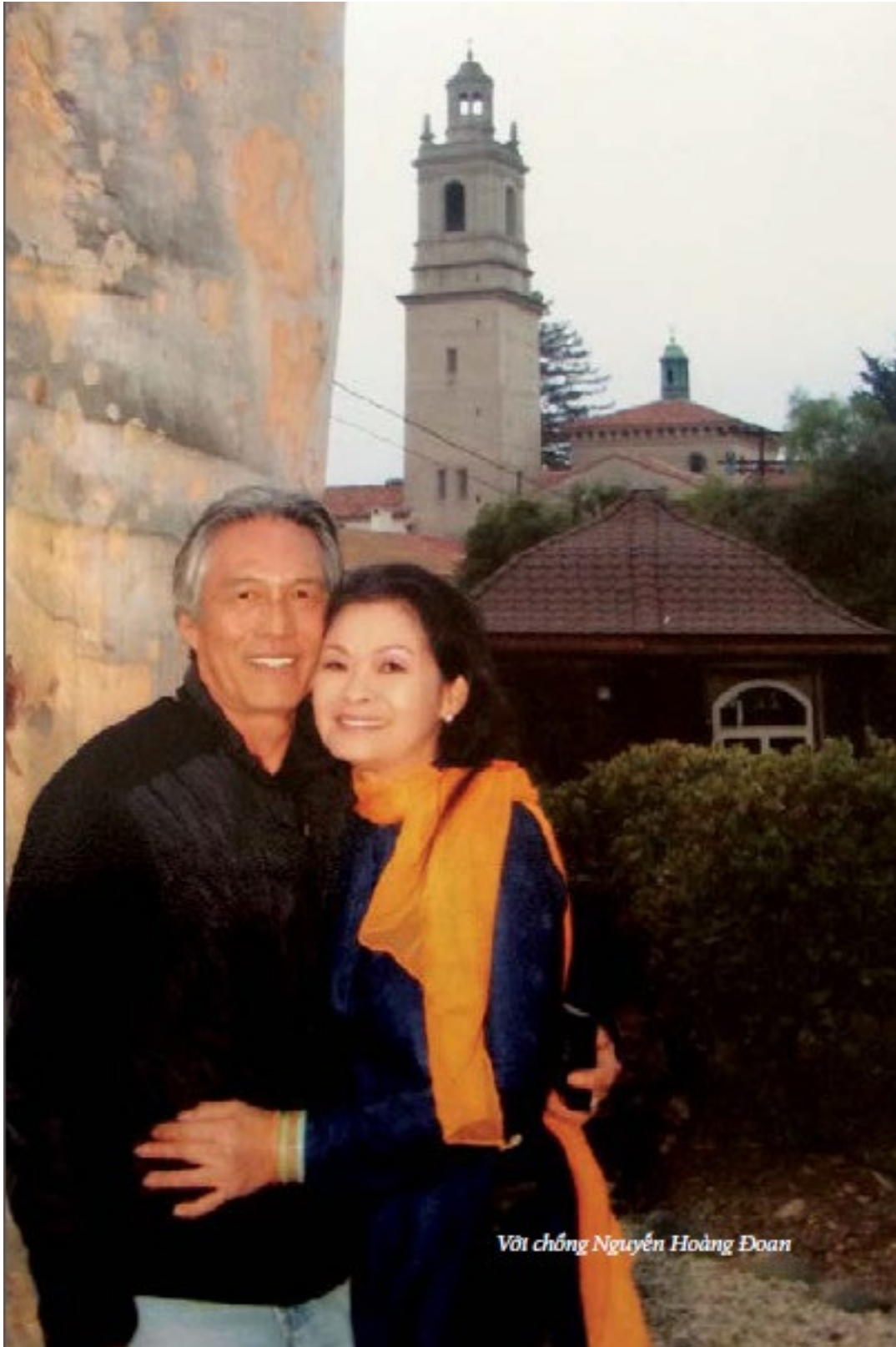
Đoan ơi! Có những điều Anh chưa kịp làm, em sẽ thay Anh, và em sẽ phải mạnh mẽ hơn, hơn nữa để đi tiếp ước mơ của Anh, của em và của Thành. Ước mơ được tận hiến chúng ta cho Giáo hội và cho Đời này.

Còn bây giờ chúng mình cùng về Anh ạ. Em đưa Anh về và từ nay Anh sẽ luôn đi với em, ở bên em mọi nơi, mọi chốn đến với mọi người, mọi miền, bạn bè nghèo của mình, bé thơ mồ côi, để tìm cho chúng ta nguồn hạnh phúc chân chính nhất nghe Anh.

Có muộn không? Nhưng dẫu còn một ngày để sống, em sẽ cùng Anh, cùng Thành mãi sống như thế.

Ước quá thật ư kiếp sau  
Em sẽ xin thêm ngàn kiếp  
vẫn để yêu anh

# Phụ Lục Ảnh



*Với chồng Nguyễn Hoàng Đoan*



*[trên] Ca sĩ Lê Mai (trước khi lấy nghệ danh Khánh Ly) tại phòng trà Hòa Bình năm 1962*

*[dưới] Trong một buổi biểu diễn tại Bình Dương năm 1968*





*[trên] Quay tại Trocadero (Paris, Pháp) năm 1988*

*[dưới] Trong một buổi biểu diễn tại Nga (tháng 8/1995)*



---

*[trên]* Với nhạc sĩ Trâm Từ Thiêng

*[dưới trái]* Tại phòng thu

*[dưới phải]* Trong một buổi biểu diễn





---

*[trên] Vĩt Đức Giáo hoàng John Paul II tại Rome năm 1988*

*[dưới] Vĩt Thiên sư Thích Nhất Hạnh*

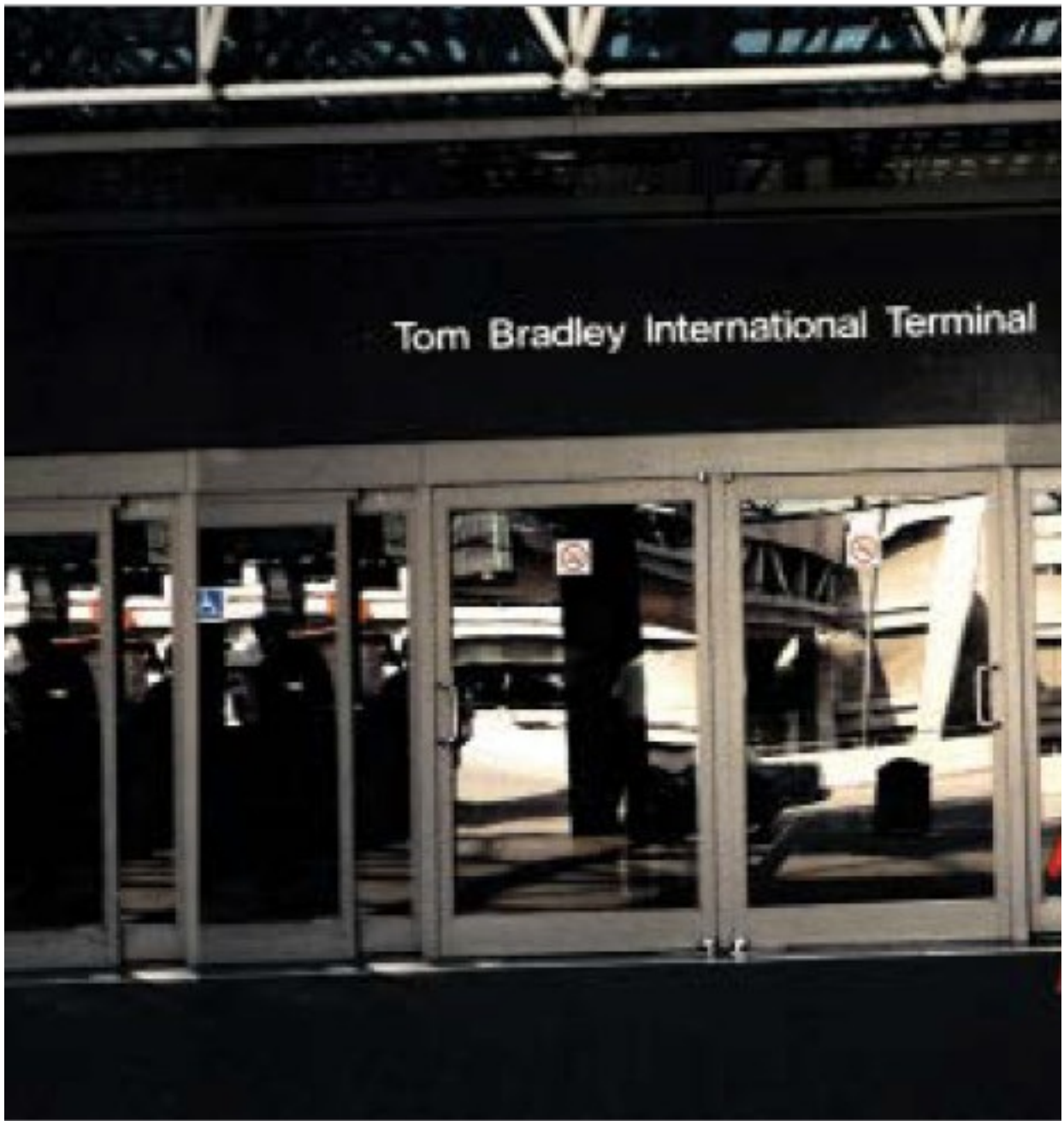




**[trái]** Khánh Ly thời trẻ

**[phải]** Dưới chân Thánh Peter, Đấng cầm chìa khóa nước Trời (Vatican, 27/07/2003)





---

*Cuộc đời là những chuyến đi...*







They were the first to  
show their love of each other  
they were still in their  
high school days - the beginning  
of their love - 1992





*[trên trái]* Với cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn (1967)

*[dưới trái]* (Từ trái sang) Cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn; Khánh Ly; Trịnh Vĩnh Trinh

*[dưới phải]* Với cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn (1992)

*[phải]* (Từ trái sang) Khánh Ly; ca sĩ Lệ Thu; ca sĩ Thái Thanh



*[trên trái]* (Từ trái sang) Nhiếp ảnh gia Haruki Ido; chồng; đạo diễn Hideo Kado; Khánh Ly; Bạ; Giám đốc sản xuất Đài NHK Inoue

*[dưới trái]* Trong một buổi biểu diễn tại Nhật theo lời mời của Đài NHK

*[phải]* Trong quyển sách "Tango Voices: A Collection of Celebrated Tangos from Around the World"



# TANGO VOICES

Songs from the land of Buenos Aires are featured in a collection of CD-ROMs with songs from around the world.



Available on CD-ROM with songs from around the world. - More songs for you to enjoy.



## IRON GIBBY (JALOUSIE)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

Iron Gibby is a... (text partially obscured)

## JALOUSIE

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

## JEALOUSY

Jealousy is a... (text partially obscured)

Jealousy is a... (text partially obscured)

Jealousy is a... (text partially obscured)

Jealousy is a... (text partially obscured)

Jealousy is a... (text partially obscured)

Jealousy is a... (text partially obscured)

Jealousy is a... (text partially obscured)

Jealousy is a... (text partially obscured)

## JALOUSIE

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)

Jalousie is a... (text partially obscured)





---

*[trái]* Vợt nhạc sĩ Lam Phương

*[trên phải]* Vợt nhạc sĩ Vũ Thành An

*[dưới phải]* Vợt nhạc sĩ Anh Bằng







*[trên]* Thăm nhạc sĩ Thanh Bình (tác giả bài hát "Bài tình lỡ") ngày 13/5/2014. Đây là lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng sau gần nửa thế kỷ không gặp nhau (nhạc sĩ mất sau đó 10 ngày)

*[dưới trái]* (Từ trái sang) Lan Ngọc; Khánh Ly; Hồng Vân; Ánh Tuyết; nhạc sĩ Nguyễn Ánh 9

*[dưới phải]* Với nhạc sĩ Nguyễn Ánh 9 (tháng 5/2015)



*"Ông là hình, còn tôi là bóng." (Khánh Ly). Nhưng khoảng lặng thật lâu  
trong lần thăm mộ Trịnh Công Sơn tháng 05/2014*





*[trên]* Với nhạc sĩ Lê Huy

*[dưới]* (Từ trái sang) Chồng; Khánh Ly; Hoàng Thị Thao; Trầm Tử Thêng



---

*[trên] (Từ trái sang) Khánh Ly; họa sĩ Trịnh Cung; bác sĩ Ngô Thanh Trung; ca sĩ Elvis Phương*

*[dưới] (Từ trái sang) Chông; Khánh Ly; Trịnh Nam Sơn; họa sĩ Htm; nhạc sĩ Trần Thiện Thanh*



---

*[trên] Với ca sĩ Tuấn Ngọc*

*[dưới] Với ca sĩ Vũ Khanh*





*[trên]* (Từ trái sang) Bạn; Bạn; Trịnh Lam; Quỳnh Vi; Hương Giang;  
Khánh Ly; Trần Thất Hòa; con nuôi Tổ Anh; Bằng Kiều

*[dưới]* (Từ trái sang) Bạn; ca sĩ Ý Lan; Bạn; ca sĩ Hương Giang; Khánh Ly



*[trên]* (Từ trái sang) Tuấn Anh; Trần Quốc Bảo; Khánh Ly; Quốc Sĩ; Như Mai

*[dưới]* (Từ trái sang) Mitchko; Khánh Ly; Giao Linh; Bạ



---

*[trên] (Từ trái sang) Mat Lệ Huyền; Cát Phương; Khánh Ly; Sơn Tuyền (đứng sau); Minh Ngũ; họa sĩ Hm*

*[dưới] (Từ trái sang) Ngọc Minh; Mat Lệ Huyền; Con gái bạn; Khánh Ly (đứng); Elvis Phương; Phương Khanh (đứng); Trâm Từ Thêng (đứng); họa sĩ Hm*





---

*[trên] Chồng; Linda (San Diego); Khánh Ly; Con gái Tâm tse  
[dưới] (Hàng trên) Thọ; Hoàng Trúc Uyên; Vũ Hát Thuận; thi sĩ Cẩm Vân  
(Hàng dưới) Tố Anh; Thát; Mai Misa; Khánh Ly; Chồng; Trúc Ly*



*[trên trái] Với Tùng Giang*

*[trên phải] Với Ngọc Minh tại Washington D.C. (1970)*

*[dưới trái] Với Tô Văn Lat*

*[dưới phải] Với chị Nguyễn Trung Lâu*



---

*[trên]* (từ trái sang) Tổ Anh; vợ chồng nhạc sĩ Trần Duy Đức; Khánh Ly  
*[dưới]* (Từ trái sang) Mỹ Hoàng; Khánh Ly; ca sĩ Trizzie Phương Trinh và con trai





---

*[duoi]* (Từ trái sang) Khánh Ly; con nuôi Trúc Ly; tht sĩ Cẩm Vân



---

*[trên] Biểu diễn với ca sĩ Quang Thành*

*[dưới] Ra mắt "Thành Ca Dâng Mẹ" với ca sĩ Quang Thành*





---

*[trên]* Tạt Đạt hội Giời Trẻ ở Canada (2002)

*[dưới]* Tạt Diễn đàn World Peace



---

*Khánh Ly và Quang Thành là khách mời danh dự trong buổi Lễ kỷ niệm 20 năm Quý học bổng Hitrose cho học sinh các nước Á châu (Tokyo, tháng 12/2014)*



---

*Trong buổi diễn kỷ niệm sinh nhật của Khánh Ly cùng với vũ đoàn ba-lê Thăng Đạo*





---

*[trên trái]* Bộ ba Khánh Ly - Hoàng Đoan - Quang Thành thăm mộ Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn tháng 05/2014

*[dưới trái]* Cùng chồng và ca sĩ Quang Thành trong một chuyến từ thiện tại Việt Nam

*[phải]* Khánh Ly trở lại thăm Huế sau 40 năm, ảnh chụp trên đường Trịnh Công Sơn cùng thân hữu tháng 05/2014







---

*[trên]* Với mẹ

*[dưới trái]* Với con gái Misa Mat (tháng 12/1975)

*[dưới phải]* Cùng chồng và con gái Misa Mat tại nhà



---

*[trên]* Bên giếng trước nhà

*[dưới]* Trong lúc giặt lao khi quay hình



---

*[trên] Cùng chồng và mẹ chồng xem lễ*

*[dưới] Cùng ca sĩ Quang Thành và chồng trong một buổi lễ*





---

*[trên] Với các con trong đám cưới con trai Bảo Linh*  
*[dưới] Con trai Bảo Linh, dâu và cháu nội*



*[trên] Vỡ cháu nội*  
*[dưới] Vỡ con gái Ly Cơ tại nhà*



---

*[trên] Với con trai Nguyễn Hoàng Việt Nam*

*[dưới] Đám cưới con trai út Nguyễn Hoàng Việt Nam*





---

*[trên]* Vợ con dâu Yung Nguyễn

*[dưới trái]* Con dâu Yung Nguyễn và cháu nội

*[dưới phải]* Con trai, con dâu và cháu nội



---

*[trên] Vợ cháu nội*  
*[dưới trái] Con gái út Ltingting*  
*[dưới phải] Con gái tên Sexy*







---

*[trên trái]* Tấm biển trước nhà (tạm dịch: Ngọt nhà nhô - Tấm lòng lớn)  
*[dưới trái]* Cây khế tự trồng sau nhà  
*[phải]* Hạnh phúc bên chồng



---

*[trên trái]* Tạt dâm tang của chồng

*[dưới trái]* Ca sĩ Lê Uyên (Phượng) chita buồn cùng Khánh Ly trong tang lễ nhà báo Nguyễn Hoàng Đoan (01/2015)

*[phải]* Khánh Ly lần đầu tiên trở lại sân khấu sau tang chồng trong lễ Phục sinh ngày 05/04/2015 tại Quebec (Canada)







---

*[trên]* (Từ trái sang) Nghệ sĩ Ngọc Giàu; Khánh Ly; Quang Thành tại chùa Lá quận 7

*[dưới]* Với mẹ Quang Thành (đứng giữa) và Nghệ sĩ Kim Cương trong một chuyến từ thiện





---

*Vết nghệ sĩ Kim Cương (2015)*



Cùng với nghệ sĩ Kim Cương và Quang Thành trong chuyến từ thiện

